

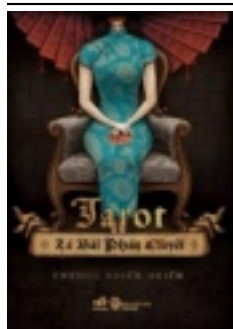
Tarot Lá Bài Phán Quyết

Contents

Tarot Lá Bài Phán Quyết	2
1. Chương 1: Mở Đầu	2
2. Chương 2: Tòa Tháp Ngược (1)	4
3. Chương 3: Tòa Tháp Ngược (2)	6
4. Chương 4: Tòa Tháp Ngược (3)	10
5. Chương 5: Tòa Tháp Ngược (4)	12
6. Chương 6: Tòa Tháp Ngược (5)	15
7. Chương 7: Tòa Tháp Ngược (6)	18
8. Chương 8: Tòa Tháp Ngược (7)	21
9. Chương 9: Tòa Tháp Ngược (8)	24
10. Chương 10: Tòa Tháp Ngược (9)	27
11. Chương 11: Tòa Tháp Ngược (10)	30
12. Chương 12: Tòa Tháp Ngược (11)	34
13. Chương 13: Tòa Tháp Ngược (12)	38
14. Chương 14: Ác Quỷ Xuôi (1)	40
15. Chương 15: Ác Quỷ Xuôi (2)	43
16. Chương 16: Ác Quỷ Xuôi (3)	46
17. Chương 17: Ác Quỷ Xuôi (4)	49
18. Chương 18: Ác Quỷ Xuôi (5)	52
19. Chương 19: Ác Quỷ Xuôi (6)	54
20. Chương 20: Ác Quỷ Xuôi (7)	58
21. Chương 21: Ác Quỷ Xuôi (8)	60
22. Chương 22: Ác Quỷ Xuôi (9)	63
23. Chương 23: Ác Quỷ Xuôi (10)	66
24. Chương 24: Ác Quỷ Xuôi (11)	69
25. Chương 25: Ác Quỷ Xuôi (12)	72
26. Chương 26: Ác Quỷ Xuôi (13)	75
27. Chương 27: Sự Ngờ Vực Của Hoàng Hậu (1)	78
28. Chương 28: Sự Ngờ Vực Của Hoàng Hậu (2)	81
29. Chương 29: Sự Ngờ Vực Của Hoàng Hậu (3)	83
30. Chương 30: Sự Ngờ Vực Của Hoàng Hậu (4)	86
31. Chương 31: Sự Ngờ Vực Của Hoàng Hậu (5)	89
32. Chương 32: Sự Ngờ Vực Của Hoàng Hậu (6)	92
33. Chương 33: Sự Ngờ Vực Của Hoàng Hậu (7)	95
34. Chương 34: Sự Ngờ Vực Của Hoàng Hậu (8)	98
35. Chương 35: Sự Ngờ Vực Của Hoàng Hậu (9)	101
36. Chương 36: Sự Ngờ Vực Của Hoàng Hậu (10)	105
37. Chương 37: Sự Ngờ Vực Của Hoàng Hậu (11)	107
38. Chương 38: Phán Quyết Cuối Cùng (1)	110
39. Chương 39: Phán Quyết Cuối Cùng (2)	113
40. Chương 40: Phán Quyết Cuối Cùng (3)	115
41. Chương 41: Phán Quyết Cuối Cùng (4)	118

42. Chương 42: Phán Quyết Cuối Cùng (5)	121
43. Chương 43: Phán Quyết Cuối Cùng (6)	124
44. Chương 44: Phán Quyết Cuối Cùng (7)	125
45. Chương 45: Phán Quyết Cuối Cùng (8)	125
46. Chương 46: Phán Quyết Cuối Cùng (9)	128
47. Chương 47: Phán Quyết Cuối Cùng (10)	128
48. Chương 48: Phán Quyết Cuối Cùng (11)	130
49. Chương 49: Phán Quyết Cuối Cùng (12)	130
50. Chương 50: Phán Quyết Cuối Cùng (13)	131
51. Chương 51: Phán Quyết Cuối Cùng (14)	131
52. Chương 52: Phán Quyết Cuối Cùng (15)	134
53. Chương 53: Kết Thúc	134

Tarot Lá Bài Phán Quyết



Giới thiệu

Dù mang thể loại ngôn tình đầy đa cảm nhưng truyện có nét riêng khiến người đọc khó bị bội thực, l

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/tarot-la-bai-phan-quyet>

1. Chương 1: Mở Đầu

“Muốn xem gì?”

“Ừm... hôn nhân.”

Người phụ nữ siết chặt mảnh khăn màu mật trong tay, bất động nhìn chằm chằm lá bài trên mặt bàn, dưới tấm áo khoác ngắn tay lỗ thêu kín hoa sen màu kim lục, hai cánh tay buông thõng, lúc cần tráo bài mới miễn cưỡng chìa ra.

Đỗ Xuân Hiểu quấy quá chồng bài thành ba phần rồi gom lại, rút bốn cây trên cùng trải thành hình thoi, cười thầm trong bụng: “Đừng trách tôi nói ra những điều khó nghe.”

Lá bài thứ nhất lật lên: Mặt trời ngược, mở đầu quả cũng có chút thú vị.

“Chúc mừng chúc mừng, chị nên duyên cùng người đàn ông tốt đó! Chắc năm xưa các bậc trưởng bối trong nhà đều tán thành hôn sự này phải không?” Đỗ Xuân Hiểu cố không nhìn vào cách ăn vận của người phụ nữ trước mặt - hoa tai phỉ thúy buông trĩu, lưới chụp tóc trần châu, váy dài đỏ tươi giặt nhiều đã bạc màu, là một từ năm năm trước, có thể thấy vị phu nhân này mới đầu quả thật từng sống trong hạnh phúc.

Người phụ nữ quả nhiên gật gù, mặt thoáng ửng đỏ.

Đỗ Xuân Hiểu lại lật hai lá bài ở giữa: Hoàng đế ngược và Người treo ngược, lá trước tượng trưng cho nam quyền, lá sau có thể giải thành hoàn cảnh khó xử trắng soi gương rảnh.

Cô trầm ngâm hồi lâu, đoạn than: “Giờ không như hồi xưa nữa, ở nhà bị chồng đánh chửi là chuyện thường phải không? Tính chị lại yếu đuối, không dám cãi lời, chung quy là số nhần nhục chịu đựng. Có điều...”

“Có điều làm sao?”

“Có điều người đó không biết thương hoa tiếc ngọc thì thôi, lại còn đánh chết cốt nhục của chính mình, thực cũng hơi quá đáng.” Đỗ Xuân Hiểu đặt hờ ngón tay lên lá bài Người treo.

“Chuyện đó sao xem ra được?” Người đàn bà bất giác mở to đôi con mắt vô hồn, định thăm dò bí mật qua bộ dạng uể oải của Đỗ Xuân Hiểu.

Đỗ Xuân Hiểu lẳng lặng thu nụ cười giấu cột nơi khóe miệng, nói bừa rằng nhìn thấy qua lá bài. Cô sao có thể nói với khách hàng, từ dáng vẻ chị ta bước vào tiệm sách Hoang Đường đã đoán ra được cơ thể gần đây bị thương nặng. Càng không thể nói, chị ta vừa ngồi xuống, không coi tài vận, không xem sức khỏe, ngay từ đầu đã hỏi về hôn nhân, chỉ chứng tỏ một điều là hôn nhân có vấn đề. Đặc biệt mấy vết sẹo xám ngắt nơi mặt trong cánh tay bắt cần lộ ra khi tráo bài, tuy không nổi bật, nhưng lại khiến người ta không thể không chú ý, có thể thấy chuyện bị ngược đãi chẳng phải ngày một ngày hai, vậy mà nín nhịn đến tận bây giờ mới tới xem số coi mệnh, không phải bị người đàn ông trong gia đình bức vào tuyệt cảnh mới là lạ. Điều cô không muốn nói ra nhất là, tháng trước giặt đồ bên bờ sông chính mắt mình đã nhìn thấy đối phương vác bụng trống... Bói toán chính là như vậy, đem huyền cơ giấu đi thật kín, công lao tất tỵ quý về tráo bài, đó mới là phong thái thần thông tiêu chuẩn.

Lá bài cuối cùng được lật: Phán quyết ngược.

Xem ra mọi chuyện đều đã không thể挽 hồi... Đỗ Xuân Hiểu phấn khích đến nỗi hai chân run lập cập, cô thích nhất dự đoán tương lai của khách hàng, những trông ngóng, lo sợ, thậm chí oán hận trong đó đều khiến cô thấy ngọt như ăn mật. Vì vậy, Đỗ Xuân Hiểu háng giọng, bắt đầu yểm bùa lên người phụ nữ đang lưỡng lự kia.

“Ôi chào! Xem ra hôn sự này cũng sắp đến hồi kết rồi.” Cô xoa xoa tay, cầm lá bài Phán quyết lên quét nhẹ qua cảm mình, “Lá Phán quyết ấy mà, quý khách cũng nên đưa ra quyết định đi thôi, bằng không, cứ tiếp tục thế này có khi càng thảm. Song...”

Người phụ nữ không truy hỏi “Song làm sao”, mà chỉ nhìn như đóng đinh vào lá bài Hoàng đế.

Đỗ Xuân Hiểu thấy cá không cắn câu, đành tự mình nói tiếp: “Song nhìn lá bài Hoàng đế này đi, lá bài ngược, chứng tỏ có người đàn ông có thể nắm giữ vận mệnh của quý khách, tuy nhiên hiện giờ người này chưa thể lộ diện. Còn về sau có thể đường hoàng đứng ra ngoài sáng hay không, thì phải xem quyết định của quý khách đây.”

Phán đoán này cực kì táo bạo, nhưng Đỗ Xuân Hiểu không lo bẻ bài, đời người ba phần giống nhau, trải nghiệm của mỗi người ít nhiều đều có chút trùng hợp, hướng hồ người phụ nữ trước mắt mặt mày xinh đẹp, hai má ửng hồng, là hình mẫu rất dễ khiến đàn ông động lòng, cho dù hiện giờ chưa có tình nhân, thì mấy chuyện ám muội, theo đuổi hãn không thiếu, đây đại để cũng là nguyên nhân chính khiến chị ta bị gã chồng nóng nảy đánh mắng.

Vị khách chỉnh trang lược tóc trên châu sau đầu, nhét từng lọn tóc con xổ ra vào lại lược, bây giờ mới để lộ vết đỏ kỳ lạ dưới gáy.

Quả nhiên có chuyện này! Đỗ Xuân Hiểu hai mắt sáng rỡ, bắt đầu thăm dò thêm một bước, cô ghé sát đầu lại bên tai phụ nhân nọ, nhìn kỹ giấu hôn kia rồi mới hạ giọng: “Nhưng phạm người nào tới chỗ tôi xem bói, về sau đều mắng tôi xem không chuẩn, vì chuyện tương lai tôi nói ra đều không thành sự thật, vậy nên quý khách đây vẫn phải có kế hoạch riêng, tự mình quyết đoán. Đúng rồi, nhất thiết đừng làm ra mấy chuyện hung hiểm, nguyên nhân khiến người đàn ông bị treo ngược rất nhiều, bệnh tật, tai bay vạ gió, thậm chí giết người, đều có cả. Quý khách nhất định phải bình tĩnh, sự thể cũng như trắng đến rằm thì tròn, tự nó sẽ diễn biến, chớ để sau này thành ra lưỡng bại câu thương, đến khi đó lại trách tôi xem không chuẩn.”

Phụ nhân nọ vội vàng gạt đầu, đôi hoa tai dài buông xuống đung đưa hai bên má hồng đào.

Tiến khách đi rồi, Đỗ Xuân Hiểu vội cầm chồng bài chưa lật lên kiểm tra, chửi thề: “Mẹ nó! Quả nhiên lúc mới tráo bài không xếp cho tử tế, cả bộ đều bị ngược!”

Mười ngày sau, Điền thị phu nhân nhà Trương thợ bạc trấn Thanh Vân biến mất cùng thầy dạy học, Trương thợ bạc đâm ngực giậm chân, vung tiền thuê người xới tung trấn lên tìm kiếm, nhưng nghe đồn hai người này đã kéo nhau bỏ trốn sang tỉnh ngoài.

Chỉ duy có Đỗ Xuân Hiểu rõ, xác Điền thị và thầy dạy học kia e đã sớm chìm nghỉm dưới đáy con sông chảy vắt qua trấn Thanh Vân, bởi bất luận Hoàng đế hay Người treo, đều là trận đối đầu giữa đàn ông với đàn ông.

2. Chương 2: Tòa Tháp Ngược (1)

Đối với một trấn lớn như trấn Thanh Vân, tiệm sách Hoang Đường quả thật nhỏ đến không thể nhỏ hơn, lại nằm ở nơi khuất nẻo, trong con ngõ nhỏ bên cạnh gian nhà cũ của bà cô Phùng, một bên là sạp bánh nướng, một bên bán hương nhang tiền vàng, quả cũng thần bí. Mặt tiền cửa tiệm chỉ rộng hơn ba mươi thước, sát tường kê ba giá sách cũ, chồng chất nghiêng ngả hơn trăm cuốn sách đã phủ đầy bụi bẩn không còn nhìn ra màu gốc, sát sau quầy thanh toán dựng một cây cột sơn dầu loang lổ, bên trên đóng một cây đinh thô, treo chiếc đồng hồ kiểu Tây búa chuông đã hoen gỉ, cả ngày chạy tích tắc không ngừng, trên mặt kính đầy loang lổ mấy đốm bẩn. Cửa tiệm thế này, ngoài chủ tiệm ra, có người nào ghé qua hẳn cũng được xem như ký tích.

Sạp bánh nướng của Vương Nhị Cầu mở hàng từ rất sớm, dọn hàng cũng khá muộn, nhưng mỗi khi hẳn vừa bắt đầu đóng nắp mấy hũ tương ngọt thì y như rằng cánh cửa tiệm sách lại cọt két mở ra, một cô gái mặt xanh môi tái, rõ ràng là ngủ không đủ giấc, đầu tết bím tóc dày, mặc xường xám lam màu đất, một tay kẹp điều thuốc hút dở, tay kia cầm bàn chải đánh răng bước ra từ khe cửa.

Vương Nhị Cầu nghe tiếng cửa kéo kẹt, bèn cầm lấy chiếc bánh nướng đặt trên lò, bỏ thêm ba miếng, đậu phụ thối, phết tương ớt, lớp giấy vàng, đưa qua cho cô gái. Cô gái liền vứt nửa điều thuốc xuống chân, đi đi giày cho tắt thuốc, chia bàn tay cấu thuốc vàng khè cả đốt ra đón lấy miếng bánh đưa lên miệng ngọam.

Mười năm nay, từ khi Vương Nhị Cầu bắt đầu mở sạp trước cửa tiệm sách, ngày ngày hẳn đều chào hỏi cô chủ tiệm lời thôi cổ quái như thế. Hẳn không rõ lai lịch người này, chỉ biết cô ta tên Đỗ Xuân Hiểu, hình như có thói quen ngủ muộn dậy muộn, nên da mặt hơi xanh xao bất thường. Cô ta không phải không biết làm kinh doanh, mà không màng đến chuyện kinh doanh thì đúng hơn, dù gì ở một nơi hẻo lánh thế này, hàng ngày cũng chẳng có nổi ba chục người qua lại, những kẻ có thể bước vào tiệm cô ta mua sách lại càng ít. Song đây không phải vấn đề Vương Nhị Cầu bận tâm, chỉ cần không trả thiếu ba đồng tiền bánh nướng thì hẳn mặc kệ thu nhập của tiệm sách có đủ giúp Đỗ Xuân Hiểu duy trì sinh kế hay không.

“Ông chủ, bánh nướng của ông càng ngày càng bé đi đấy.” Đỗ Xuân Hiểu hề gặp người ta là gọi “ông chủ bà chủ”, dù đi chợ mua quả trứng cũng phải kêu bác gái ngồi xổm bên giò tre một tiếng “bà chủ”.

“Làm gì có chuyện bánh bé? Là sức ăn của Đỗ tiểu thư cô lớn đấy thôi!” Vương Nhị Cầu cười khi khi đem chậu hành thơm và mì vắt đầy vải đặt lên xe đẩy. Nói thực, hẳn không thể xác định nổi Đỗ Xuân Hiểu có xinh hay không, chỉ thấy cô gái này ngũ quan ngay ngắn. Đáng tiếc thường bị bộ dạng nhe răng trợn mắt làm hỏng. người thì gầy xác như xơ mướp nhưng tấm áo ngoài rộng thùng thình vẫn không che nổi thân hình “tiền hô hậu ủng”, nếu chịu khó ăn vận đôi chút, thoa thêm môi hồng, chưa chừng cũng là hạng mỹ nhân. Nghĩ thì nghĩ vậy, nhưng đối diện với cô gái trẻ nải tùy tiện nhường này, mồm miệng Vương Nhị Cầu chẳng thể nào véo von cho nổi, nhất là hiện giờ hề Đỗ Xuân Hiểu mở miệng thì mùi đậu phụ thối rồi mùi thuốc lá lại xông thẳng vào mặt hẳn ta, khiến hẳn chỉ hận không thể lập tức chuồn au.

Đỗ Xuân Hiểu cũng không màng thái độ lạnh nhạt của Vương Nhị Cầu, chỉ đứng dựa cửa ăn cho xong bữa “sáng trưa kết hợp”, nhở một bãi đờm xuống đất rồi cầm cái bàn chải chưa hề chạm đến miệng quay vào tiệm.

Tiệm sách Hoang Đường vẫn phủ kín bụi, miết ngon tay qua chỗ nào cũng thấy đen sì, chỉ duy có quầy thu ngân đóng bằng gỗ hoa lê Đỗ Xuân Hiểu ngồi là bóng loáng như bôi dầu, vì được ống tay áo của cô lau chùi sạch sẽ, bởi nơi đó ngoài diễn ra các giao dịch mua bán sách còn dùng vào chút việc khác.

Bộ bài tarot trong tay vừa cứng vừa lớn, bốn góc viền nhũ bạc, cũng may bàn tay Đỗ Xuân Hiểu to dày, cầm bài rất chắc chắn. Rút bừa một lá, cô nhoẻn cười, lá Ngôi sao, xem ra hôm nay có thể gặp được người khách thú vị đây, lại rút lá nữa, Tử thần.

Cả buổi chiều, tiệm sách Hoang Đường chỉ bán được một quyển Tam hiệp ngũ nghĩa, thời gian còn lại Đỗ Xuân Hiểu thần người nhìn ra mấy vệt nắng vàng rơi trên bậc cửa sổ, cảm giác ấm áp dịu dàng khiến người ta chỉ muốn ngủ. Đến lúc hoàng hôn, cô đói rã ruột, định qua lão thang Lâu Phó đối diện gọi bát mì, nhưng lại không nỡ chạy đi, e lỡ mất “khách quý” được số mệnh an bài. Về sau, đói đến không chịu nổi nữa, cô đành sang tiệm vàng mã bên cạnh kiếm tay chạy việc đang gà gât, nói: “Bổn cô nương đói rã họng ra rồi, phiền người giúp ta sang bên đối diện gọi bát mì về đây.”

Khi được đưa đến tiệm sách Hoang Đường, bát mì đã biến thành hồ nhão, nhưng Đỗ Xuân Hiểu cũng không nề hà, xúm xụp húp ăn. Húp hết cả nước xuyết, cơn đói trong bụng mới miễn cưỡng được xoa dịu, cô còn chưa kịp lau miệng thì khách đã đến.

Một thiếu nữ mười bảy mười tám tuổi, mặt không son phấn bước vào, mặc một tấm áo ngắn màu trắng thanh khiết, váy hoa dài giản dị, hai con mắt như ngọc đen ngăm dưới suối, mày xanh môi đào, đẹp đến kinh thiên động địa. Đỗ Xuân Hiểu là phụ nữ mà còn không khỏi ngẩn người, chỉ cảm thấy vị khách này không giống người phàm, mà như thần tiên trên trời giáng xuống. Cô thầm bắn khoăn, một cô nương xinh đẹp nhường này ở trấn Thanh Vân mà không nổi tiếng, chẳng lẽ quả thật được giấu trong tổ vàng nào đó?

Thiếu nữ nọ vừa an tọa, Đỗ Xuân Hiểu liền vỡ lẽ, ồ, thì ra không còn thanh tân nữa rồi, cách đặt mình xuống ghế đã toát ra ít nhiều khêu gợi, vẻ mặt khi cụp mi liếc mắt sóng sánh thỏa mãn, làn hương ngọt ngào do được môn trốn mân mê của đào thơm chín tới bắt đầu lan tỏa trong tiệm.

“Muốn tìm sách gì?” Đỗ Xuân Hiểu cố kiềm chế tâm trạng kích động, lên tiếng chào hỏi. Không hiểu sao, ngoài làn hương ngọt ngào, cô còn ngửi thấy ở khách hàng này cả mùi máu tanh, khiến cô ít nhiều khó phục bản năng “thú tính”. Đỗ Xuân Hiểu vẫn luôn cho rằng, người và thú không mấy khác biệt, thậm chí sự truy cầu của con người đối với dục vọng và sự vật chưa biết còn vượt xa các loài súc sinh vô tri kia.

Thiếu nữ lắc đầu, nhìn chăm chăm vào lá bài Tử thần đang đặt trên bàn, cười nói: “Muốn nhờ Đỗ tiểu thư xem bài giúp một lần.”

“Giá cả thế nào cô biết chưa?” Đỗ Xuân Hiểu hiện giờ quan tâm nhất vẫn là chuyện này, liên tiếp mười ngày nay phải lấy mì Dương Xuân lèn dạ, cô quả thật không thể chịu nổi nữa.

“Biết, chị cứ xem giúp tôi đi.” Cô bé này cũng thật hiểu phép tắc, lập tức rút trong người ra một bọc khăn tay, giở đếm đủ mười đồng bạc Tây đưa cho Đỗ Xuân Hiểu.

“Muốn xem gì?” Đỗ Xuân Hiểu rạng rỡ mặt mày, lách cách gạt mấy đồng bạc Tây vào ngăn kéo, “Song phải nói trước, xem không đúng không hoàn tiền, tôi hay xem không đúng lắm, chưa bị đập bằng hiệu là may thôi. Mấy lời lát nữa cô nghe rồi cũng đừng tin quá.”

Đỗ Xuân Hiểu thích thăm dò khách hàng trước khi bắt tay vào việc, đem mấy lời không tốt đẹp nơi ngay lúc mới đầu, nếu đối phương vẫn vui vẻ chấp nhận, có thể thấy được phần nào mức độ lo âu và mù mờ của họ. Tuyệt thế mỹ nhân trước mặt đây chính là điển hình, dù trong lòng thấp thỏm bất an nhưng vẫn rất mực ngượng ngùng, ra sức kìm nén.

“Không sao,” mỹ nhân khẽ nói. “Biết tài nghệ của chị nên tôi mới tới, hơn nữa đại tiểu thư...”

“Muốn xem những gì? Nói rõ ràng chút.” Cô coi như không nghe thấy ba chữ “đại tiểu thư”, chỉ chuyên chú vào chuyện làm ăn.

“Xem nhân duyên.”

Lời này từ miệng một mỹ nhân thốt ra, thực có phần kỳ quái. Với dung nhan này, cô ta chỉ cần tỉnh táo đôi chút là có thể tìm được nơi tử tế để gửi thân, hưởng một đời phú quý, đâu cần tới đây hỏi chuyện nhân

linh, vì vậy Đỗ Xuân Hiểu chỉ có thể than má đào hay khờ khạo. Cô bảo mỹ nhân tráo rồi trả bài.

Lá quá khứ: Tình nhân xuôi.

Đỗ Xuân Hiểu buột miệng nói ra những lời đã nghĩ kỹ từ khi mỹ nhân mới bước vào cửa: “Xem ra, cô nương cũng là hạng si tình, kẻ phủ phục dưới gấu váy vô số kẻ, nhưng cô nương lại chỉ đem tấm lòng son trao gửi một người, không biết công tử nhà nào lại có phúc nhường vậy?”

Đây chỉ là mấy lời thừa thãi, trên đời làm gì có mỹ nhân nào không được hưởng thứ quyền lực ấy? Trông hai bên thái dương thoáng đặng và ánh mắt trong veo của cô ta là biết được điều đơn giản này.

Lá hiện tại: Đại tư giáo ngược và Chính nghĩa ngược.

“Ai dề dề...” Đỗ Xuân Hiểu vờ kêu lên, khiến nét mặt mỹ nhân lập tức trở nên căng thẳng, “Mỗi nhân duyên hiện giờ của cô nương quá sức hung hiểm, cô xem, Đại tư giáo ngược, có thể nói cô đã đi ngược lại đạo lý, rẽ vào con đường sai lầm; Chính nghĩa ngược, mỗi tình này không thể quang minh chính đại, không bình thường càng không đúng đắn.”

“Rồi sao nữa?” Mỹ nhân gắng không chế sắc mặt, tỏ ra ung dung điềm tĩnh, thậm chí còn thoáng cười, ngậm tỏ ý Đỗ Xuân Hiểu nói sai.

Lá tương lai: Ác quỷ xuôi.

Đỗ Xuân Hiểu đột nhiên xấp lại gần mỹ nhân, phả hơi thở vương mùi thuốc là vào vành tai cô ta, nói: “Bề khổ vô biên, quay đầu là bờ. Cô nương còn không mau tỉnh mộng, e rằng sự việc sẽ đến bước không thể giải quyết được đâu. Vốn dĩ đã là thân tầm gửi, ăn nhờ ở đậu, hà tất còn chuốc thêm khổ vào mình.”

“Chị làm sao biết số tôi là số ăn nhờ ở đậu.”

Đỗ Xuân Hiểu chỉ cười không đáp, điều này còn khó nhận ra sao? Vị khách đối diện tuy dáng vẻ mơn mớn như cỏ lác nhưng mười đầu móng tay lại cắt cụt ngắn, vừa trông đã biết phải lao động chân tay. Huống hồ thời gian chọn cũng khéo thế này, hẳn là nhân lúc chủ nhân trong nhà lau mặt súc miệng rồi đi ngủ, kẻ dưới thừa cơ lên ra ngoài chốc lát.

Mỹ nhân cuối cùng cũng sa sầm nét mặt, không nói không rằng nhồm người đứng dậy bỏ đi, dáng vóc nở nang uyển chuyển dần mất hút vào ánh chiều tà.

Đỗ Xuân Hiểu thu lại bài, châm một điếu thuốc, rít sâu vào tận thỏi, khói thuốc vẩn vút, ám lên cả trang sách ố vàng trên giá gỗ đỏ...

“Không lành, quả là không lành...” Cô nhìn đầu thuốc đỏ rực, lăm bầm một mình.

3. Chương 3: Tòa Tháp Ngược (2)

Hạ Băng ghét nhất mùa hạ, anh sinh vào tháng Giêng, giỏi chịu lạnh, ghét trời nóng, đáng người dong đồng tựa cây sào, đeo một cặp kính tròn gọng đen, tóc chải ngôi giữa thời thượng, phong thái thư sinh nho nhã yếu ớt, bảo là cảnh sát không ai tin, vì vậy mà từ nhỏ đã bị mọi người đùa cợt gắn ghép với Đỗ Xuân Hiểu thành một đôi trời sinh. Thế mà hóa thật, Đỗ Xuân Hiểu chưa xuất giá, Hạ Băng đến nay cũng không thành thân, cha mẹ mắng mỏ không biết đã bao nhiêu lần. Có lần đi xem mặt, anh còn thẳng thừng cự tuyệt người ta, khiến Hạ phu nhân giận giữ tuyệt thực suốt ba ngày, nhưng chuyện xong rồi anh cũng chẳng làm sao, vẫn ngày ngày hơn hớn tới đội điểm danh như thường.

Hôm bị gọi tới xưởng lụa Thiên Vận làm án, trời nổi sấm đổ mưa, Hạ Băng hai chân đều ủng nước, đi lại cứ lép nhép. Tới được xưởng lụa thì mặt mũi anh đã đầm đìa nước mưa, không mở nổi mắt. Chỉ lảng máng nghe giọng nói vốn ông ổng của đội trưởng Lý Thường Đăng cũng bị tiếng mưa rào át đi.

“Tiểu Hạ, mau qua đây, khiêng người chết vào trong kia!”

Người chết mà đội trưởng Lý chỉ đang ngồi dựa vào bờ giếng trong sân sau xưởng lụa Thiên Vân, toàn thân bị dây chảo gàu nước cột chặt, đội phó và hai cảnh sát khác phải hì hụi gỡ hồi lâu mới xong. Hạ Băng vừa đặt chân xuống hiện trường vụ án, họ đã phải khiêng xác chết lên.

“Cẩn thận giày!” Đội phó mình mặc cái áo mưa tả tơi, nheo mắt hét lớn với Hạ Băng.

Hạ Băng vội đưa tay gạt nước trên mắt kính, nhìn xuống dưới chân, phát hiện mình đang đứng trong một vũng đồ ối. Vũng máu ấy rõ ràng từ trong bụng thi thể chảy ra, người chết không rõ giới tính này bị khoét một lỗ ở chính giữa cơ thể, lòng ruột đều bị mưa xối lòi ra ngoài, chảy lênh láng khắp mặt đất. Anh bất giác thối lui một bước, trông thấy một người đàn ông trung niên ăn vận chỉnh chu cầm ô giấy dầu đứng cách đó không xa nhìn lại, bản mặt cứng ngắc như cái xác không hồn. Đội trưởng Lý lúc này lại lên tiếng thúc giục, Hạ Băng đành nghiêng răng nghiêng lợi chạy lại bên giếng, giúp đội phó Kiều Việt Long khiêng cái xác chết kia. Bị ngoại lực lôi kéo, lỗ thủng trên cái xác càng toát rộng ra, mấy miếng thịt vụn rơi xuống đất, hòa cùng nước mưa thành một dòng máu chảy lênh láng qua chân mọi người.

Xác chết được khiêng vào một phòng chứa củi bên mé sân, đặt xuống tấm gỗ ván giường, bấy giờ Hạ Băng mới rảnh tay nhận rõ người chết là một cô gái. Tóc tai ướt nhẹp xỏa rối sau đầu, trên khuôn mặt trắng bệch, đôi con mắt như hai đáy vực sâu vẫn chưa khép hẳn, tựa hồ hận không thể bỏ dây cùng đội cảnh sát truy tìm hung thủ thực sự.

Hạ Băng cố kiềm chế để không nôn thốc ra, nhìn đội trưởng Lý kiểm tra cái xác. Trần nhỏ vốn ít án, đội cảnh sát đương nhiên cũng chẳng có mấy người, vì vậy đội trưởng Lý còn phải kiêm nhiệm thêm công tác khám nghiệm tử thi. Người đàn ông trung niên cầm ô giấy dầu kia không biết từ lúc nào cũng đã đứng trong phòng chứa củi, thờ ơ quan sát hành động của bọn họ.

“Tuy bụng bị khoét một lỗ nhưng nguyên nhân chết lại là do bị siết cổ.” Đội trưởng Lý cời cúc cổ áo nạn nhân, quả nhiên trông thấy phần gáy có một vết máu hằn bầm tím, “Có nhận ra cô ta là ai không?”

Người đàn ông trung niên hiểu đội trưởng Lý đang hỏi mình, bèn trả lời với giọng cứng ngắc: “Hình như là nha đầu bên phòng cô Cả, tên Tuyết Nhi, năm ngoái vừa được đưa tới.”

“Còn ông là ai?” Đội phó Kiều tính khí có phần nóng nảy, trái ngược hoàn toàn với tác phong thận trọng ôn hòa của đội trưởng Lý, bởi vậy khi ra ngoài phá án thẩm tra tội phạm hai người toàn kẻ trước diễn mặt đỏ kè sau mặt trắng (1), song kiếm hợp bích, thiên hạ vô địch.

“Đỗ Lượng, quản gia ở đây.”

Cái tên này chợt gợi lại ký ức của Hạ Băng, trước đây anh từng nghe Đỗ Xuân Hiểu kể mình có một ông chú làm đại tổng quản một nhà giàu, uy phong không để đầu cho hết, nhưng cụ thể “nhà giàu” ấy họ tên gì, cô lại lấp lửng không nói rõ. Tính đi tính lại, trấn Thanh Vân cũng chỉ có nhà họ Hoàng kinh doanh tơ lụa là có thể coi như vàng ngọc đây nhà chính cống. Khu vực này vốn là một thị trấn hẻo lánh dân chúng ù lì, ai ngờ lại xuất hiện một nhân vật như Hoàng Thiên Minh, đầu óc thông minh, tính toán nhanh nhạy, tầm nhìn, đảm lược và kiến thức đều nổi trội hơn hẳn người thường, thoát cái đã nhìn trúng bãi trồng dâu mấy trăm mẫu bên ngoài tiểu trấn, trồng dâu nhất định để nuôi tằm, nuôi tằm thì có thể dệt lụa. Ông ta không như những hộ nuôi tằm tầm nhìn hạn hẹp khác, đem kén bán tháo cho các xưởng dệt tỉnh ngoài với giá thấp, mà công nhiên đấu giá với người tỉnh ngoài, vùng tiền thu mua lại kén tằm với giá gấp đôi, đồng thời tuyển một đám những người nhà rỗi trong trấn vào làm công, thành thử năm đó sau vụ tằm xuân Hoàng Thiên Minh nhanh chóng phát tài to.

Trạch viện nhà họ Hoàng nối liền với xưởng lụa Thiên Vân, nằm ở trên phố Ngự Đường phồn hoa nhất phía Đông trấn. Tuy ở nơi ngựa xe như nước, náo nhiệt lạ thường, nhưng người họ Hoàng lại rất hiếm khi ra khỏi cửa, ngoại trừ những hoạt động xã giao bắt buộc. Từ lão gia tới kẻ dưới, hành sự đều hết sức lặng lẽ, rất không tương xứng với địa vị hiển hách của họ ở trấn Thanh Vân. Vợ của đội phó Kiều là thợ xoa bóp, vì được mời đến giãn gân giãn cốt cho bà Cả nhà họ Hoàng mấy lần, nên cũng biết đôi chút tình hình bên trong, đội phó Kiều dùng bốn chữ để hình dung người nhà họ Hoàng: cao quý máu lạnh. Hạ Băng đến nay vẫn không hiểu hai từ “cao quý” và “máu lạnh” sao có thể kết hợp cùng nhau, rõ ràng hoàn toàn không ăn nhập mà! May sao lần này nhân cơ hội xử lý án mạng, cũng coi như được đường đường chính chính bước chân vào nhà “đại gia” tham quan, đáng tiếc người ra tiếp đón chỉ là một quản gia.

“Chúng tôi có thể gặp Hoàng lão gia không?”

Yêu cầu đội trưởng Lý đưa ra rất hợp lý, trong phủ có người chết, đương nhiên phải tìm hiểu tình hình từ chủ nhân, nào ngờ câu trả lời của Đỗ Lượng lại nằm ngoài dự liệu: “Lão gia gần đây sức khỏe không tốt, không tiện tiếp khách.”

“Chúng tôi không phải khách, mà là người tới điều tra án, điều tra vụ án có người bị giết trong phủ này!”
Đội phó Kiều lập tức như bánh pháo châm ngòi.

Đỗ Lượng chỉ khom người, cười gượng: “Lão gia đã dặn dò, mấy vị cần gì cứ nói, chúng tôi có thể giúp sẽ giúp, nha đầu Tuyết Nhi này đến đây chưa bao lâu, lão gia làm sao có ấn tượng gì với cô ta được? Bởi vậy cũng không cần thiết phải phiền đến ngài. Mấy vị đây muốn tìm hiểu chuyện gì, cứ trực tiếp hỏi tôi được rồi, tôi đã quen ở trong phòng kẻ hầu, chuyện của bọn họ đa phần cũng biết ít nhiều. Là chuyện có thể giải quyết riêng giữa chúng ta thì đâu cần làm phiền đến lão gia và các phu nhân.”

Ý nói, người chết chỉ là kẻ dưới, trong mắt người nhà họ Hoàng có là gì, chỉ cần mau chóng khiêng xác chết đi chỗ khác, giải quyết hậu sự cho cô ta, có bắt được hung thủ hay không cũng không quan trọng. Hạ Băng cuối cùng cũng được chứng kiến thái độ thờ ơ ngạo mạn của người nhà giàu, chết một đứa a hoàn chẳng khác nào chết một con chó, chỉ cần cắt cử một con chó khác ra ứng phó là đủ.

“Đỗ đại quân gia nói thế không đúng rồi, nói gì thì nói, trong phủ đã xảy ra án mạng, chứng tỏ ở đây không an toàn, hôm nay người chết là kẻ hầu, ngày mai không thể đảm bảo lão gia và các phu nhân trong nhà không bị liên lụy! ông giờ ngăn trở chúng tôi thế này, đến lúc xảy ra chuyện lớn, ông gánh vác nổi sao?”

Đỗ Lượng trầm ngâm giây lát, khóe mắt lóe ánh cười lạnh: “Đương nhiên gánh vác nổi, nếu không dám gánh vác, tại hạ đã không đứng ở đây tiếp đón các vị.”

Câu nói này quả khiến Hạ Băng thay đổi cái nhìn về Đỗ Lượng, không khỏi cảm khái người này với Đỗ Xuân Hiểu đúng là máu mủ ruột rà, ngay bản tính ngang ngược ưa mềm không ưa cứng cũng y như đúc.

“Người chết là a hoàn bên phòng cô Cả phải không, chúng tôi có thể gặp cô ấy chứ? Cô ấy có lẽ là người cuối cùng Tuyết Nhi gặp trước khi đụng phải hung thủ.”

Đề nghị của Hạ Băng có phần lỗ mãng, nhưng cũng không phải không có lý, Đỗ Lượng không có lý do nào để từ chối.

Lúc gặp Hoàng Mộng Thanh, cô ta đang ngồi trước cây dương cầm say sưa đánh đàn, trên kệ đàn đặt một chiếc ly cao đựng rượu vang đỏ nhạt. Hạ Băng ngày thường cũng thích sưu tầm đĩa nhạc Tây, nên có thể nhận ra kỹ thuật vụng về của cô tiểu thư này, đành nhú mảy không dám chen ngang, chịu đựng những nốt nhạc vô hồn chẳng chút sinh khí. Tiếng đàn và tiếng mưa ồn ào hỗn tạp, giầy vò màng nhĩ anh. Lại thêm người đánh đàn cũng chẳng xinh đẹp gì cho cam, mảy thừa mắt nhỏ, tóc uốn cột khăn tay, áo lụa cộc tay mặc cùng váy dài, viền hoa nơi tay và ve áo sơ mi trắng quả thật rất mới lạ.

“Tuyết Nhi chết thật rồi sao?”

Kết thúc đoạn nhạc, Hoàng Mộng Thanh cầm ly rượu vang trên kệ đàn nhấp một ngụm nhỏ rồi thở ra đầy khoan khoái, trong thoáng chốc đã bộc lộ một khí chất xa hoa kiêu diễm chỉ có ở tầng lớp quý tộc được hấp thụ nên giáo dục cao cấp. Vẻ khoan thai hiếm có bù đắp cho khiếm khuyết về ngoại hình, giúp cô ta trở thành một thiên kim tiểu thư đầy hấp dẫn.

“Vâng.” Đỗ Lượng trả lời ngắn gọn dứt khoát.

“Xác ở đâu? Ta muốn đi xem.”

“Cô Cả, thi thể tiểu nha đầu đó có hơi... Vẫn không nên đi thì hơn, kéo cô trông thấy lại hoảng loạn, đến lúc đó tôi không biết phải ăn nói với lão gia thế nào.”

Lo ngại của Đỗ Lượng không phải không có lý, chắc chắn cô gái nào trông thấy một thi thể máu me như vậy mà giữ được bình tĩnh.

Hoàng Mộng Thanh cũng không nằng nặc đòi đi, uống cạn ly rượu vang, cô đứng dậy nhìn những giọt mưa đã ngớt dần bên ngoài cửa sổ, hít sâu một hơi, tựa hồ muốn đánh hơi tử trạng thê thảm của a hoàn kia

trong không khí.

“Cô Cả, chúng tôi tới hỏi cô vài chuyện.” Đội trưởng Lý tính tình thẳng thắn, thường ngày ghét nhất mấy trò học đòi làm sang, trông điệu bộ đánh dương cầm của Hoàng Mộng Thanh thì cực kỳ phản cảm. Ông chỉ muốn mau chóng nắm được đôi chút tình hình, sau đó về nhà hong khô quần áo trên người, thoải mái đánh một giấc.

“Còn ông là ai?” Tính cách Hoàng Mộng Thanh quả nhiên khó chịu y như tài đánh đàn của cô ta.

“Vị này là đội trưởng Lý, đại đội trưởng đội cảnh sát trấn chúng ta, phụ trách điều tra vụ án mạng này.” Hạ Băng lo bầu không khí trở nên gượng gạo, vội vàng cướp lời, “Muốn hỏi Hoàng tiểu thư, lần cuối cùng cô gặp Tuyết Nhi là khi nào?”

Hoàng Mộng Thanh vừa định mở miệng, ngoài cửa đã truyền đến tiếng huyền oán, chỉ thấy một nha đầu béo eo lẳn lững lờ chạy rầm rập vào, hỏn hển nói: “Cô Cả, bà Cả đến!”

Còn chưa dứt lời, một người phụ nữ trung niên mặc xường xám màu đen đã ngẩng cao đầu ưỡn ngực bước vào, nha đầu theo sau bà ta ướt lướt thướt, cụp vội chiếc ô lụa viền vàng màu lục hồ vừa che cho chủ nhân.

Người đàn bà này trông đã ngoại tứ tuần, nhưng da dẻ chăm sóc giữ gìn rất tốt, còn có phần trắng trẻ hơn cả Hoàng Mộng Thanh, chỉ hiem trán hẹp mắt xếch, khóe môi mọc một cái mụn ruồi be bé; sau đầu vẫn búi tóc to tướng, cắm chéo một cây trâm mã não đỏ quý giá. Trông sắc mặt có vẻ không vui, dáng điệu cũng rất phách lối.

“Mộng Thanh, vừa rồi nghe lão Đỗ nói người phòng con xảy ra chuyện hả?” Bà ta rõ ràng không để mấy người đội cảnh sát vào mắt, chỉ chăm chăm nhìn con gái mình.

Bà Cả Mạnh Trác Dao là vợ kết tóc xe tơ của Hoàng Thiên Minh, nghe nói đã cùng chồng trải đủ hoạn nạn, chịu được kham khổ, thủ đoạn lại quyết tuyệt, là bà La Sát không thể chọc vào.

“Mẹ, con không sao cả.”

“Sợ lắm phải không?” Mạnh Trác Dao túm lấy tay Hoàng Mộng Thanh, kéo tới trước ngực mình, sắc mặt thoáng chốc dịu đi nhiều, “Ta chẳng đã nói con nha đầu này mặt mày dâm dăng, sớm muộn cũng xảy ra chuyện, mới đầu nên quyết đuổi nó đi mới phải.”

Hoàng Mộng Thanh lại nở nụ cười duyên dáng với mẹ, nói: “Người đã chết rồi, còn nói những chuyện đó mà làm gì?”

“Đương nhiên phải nói!” Bà Mạnh Trác Dao không khỏi cao giọng, “Thế mới bảo chúng ta không nên quá hiền từ nhân hậu, kéo chuốc vạ vào mình. Mấy ngày nữa là tể tử rồi, con xem, xui xẻo biết nhường nào!”

“Mẹ, mẹ cứ yên tâm về trước, con nói chuyện với người của đội cảnh sát một chút, chuyện người chết cũng không thể coi như chưa hề xảy ra mà. Mẹ nghỉ ngơi sớm đi, ngày mai con sẽ qua bàn bạc cụ thể với mẹ chuyện tể tử.” Hoàng Mộng Thanh vừa dỗ vừa khuyên, đỡ mẹ ra tận cửa. Nha đầu đứng đợi ngoài bậc thềm bội giương ô lên. Lúc này hai đôi mắt một mí dài mảnh của hai người Hoàng Mạnh kề sát. Quả nhiên là cặp mẹ con khí vận lẫn diện mạo giống nhau y hệt, ngạo mạn đến độ có phần đáng ghét.

Mạnh Trác Dao đi rồi, Hạ Băng vẫn tiếp tục câu hỏi ban nãy: “Hoàng tiểu thư, xin hỏi lần cuối cùng cô gặp người chết là khi nào?”

Hoàng Mộng Thanh quay lại bên cây dương cầm, ngồi xuống, đầu ngón tay lướt qua mấy phím đàn, làm phát ra chuỗi âm thanh lộn xộn inh tai, sau đó mới ngẩng đầu cười nói: “Chắc là hai tiếng đồng hồ trước.”

“Lúc đó tình cảnh thế nào?”

“Lúc đó...” Cô ta cố ý ngừng lại giây lát mới trả lời, “Nó ngồi dựa vào cái giếng cổ trong sân, bụng hình như bị khoét rỗng, chảy rất nhiều máu.”

Hạ Băng kinh ngạc: “Nói như vậy, cô là người đầu tiên phát hiện ra xác chết?!”

Động tác gật đầu của Hoàng Mộng Thanh rất mực thanh nhã, bệ

4. Chương 4: Tòa Tháp Ngược (3)

Đỗ Xuân Hiểu mấy ngày nay vui đến nỗi ngủ mơ cũng sực tỉnh vì cười, bởi chuyện làm ăn quá tốt. Sau khi vinh hạnh đón tiếp tuyệt thế mỹ nhân kia, lại có ba cô nương nữa tới, tuy nhan sắc không bằng vị đầu tiên, nhưng vùng tiền cũng rất rộng tay, đều hỏi về mấy chuyện nhân duyên, tài vận. Tuy chỉ kêu bói bình thường, Đỗ Xuân Hiểu vẫn mừng vui ra mặt, ít nhất nửa tháng tới ngày nào cũng có thể tới Tiên Hương lâu ăn đồ ngon, khỏi bị mị Dương Xuân “quần chết”. Theo như Đỗ Xuân Hiểu suy đoán, ba cô nương này đều “tâm cao hơn trời, mệnh mỏng hơn giấy”, mặt người nào người nấy đắp một lớp phấn thơm đầy cộp, chải bím tóc hết như mỹ nhân nọ, thậm chí đến kiểu dáng cái kẹp tóc bạc bên tai cũng y sì. Nhất là người cuối cùng, vóc dáng cao lớn thô kệch, riêng cánh tay đã to ngang bắp chân Đỗ Xuân Hiểu, còn gương ngưu đồ mặt hỏi khi nào có thể kiếm được nhà chồng tốt, khiến cô không kìm nổi tà tâm. Rõ ràng lá bài tương lai lật ra là Bánh xe số phận xuôi rất tích cực, đứng ra phải giải rằng khách hàng được trời định mỗi nhân duyên tốt, nhưng cô lại nói thành: “Không hay lắm, e kiếp này khó có lúc nào được viên mãn hoa thắm trắng tròn, cô xem bánh xe số phận này, rõ ràng nói cô phải đầu thai sang kiếp sau mới đến lượt.” Lời lẽ cứng nhắc dọa cô nương béo ấy sợ phát khóc.

Về căn bệnh chỉ nói điều gở không nói chuyện may của Đỗ Xuân Hiểu, Hạ Băng đã phê phán không biết bao nhiêu lần, bảo cô xem bói cũng nên linh động, nhờ đẩy người ta vào ngõ chết thật, xảy ra chuyện gì thì hay. Đỗ Xuân Hiểu nghe rồi bỏ ngoài tai, vẫn chăm chăm “chỉ điểm bên mê” cho khách hàng bằng mấy lời trù úm, cô muốn tìm kiếm giới hạn đánh mất nhân tính ở con người, tiền và bia miệng đều chỉ là thứ yếu.

Đỗ Xuân Hiểu mấy ngày nay vui đến nỗi ngủ mơ cũng sực tỉnh vì cười, bởi chuyện làm ăn quá tốt. Sau khi vinh hạnh đón tiếp tuyệt thế mỹ nhân kia, lại có ba cô nương nữa tới, tuy nhan sắc không bằng vị đầu tiên, nhưng vùng tiền cũng rất rộng tay, đều hỏi về mấy chuyện nhân duyên, tài vận. Tuy chỉ kêu bói bình thường, Đỗ Xuân Hiểu vẫn mừng vui ra mặt, ít nhất nửa tháng tới ngày nào cũng có thể tới Tiên Hương lâu ăn đồ ngon, khỏi bị mị Dương Xuân “quần chết”. Theo như Đỗ Xuân Hiểu suy đoán, ba cô nương này đều “tâm cao hơn trời, mệnh mỏng hơn giấy”, mặt người nào người nấy đắp một lớp phấn thơm đầy cộp, chải bím tóc hết như mỹ nhân nọ, thậm chí đến kiểu dáng cái kẹp tóc bạc bên tai cũng y sì. Nhất là người cuối cùng, vóc dáng cao lớn thô kệch, riêng cánh tay đã to ngang bắp chân Đỗ Xuân Hiểu, còn gương ngưu đồ mặt hỏi khi nào có thể kiếm được nhà chồng tốt, khiến cô không kìm nổi tà tâm. Rõ ràng lá bài tương lai lật ra là Bánh xe số phận xuôi rất tích cực, đứng ra phải giải rằng khách hàng được trời định mỗi nhân duyên tốt, nhưng cô lại nói thành: “Không hay lắm, e kiếp này khó có lúc nào được viên mãn hoa thắm trắng tròn, cô xem bánh xe số phận này, rõ ràng nói cô phải đầu thai sang kiếp sau mới đến lượt.” Lời lẽ cứng nhắc dọa cô nương béo ấy sợ phát khóc.

Về căn bệnh chỉ nói điều gở không nói chuyện may của Đỗ Xuân Hiểu, Hạ Băng đã phê phán không biết bao nhiêu lần, bảo cô xem bói cũng nên linh động, nhờ đẩy người ta vào ngõ chết thật, xảy ra chuyện gì thì hay. Đỗ Xuân Hiểu nghe rồi bỏ ngoài tai, vẫn chăm chăm “chỉ điểm bên mê” cho khách hàng bằng mấy lời trù úm, cô muốn tìm kiếm giới hạn đánh mất nhân tính ở con người, tiền và bia miệng đều chỉ là thứ yếu. Vì thế hai người không tránh khỏi màn cãi vã, ai cũng ý mình thanh cao, không chịu nhận thua, có điều dù trận chiến bằng lời kịch liệt thế nào, người đầu tiên im miệng ngừng chiến luôn là Hạ Băng.

“Con một sách như cậu, đi làm cảnh sát đã là ông trời không có mắt rồi, còn tới đây giảng Đạo đức kinh với tôi hả? Mau thu xếp bỏ nghề, tới xưởng lụa nhà họ Hoàng làm cô thợ thêu còn thích hợp hơn đây.” Trong lúc Đỗ Xuân Hiểu xách mé, Hạ Băng đang cầm cây chổi lông gà dọn dẹp giá sách, một tay còn bịt chặt mũi mồm, tránh sặc bụi.

“Đồ bà cốt!” Hẳn mấy lời của Đỗ Xuân Hiểu quá khó nghe, anh rốt cuộc không chịu nổi nữa, kẹp cây chổi lông gà vào nách, đẩy cặp kính nói, “Tôi nói cho cậu biết, cậu chó có ở đây đặc ý, thiếu gia tôi mấy ngày nay đang phiền lắm đây! Biết nhà họ Hoàng xảy ra án mạng chưa?”

Đỗ Xuân Hiểu không buồn phản ứng, chỉ nằm bò ra bàn tự nghịch tóc mình.

“Không ngờ một nơi thái bình như trấn Thanh Vân này lại có ngày xảy ra hung án. Đội trưởng Lý nói ông ấy làm ở đội cảnh sát ba mươi năm rồi, đây là lần đầu tiên gặp phải.”

Nghe mấy lời ngây thơ ấy của Hạ Băng, Đỗ Xuân Hiểu không nhịn được bật cười khanh khách, tên ngốc này sao biết dưới con sông trần đã táng xác bao nhiêu oan hồn kia chứ! Cô đang định thừa cơ chọc ngoáy anh ta vài câu thì đã bị một tiếng quát thô lỗ bên ngoài cửa tiệm sách cắt ngang”

“Oắt con, mau ra đây!”

“Làm gì?” Hạ Băng gõ cây chổi lông gà lên mặt quầy, bụi trên chổi phả hết vào mặt Đỗ Xuân Hiểu.

“Mau đi với tôi tới nhà họ Hoàng, lại xảy ra án mạng rồi!” Đội phó Kiều sốt ruột nói.

Hạ Băng không nói gì thêm, vội vàng theo đội phó Kiều chạy thẳng tới phố Ngự Đường.

Đỗ Xuân Hiểu uể oải xếp lại bộ bài tarot bị cây chổi lông gà làm lộn xộn, trông thấy một lá rơi sắp mặt dưới nền gạch, nhặt lên xem, là Chiến xa, lòng cô bất giác quặn lên, trong đầu hiện ra hình ảnh người khách tới xem bói xinh đẹp đến rợn người nọ.

“Thật kỳ quái...” Cô mỉm cười xếp lá bài vào bộ, trong tiệm sách vắng vắng tiếng kim đồng hồ Tây máy móc đơn điệu.

Đã cả tháng nay Hoàng Mộng Thanh chẳng bước chân khỏi cửa, không chỉ riêng cô ta, mẹ Cả, mẹ Hai và mẹ Ba, thậm chí đám em trai em gái cũng đều im thin thít ở trong nhà. Mỗi lần uống trà bạch phiến vú già pha cho, Hoàng Mộng Thanh lại nhớ tới Tuyết Nhi. Con nha đầu ấy tuy không nhanh nhẹn chịu khó, cũng nhiều lần cãi lại, nhưng được nụ cười cứ ngọt như mật, đàn ông đàn bà đều bị nó mê hoặc, nên mẹ cô ghét đứa a hoàn như tiên giáng trần ấy cũng không phải không có lý - mẹ Ba Trương Diễm Bình cũng dựa vào dung mạo mỹ miều mà từ thân phận người hầu bưng trà rót nước lác mình biến thành chủ nhân đấy thôi.

Mộng Thanh cũng chẳng lấy làm điều trước việc lão gia hạ lệnh cấm cả nhà họ Hoàng ra ngoài. Dù gì tính cả con nha đầu béo Mẫn Tuệ, trong nhà đã có bốn người chết, đều là các đại a hoàn trực tiếp hầu hạ chủ nhân.

Nghĩ đến đây, cô ta bất giác lại đặt mình vào khung cảnh buổi đêm nồng nực hôm ấy. Vì da nhớp nháp mồ hôi dầu, cô ta chỉ khoác tấm áo mỏng như cánh ve, bàn chân trần giẫm lên lớp rêu xanh ẩm ướt ở sân sau, thi thoảng mấy ngọn gió hiu hiu lại thoảng qua tai, mai theo mùi hương hoa kim ngân. Nhiệt độ cao lên cao ngoài tưởng tượng, vầng trăng tròn trên đầu ửng viền đỏ, nên cô ta rào bước thật nhanh lại bên giếng, khao khát cảm giác mát mẻ khi nước giếng thấm vào gan bàn chân. Nhưng bên giếng đã có người ngồi, mùi tanh nồng nóng hổi tỏa ra từ thân thể người đó ập về phía cô ta. Cô ta chỉ nghĩ con nha đầu nào đó ở đây đợi người tình làm trò mèo mả, định bước tới vạch trần. Song còn chưa lại gần, cô ta bỗng trượt chân một cái, đến khi chống được tay ngồi dậy thì ống quần và lòng bàn tay đều đỏ lòe. Tuyết Nhi mất lơ đờ, vô cảm nhìn chủ nhân của mình, ánh mắt đầy tử khí hóa thành những giọt nước mắt, rơi trên gò má Hoàng Mộng Thanh, cùng với tiếng sấm, mưa ào ào trút xuống tối tăm mặt mày, giội trời cô ta...

Bảy ngày sau, thi thể của Thúy Chi ở phòng mẹ Hai Tô Xảo Mai nằm dưới khóm trúc đào đỏ thắm, bụng cũng bị khoét, để lộ ổ bụng rỗng huếch, dưới thân một vũng đồ lênh láng, không rõ đâu là máu đâu là hoa. Bích Tiên hầu hạ mẹ Ba chết kỳ lạ nhất, người treo dưới gốc nguyệt quế to nhất sân, phần bụng khoét rỗng cũng bị kéo dài ra đến nỗi méo mó biến dạng, khiến người nhập liệm không biết phải thu dọn thế nào để nhập quan. Tuệ Mẫn ngờ nghệch lại có phúc, coi như được chết giường, nó ngày thường quen thói ngang ngược, một mình chiếm cả phòng ngủ, nên mới dễ sát thủ có cơ hội, khi thi thể được phát hiện, trên người nó dính đầy vụn bánh ngọt, phần bụng cũng không tránh khỏi bị phá nát.

Bốn vụ huyết án liên tiếp xảy ra, khiến lòng người hoang mang, ai nấy đều nói phủ họ Hoàng bị yêu tà quấy nhiễu, kiếp số còn dài. Lão gia đành lệnh cho người bịt miệng giếng, cây nguyệt quế cũng chặt đi chỉ còn trơ gốc. Tô Xảo Mai càng quá đà, nghe lời mê hoặc của một tên đạo sĩ, còn lập đàn làm phép trong sân suốt mười bốn ngày. Trời hè nóng nực lại cộng thêm hương nến như thiêu như đốt, mùi thối nồng nặc trong không khí không ai ngửi nổi, tới phòng khách ăn bữa cơm cũng phải đi vòng tránh xa cái sân.

Hoàng Mộng Thanh đương nhiên không chịu nỗi cảnh sợ bóng sợ gió thế này, hướng hồ bị cấm túc trong thời gian dài, lòng đã sớm hiu quạnh, chơi đùa đánh bài với mấy đứa em cũng phát chán, bèn tìm Hạ Băng đang có nhiệm vụ truy tìm manh mối ở phủ họ Hoàng nói chuyện.

“Bao nhiêu ngày như vậy rồi, chết hết người này đến người khác, cảnh sát các vị rốt cuộc có bắt nổi thủ phạm không đây?”

Hạ Bằng lau lớp dầu trên chóp mũi, nghiêm mặt nói: “Vụ án này rất nghiêm trọng, đã kinh động đến người trong huyện, song đội trưởng Lý có nói, chúng tôi phải tự mình tìm ra manh mối phá án, không được để thu người ngoài!”

“Muốn phá vụ án này, e là các anh phải vờ tới một người.” Hoàng Mộng Thanh cũng là người sợ nóng, luôn tay phe phẩy cây quạt đàn hương trong tay.

“Tìm ai? Đừng có vờ hòa thượng đạo sĩ gì nữa nhé, chỉ hù dọa người ta, ngày nay phải dựa vào khoa học.” Hạ Bằng bĩu môi chỉ mở tiền vàng dầu nên còn chưa dọn sạch trong sân, hễ bệnh “trong sáng” phát tác, anh lại đỏ bừng mặt, như đứa trẻ con xanh xao yếu ớt.

Hoàng Mộng Thanh cũng không tranh cãi, chỉ lấy ra một thứ đặt vào tay Hạ Bằng, cười mà như không, nói: “Đi vờ cô chủ làm biếng của tiệm sách đó về đây, nói là giúp người họ Hoàng xem hung cát. Nếu cô ta không chịu, cứ đưa cái này cho cô ta, chút chuyện con con mà không làm nổi, quay về cứ cẩn thận da anh đấy.”

Hạ Bằng sững sờ, cúi đầu nhìn thứ dính trong lòng bàn tay, là lá Ẩn sĩ trong bộ bài Tarot.

5. Chương 5: Tòa Tháp Ngược (4)

Đỗ Xuân Hiểu dọn đến nhà họ Hoàng, không mang theo bất kì hành lý nào, Hạ Bằng bóng gió nhắc nhở thì cô nheo mắt trả lời: “Dùng của Hoàng tiểu thư chẳng phải được rồi sao?” Thế rồi chỉ mang theo người bộ bài tarot, cô tới xuống lựa Thiên Vận, vừa đặt chân vào phủ họ Hoàng đã trông thấy Đỗ Lượng mặt mày nghiêm nghị đứng chờ sẵn ở cửa. Đỗ Xuân Hiểu gãi gãi đầu, nghênh ngang đi qua trước mặt ông chú, định bước qua bậc cửa thì bị Đỗ Lượng tóm lại.

“Xuân Hiểu, tới đây rồi chớ có giở trò tình quái, kéo ta mách với cha cháu đấy.”

Đỗ Xuân Hiểu ngẩng đầu ưỡn ngực, cặp phong nhũ vút lên như đỉnh núi, cười nói: “Cháu là người do cô Cả mời tới xem hung cát cho nhà này, ai dám nói gì cháu ?!”

“Á!” Không ngờ Đỗ Lượng không hề nhân nhượng, búng ngay cho cô một cái đầu đinh vào trán, “Dám cãi lại chú!”

Chỉ thoáng chớp mắt hết uy phong, Đỗ Xuân Hiểu ôm trán đi thẳng vào trong, Hạ Bằng nhin cười theo sau.

Trông thấy Đỗ Xuân Hiểu, Hoàng Mộng Thanh vẫn giữ thái độ lạnh như băng, chỉ chìa tay ra nói: “Trả lại tôi.”

“Cái gì?” Đỗ Xuân Hiểu đi loảng quảng trong phòng, hết sờ mó mấy món đồ sứ tinh tế đẹp đẽ trên kệ, lại vịn hộp nhạc trên bàn trang điểm kêu tinh tang.

“Lá bài!”

Đỗ Xuân Hiểu cười hì hì rút trong túi ra lá bài Ẩn sĩ, trả lại cho Hoàng Mộng Thanh, sau đó làm mặt nhăn nhó chỉ vào cây dương cầm: “Mẹ ơi! Cậu về nhà mình rồi vẫn không quên tàn hại sinh linh à?”

Hạ Bằng đứng bên thềm hời dạ, đúng là bạn bè cùng lớn lên từ tấm bé, những lời anh không dám nói, cô đều biết lựa đúng lúc nói hộ anh. Nhưng cô và cô Cả họ Hoàng này rốt cuộc quen nhau thế nào, anh vẫn mù tịt, e hỏi han lại khiến Đỗ Xuân Hiểu đắc ý, đành cố ngậm miệng nín thinh.

“Mồm miệng cậu vẫn độc như vậy!” Hoàng Mộng Thanh không hề so đo, trái lại còn cầm đĩa bánh phù dung lên đưa cho Đỗ Xuân Hiểu, rồi cả hai cùng ăn điểm tâm. Mức độ thân thiết này giống như một cặp chị em kết nghĩa vẫn tâm sự nhỏ to vờn hoa bắt bướm bao năm vậy.

Màn thể hiện tình cảm tuy có phần thân mật quá đà, nhưng vừa bàn đến chuyện án mạng trong phủ, Đỗ Xuân Hiểu đã nghiệm mặt lại, vụn bánh điểm tâm bên mép rơi xuống lả tả như vẩy gạo: “Vụ án này tôi đã nghe Hạ Băng nói qua rồi, cũng nắm rõ đại thể tình hình, song người nhà các cậu đều như quỷ dưới mồ trước sau không ra mặt vậy là làm sao? Thế này đi, hôm nay phủ họ Hoàng các cậu bày một bàn tiệc, mời bà cốt tôi bữa cơm, tiện để tôi gặp mấy vị tài cán họ Hoàng, cậu thấy thế nào?”

Hoàng Mộng Thanh lập tức gạt đầu, hoàn toàn không xem Đỗ Xuân Hiểu là người ngoài, làm Hạ Băng đứng một chỗ há mồm trợn mắt.

Người phủ họ Hoàng dùng bữa ở tiền sảnh, có quy củ đằng hoàng, không những phải phân đồ dùng bát đĩa, mà ngay bàn cũng bày riêng, chỉ để người mời ngồi cùng. Vì vậy tuy cùng ngồi ăn trong một phòng, nhưng lại chia hai bàn, Hoàng Mộng Thanh và Đỗ Xuân Hiểu ngồi một bàn. Ông Hoàng Thiên Minh tuy đã sáu mươi hai tuổi, nhưng tóc vẫn đen nhánh, mắt to mày rậm, da ngăm cháy nắng, mi tâm liền thành một đường, có cảm giác không giận mà oai, trông dáng vóc cao lớn vững chãi không hề giống người phương Nam. Bên cạnh là bà Mạnh Trác Dao, trước ngực đeo một sợi dây chuyền đá quý to cỡ quả trứng ngỗng, chau mày bưng bát cơm, ăn chưa được mấy miếng đã lại đặt xuống, nhìn sang con gái bên bàn đối diện vẻ không vui.

“Mộ Vân đâu?” Ông Hoàng Thiên Minh hỏi, giọng không vang, nhưng đủ khiến tất cả dừng đĩa.

“Ở trong phòng đọc sách, mệt, kêu không muốn ăn.”

Vị phu nhân ngồi cách xa lão gia nhất, tuy ăn vận đoan trang đúng phép tắc, nhưng toàn thân lại toát ra vẻ yêu mị - thái dương bằng phẳng, bờ môi đầy đặn, cặp mắt hạnh mỗi khi nhìn ai mí mắt đều sụp xuống mơ mơ màng màng; dù tuổi xuân đã qua, nhưng gương mặt vẫn còn dấu vết thuần khiết trong sáng thời trẻ, khiến người ta nhìn mà say đắm. Tư sắc bà Ba thế này, đương nhiên nổi trội hơn các nữ quyến như hoa khác bên bàn ăn không biết bao nhiêu lần, Đỗ Xuân Hiểu bất giác đem bà ta so sánh với tiểu nha đầu tới coi bói nọ, liền cảm khái thì ra trấn Thanh Vân lại có tiên khí nhường này, sinh ra được những mỹ nhân cực phẩm như vậy. Chỉ đáng tiếc tiểu nha đầu nọ tới nay đã ôm khoang bụng bị khoét rỗng nhập thổ, theo như hình dung của Hạ Băng thì là “mặt đầy oán hận”.

“Ừm.” Hoàng lão gia gạt gù, quay sang bàn Đỗ Xuân Hiểu cười nói, “Để Đỗ tiểu thư chê cười rồi, khuyến tử sức khỏe không tốt, không tiện ra tiếp đãi. Xảo Mai, đợi lát nữa kêu người đi mua ít hoa quả hảo hạng, đưa tới phòng Mộng Thanh, đêm nay hai đứa chắc có nhiều chuyện muốn hàn huyên.”

Bà Hai gạt đầu, cũng mỉm cười với Đỗ Xuân Hiểu, nụ cười chỉ toàn vẻ khách khí lạnh nhạt. Tô Xảo Mai cắt tóc ngắn ngang tai, phần dưới uốn lọn xoắn nhỏ, sắc mặt hồng hào, nếp nhăn đều ở những chỗ không dễ để người khác nhìn thấy, cả người từ trên xuống dưới chỉ đeo một chiếc nhẫn lam bảo thạch và một đôi hoa tai sen vàng, phẩm vị lẫn khí vận đều khác hẳn người thường.

“Mộng Thanh, Phi Phi, muốn ăn gì nào?”

Hoàng Mộng Thanh đứng đỉnh uống một ngụm canh, cười nói: “Mẹ Hai mua gì thì bọn con ăn nấy, miễn là không phải dưa hấu, trứng bọ.”

“Đừng có nhắc đến thứ quả ấy nữa, bữa trước Đỗ quản gia từ dưới quê mang lên một đồng dưa gang, con ăn một quả mà đến giờ bụng vẫn anh ách đây. Mẹ, vẫn là cháo ngân nhĩ tâm sen có tác dụng.”

Người nói những lời này là Hoàng Phi Phi, con gái Tô Xảo Mai, đang tuổi dậy thì, trên trán lấm tấm mụn đỏ, đôi tay ngọc nhanh nhẹn hoàn toàn không xứng với vóc dáng tròn trịa, song ngũ quan lại ngay ngắn lạ thường, giữa đôi mày không giấu được vẻ ngạo nghễ đặc biệt của thiên kim phú gia. Chắc do gia giáo, có thể thấy cô ta đã gắng sức thu liễm tính khí của bản thân, ăn nói chừng mực, dù muốn tỏ ra khinh thường, nhưng cũng để ý đến thể diện của mẹ. Hoàng Mạc Như anh ruột cô ta lẳng lẽ ngồi ăn bên cạnh, quả nhiên cũng mang gương mặt như chạm khắc, có điều quang mắt thâm đen, mặt mày mệt mỏi, không được hoạt bát ngạo mạn như em gái.

“Con nhiều lời quá đấy, lão Đỗ cũng là có lòng tốt, gửi dưa gang lên cho chúng ta ăn, con còn phàn nàn mãi không thôi. Nhưng nhiều thế ăn cũng không hết, Mộng Thanh à, để tối ta sai người đưa đến cho con mấy quả, cho bạn con nếm chút quả tươi.” Tô Xảo Mai liếc xéo con gái, đoạn cười híp mắt nói với Hoàng Mộng Thanh.

Hoàng Mộng Thanh âm thầm lẻ lười với Đỗ Xuân Hiểu, xịu mặt đáp: “Cảm ơn mẹ Hai.”

Mọi người đều không ai nói năng nữa, chăm chú ăn cơm, ông Hoàng Thiên Minh định nói gì lại thôi, chỉ dang hắng mấy tiếng, không khí cứng ngắc chảy qua miệng bát viền vàng. Tựa hồ mọi người đều cố ý tăng lờ sự khinh miệt của Tô Xảo Mai dành cho họ, nhưng không sao che đậy nổi sự thực là bà ta nắm giữ đại quyền nội vụ nhà họ Hoàng.

Ăn được bữa cơm, Đỗ Xuân Hiểu đã mệt không ngóc nổi cổ.

Buổi tối vừa uống xong trà thì một nam bộc mỗ hôi nhẽ nhãi bưng một khay lớn dưa gang bổ sẵn đưa tới phòng Hoàng Mộng Thanh, Đỗ Xuân Hiểu mới cầm lên cắn một miếng đã nhổ ngay ra: “Sao lại hỏng thế này?”

“Hừ! Không hỏng mà đến lượt chúng ta sao?” Hoàng Mộng Thanh ngồi trước gương chải đầu, sau khi nhìn thấy đồng dưa gang, nụ cười khẩy cứ như dính chặt bên khóe miệng.

Đỗ Xuân Hiểu rút ra lá bài Hoàng hậu, phe phẩy trước mặt Hoàng Mộng Thanh, nói: “Xem ra mẹ Hai của cậu là một nhân vật lợi hại đấy, vốn cứ nghĩ mẹ cậu đã khó đây lắm rồi, không ngờ vai ác lại ở đây.”

“Cậu đừng nhầm, bà ta có tài cán gì đâu.” Hoàng Mộng Thanh bĩu môi, rõ ràng rất không vui, “Chẳng qua mang thai sinh liền được một chữ ‘hảo’(1), đương nhiên được cha tôi yêu thương hơn chút đỉnh. Cậu xem bà ta mặt mũi hiền lành phúc hậu, đến mẹ tôi tinh minh như vậy cũng bị bà ta lừa mà, ngỡ rằng bà ta thực sự có thể xử sự công bằng, chăm lo cho cả nhà chúng tôi. Ai ngờ cái đuôi hồ ly chẳng được mấy ngày đã lòi ra.”

“Đến mẹ cậu cũng bị lừa, có thể thấy đây là người có năng lực thật sự.” Đỗ Xuân Hiểu cũng sà tới cào cào búi tóc tai trước gương của Hoàng Mộng Thanh.

Hoàng Mộng Thanh làm vẻ khinh miệt nói: “Đó là vì tôi không muốn tính toán với hạng người ấy, nếu như đã tính ấy à...”

“Nếu mà tính thật, cậu nhất định sẽ dùng bài tarot bói cho trời u đất ám, tìm ra diệu kế chế ngự bà ta?”

Đỗ Xuân Hiểu cười khanh khách, lại nhớ tới hồi cả hai cùng đi học ở Anh quốc. Hoàng Mộng Thanh khi đó là người có thói quen giấu oán hận trong lòng, vui giận không dễ lộ ra ngoài, vì vậy mỗi khi gặp phải oan ức đều do Đỗ Xuân Hiểu giúp cô báo thù. Gia nhập hội bói bài tarot của trường cũng là chủ ý của Hoàng Mộng Thanh, nhưng đạt được thành tựu trên phương diện này lại là Đỗ Xuân Hiểu, trong khi tất cả mọi người đều ra sức nghiên cứu chiêm tinh tarot, chỉ có cô đi sâu vào sách vở về tâm lý học, từ đó thoát ly hoàn toàn ý nghĩa vốn có của lá bài, tự hình thành kỹ xảo giải bài độc đáo của riêng mình, không bao lâu đã trở thành người đọc bài(2) trong hội.

“Nói xem, lần này cậu bảo tên gốc kia gọi tôi đến đây, mục đích là gì? Lời khó nghe tôi cứ nói trước, tarot xem bói đều là trò bịp người, nếu cậu cho rằng tôi lần lượt trải bài xem cho từng người mà có thể tóm được hung thủ thì rõ ràng đang nằm mơ đấy.”

“Biết rồi, mời cậu đến đây không phải muốn cậu điều tra, mà là thăm vấn cậu như nghi phạm kia.” Hoàng Mộng Thanh nói giọng nửa đùa nửa thật, coi như đã kích thích được Đỗ Xuân Hiểu.

“Chao! Tôi chỉ là bà chủ tiệm sách quèn, lấy đâu ra cái vinh hạnh ấy?”

Hoàng Mộng Thanh gật gù, cặp mắt một mí dài mảnh hơi hồng hồng, khiến cả khuôn mặt bỗng chốc toát lên nét diễm lệ: “Cậu cũng biết bốn đứa a hoàn bị chết, trước đó đều tới chỗ cậu xem bói chứ?”

Đỗ Xuân Hiểu không tỏ ra thất thế, nhìn thẳng vào cặp mắt đỏ hồng ấy, đáp trả: “Tôi có thể không biết bốn vị khách của mình về sau bị chết, nhưng cô Cả làm cách nào biết được?”

Hai người nhìn chòng chọc nhau đủ nửa phút, làn khói mỏng tỏa ra từ lò hương muỗi giữa đêm mùa hạ lững lờ lướt qua da dẻ cả hai, căn phòng tĩnh lặng chẳng khác nào dưới đáy hồ sâu.

Lát sau, Hoàng Mộng Thanh mặt lạnh băng, đứng dưng nói: “Có thể cậu đích thực là đồ đại bịp, đến việc bọn họ sắp gặp phải họa sát thân cũng không bói ra.”

“Kỳ lạ, mấy người ấy chẳng thấy ai hỏi về thọ mạng, chỉ xem nhân duyên tài vận cũng là lỗi của tôi chắc?”
Đỗ Xuân Hiểu cường từ đoạt lý.

“Cô Cả, có cần trải giường cho Đỗ tiểu thư không ạ?” Ngọc Liên vô tâm vô tính bước vào thỉnh thị chủ nhân. Nó vốn là a hoàn được bà Tô Xảo Mai để ngoài cửa canh đêm vì chê chân tay vụng về, nhân chuyện Tuyết Nhi bị giết bèn đẩy sang cho Hoàng Mộng Thanh. Cô nương này thân hình nhỏ nhắn, giọng nói cũng vo ve như muỗi kêu, Hoàng Mộng Thanh sai khiến không sao quen được.

“Không cần trải! Hôm nay gái già này ngủ ngoài sân, kéo nửa đêm tỉnh dậy mưu hại cô Cả nhà các người!”
Đỗ Xuân Hiểu có vẻ bức mình thật, loẹt xoẹt đôi giày vải mũi đã sắp bức định bước ra ngoài, liền bị Hoàng Mộng Thanh kéo giật lại, Ngọc Liên sợ không dám hỏi han gì thêm, xoay người chạy thẳng.

“Xuân Hiểu, tôi không nghi ngờ cậu, mà nghi một người khác.”

“Ai?”

Hoàng Mộng Thanh thì thầm vào tai Đỗ Xuân Hiểu một cái tên.

6. Chương 6: Tòa Tháp Ngược (5)

Hoàng Mộ Vân ho như xé ruột, gã không biết ông trời định an bài tương lai mình ra sao, lẽ nào để mặc gã chết trong cơn đau xé tim sẽ phổi thể này ư? Gã đương nhiên không muốn mãi cúi đầu trước bệnh tật, nhưng cảm giác khủng khiếp như thể lồng ngực đang nổ tung cứ lan dần khắp thân thể, khiến gã sống không bằng chết. Gã thường tưởng tượng bản thân đang giương buồm ra khơi, gió biển mặn mòi thổi đầy tràn khoang mũi, những thủy thủ người rậm rì lông, hai má đỏ hồng chuốc rượu Vodka cho gã đến sặc, gã ngã ngà say, nằm ngửa trên boong tàu mặc cho sóng biển lắc lư, mấy con ốc mượn hồn lẳng lẳng bỏ qua đầu ngón tay.

“Có muốn lần nữa không?”

Giọng Bạch Tử Phong trầm khàn thì thảo bên tai nhồn nhột. Hoàng Mộ Vân không dám hé nhìn, e mọi thứ cứ như vậy mà vỡ vụn, chỉ dám nhắm nghiền mắt, tưởng tượng ra vành tai như ngọc mỡ, cùng chấm chu sa mê hồn sau cổ nàng.

Không được mở mắt, không được nhìn!

Gã cảnh cáo bản thân như thế, tiếp tục tham lam hít hà thứ mùi hương cơ thể thanh thoát cao sang, đó là mùi của nàng, là hương thơm trộn lẫn giữa mùi bạc hà và sương hoa hồng, vì mùi hương độc nhất vô nhị này, gã không thể mở mắt.

“Có muốn lần nữa không?” Nàng truy hỏi.

Mùi phấn sáp sực nức ập vào mặt, biến sương hoa hồng lẫn bạc hà của Bạch Tử Phong thành hư không. Gã đành bức bối mở mắt, nén cơn hoa trong lồng ngực, tức tối quát: “Tiểu tiện nhân! Quấy rầy giấc ngủ của ta!”

Đào Chi không hề biết sợ, gõ gõ cái tẩu dài vừa hút thuốc vào thành giường gỗ tử đàn, bỏ ra sau chân, cười nói: “Vừa rồi thấy cậu Hai ngủ mơ ho dữ quá, em sợ chết mất.”

Hoàng Mộ Vân chưng hửng nhìn bầu ngực lép kẹp hơi lấp ló của Đào Chi, cảm giác bị ai không khỏi trào dâng, gã không tính nổi mình còn được bao ngày tiêu dao thể này, vậy mà Bạch Tử Phong trước sau chỉ bình nhở trong những ý niệm phóng túng của riêng gã. Con người một khi có thể nhìn ra ngày cuối cuộc đời mình thì sẽ chẳng khiếp sợ gì nữa, chỉ còn rụt rè trước tình yêu.

“Ấy, nghe nói trong phủ gần đây có người chết, là chuyện thật hả?”

Dò la mấy tin đồn thổi từ khách hàng là sở thích duy nhất của cô nương có giá nhất Phong Nguyệt lâu này. Bình thường ả chỉ vắt óc nịnh cho khách vui, ngoài bài bạc rượu chè thì chẳng có tiêu khiển nào nữa, kỹ nữ lại không giỏi nữ công thêu thùa may vá, thú tiêu khiển duy nhất chính là ngồi lê mấy chuyện này.

“Em hỏi nhiều thế làm gì? Ta về đây!”

Hoàng Mộ Vân bóp nhẹ cằm Đào Chi, vút một cuộn giấy bạc xuống giường rồi đứng dậy xỏ giày bỏ đi. Gã không thấy ả kỹ nữ mình bao bấy lâu nay xinh đẹp gì, ngày hôm ấy lần đầu tiên được đại ca Hoàng Mạc Như kéo đến Phong Nguyệt lâu, gã lập cà lập cập không dám ngẩng đầu, chỉ ngửi thấy từng chập hương phấn. Mấy lời buông tuồng cợt nhả cứ riu rít bên tai, ồn ào khiến gã đau đầu. Gã không cẩn thận đánh rơi ly rượu xuống đất, vội cúi người định nhặt thì một nữ nhân đã nhanh nhẩu ngồi thụp xuống nhặt trước. Gã nhìn rõ tướng mạo, thấy khi ả cúi đầu sau gáy có một nốt chu sa to bằng hạt đậu mỡ miều duyên dáng, khiến gã suốt mấy canh giờ tiếp đó, không một khắc nào chịu rời mắt khỏi ả ta. Đào Cho đã mèo mù vớ cá rán mê hoặc được cậu Hai nhà họ Hoàng, trở thành “truyền thuyết” trong Phong Nguyệt lâu như vậy đó.

Về sau ngẫm lại, gã cũng hơi hối hận, hằng tháng vung ngân ấy tiền vào một món hàng hạng ba như thế quả thật không đáng. Ngoài kỹ năng trên giường tầm tạm, ngay một lời êm dịu ngọt ngào ả cũng nói không xuôi, đặc biệt là cái giọng quê mùa đặc sệt, khiến mỗi lần ả mở miệng gã đều phải gắng nhẫn nhịn, coi như không nghe thấy. Đến nay hồi tưởng, gã không khỏi lảng lạng giậm chân. Đổng tiền ấy nếu dùng cho Bạch Tử Phong sửa sang lại phòng khám có phải xứng đáng hơn không!

Đương nhiên, khiến gã bức bối không chỉ mình chuyện này. Con a hoàn Bích Tiên ở phòng mẹ chết thảm, mẹ Hai bèn điều chị Quế hầu hạ gã sang bên chỗ mẹ. Chị Quế làm đã lâu năm lại cẩn chu cẩn thận, là kẻ hầu đắc lực nhất trong phủ, Trương Diễm Bình vì thế đặc biệt xin lão gia giữ chị ở phòng gã, tiện chăm sóc bệnh tật của gã. Nào ngờ sau chuyện lùm xùm một loạt người chết, mẹ Hai liền kiểm có thuyên chuyển người hầu. Vốn chị Quế đã như miếng kim bài trong nhà họ Hoàng, vào tay người nào có nghĩa là người đó đang được sủng ái, nhưng Tô Xảo Mai cũng không tiện làm quá thẳng thừng, bèn từng bước tính kế, sớm muộn gì chị Quế cũng thành người phòng bà ta.

Mấy ngày nay, người nhà họ Hoàng đều bị lão gia cấm ra khỏi cửa, nhưng gã vẫn làm trái ý cha. Không phải vì trời sinh gã đã có tính phản nghịch, thực ra gã chỉ muốn giải tỏa bất mãn trước những chuyện khúc mắc trong gia đình này. Có điều hễ ra tới đầu phố Ngự Đường, cảm giác rồi bời lả lẫm lại ập đến với gã, bấy giờ gã mới ngỡ ngàng nhận ra bên cạnh mình chẳng có lấy nửa người bạn, vốn chẳng có nơi nào để đi, đành hết lần này đến lần khác bước qua bậc cửa chất chồng sơn phấn của Phong Nguyệt lâu.

Lúc quay về, màn đêm đã buông xuống, Hoàng Mộ Vân khê khàng lên vào từ cửa sau, ngang qua vườn hoa hồng trong sân, lại vòng qua hòn giả sơn bên mé phải phòng Hoàng Mộ Thanh. Vốn dĩ gã không nhất thiết phải đi đường xa thế này, đi tắt qua đình hóng mát bên cạnh vườn hoa sẽ gần hơn đôi chút, có điều như vậy lại nhìn thấy gốc cây nguyệt quế ấy. Gã vĩnh viễn không thể quên được đôi chân ló ra dưới tán cây tối đen như trùm kín mây mù - chân của Bích Tiên, vì được bó nên mu bàn chân lồi lên cao cao, tựa cái mà thêu hấp, trên các ngón chân nhỏ nhắn ngắn ngủn chằng chịt vết máu khô.

Khó khăn lắm mới về đến phòng mình, Hoàng Mộ Vân lắc đầu quầy quẩy, định xua đuổi những ký ức kinh tâm động phách ra khỏi cơ thể, chợt trông thấy chị Quế đang đứng châm hương muỗi trong lò sứ.

“Không phải chị được điều sang chỗ mẹ tôi rồi sao?” Gã ngoài ngạc nhiên còn có chút vui mừng, rốt cuộc vẫn ưng ý nhất người hầu gái già này, làm gì cũng chu đáo.

“Bà Ba nói bên bà có Ngâm Hương là được rồi, bảo tôi cứ quay về hầu hạ cậu Hai.” Chị Quế mỉm cười trả lời. Chị từ xưa đã là vú em của Hoàng Mộ Vân, nên vẫn luôn coi gã như con đẻ. Cũng vì thân phận đặc biệt này mà bà Hai không vui, người đàn bà ấy luôn tìm đủ trăm phương nghìn kế giải tán tâm phúc của các phòng khác để tiện mình độc tôn.

Hoàng Mộ Vân cũng không nhiều lời, chỉ bảo chị Quế cởi hộ cúc áo dài, chẳng buồn rửa chân đã đi nằm luôn. Đạo gần đây, nóng nực thế nào gã cũng không đổ mồ hôi, vậy nên số lần dính dáng đến tắm rửa ngày càng ít. Chị Quế biết gã mệt, bèn vắt mảnh khăn ướt đưa gã lau chân tay, vừa định đem nước ra ngoài đổ thì thấy Tô Xảo Mai cùng hai nam bộc hùng hổ đứng trước cửa. Theo sau là Trương Diễm Bình vẻ mặt bối rối, đầu cúi gằm, còn không dám nhìn con trai đang trong phòng. Chị Quế thoát thấy đầu óc tê rần, biết

chuyện chẳng lành nhưng vẫn miễn cưỡng nặn ra một nụ cười, lên tiếng chào: “Bà Hai, bà Ba, sao muộn thế này...”

Lời còn chưa dứt, đã ăn một cái bạt tai, là do nam bộc Tô Xảo Mai dẫn tới động thủ. Chị Quế bưng mặt, không dám nói thêm lời nào nữa.

“Ài...” Tô Xảo Mai ngay tiếng thở dài cũng lạnh băng, càng khỏi nói đến nét lạnh lùng cả đời không tan nơi khóe mắt, “Chị Quế, chị là người lâu năm trong nhà họ Hoàng, sao chút quy định này cũng không hiểu thế? Cho dù không nể mặt bà Hai tôi thì cũng nên nể mặt lão gia và bà Ba chứ? Chuyển chị sang phòng bà Ba, lẽ nào còn thiệt thòi cho chị? Cứ cố tình chây về bên này. Nếu kẻ dưới nào cũng kén chọn chủ nhân theo ý mình, vậy thì rốt cuộc là ai hầu hạ ai đây?”

Chị Quế chỉ quỳ tại chỗ dập đầu lia lịa, đương nhiên không dám mong chờ bà Ba đứng ra nói đây là chủ ý của bà. Bà Ba tuy có dung mạo như hoa như nguyệt, nhưng tính cách còn xa mới bì kịp nhan sắc, nhẫn nhục chịu đựng là chuyện cơm bữa.

“Chuyện gì thế?” Hoàng Mộ Vân nghe tiếng ồn cũng từ trong chạy ra, vừa thấy cảnh tượng ấy đã biết không ổn, vội nói, “Mẹ Hai, may quá mẹ tới, con cũng đang có việc muốn tìm mẹ. Mẹ con nhờ chị Quế qua đây chuyển lời là rất thích ăn dưa gang, nhưng con cũng ăn sạch rồi, đang tính sáng sớm mai qua thỉnh an mẹ Hai tiện hỏi xin mấy quả.”

Một lời thẳng thừng chặn đứng dáng vẻ hung hăng của Tô Xảo Mai, bà ta không tiện phát tác tiếp, bèn cười nói: “Là chuyện này sao? Chỉ cần không phải canh ba nửa đêm, còn đâu bất cứ lúc nào muốn thì cứ sang lấy.” Đoạn hờ hững quay qua liếc xéo Trương Diễm Bình, “Mẹ con trước đây đâu phải ham ăn ham uống gì, sao giờ lại lên cơn thế, muộn thế này rồi còn sai chị Quế đi kiếm cái ăn ở chỗ con trai, cũng không sợ bị người ta chê cười!”

Tô Xảo Mai nói xong bèn cầm khăn tay lau mồ hôi hai bên thái dương, định rời đi. Chị Quế vội đặt chậu nước xuống, quét nước dính trên bắp chân đang đi theo mọi người, nào ngờ vở hài kịch vốn nên hạ màn vẫn chưa thể khép lại như ý.

“Ở đây người đáng bị chê cười nhất, e là ai khác kia!”

Giọng Trương Diễm Bình cay nghiệt như lưỡi dao đâm về phía Tô Xảo Mai.

“Em Ba, lời này em nói ai thế?” Tô Xảo Mai thấy có ác ý, đành phải ngheh chiến, nhưng đường nét trên mặt không mấy may suy suyển, bởi đã chuẩn bị sẵn sàng tâm lý bị đối phương sỉ nhục.

“Nói ai trong lòng người ấy tự rõ.”

Trương Diễm Bình đột ngột khiêu khích Tô Xảo Mai khiến bầu không khí tức thì đông cứng lại, nét mặt chị Quế cũng trở nên căng thẳng, đại để chỉ có hai gã gia đình hí hửng xem kịch hay.

Tô Xảo Mai túm lấy cánh tay Trương Diễm Bình, hai móng tay bằng sứ ngọc vút dài tựa hồ muốn găm vào da thịt bà ta: “Em Ba, đã nói ra đến đây thì đừng nuốt lại nửa sau làm gì, chi bằng nói cho rõ ràng, cũng tiện để đám kẻ hầu người hạ hiểu tỏ tường.”

Nào ngờ Trương Diễm Bình dường như đã quyết lạnh làm gáo vỡ làm muôi, cười khẩy nói: “Tôi mà nói ra, bà Hai chị vẫn còn ‘sáng rõ tỏ tường’ trong lòng đám người làm mới là chuyện lạ đấy.”

Tô Xảo Mai lúc này mặt đã xám ngắt, không sao ngờ nổi một người bình thường vốn rậm rạp nghe lời cũng biết phản kháng, không nhìn lại xem cô ta trước kia thân phận thế nào!

“Em Ba đã không vui, bất kể ám chỉ ai cũng nên nói thẳng ra thì hơn, chúng ta đều là người một nhà, có chuyện gì mà không tiện nói chứ. Thế này đi, hôm nay mọi người mệt cả rồi, Mộ Vân sức khỏe không tốt, nên nghỉ ngơi cho sớm, ngày mai chúng ta cùng đi gặp lão gia nói chuyện, em xem có được không?” Bà ta đành vịn đến lão gia, hòng trấn áp cảm xúc của Trương Diễm Bình.

Ánh trăng tàn nhạt nhòa bao trùm lấy khuôn mặt méo mó vì oán giận của Trương Diễm Bình, bà ta trên chỉ vẫn một tấm áo cộc lụa rộng rãi, bên dưới mặc váy, có vẻ vừa mới ngã lưng liền bị Tô Xảo Mai gọi dậy khỏi bình vẫn tội.

“Không cần chị quan tâm, giờ nói luôn được rồi. Đến nay trong phủ liên tiếp tai bay vạ gió, chị xem ra bình tĩnh gồm, cũng không sợ bốn oan hồn ấy tới tìm.”

“Mẹ?” Hoàng Mộ Vân lo mẹ mất kiểm soát, đứng bên cạnh gọi giật một tiếng.

Gương mặt Tô Xảo Mai đã đánh lại đến độ dao đâm không lún, thốt ra từ nào từ nấy đều nặng như chì: “Yên lặng, ta muốn nghe xem giữa mẹ con và mấy oan hồn kia có qua lại gì mà biết bọn chúng sẽ tới tìm ta.”

“Chị còn muốn chối?!” Trương Diễm Bình cuối cùng cũng lộ bản chất què mùa, nhỏ toẹt một cái, chỉ thẳng mũi Tô Xảo Mai mà mắng, “Vậy chị nói! Hôm Tuyết Nhi chết chị làm gì?”

“Ta đã làm gì?” Hai gò má Tô Xảo Mai quả nhiên giật giật.

“Chị chính vì Mạc Như mới tìm cách trừ khử nó!”

“Bà Ba chắc mệt rồi, để nó đi ngủ về phòng.” Chị Quế nén cơn sợ hãi, đỡ lấy tay phải Trương Diễm Bình định bước ra ngoài thì bị bà ta hất ra.

“Tô Xảo Mai, chớ cho rằng chị bây giờ dắc ý thì không ai biết chuyện xấu xa của chị, đợi khi đến tai lão gia, cũng chưa chắc chị thắng đâu!” Trương Diễm Bình mặt mũi đỏ phừng phừng, bàn tay cầm khăn tựa hồ muốn động thẳng vào trán Tô Xảo Mai.

“Chị Quế, dìu bà Ba vào phòng nghỉ ngơi, hôm nay không còn sớm nữa, ai nấy đều về ngủ cả đi.” Tô Xảo Mai nói mấy câu này kèm theo một nụ cười. Đàn bà có thể vào lúc thích hợp áp chế cả oán độc lẫn phần nộ là đáng sợ nhất, Hoàng Mộ Vân có thể dự liệu những ngày tháng sau này, hai mẹ con gã ở trong nhà họ Hoàng sẽ càng sống không bằng chết.

Đỗ Xuân Hiểu ngồi bên giếng nước từng xuất hiện thi thể của tuyệt thế mỹ nhân kia, trải quân bài lên phiến đá xanh dùng để đẩy miệng giếng, ánh mặt trời chói chang từ trên cao đổ xuống, khiến cô hoa mày chóng mặt. Cũng may phiến đá thấm nhuần không khí lạnh dưới giếng nên rất mát mẻ, cô liền nằm bò nửa người trên đó, để những nóng nực trong từng lỗ chân lông bốc hơi theo phiến đá.

“Đỗ tiểu thư?” Hoàng Mộ Vân mặc áo dài xanh lơ, cặp xương bả vai tựa hồ muốn xuyên rách vải áo.

“Cậu Hai có gì chỉ giáo?” Đỗ Xuân Hiểu uể oải đáp lời.

Gã bước lại gần cái giếng bỏ hoang, rải mười đồng bạc Tây lên phiến đá, nói: “Xem cho tôi một quẻ.”

Đỗ Xuân Hiểu áp từng đồng bạc lên làn da dâm dấp mồ hôi, cảm nhận sự dễ chịu khi hơi lạnh thấm qua từng lỗ chân lông, tiếp đó nhìn xuống cánh tay lấp lóa bạc của mình lẩm bẩm nói: “Xem cho người nhà họ Hoàng, không lấy tiền.”

7. Chương 7: Tòa Tháp Ngược (6)

Lá quá khứ: Gã khờ ngược.

Đỗ Xuân Hiểu luôn đặc biệt chú ý tới sắc môi tím tái của Hoàng Mộ Vân, cô uể oải chọc chọc lá bài, nói: “Cậu Hai xem gì chẳng được, hà tất phải xem cái này chứ? Cậu từ nhỏ sức khỏe đã không tốt, cha mẹ thương mấy cũng bằng thừa, có những bệnh là do kim nén lâu ngày mà ra, phải vậy không?” Cô đương nhiên giấu nhẹm chuyện đêm qua bà Hai và bà Ba cãi nhau trong phòng gã đã bị đám người hầu lăm lăm lời bàn tán khắp trong nhà.

Hoàng Mộ Vân không nói gì, chỉ dùng ánh mắt ra hiệu: “Rồi sao nữa?”

Lá hiện tại: Tình nhân xuôi, Sức mạnh xuôi.

“Lá này thú vị đây, hiện giờ cậu đang tuổi trai tráng, sức khỏe không có gì phải bàn, chỉ hiềm bị bệnh tương tư hại, đến nay tìm mỗi một, hay đập nhanh, đập mạnh, phổi cũng không tốt.” Đây thuần túy chỉ là mấy lời

nói bừa, chẳng qua cô đoán chừng ở tuổi Hoàng Mộ Vân cũng nên có ham muốn về tình dục, huống hồ so với thần sắc ốm yếu của gã, cách gã ăn vận có phần hơi quá chảnh chu, tóc chải rất khéo, ngày hè nóng nực mà hai ống tay áo vẫn phẳng phiu chỉnh tề. Nếu không phải đem lòng yêu mến người nào đấy, e sẽ không phí tâm tư thế này. Có điều lối chải chuốt này không hề khoa trương chút nào, chứng tỏ người gã yêu cũng nhẹ nhàng thanh thoát như vậy.

Lá tương lai: Tòa tháp ngược.

“Ha!” Đỗ Xuân Hiểu vỗ tay nói, “Chúc mừng cậu Hai! Phúc tinh chiếu rọi! Sau này nếu không gặp tai bay vạ gió, nhất định sống lâu trăm tuổi. Có điều...”

Gã quay người, xua tay nói: “Tôi không cần cái ‘có điều’ đó, toàn là màn kịch bịp người. Hơn nữa những gì Đỗ tiểu thư vừa phán cũng không đúng, nếu đã muốn kiếm ăn ở đây thì ít nhất cũng nên tìm hiểu rõ từ chỗ Mộng Thanh đi chứ. Bằng không, ngày sau sẽ có lúc xấu mặt đấy.”

Hoàng Mộng Thanh đánh giá rất thấp người em trai này, ít ra cũng kém xa mấy lời tán dương Hoàng Mạc Như, chỉ nói: “Nó tuy là đứa thông minh nhất trong số mấy chị em tôi, đáng tiếc mệnh không tốt, vừa sinh ra đã bị ma bệnh đeo bám, vì vậy mẹ Ba sớm muộn gì cũng phải người đầu bạc tiền kẻ đầu xanh thôi!” Giọng điệu cô ta pha tạp cả đồ kỵ và ngưỡng mộ. Phụ nữ khác đàn ông, càng thích miệng lại càng nói ghét, giống như đang khuyến bản thân mình cần bình tĩnh thu tay vậy.

Cũng bởi thế, khi tới tìm Đỗ Xuân Hiểu nhờ coi bói, Ngâm Hương đã cố ý làm ình trông nhếch nhác lem luốc, phần nước hạo hạng ăn trộm của chủ nhân cũng không dùng, ra sức che giấu sở thích bản thân. Đáng tiếc hạng đàn bà con gái này lúc nào cũng sẽ xem tài vận trước. Theo kiến giải tùy tiện của Đỗ Xuân Hiểu thì cô nương da dẻ đen thui, tay chân ngắn ngủn trước mặt đương nhiên vô duyên với phú quý, số mệnh của đàn ông phụ thuộc vào vận may và năng lực còn đàn bà đa phần lại cậy nhờ nhan sắc, nên từ ngũ quan rúm rỏ của cô ta có thể đánh hơi thấy được cảnh già thê lương.

Lá bài hiện trạng của Ngâm Hương thực ra rất tốt, Pháp sư xuôi và Ngôi sao xuôi. Ý nói tài khí đang thịnh, là thời cơ cực tốt để kiếm tiền, nhưng tới miệng Đỗ đại tiểu thư, bài lại không giải như thế.

“Cô nương đây quả là ham tài như mệnh, đáng tiếc mệnh không tốt lắm, cô xem sao này, giăng khắp trời, tài khí tiêu tan hết rồi. Lại cả pháp sư, cũng chính là người làm phép ấy, đều hạo huyền cả.”

Ngâm Hương quả nhiên nôn nóng, không kìm nổi cảm xúc, túm lấy cánh tay Đỗ Xuân Hiểu, hỏi: “Vậy phải làm sao để giải lời nguyên này?”

“Cô nương, tôi đây không phải phường bói chữ tính quẻ, thông thuộc Ma y Thần Tướng(1) đâu. Chỉ biết xem bài giải bài, nói sự thật, chứ không trừ tai giải hạn. Có điều...” Đỗ Xuân Hiểu nín cười, lật lá bài tương lai cuối cùng, Sự cân bằng ngược.

“Đúng là bài tốt!” Đỗ Xuân Hiểu rắp tâm đùa giỡn với cô ta, giải bài hoàn toàn không màng lý lẽ, “Cô nương về sau tiêu tiền rộng tay phóng khoáng, không cần tần tiện nữa, tài vận đang vượng rồi.”

Kết quả là, Ngâm Hương ngay đêm hôm ấy ôm hết tài sản trong phòng Trương Diễm Bình cùng một tên phụ bếp quèn cuốn gói trốn mất tăm mất dạng. Hoàng Thiên Minh không nổi giận, chỉ sai người tới đội cảnh sát báo án. Thấy chồng không vội, Trương Diễm Bình đương nhiên cũng không sốt sắng, còn nhân cơ hội xin tiền mua bù số trang sức bị mất trộm. Tô Xảo Mai thấy lão gia lại xuất ra tiền thì đứng một bên cười khẩy, nói có chủ nhân phòng nào không từng mất đồ, nếu đều tới xin bù thì bù thế nào cho xuể. Trương Diễm Bình bị nói lập tức nhảy dựng lên đáp trả: “Chị nói kẻ hầu phòng nào không tắt mắt? Trước kia phòng nào cũng nghiêm chỉnh. Nếu không phải chị vội điều con đi ấy vào hầu phòng tôi thì hôm nay đã không xảy ra chuyện này.”

Tô Xảo Mai nghe vậy bèn cười nói: “Hay là thế này, kẻ hầu bên phòng em lẫn phòng Mộ Vân đều đổi cả đi, chẳng phải nói những phòng khác không có chuyện này nữa sao. Vậy thì đổi.”

Câu nói này rõ ràng có ý nhắm tới chị Quế, Trương Diễm Bình tức đến đỏ mặt, hồi lâu không thốt nên lời.

Lúc này Đỗ Xuân Hiểu đang túm lấy Tiểu Nguyệt, a hoàn của Hoàng Mạc Như tán gẫu, sở dĩ chọn Tiểu Nguyệt là vì cô ta trông có vẻ già dặn hơn mấy cô nương khác. Thấy cô cầm bộ bài làm vành làm vẻ, cô

ta cũng không hề hiểu ký, chỉ lặng lẽ ngồi đó thêu thùa, nhìn đôi uyên ương trên khung thêu dần dần hoàn thiện mà mắt ánh lên lấp lánh.

Trong cuộc nói chuyện, thái độ cẩn trọng của Tiểu Nguyệt rất không bình thường, cô ta chỉ kể lể qua loa mấy chuyện trong nhà, đều không có gì đặc biệt. Khi nói tới Ngâm Hương, cô ta liền cúi đầu, thoái thác rằng không biết, nhưng con người đen lại len lén đảo qua đảo lại, có thể thấy thực ra cô biết chút gì đó. Đỗ Xuân Hiểu vội tiện tay lật một lá bài, là lá Ác quỷ, trong bụng không khỏi thầm kêu hay, đúng là trời giúp!

Cô cố ý thở dài thườn thượt, nói giọng trầm trọng: “Xem ra trong nhà này vẫn còn kiếp nạn, lá hung thần này chứng tỏ âm hồn bất tán. Tiểu Nguyệt cô là người thông minh như vậy, chắc cũng hiểu đạo lý người khôn giữ mình. Song nơi đây đã vướng đầy tà khí, muốn hoàn toàn rũ bỏ quan hệ là điều không thể, cô nói có phải hay không?”

Tiểu Nguyệt nghe mấy lời này mặt thoát sa sầm, nhưng vẫn cắn chặt răng ngậm chặt miệng, một ngọn gió cũng không lọt. Lúc này Hoàng Mộng Thanh hằm hằm bước lại, thỉnh linh giáng cho Tiểu Nguyệt một cái tát thẳng mặt, mắng: “Con ranh này, chớ tương người là người phòng cậu Cả thì ta không dám đánh người. Ngâm Hương trước kia thân thiết với người như vậy, người còn nói không biết nó đi đâu, cẩn thận ta báo với lão gia đuổi cổ người luôn!”

Ân uy liên thủ vừa đánh vừa xoa, tiểu nha đầu cuối cùng cũng không chống đỡ nổi nữa, òa lên khóc tức tưởi, sa sục dập đầu xin tha, nói tuyệt đối đừng đuổi cô ta đi, bằng không em trai em gái ở nhà đều không thể đi học, không có cơm ăn. Đỗ Xuân Hiểu làm bộ đỡ Tiểu Nguyệt dậy, rút mảnh khăn tay nhắm nhúm của mình quệt qua quệt lại lau mặt cho cô ta, khiến con nhà người ta mũi không ra mũi mắt không ra mắt.

“Đúng... đúng là đêm hôm trước khi chạy trốn Ngâm Hương có tới phòng tìm nô tì, rủ nô tì cùng đi, nô tì không dám...” Tiểu Nguyệt khóc không thành tiếng, “Nhưng cô ấy nói... hung thủ giết bọn Bích Tiên, Tuyết Nhi vẫn còn đang ở trong nhà này, vì vậy... vì vậy còn không bỏ trốn sẽ mất mạng!”

“Nói như vậy, Ngâm Hương biết hung thủ là ai?” Hoàng Mộng Thanh từng tiếng rành rọt hỏi vào trọng tâm.

Tiểu Nguyệt gật đầu lia lịa, thút thít: “Chắc vậy ạ, nô tì hỏi cô ấy nhưng cô ấy sống chết không nói, chỉ hoảng hốt bảo nô tì không biết vẫn tốt hơn. Cô ấy là trẻ mồ côi, không ràng không buộc, đi cũng đã đi rồi, nhưng nô tì còn có cha mẹ có các em cần nuôi nấng, sao có thể chạy thoát? Vì vậy đành nghiêng rắng ở lại. Cô Cả, những gì nô tì nói đều là thật đấy ạ!” Nói xong, cô ta lại ôm mặt òa khóc.

Hoàng Mộng Thanh lập tức bảo Tiểu Nguyệt vào phòng trong lau qua mặt mũi, chỉnh trang cho ngay ngắn rồi hăng quay về chỗ Hoàng Mạc Như. Tiếp đó đưa mắt liếc xéo Đỗ Xuân Hiểu, nhếch mồm: “Đây chẳng phải chuyện do cậu gây ra sao? Dọa người ta ôm tiền bỏ trốn!”

Đỗ Xuân Hiểu cũng không tranh cãi, chỉ cười nói: “Có trách tôi cũng vô ích, người đã chạy mất tiêu rồi.”

“Trong bụng cậu vẫn đắc ý lắm phải không? Còn biết dùng bài dẫn người vào đường chết nữa!” Hoàng Mộng Thanh nghiêng rắng nghiêng lợi vạch trần mưu mô của Đỗ Xuân Hiểu. Cô ta đã chứng kiến quá nhiều điều quá gở của ả kỹ nữ này, cũng chỉ có thể cười mắng chứ biết Đỗ Xuân Hiểu chẳng bao giờ chừa.

Nhưng câu nói này quả thật đã đánh trúng vào điểm yếu “bảy tấc” của Đỗ Xuân Hiểu, cô vốn thích tìm ra nơi lỏng lẻo dễ đổ vỡ nhất trong tâm hồn người ta, đổ thêm dầu vào lửa, cho bùng lên cháy rụi.

Có điều chuyện tìm Ngâm Hương đương nhiên thuộc về trách nhiệm của đội cảnh sát, hay chính xác là thuộc về Hạ Băng. hai viên đội trưởng đội phó còn mãi bận rộn điều tra án mạng, không chịu bỏ công sức truy tìm một đứa a hoàn chạy trốn. Hạ Băng chỉ đành một mình đi la khắp nơi. May mà tên phụ bếp chạy trốn cùng Ngâm Hương lại xuất đầu lộ diện trong huyện thành, còn đem cầm một đôi hoa tai phỉ thúy, một chiếc vòng vàng, hai cây trâm bạch ngọc bọc vàng, một chiếc nhẫn hồng ngọc cùng bộ năm móng tay dài khảm ngọc lam ở một tiệm cầm đồ, tổng cộng lấy một nghìn hai trăm đồng bạc. Viên kế toán tiệm cầm đồ đó vừa khéo lại là người xuất thân từ trấn Thanh Vân, vừa nhìn đã nhận ra tên phụ bếp chính là đứa trẻ mặc quần thủng đũng chạy qua chạy lại trước cửa nhà ông ra xin kẹo ăn năm nào. Vì vậy khi về trấn thăm vợ liền nhắc tới chuyện này, bà vợ lập tức kể cho ông ta về vụ án ở nhà họ Hoàng, hai vợ chồng cũng thật thà, vội tới đội cảnh sát báo án.

Nhưng khi đội trưởng Lý dẫn theo Hạ Băng tới huyện thành bắt người lại chỉ bắt gặp tên phụ bếp đang

ngồi xồm trong một con hẻm chật chội ôm đầu khóc lóc thảm thiết, xốc hẳn lên cho hai cái bạt tai, hỏi han cận kề thì được biết Ngâm Hương đêm hôm trước đã cuỗm trộm một nghìn hai trăm đồng biến mất tăm mất tích.

Đội cảnh sát không thể đánh đập tra tấn, song đội phó Kiều tự có cách riêng để tên phụ bếp này khai ra, bèn trối quặt tay hẳn cho ngồi xồm ở bậc cửa, qua một canh giờ, hẳn đã cơ hồ muốn lịm đi. Tên phụ bếp đành khai nhận quá trình phạm tội, cũng không quên đem trách nhiệm đổ hết lên đầu Ngâm Hương, nói cô ta ăn trộm đồ trong phòng bà Ba, lại xúi hẳn cùng bỏ trốn, định đổi tiền ở huyện rồi chạy sang tỉnh khác kết hôn, mở một tiệm cơm nhỏ nhỏ. Nào ngờ kế hoạch còn chưa hoàn thành, hẳn đã bị cô ta chơi xỏ.

“Nó có nơi với mày về mấy vụ án mạng trong nhà họ Hoàng không?”

“Án mạng? Cái này ai mà chả biết.” Tên phụ bếp ôm lấy hai đầu gối sưng vù lên như cái bánh bao, mặt mày nhăn nhó đau đớn.

“Đừng có vờ vịt! Tao hỏi có thấy con bé đó nói nó biết được bao nhiêu về vụ án này không!” Đội phó Kiều làm bộ vung tay phải như thể lại muốn cho hẳn ăn thêm cái bạt tai.

Tên phụ bếp rụt cổ đáp: “Nó chỉ nói nhà họ Hoàng không sạch sẽ, tên sát nhân ấy giờ vẫn đang trong nhà, nên sợ bị lấy mạng, kêu tôi bỏ trốn cùng nó! Tôi định hỏi kỹ thêm nhưng nó không chịu nói.”

Ngâm Hương trước kia không chịu nói, còn giờ, thực ra đã không thể nói được nữa rồi.

8. Chương 8: Tòa Tháp Ngược (7)

Trước khi vận đen tới, Bích Tiên là người kém nhỉnh nhỉnh nhất, a hoàn ngoài phòng ai nấy đều có chút ghen ghét xen lẫn ngưỡng mộ cô ta, chẳng qua chỉ không chịu gật đầu thừa nhận. Nếu đổi lại là Tuyết Nhi hoặc chị Quế sẽ nhỉnh cho qua, dù gì cũng là kẻ thắng, việc gì phải khổ sở tranh chấp mấy thứ bề nổi đó, chỉ hạng địa vị nửa vời chân không tới đất cật không tới trời mới để ý đến mấy thứ ấy, nhưng Bích Tiên khéo thay lại ở đúng vào hoàn cảnh nửa vời này. Người trong phòng bà Ba vốn đã thấp hơn những người khác một bậc, từ chủ đến tớ đều phải chịu ức hiếp, kể cả không bị bắt nạt, thì cũng ảo tưởng mình phải chịu đựng hàm oan, nên không khí trong phòng đặc biệt bức bối, cuối cùng tìm nơi phát tiết. Trương Diễm Bình tìm Bích Tiên, Bích Tiên tìm Ngâm Hương, Ngâm Hương thực sự không có nơi nào để kể khổ, bèn giở quẻ ăn trộm đồ của chủ nhân, vừa vì tham tài, vừa vì báo thù.

Nhưng dầu thế, Ngâm Hương và Bích Tiên vẫn duy trì tình hữu hảo ngoài mặt, Bích Tiên còn đem điểm tâm chủ nhân ăn thừa ra lấy lòng cô ta, bởi biết giữa cô ta với Tiểu Nguyệt bên phòng cậu Cả có tình chị em sâu nặng, ừ mưu gián tiếp móc nối với Tiểu Nguyệt, chưa chừng ngày nào đó lại được điều sang phòng bà Hai đang nắm thực quyền. Nhất là khi Tuyết Nhi vừa chết, Bích Tiên mừng tới độ trong mơ cũng sụt sùi vì cười, lúc ấy hẳn cô ta không ngờ rằng kiếp số của mình lại tới nhanh như vậy, đến bắt gặp Ngâm Hương tham ăn nhác làm trộm trong phòng trà nước ngủ ngày cũng không đá không mắng, chỉ lay lay gọi dậy.

Ngâm Hương đương nhiên hiểu rõ tâm địa của a hoàn hạng nhất này, tuy Tuyết Nhi mới chết, luận về vai vế còn có “gìu già” như chị Quế gánh vác, nhưng xét tư sắc Bích Tiên tuyệt đối có thể nhảy lên hàng đầu, nói không chừng ngày nào đó được lão gia thu nhận, còn ngồi ngang hàng với bà Ba. Mỗi lần Ngâm Hương buôn chuyện thì phi với Tiểu Nguyệt đều nói đến chuyện này đang oán hận than Bích Tiên phúc khí quá tốt, không ngờ Tiểu Nguyệt lại phân tích theo một hướng khác: “Chính vì cô ta quá tốt số, nên một khi còn người như bà Hai ở đâu, cô ta đừng mơ mở máy mở mặt. Em không thấy à, những người dung mạo như tiên trong nhà này đều được nhận vào phòng các bà các cô, người theo hầu lão gia với các cậu không phải già nửa thì cũng xấu xí. Chúng tớ sớm đã có dự phòng, em cho rằng bà Cả và bà Hai là phỗng thật chắc? Chính là phòng ngừa đột nhiên lại mọc ra một bà Ba tranh sủng nữa đấy.”

Một lời thức tỉnh người trong mộng, Ngâm Hương bắt gặp thấy thương thay cho Bích Tiên, chí khí cao nhường vậy, đáng tiếc số mệnh lại bị thao túng trong tay người khác. Vì vậy hôm Bích Tiên chết, càng giống

như số phận đã định, Ngâm Hương không hề kinh ngạc chút nào. Tuệ Mẫn gặm miếng bánh nướng nhân rau khô gói trong túi giấy dầu vàng, vừa ăn vừa than thở: “Sao mấy người trông ra dáng nhà họ Hoàng đều bị giết hết thế nhỉ?” Chẳng hiểu sao cô ta cứ khẳng khẳng tin rằng có tên sát thủ háo sắc nào đó đã đột nhập vào nhà họ Hoàng, chỉ chọn những a hoàn như hoa như ngọc mà xuống tay, so ra, về nếp nhăn ngoài vỏ não, cô ta hẳn ít hơn người khác mấy đường. Nhưng rồi như thể đã chọc trúng chỗ yếu hại, trước mắt lại mơ hồ hiện lên hình ảnh khuôn mặt nhợt nhạt bị che lấp dưới đám lá hoa giập nát của Thuý Chi. Ngâm Hương mới đầu cậy mình lớn gan, đi theo Đỗ quân gia xem náo nhiệt, vì người quá đông, lại cũng không dám lại gần, kết quả chỉ ngó qua một cái, cảnh tượng kinh hoàng ấy đã đóng đinh vào tâm trí.

Nhưng khi ấy, Ngâm Hương vẫn không hề nghĩ tới chuyện phải bỏ trốn. Cô nảy ra ý định trốn là vì một câu nói đùa của Tiểu Nguyệt, cô ta nghe nói Ngâm Hương vờ can đảm tới xem hiện trường, kết quả lại sợ đến hồn bay phách lạc quay về, nè giễu: “Em chẳng phải nổi tiếng lòng gang dạ sắt ư? Sao còn sợ một cái xác?”

“Ai bảo sợ? Đây là vì bụng tự nhiên đau không chịu nổi nên em mới quay về!” Ngâm Hương trong lòng đã chùn nhưng ngoài miệng vẫn còn nói cứng.

“Còn chối nữa? Khi đó rõ ràng trông thấy cô hồn xiêu phách tán, thiếu chút nữa là tè ra quần rồi!” Tuệ Mẫn đứng một bên phụ họa, Ngâm Hương lúc này mới nghĩ ra chắc chắn là ả đàn bà béo như lợn này kể lể với Tiểu Nguyệt.

“Mấy người nói nhăng cuội gì thế hả? Tôi mà biết sợ? Vậy năm ngoái nghe bảo dưới dê có ma nước làm loạn, kéo người xuống thế chỗ nó, là ai đêm nào cũng đi qua đó mua đậu phụ thối ấy người ăn?” Ngâm Hương nói mãi thành ra tức thật, thế phải giành lại thứ tôn nghiêm mơ hồ ấy.

“Được rồi.” Nụ cười của Tiểu Nguyệt bày đầy cạm bẫy, cô ta nói, “Nếu em dám qua đêm dưới khóm trúc đào ấy, bọn chị sẽ phục em, đời này kiếp này kính trọng em, thế nào?”

Cứ thế Ngâm Hương như bị ma xui quỷ khiến ôm chiếu tới dưới khóm trúc đào đã bị chặt gần nửa. Tuy ban đêm trời đỡ nóng hơn nhưng ánh trăng vẫn có viền đỏ như tôm luộc, để tránh bị muỗi vắt côn trùng cắn, cô ta còn đặc biệt xịt lên người một bình Hoa Lộ Thủy, trên đầu dưới chân đều đốt hương muỗi, thế mà bên tai vẫn nghe vo ve không thôi. Vì sợ Đỗ quân gia đi trực đêm ngang qua phát hiện, cô ta chọn thời điểm sau canh ba, nghĩ bụng tới lúc đó yêu ma quỷ quái có gì xuất hiện thì cũng chỉ nhất thời. Đáng tiếc khuôn mặt rũ rượi tóc tai của Thuý Chi vẫn đọng đưa qua lại trong đầu, cô ta chỉ có thể ôm chặt ngực, cố làm bộ trấn tĩnh, ra sức niệm “A Di Đà Phật”, cầu au mau đến sáng.

Trời đêm mát mẻ êm ả như nước, Ngâm Hương tuy sợ gần chết nhưng vẫn ngủ thiếp đi, còn mơ thấy cô ta cùng người đàn ông mình ngày nhớ đêm mong thả bước thong dong trong trấn Thanh Vân, cô ta ra sức diễn bài yếu điệu thực nữ đi đứng khép nép, kết quả không ngờ vừa quay đầu lại đã thấy anh ta biến thành một người khác! Người khác ấy, chính là người phụ nữ cô ta từng gặp trong tiệm sách Hoang Đường, mình vận áo cộc màu lam đất, tóc tai khô xác cột túm sau đầu, trên gò má chấn chương khắc nghiệt lộ rõ ý cười méo mó, trong tay cầm một xấp bài hình chữ nhật, thì thào bên tai cô ta: “Người điên rồi.”

“Cái gì?!” Cô ta hơi hoang mang, ra sức nhìn chăm chăm vào lá bài trong tay người phụ nữ.

“Ta nói người điên rồi?!”

Giọng nói có phần quen tai, nhưng tuyệt đối không phải của bà chủ tiệm sách cổ quái kia, mà là...là một giọng nữ khác. Nghi vấn này thôi thúc đến nỗi Ngâm Hương buộc phải mở bừng mắt, nhưng trước mặt vẫn là bầu không tối tăm, cây hương muỗi ngưng kết lại thành hai đốm sáng đỏ lờ mờ giữa đêm đen, nhờ ánh sáng ấy, cô ta phát hiện khuôn mặt Hoàng Phi Phi cũng đỏ hồng.

Lần cá cược này, Ngâm Hương đã chuẩn bị đầu ra đấy, dự tính cả chuyện bị Đỗ Lượng đi tuần đêm hoặc mấy tay phụ bếp đánh bạc về, thậm chí cả chị Quế hay lén lút nửa đêm chạy về nhà đưa thuốc cho đứa con gái ốm o rồi trở lại bắt được, chỉ không ngờ người bắt quả tang cô ta lại là cô Hai nhà họ Hoàng. Đêm hôm khuya khoắt vốn là lúc các chủ nhân nghỉ ngơi, để bọn người dưới có chút thời gian thanh thoi gác ngủ, vì vậy Ngâm Hương ngoài kinh hoàng lúng túng, còn hơi bức bối, bất giác vặc lại một câu: “Cô Hai sao vẫn còn chưa ngủ?”

Dưới màn đêm, Hoàng Phi Phi bị hương muối xông đến nỗi có phần ngẩn ngơ, khẽ sát trán vào trán Ngâm Hương, đôi mắt lạnh băng tựa hồ muốn xuyên thấu tâm can cô ta. Ngâm Hương lập tức thấy âm khí bao trùm, không dám động dậy, chỉ cảm giác nửa thân dưới đã cứng đờ.

“Người ngủ ở đây làm gì?” Hoàng Phi Phi lại hỏi lần nữa, giọng nói nhuốm màu u ám, tay giơ ngọn đèn da trâu leo lét.

“Nô tì...” Ngâm Hương nào còn thốt nổi nữa chữ, chỉ biết ấp úng như thế.

“Dậy đi.” Giọng cô Hai thâm trầm mà lạnh buốt, Ngâm Hương không khỏi ngờ vực cô bị ma nhập, bằng không sao giờ này rồi còn ra ngoài lang thang.

Cô ta vừa nghĩ, vừa lập cập bò dậy, không cẩn thận đập đổ cây hương muối dưới chân, mu bàn chân bị tàn hương rơi vào bỏng rát, đau muốn phát khóc nhưng chỉ đành cắn răng chịu đựng.

“Cuộn cái này lên.” Cô Hai đưa chân hẩy hẩy mạnh chiếu dưới đất. Ngâm Hương lại khom lưng, cuộn chiếu ôm vào lòng, trăng đã tàn, chỉ còn là một lưỡi mác mỏng, khiến cả mảnh sân tối om.

Cô Hai cúi người, giơ ngọn đèn da trâu xuống sát chỗ vừa trải chiếu, xem xét tỉ mỉ một lúc mới đứng thẳng dậy quát: “Có biết ở đây đã xảy ra chuyện gì không hả?”

“Biết... biết ạ.” Cổ họng Ngâm Hương miễn cưỡng bật hai chữ này.

Cô Hai cười khẩy nói: “Con nha đầu nhà người hần là điên rồi? Biết ở đây từng có người chết mà còn dám ngủ? Không phải rảnh quá đánh cược với ai đấy chứ?”

Quả nhiên một lời đánh trúng chỗ hiểm.

Ngâm Hương thầm ngạc nhiên, cô Hai ngày thường hồn nhiên ngây ngô sao đột nhiên thông minh như vậy, song ngoài mặt vẫn làm bộ vâng vâng dạ dạ, hành lễ với chủ nhân, đang định cấp chiếu về thì bị Hoàng Phi Phi ngăn lại.

“Đừng, ngủ cũng đã ngủ rồi, cứ ở đây đến khi trời sáng đi, trải chiếu ra, ngủ tiếp.”

Ngâm Hương ôm chiếu bất động, bởi cô ta thực sự không hiểu nổi ý tứ trong lời cô Hai.

“Đứng dậy ra đây làm gì? Mau trải chiếu ngủ đi!” Cô Hai giơ ngọn đèn da trâu lên sát má Ngâm Hương, một mùi lạ nhức mũi lan tỏa ra từ ngọn đèn chầm chậm len vào khoang mũi, cô ta đành trải lại chiếu xuống nơi Thúy Chi chết bất đắc kỳ tử, đặt mình nằm xuống, ngửa mặt nhìn lên khuôn mặt vàng vọt tựa như quỷ mị dưới ánh đèn.

Không phải bị ma nhập thật đấy chứ? Ngâm Hương không ngăn được suy đoán này. Bấy giờ Hoàng Phi Phi chợt ngồi thụp xuống, giữ chặt một cánh tay Ngâm Hương, bàn tay lớn hơn, cũng có lực hơn tưởng tượng đôi chút.

“Nhớ lấy, chuyện gặp ta đêm nay tuyệt đối không được kể với ai, bằng không, mấy trò xấu xa của người ở phòng mẹ Ba không giấu nổi nữa đâu, để người đội cảnh sát bắt người đi ném mùi nhà lao, người thích lắm hử?” Cô Hai tuy nói có vẻ ghê gớm, nhưng cổ họng lại khàn đặc.

“Không thích, con không thích! Không thích...” Ngâm Hương quay người đi không nhìn Hoàng Phi Phi nữa, nghiêng mắt nói một mạch mấy trăm lần không thích, như thể thề độc với cô Hai. Đợi đến khi quay đầu lại, Hoàng Phi Phi đã không thấy tăm hơi đâu nữa, chỉ còn thứ mùi từ ngọn đèn da trâu vẫn vẫn vút mãi hồi lâu.

Ngày hôm sau, Ngâm Hương mang theo hai cặp chân muỗi đốt cùng một bụng những bí mật lẫn sợ hãi, thâm tính toán tìm cách bỏ trốn khỏi nhà họ Hoàng. Tuy hằng ngày vẫn làm việc, nhưng đầu óc cô ta đã bay đến bên người trong mộng, tai văng vẳng lời chúc phúc ám muội của Đỗ Xuân Hiếu: “Cô nương về sau tiêu tiền có thể rộng tay phóng khoáng, không cần tần tảo nữa, tài vận đang vượng rồi.”

Bầu không trăn Thanh Vân xanh đến bức người, Ngâm Hương mang theo người một nghìn hai trăm đồng bạc giấy cùng mấy đỉnh vàng, đứng đầu cầu đợi người cô ta yêu nhất, đợi tới nửa đêm mới thấy một bóng người đang nhìn về phía thêm đề.

Nhất định là đúng rồi!

Lòng vui phơi phới, cô ta đứng thẳng người dậy khỏi bụi cỏ hoang cao ngang eo bên bờ sông, ra sức vẫy tay với bóng người ấy, chẳng màng miệng đang khô khốc không thốt nổi thành tiếng. Đó là một gương mặt tươi cười thắm đẫm khao khát hạnh phúc, cô ta đã mang theo gương mặt ấy ngã xuống lùm cỏ, một cây rìu sắc ngọt cắm phập vào hộp sọ. Tiếng dế vẫn gáy không ngừng, hòa cùng nỗi hân hoan lẫn kinh hoàng của cô ta thành một vũng máu tươi lênh láng.

9. Chương 9: Tòa Tháp Ngược (8)

Tần thị, mẹ đẻ Tuyết Nhi, không hề phô bày nét phong tình, hơn nữa còn hết sức thu liễm, song lại càng toát lên vẻ yêu kiều thuần thục, khi thị bùng ra một khay tuyết lê xắt lát, Hạ Băng đã bị người đàn bà này mê hoặc. Khác với vẻ xinh đẹp kiều mị của con gái, nét đẹp của thị lặn vào trong, chỉ hé lộ ra bên ngoài chút ít, như vài tia sáng xuyên qua thành bình ngọc mỏng, tản mát đôi chút đã đủ kinh diễm. Đàn bà thế này, không bắt mắt hồn đàn ông thì cũng cuốn lấy trái tim họ, hồn mắt còn có thể gom lại, nhưng trái tim thì trọn đời trọn kiếp phó thác. Đàn bà như vậy, đến nay vẫn lưu lại nơi tiểu trấn thôn quê, là may mắn hay bất hạnh, giả như đặt giữa chốn phong hoa đô hội, e đã đẩy lên mây hồi mưa gió, nhưng chốn vui cuộc đời ở nơi cỏ dại hoang liêu này lại là một kiểu tàn nhẫn khác.

Chẳng trách đàn ông con trai trấn Thanh Vân mỗi lần tụ họp nơi quán rượu đều thở ngắn than dài, kể về một người đàn bà ở lại đây thật phí của trời, muốn hỏi danh tính nhưng không sao mở lời, tựa như đã ngầm hình thành giao hẹn. Người đàn bà đó trong thâm tâm họ, không cần chỉ rõ họ tên, ai nấy đều tự hiểu. Duy có Hạ Băng tuổi đời quá trẻ là nghe còn mơ mơ hồ hồ, đánh bạo hỏi một tiếng liền bị đội trưởng Lý đánh phủ đầu, mắng “Oắt con thì hiểu gì về đàn bà”, nên về sau anh tức khí chẳng hỏi nữa.

Tần thị mở một tiệm dầu muối phía Tây trấn, quả thật xa cách nhà Hạ Băng ở phía Đông, lại thêm mẹ Hạ Băng hề thấy anh chạy sang mé Tây liền xách tai vào chỗ khuất đánh ột trận, từ nhỏ đã thế, dùng nắm đấm ngăn bên đồ Tây thành vùng “cấm địa”. Sau khi trưởng thành, Hạ Băng cũng thường phải tới mé Tây tuần tra làm việc, có điều lần nào ngang qua tiệm dầu muối nồng mùi tương ấy cũng không để tâm bước vào. Thị thoảng liếc mắt vào trong tiệm, men theo lớp gạch lát mộc đầu rêu xanh nhìn lên, thấy một bóng người nghiêng nghiêng gầy đét đằng sau quầy tính tiền, như mực khô điểm tranh, anh lại vội vàng thu ánh mắt, e vấy bẩn bức tranh ấy. Từ đó về sau anh dặn lòng không được nhìn rõ mặt mũi thị, chỉ sợ hễ nhìn, mấy chuyện truyền kỳ ướm át sinh động như thật trong quán trà tiệm rượu sẽ lại rót thêm vào anh một phần tương tư.

“Người đã chết rồi, cũng chẳng còn gì đáng nói, con tôi mệnh mỏng nào oán được người khác, chỉ mong các có thể sớm phá án, để nó yên lòng nhắm mắt.” Giọng thị khàn khàn, nhưng ánh mắt rất sáng, tựa hồ hai đốm lửa dập dềnh giữa lòng hồ đen kịt.

Lời nói tuy có phần lạnh nhạt, rót vào tai Hạ Băng lại thành nóng bỏng, toàn thân anh tê dại ngồi chờ ra đó, ra sức áp chế cơn chộn rộn trong dạ, chỉ mong thị có thể ở lại thêm một khắc, ít nhất đứng tìm cơ vào phóng trong thông đờm họng cho người đàn ông nằm liệt trên giường. Anh không cách nào tin nổi, một người phụ nữ cao quý nhường này, mệnh lại bạc như vậy, đến nỗi đứa con gái tuyệt thế phong lưu chẳng kém gì mẹ cũng bị kếp vào vòng liên lụy, không thoát khỏi lời nguyền ‘đẹp đẻ thì vô dụng’, ông trời dường như đã đem dung mạo phi phạm đối lấy toàn bộ vận may của hai mẹ con họ.

Định hỏi thêm đôi câu, nhưng thị đã ngầm chặt miệng không nói không rằng. Trong nhà, phòng khách được bày biện qua loa thành linh đường, lò thấp nền nguyên bảo đã bị dọn ra ngoài từ lâu, trên bàn thờ là Tuyết Nhi mặt mày cứng đờ, chẳng thấy nổi nửa phần nhan sắc lúc sinh tiền. Mặt mày dính lại thành một đốm đen, dờ dẫm nhìn thẳng về phía trước, biểu hiện hoàn toàn không tín nhiệm máy chụp hình. Thương thay đến cuối cùng, nhan sắc ấy chỉ còn có thể truyền miệng nhờ vào ký ức của những người xung quanh, trở thành cái gọi là “câu chuyện”. Tần thị cũng sẽ có kết cục như vậy ư? Mỗi khi nghĩ đến đây, Hạ Băng lại thấy lòng đau như cắt.

Cha của Tuyết Nhi tên Điền Quý, nguyên là người chuyển hàng trong xưởng lụa Thiên Vân, có lần chở hàng xuất kho, giữa lúc vận chuyển bị cả xe tơ lụa đổ nghiêng gần như đè gãy nửa thân dưới, từ đó làm khổ lây hai mẹ con tuyết đại mỹ nhân này. Hoàng lão gia thấy gia đình họ đáng thương, cho tiền trợ cấp an ủi rất hậu, còn thu nhận Tuyết Nhi vào làm đại a hoàn, coi như bù đắp ít nhiều. Chuyện này trở thành nỗi đau của tất cả thầy đàn ông trấn Thanh Vân, khi thứ mỹ lệ biến thành “thánh vật”, tâm trạng họ cũng trở nên phức tạp, chỉ duy có kẻ chưa từng nếm mùi vị đàn bà như Hạ Băng còn ôm lòng sùng bái, không hề tơ tưởng mấy chuyện dục tình.

“Điền Tuyết Nhi đã được đính hôn chưa?”

Trước khi đi, anh còn bóng gió hỏi một câu, ý muốn thăm dò các mối quan hệ tình cảm của Tuyết Nhi, mỹ nhân như vậy chắc chắn dưới váy có không ít bề tôi phủ phục, dễ sa vào khốn cảnh ngọt ngào này lắm.

Tần thị cười khổ lắc đầu: “Con bé vì diện mạo nổi trội hơn người nên tính khí lại càng cao ngạo, người tới chạm ngõ không thiếu, nhưng đều bị nó từ chối cả. Một lòng tơ tưởng trèo cành cao, kết quả rơi vào kết cục này đây. Vậy mới nói, làm người vẫn nên giữ tâm trạng bình lặng một chút để được bình an.”

Trong lời nói, có cả sự đổ kị le lói.

Đỗ Xuân Hiểu lâu rồi không về tiệm sách, lòng cũng hơi vương vấn, nhưng lại không muốn tỏ rõ ra mặt, bèn đem bài trải ngược trải xuôi đủ kiểu, nằm bò trên chiếu, dùng bộ ẩn chính tự xem inh từ sống tới chết, chơi mãi đến một lữ, thì sai Ngọc Liên bưng tới ba bát tô canh đậu xanh, uống một hơi hết sạch mới hồi sức. Hoàng Phi Phi ngồi bên chiếu, hiểu kỳ nhìn cô lẩn qua lẩn lại, đợi Đỗ Xuân Hiểu ợ hơi xong, mới không kìm được cười phá lên, nói với Hoàng Mộng Thanh: “Chị ơi, chị nói Đỗ tiểu thư xem bói chuẩn lắm, sao em nghe chị ta nói gì toàn loạn cào cào? Tối giờ vẫn không biết bao nhiêu tuổi mới có thể xuất giá.”

“Thì ra cô Hai vội lấy chồng ư?” Đỗ Xuân Hiểu có vẻ khó chịu, tự biện hộ, “Xem được chứ. Cô Hai là người sớm thành gia thất, con cái đề huề, cả đời sống vui vẻ an lạc ở trấn Thanh Vân này, không cần bước chân khỏi cửa cũng có thể hưởng hết vinh hoa phú quý...”

Còn chữ dứt lời, Hoàng Phi Phi đã phụng phịu bỏ đi.

Hoàng Mộng Thanh cười nói: “Cậu xấu thật đấy, sao lại nói mấy lời đó?”

Cái “xấu” này quả thật đã ăn sâu vào cốt tủy, đâu phải Đỗ Xuân Hiểu không biết Hoàng Phi Phi suốt ngày khư khư mấy cuốn sách du ký, là bậc “đại nữ” lòng ôm chí lớn, muốn ra ngoài bay nhảy. Cố ý nói chệch theo hướng cô ta không muốn nghe là hồng khôi dậy tâm lý phản nghịch của cô ta.

“Thế chẳng tốt sao? Khi ấy cô ta nhất định kết hôn muộn hoặc làm bà cô già độc thân suốt đời, cậu cũng thỏa sức thành thân muộn thêm chút nữa.”

Đỗ Xuân Hiểu lại bắt đầu cười gian, nhưng trong tính xấu này ngầm chứa một sự ngây thơ đặc biệt, cô xấu theo kiểu ngớ ngẩn, chẳng được ích lợi gì ngoài mua vui ỉn. Hoàng Mộng Thanh cũng không vạch trần cô, lấy ra một chiếc hộp gỗ đào, bên trong xếp đầy các lọ sứ men xanh đủ màu, chọn lấy một lọ dưới đáy vẽ họa tiết hình mây, bỏ nắp, dốc ra cánh tay mấy giọt nước vàng óng ánh rồi chậm rãi xoa đều.

“Đây là cái gì?” Đỗ Xuân Hiểu ngửi thấy mùi mật cốt.

“Dùng để bôi da, cậu cũng thử xem?” Hoàng Mộng Thanh mặc kệ cô có đồng ý hay không, đã thoa thứ nước ấy lên hai tay cô.

“Sao tự dưng lại nhớ ra bôi cái này? Nóng quá.” Cô không chịu nổi thứ dính đặc này.

“Cậu không biết rồi, bác sĩ Bạch lát nữa sẽ tới nhà họ Hoàng kiểm tra sức khỏe từ trên xuống dưới, thứ bóng còn kia lau lên da lại chẳng rét run à, thoa cái này lên trước, tới lúc đó sẽ dễ chịu hơn chút.” Hoàng Mộng Thanh lúc này đã hoàn toàn không còn giống người từng đi du học, chỉ màng tới tưởng tượng lãng mạn vô bờ của bản thân.

“ Bao lâu thì kiểm tra một lần?”

“Cách ba tháng.”

Đỗ Xuân Hiểu nén cười nói: “Có thể thấy nhà họ Hoàng cũng rất hiểu khoa học, còn biết làm sao giữ gìn sức khỏe nữa.”

“Hừ!” Hoàng Mộng thanh cười nhạt, nghiêng răng nói, “Cậu nghĩ có chuyện tốt thể thật chắc? Chẳng qua là sợ mấy đứa cậu nam cậu nữ đó mang bệnh tật từ bên ngoài vào, không thể không kiểm tra. Bằng không cậu nghĩ mẹ Hai tôi liệu có nổi lòng từ tâm tới mức đó?”

“Thế chẳng thuận lòng bà Ba sao? Bà ấy thương con trai như thế, nhất định là muốn cậu ta sớm ngày khỏi bệnh.” Trong đầu Đỗ Xuân Hiểu lại hiện lên khuôn mặt bị lo âu và ngạo mạn phong tỏa tính cách thực của Hoàng Mộ Vân.

“Cũng chính nhờ phúc nó nên mới phải kiểm tra thể này.” Hoàng Mộng Thanh cắt lại chiếc lọ sứ vào hộp, hai cánh tay giờ đã bóng loang loáng.

Bạch Tử Phong không phải mỹ nhân, thậm chí đứng trước Hoàng Mộng Thanh dung mạo tầm tầm cô ta cũng chẳng chiếm nổi nửa phần ưu thế, có điều khí chất tân thời ở cô ta những cô gái bình thường khác không thể so bì được. Mái tóc đen dài chấm eo, đuôi tóc uốn lộn sóng to theo kiểu các vũ nữ nổi tiếng Thượng Hải, nhưng trông không hề dung tục, kết hợp với son môi đỏ tươi và hai hàng lông mày cong đậm cùng bộ xương xám cao cổ bất kể thời tiết, tạo nên nét đẹp cổ mở phóng khoáng, khác xa phong cách yếu điệu chốn tiểu trấn quê mùa. Dù lối trang điểm rất kiểu cách nhưng chỉ cần khoác thêm áo blouse trắng, vấn tóc lên, để lộ xương hàm thon gọn, đã lại mang phong vị của mỹ nhân phương Tây, sống mũi không cao trở nên cao hơn, bờ môi cũng dày lên điệu đà, đi tới đâu là người khác bất giác nín thở, ngưỡng mộ, lạ lẫm tới đó, khắp người toát ra hàm ý cự tuyệt từ xa.

Đỗ Xuân Hiểu âm thầm gán lên người Bạch Tử Phong một bộ quân phục, vẻ đẹp được vũ trang tới tận răng ấy khiến cô trông vô cùng hiêu kỳ. Bạch tiểu thư lại dường như nhìn gì cũng hồ hững, có lẽ thói ưa sạch sẽ đặc trưng của bác sĩ khiến cô ta không nhiệt tình nổi với bất kỳ thứ gì mang vi khuẩn. Ai nói người theo nghề y đều phải yêu thương bệnh nhân chứ, có khi thứ bọn họ ghét nhất lại là những vật chủ mang khuẩn bệnh ấy không chừng.

Vì vậy khi Bạch tiểu thư nghe nhịp tim cho Hoàng Mộ Vân, tâm trạng cực kỳ khó chịu, cô ta chủ thấy vọng ta từ lồng ngực đập thành thạch của gã thứ âm thanh la hét muốn điếc lỗ nhĩ. Cô ta không phải không nhân ra gã kêu gào điều gì, chỉ là cố ý tránh né, dùng sự lạnh lùng thời thượng như mỹ nhân trên bao thuốc Ashima đáp trả lại nhiệt tình của gã. Giữa người nhà họ Hoàng và Bạch Tử Phong duy trì thái độ khách sáo vừa thân mật vừa xa cách, cô ta cơ hồ không hiểu nổi gia tộc này, cũng không màng hiểu; mặt khác, nhà họ Hoàng cũng không hề muốn cùng cô ta xây dựng quan hệ gì ngoài hợp tác công việc, cô ta không phải người trong tập thể này, thậm chí còn chẳng hòa hợp nổi với thị trấn. Tàn thị thoát tục thế, là một điểm nhấn trong trấn, nhưng Bạch Tử Phong thì vượt hẳn lên, giống như con thú khổng lồ bị nhốt trong cái lồng nhỏ, không tài nào đuổi nổi mình. Thứ mùi vị không cam chịu đó lan tỏa vô tận, được Hoàng Mộ Vân phải lòng, bị Đỗ Xuân Hiểu để ý.

Xem bài cho Bạch tiểu thư, Đỗ Xuân Hiểu vừa căng thẳng vừa hưng phấn, bởi không biết nên áng chừng trải nghiệm, thù dệt tương lai của cô ta thế nào, cũng vì vậy trò chơi càng trở nên thú vị. Lúc trao bài, Hoàng Mộ Vân đứng bên cạnh xem, muốn biết câu hỏi đang đau đầu của người trong mộng, thậm chí hận không thể tự mình đưa ra đáp án, tiếc rằng kẻ biết câu trả lời lại là một người khác, hơn nữa thứ cô ta xem cũng rất đặc biệt. Câu hỏi là: “Mối đe dọa lớn nhất của tôi là gì?”

Lá bí mật.

Đỗ Xuân Hiểu trong lòng đã thầm trả lời cô ta, chỉ là ngoài mặt vẫn vờ thuận theo trải bài để giải thích. Lật lá bài quá khứ: Hoàng hậu xuôi, trước kia thứ từng uy hiếp cô ta chính là lòng tự tôn. Lá bài hiện tại: Thế giới ngược và Đại tư tế xuôi. Mắt cô lóe sáng, đây đúng là trời giúp rồi.

“Thế giới ngược, chứng tỏ điều khiến Bạch tiểu thư phiền lòng nhất hiện giờ là phải bó gối ở đây không đi đâu được, hùng ưng gãy cánh, chuyện chẳng đáng dừng. Còn về nguyên nhân khiến Bạch tiểu thư rơi vào cảnh ngộ khó xử này, là một bí mật lớn, bí mật đến từ một người phụ nữ.”

“Là bí mật gì? Có thể xem ra không?” Bạch Tử Phong nhướn cười, để lộ hàm răng trắng muốt, khiến người ta nảy sinh cảm giác chần chừ trước sự sạch sẽ quá độ.

Lá bài tương lai: Tòa tháp ngược.

Trong phòng ngay tiếng hít thở cũng lặng phắc, Hoàng Mộng Thanh, Hoàng Mộ Vân đều đang chờ đợi đáp án then chốt này, có điều cô Cả họ Hoàng chủ tâm muốn xem người bạn cũ đồng môn làm cách nào bày trò đùa bốn Bạch Tử Phong, còn cậu Hai họ Hoàng lại chân thành khẩn thiết lo lắng thay cô ta, muốn hiểu rõ toàn bộ về cô ta.

“Bí mật chính là mấy bị án mạng gần đây của nhà họ Hoàng có quan hệ mật thiết với Bạch tiểu thư, cô không giấu giếm không được, giấu rồi lại thấy cắn rứt lương tâm, cả ngày hoang mang lo lắng, cũng không biết đến tối ngủ có ngon được không...”

Bạch tiểu thư không buồn nghe hết, “hứ” một tiếng đứng phắt dậy, gương mặt như bị rút bớt dây thần kinh, trở nên cứng đờ, trong vẻ tê dại thậm chí có cả nét uy nghiêm mơ hồ.

“Đỗ tiểu thư, cơm có thể ăn bữa, nhưng lời không thể nói bậy. Án mạng nhà họ Hoàng thì có can hệ gì tới một bác sĩ nhỏ bé như tôi? Chuyện bói toán này thật hàm hồ!”

Hoàng Mộ Vân cũng tái mét mặt mày đứng dậy, khều nhẹ tay Bạch Tử Phong, cười nói: “Bác sĩ Bạch không cần bức mình, Đỗ tiểu thư chỉ tiện miệng nói bừa vậy thôi, lần trước cô ấy xem cho tôi, còn nói tôi như hùm như hổ, căn bản không bệnh tật gì. Cô xem trò đùa này cũng như thật...”

Bạch Tử Phong lúc này đến lưng cũng đã cứng đờ, quay người trừng mắt nhìn Đỗ Xuân Hiểu, mở miệng định nói lại thôi, cuối cùng không nói không rằng bỏ đi mất. Hoàng Mộ Vân vội đuổi theo, bước chân nhanh nhẹn lạ thường.

“Nói, sao cậu biết Bạch tiểu thư có liên quan tới mấy vụ án mạng?” Đợi mọi người đi rồi, Hoàng Mộng Thanh bèn giảng lấy miếng dưa hấu trên tay Đỗ Xuân Hiểu, giữ chặt cô hỏi dồn.

Cô ngẩng đầu lên, nhìn chòng chọc vào thanh xà nhà, thốt ra mấy từ: “Cậu Hai cũng là Tòa tháp ngược...”

10. Chương 10: Tòa Tháp Ngược (9)

Một tuần thì có ba ngày cậu Cả nhà họ Hoàng ăn xong cơm tối liền vội vàng vàng đi đến một quán trà ở góc Tây trấn. Trước kia nơi đây từng nườm nượp khách khứa, rất nhiều con hát bắt đầu chỉ đều tìm thấy ở đây sự tôn nghiêm đã mất, về sau xảy ra xô xát, đến vai khập vớ cũng bị đánh đuổi đi, bắt đầu dĩ mới đành dứt gánh. Từ đó về sau nơi này trở thành quán trà thuần túy, chỉ mời mấy vị tiên sinh tới hát bình đàn(1), tuy không hay đến độ phải đập bàn khen, nhưng cũng không đến nỗi sai nhịp lạc điệu, rốt cuộc vẫn có thể miễn cưỡng giúp không khí bớt phần tịch mịch.

Hoàng Mạc Như quen chọn góc sát phòng trà nước, ông chủ chỉ tùy tiện đặt một tấm nệm phong ngăn cách tiền đài hậu đài, hắt ngồi lấp ló ngay cạnh bình phong, sau đó gọi một âm Bích Loa Xuân, mơ màng tưởng tượng nơi Hoàng Mộ Vân tới.

Tên ngốc si tình này nhất định trong lòng tơ tưởng Bạch Tử Phong, nhưng tay lại ôm ấp con kỹ nữ hạng hai ở Phong Nguyệt lâu, xót xa và thê lương nhường vậy, thật ngĩ mà chỉ muốn phá lên cười. Có thể thấy không phải ai cũng làm được công tử phong lưu, giống như Hoàng Mạc Như hẳn đang phải ra sức kiềm chế lòng kiêu ngạo ngút trời, ở nơi này đợi thời khắc mê hồn nghìn vàng khó mua nổi.

Nhưng vận may đàn ông trấn Thanh Vân này cả đời không sao biết đến, hẳn đều nhận được trên thân thể nàng, ngón chân trắng ngần tròn lẳn của nàng như châu như ngọc mơn trớn căng chân hắn; còn giấu dưới hai vầng xương quai xanh toàn là rượu trắng, nhấp một chút đủ đỏ mặt; đường cong nguy hiểm không thể nhìn cũng không thể chạm phía dưới bầu ngực lúc nào cũng ngập ngừng kéo dài xuống mãi, không đặc biệt khúc khuỷu, nhưng lại giăng đầy cạm bẫy, hề động tới liền kích phát, đáng sợ hơn nữa còn có vùng phỉ nhiêu màu mỡ giữa hai chân nàng, tựa như trộn cùng thạch tín, càng đọc lại càng mê, hẳn nguyện vùng vẫy suốt đời trong đó, để ngọn lửa dục vọng cháy vừa cao vừa vượng, cho đến khi đèn khô dầu cạn.

Có gã đàn ông nào mà không nguyện như thế? Hắn chỉ có thể một tay giữ chặt đũng quần đang từ từ nhô lên, một tay còn lại che đậy nụ cười ngờ nghếch nơi khóe miệng, tưởng như bản thân đã có thể chết mà không hối tiếc, sự tôn nghiêm của toàn thể đàn ông trần Thanh Vân đã bị hắn băm vằm nát vụn, mặc hắn quăng quật chơi đùa.

Thì thoảng, hắn cũng có những đòi hỏi quá đáng với nàng, ví dụ muốn nàng đổi sang kiểu tóc của Bạch Tử Phong, thoa thêm son phấn điệu đà, xem có mang vẻ phong tình khác không. Nàng đã sống nhiều hơn hắn mười năm, mười năm ấy chính là sức mạnh của nàng, cũng là vốn liếng để nàng tùy ý thao túng hắn, bởi vậy hắn có sao cũng không dám nói ra, chỉ ước ao lương tâm nàng thức tỉnh, bố thí cho hắn nhiều hơn.

Đợi mãi, uống hết cả ba chung trà. Là nàng bắt hắn đợi. Chẳng qua chỉ ba chung trà nhưng với kẻ đang chờ đợi như hắn lại là từng chén từng chén sông cạn đá mòn, đến trái tim cũng sắp khô kéo. Vì vậy khi đứng lên trả tiền, bàn tay hắn cầm đồng bạc Đại Dương cũng run run, may mà tiểu nhị chỉ biết tiền, không để ý những chuyện khác.

Ra khỏi quán trà, ngẩng đầu nhìn trăng, bỗng thấy sao giăng khắp trời, chiếu sáng cả người hắn. Tần thị đứng đợi dưới gốc cây dương trong con ngõ phía sau quán trà, cũng bị ánh sao bao trùm, hai chân giẫm trong lùm cỏ, đom đóm lập lòe lơ lửng ngang eo, hắn từ xa nhìn lại, trông thấy thị lại quên khuấy mất làm sao cất bước.

“Hôm nay, mình chơi mấy kiểu mới nhé?” Thị cười với hắn, làn da trên mặt mỏng đến độ trong suốt. Hắn như bước trong giấc mộng, chỉ biết gạt đầu lia lịa, để thị dắt tay, đi về phía tiệm dầu muối.

Hoàng Mạc Như không thích tiệm dầu muối, mùi hương da thịt Tần thị có nồng nàn đến đâu cũng không át được mùi nước tương mặn mòi, giữa lúc hoan lạc cũng không thể tăng thêm thứ mùi ấy. Vì vậy nhìn thấy thị khẽ khàng mở cánh cửa nhỏ của cửa tiệm, hắn lại thấy hơi hụt hẫng, thế nhưng thị không dẫn hắn thẳng tới quầy tính tiền, mà vòng qua gian nhà kho bày đầy vại lọ, đi hẳn ra sau tới nhà thị.

Lén lút qua lại gần một năm, đây là lần đầu tiên hắn bước chân vào “cấm địa” của nàng, phòng ăn rộng chưa đầy mười thước vẫn giữ nguyên kiểu bày biện linh đường, không khí có mùi mẩn mẩn ngọt ngào rất cổ quái. Bàn tay thị giữ hắn ướt ướt, hắn cũng vì thế mà trở nên kích động, nếu không phải ánh sáng trong phòng mờ tối, e rằng hai gò má ửng đỏ sớm đã vạch trần sự non nớt của hắn. Thế nên hắn cúi đầu, cố không tỏ ra sợ sệt, mặc cho thị kéo đi khắp nơi...

Hai người dừng lại ở gian phòng trong cùng, giữa bóng tối đen đặc, ánh sáng yếu ớt từ đầu que diêm bùng lên như xá rách lỗ hồng tuyệt vọng, để người ta tận hưởng đốm sáng bé bằng hạt đậu. Đốm lửa cuối cùng di chuyển tới một ngọn đèn dầu, cả gian phòng thoát chốc được quét lên một thứ sáng vàng vọt, đồ dùng trong phòng rất ít, chỉ có một cái bàn vuông, một bàn trang điểm cũ, một tủ quần áo, bên bức tường đối diện bàn vuông kê một cái giường, giăng màn che đi một người nằm bên trong.

“Đây là...” Hắn căng thẳng đến độ da dẻ gần như nứt toác.

Tần thị lại mỉm cười, bóng người hắt lên tường thành một vệt đen hút mắt, động tác vén màn của thị chậm rãi, như thể đang cạy nắp quan tài, toan lôi oan hồn bên trong ra nhòm nhòm ngón ngấu.

Người đàn ông nằm trên giường, mặt mày phù thũng, chiếc cằm đôi gần như chẹn tắc cả cổ, tấm mền đắp người trên thoang thoảng mùi dầu mỡ. Trông tấm mền gấp gấp nhô theo lồng ngực, có thể đoán chắc y đã tỉnh, nhưng lại muốn vờ ngủ, hai con mắt nhắm nghiền.

“Đây là ai, mình còn không nhận ra sao?” Khóe miệng Tần thị lạnh băng, khiến vẻ đẹp của thị càng khắc cốt ghi tâm, có thể thấy tà chưa chắc đã hoàn toàn xấu xa, “Đây chính là tên đàn ông đã bắt tôi sống như góa phụ cả đời! Hôm nay, để cho hắn ta mở mang tầm mắt...”

“Như vậy... không hay lắm?” Hắn hận không thể co giò tháo chạy, hơi thở của người đàn ông trên giường rõ ràng càng lúc càng nặng nề, đến mí mắt cũng bắt đầu giật giật, màn kịch lừa mình dối người này sắp không diễn tiếp nổi nữa rồi!

“Nào.” Yêu cầu của thị đơn giản rõ ràng, mảnh tạp dề nên hoa xanh trắng li ti bên ngoài đã được trút bỏ, từng khuy chuẩn trên áo cánh lần lượt mở ra, cần cổ và bầu ngực bị ánh đèn dầu nhuộm vàng gần như tan vào bầu không khí mặn mòi ấy. Tấm áo yếm sát người màu hồ thủy, thêu vàng trắng và bờ dương liễu, là

do Hoàng Mạc Như đặt thợ thêu giỏi nhất ở xưởng lụa làm ra. Hắn thoát chốc bị màu xanh lục đó mê hoặc đến không còn lý trí, quyết ý không màng đến cổ “xác sống” trên giường kia nữa, lao tới ôm trọn, mút lấy vành tai Tần thị. Thị còn sốt sáng mãnh liệt hơn cả hắn, đã nắm lấy ngọn lửa nơi hạ bộ, sờ nắn, dồn ép, áp sát ngực mình vào ngực hắn, miệng không ngừng truy hỏi: “Mình nhớ tôi không? Nhớ tôi không?”

Sao không nhớ cho được! Hắn dùng từng tắc cơ bắp run rẩy trên người đáp lại thị, dỗ yên thị, bắt thị nếm mùi giày vò từ hắn, ngọn đèn dầu kia đã rơi xuống sàn, phát ra tiếng rít thê thiết, ánh lửa chập chờn dữ dội trong bầu không khí mẩn mẩn ẩm ướt, rồi tắt ngấm dưới nền gạch rêu. Bọn họ giằng co, quẩn quýt, tấn công vào điểm yếu của nhau trong bóng tối, thậm chí thị còn quay đầu nhìn Điền Quý trên giường mấy lần, vào lúc cơn cuồng dại lên đến đỉnh điểm, hai chân thị cong lại hình cánh cung, quặp chặt lấy hai gò xương bả vai nhô lên sau lưng Hoàng Mạc Như. Nếu như hắn có thể nhìn rõ khuôn mặt thị, nhất định sẽ không tài nào bỏ qua đôi tròng mắt tròn tròn, nanh ác, ánh mắt hận không thể lẳng trờ xử tử người chồng.

“A!”

Âm thanh ấy phát ra từ trên giường.

Hoàng Mạc Như có thể tưởng tượng ra người đàn ông trên giường nhất định đang mở trừng cặp mắt đỏ ngầu, chòng chọc nhìn bọn họ.

Bạch Tử Phong bồn chồn thật sự, cô ta lo lắng đến nỗi miệng khô nứt, cứ cảm giác có gì đó chẹn ở trước ngực không xuôi, phải dùng kim châm một lỗ thoát khí. Mạnh Trác Dao thường xuyên nhắc nhở cô ta, trên đời không bí mật nào giữ kín được mãi, dù cẩn thận đến đâu, không từ thủ đoạn ra sao, rồi cuối cùng sự thật vẫn sẽ bị phơi bày ra ánh sáng, vì vậy, khi còn sống chỉ có thể chôn vùi nó thật sâu, để nó lâu thấy mặt trời hơn một chút. Thực tế, bọn họ quả thật cũng đã làm vậy, dùng thời gia, dùng bụi đất, cộng thêm một vài thủ đoạn nhỏ không tiện nói. Bởi thế quả bói của Đỗ Xuân Hiểu khiến cô ta run sợ, cô gái mặt không son phấn, sưng phù vì ngủ nhiều này đã dùng sự sắc sảo giấu trong da thịt đâm xuyên qua lớp áo giáp ngạo mạn của cô ta. Những lúc tức giận đến cực độ, Bạch Tử Phong từng muốn đi tìm “bà cốt” ấy hỏi cho ra nhẽ, xem bản thân đã để lộ sơ hở ở đâu, nhưng rồi lại mau chóng xui lơ, dự cảm nếu hỏi vậy, có lẽ mảnh khăn che mặt cuối cùng cũng bị đối phương giặt mất, chỉ đành nhẫn nhịn.

“Em sao thế? Mẹ Cả biết em đến, hôm nay đã đặc biệt hầm cháo táo đỏ ý dĩ.” Hoàng Mộ Vân nói giọng rất nhẹ, tựa hồ vừa sợ cô không nghe thấy lại vừa sợ cô nghe thấy, vô cùng mâu thuẫn.

Cô quay đầu nhoẻn cười, lấy lại tấm áo gã đang cầm, hoàn toàn không để ý gãi lại gầy hơn trước, giá như cô đưa vòng hồ qua trước ngực gã, hẳn đã có thể chạm tới mỗi “tương tư” gầy trơ xương kia.

“Em không ăn rồi đâu, chiều tối có hẹn với một bệnh nhân nên phải về đây.” Cô vô thức thoái thác ý tốt của gã, đối với tình cảm sâu nặng của gã, cô luôn cho rằng mình không gánh vác nổi, bản thân đã nặng nề lắm rồi, còn tiếp nhận thêm ái tình thì thật quá xa xỉ. Bên tai cô lại vang lên lời giáo huấn bất an của Mạnh Trác Dao: “Là phận đàn bà phải tham, nhưng những thứ không giành được thì nhất định phải học cách cự tuyệt.” Vì vậy cô ra sức cự tuyệt, cuối cùng đã luyện thành một thân công phu.

Sau khi kiểm tra hết một lượt từ chủ nhân cho tới kẻ hầu người hạ, Bạch Tử Phong liền thu dọn hòm thuốc định đi, mới ra tới sân trước, ngang qua phòng Hoàng Mộ Thanh, cô chợt đứng lại. Chỉ nghe vọng ra tiếng Đỗ Xuân Hiểu ư ử hát chẳng màng ý tứ, là một điệu hát thôn quê gọi bạn, không biết bắt nguồn từ đâu. Cô ta đứng lại đó một lúc, rồi đột nhiên quay ngoắt người, nhoẻn miệng cười nói với Hoàng Mộ Vân theo sau tiễn khách: “Lâu lắm rồi không được ăn cháo táo đỏ ý dĩ, bên kia qua muộn một chút cũng được, em ở lại vậy, tiện tán gẫu với bà Cả.”

Hoàng Mộ Vân vui đến nỗi chóp mũi cũng đỏ ửng lên, vội chạy tới nhà bếp dặn dò làm thêm mấy món ăn, cũng không thông báo với Hoàng lão gia, chỉ một mực tự lo liệu, chẳng khác nào đứa trẻ ngang bướng một mình một ý.

Bữa tối hôm ấy diễn ra có phần nặng nề, đặc biệt Tô Xảo Mai chỉ ăn đến nửa chừng đã đặt đũa xuống, bảo Hồng Châu đổi bát canh đậu xanh, nói là vì trời nóng, ăn không ngon miệng. Hoàng Mộ Vân cũng “nuốt không trôi”, nhưng vẫn nhất định có mặt, ngồi cùng bàn của khách tiếp Bạch Tử Phong. Về niềm nở ân cần của gã quá rõ rệt, khiến Trương Diễm Bình cũng hơi khó chịu, đành lẳng lặng liếc xéo cục cưng. Trái

lại Mạnh Trác Dao còn hỏi đùa Bạch tiểu thư bao giờ thành thân. Bạch Tử Phong bị bà ta hỏi nhất thời cứng họng, định thần lại mới nói còn chưa nghĩ tới.

“Sao lại chưa nghĩ tới? Bạch tiểu thư xinh đẹp như vậy, người cầu hôn phải xếp thành hàng ý chứ.” Đỗ Xuân Hiểu ngồi cùng bàn với Bạch Tử Phong, mồm còn ngậm cơm đã vội cướp lời, sợ mọi người quên mất mình.

“Cô chưa ghé qua phòng khám của tôi đấy thôi, cả ngày bận tới mất tới mũi, lấy đâu ra thời gian rảnh rỗi mà xem mặt?” Bạch Tử Phong cười gượng, “Còn Đỗ tiểu thư, cũng tới tuổi gả chồng rồi, lúc nào mời với về cho tiệm sách một ông chủ đây?”

“Cô ta chính là chủ rồi, còn với thêm người nữa mà làm gì?” Hoàng Mộng Thanh gấp một miếng thức ăn, cười nói, “Bạch tiểu thư chắc hiểu nhầm cô ta rồi, cô ta ái nam ái nữ, nên đâu cần kết hôn đâu?”

Đỗ Xuân Hiểu không ngờ bạn thân thiết lại thừa cơ xách mé mình, lập tức đỏ mặt, cũng không màng đến mấy “đại nhân vật” bàn bên, tức khí đập đũa xuống bàn, nói lớn: “Giờ tôi về tìm ngay Hạ Băng nói chuyện, kêu cậu ta cưới tôi!”

Cả phòng ăn nhất thời chìm trong im lặng, không biết là ai cười phá lên đầu tiên, phá vỡ không khí căng thẳng, tiếp đó người hai bàn đều cười rào rào, Bạch Tử Phong cũng cúi mặt, giấu khóe môi rung rung. Một nơi từ khí nặng nề bỗng nhiên trở nên sôi nổi hẳn, không khí cũng thoải mái hơn nhiều. Tiếng cười nhất thời chưa thể ngớt nên Đỗ Xuân Hiểu đành chống quai hàm ngồi đợi, giữa bàn có một người cười đến ho sù sụ, mới đầu cũng không ai chú ý, nào ngờ tiếng ho dần dần vang hơn, mãi không thôi, bấy giờ mới để ý là bà Cả đang ho.

Ai nấy thoát chốc căng thẳng trở lại, chỉ thấy bà Cả kề trán cạnh bàn, một tay ôm lấy cổ họng, một tay không ngừng dấm ngực, rồi từ trong miệng đột nhiên phun ra một ngụm máu, bắn tóe khắp bàn ăn. Mọi người bất giác đều ngửa người ra sau, duy chỉ có Bạch Tử Phong tiến đến đỡ lấy lưng Mạnh Trác Dao ra sức vỗ, đến khi nghe một tiếng “phụt”, từ miệng bà ta bắn ra một vật dài cỡ nửa tấc, rơi vào đĩa đựng cánh gà, phát ra một tiếng “keng” xé toạc bầu không khí căng thẳng. Hồng Châu sợ đến nỗi đánh rơi chiếc muôi gõ xúc cơm xuống chân, đứng im không dám động dấy.

“Đây... đây là gì?” Mạnh Trác Dao mặc kệ máu me đầy miệng, chỉ nhìn chăm chăm vào đĩa thức ăn.

Đỗ Xuân Hiểu xăm xăm bước tới, thò tay nhặt vật ấy lên, giơ ra dưới đèn xem xét hồi lâu, lầm bầm nói: “Là một chiếc đinh sắt.”

“Mau đi gọi đầu bếp lên đây, sao trong thức ăn lại có thứ này?” Hoàng Thiên Minh bừng bừng nổi giận, nhưng ánh mắt từ đầu đến cuối không nhìn tới người vợ kết tóc xe tơ bị thương lấy một lần.

11. Chương 11: Tòa Tháp Ngược (10)

Phòng bếp nhà họ Hoàng cũng khá đặc sắc, bếp trưởng Trần A Phúc được đặc biệt vời từ Như Ý lâu ở Hàng Châu về, vì mấy phu nhân đều thích ăn ngọt thanh đậm, tài nghệ nấu món Hàng Châu của ông ta khéo hợp với khẩu vị của các bà, nên Hoàng Thiên Minh mới ra cái giá trên trời mời về. Phòng bếp thực ra hằng ngày nấu nướng không nhiều, nhưng lại cực kỳ bận rộn, trong nhà nhiều phụ nữ, đồ ăn yêu cầu đủ kiểu đủ loại, có những món dù làm rất công phu, vẫn không tránh khỏi có phòng sai người hầu ra ngoài mua bánh nướng của Vương Nhị Cầu. Vì vậy bếp trưởng Trần không hề hy vọng nỗ lực của mình đổi được nhiều sự tán thưởng, chỉ mong bình an vô sự sống qua ngày, lương tháng không thiếu một đồng là tốt rồi.

Tiếc rằng một người cầu an như vậy vẫn dính vào rắc rối, nghe nói bà Cả ăn phải một cái đinh trong món trứng hấp cá bạc, bị rách họng máu tuôn như suối, khi bị Đỗ Lượng gọi ra chỗ khuất tra hỏi, ông ta sợ đến bủn rủn chân tay, khẳng khẳng không thể nào, tuy nguyên liệu do mấy phụ bếp chuẩn bị, nhưng quá trình nấu đều do đích thân ppng ta lo liệu, bát nguyên liệu đổ xuống, nếu có đinh thì lúc ấy đã phải phát hiện ra rồi, đâu đợi đến lúc bưng lên bàn ăn? Thêm nữa Trần A Phúc và bà Cả không oán không thù, thực sự

không có lý do gì để hại bà, vì vậy Đỗ Lượng đành coi đây như chuyện bất cần báo lên ông chủ, trừ ba tháng tiền lương, rồi chấm dứt sự việc ở đó.

Bạch Tử Phong đắp thuốc cho cổ họng Mạnh Trác Dao cẩn thận, vừa thu dọn hòm thuốc định đi thì bị Hoàng Mộng Thanh và Đỗ Xuân Hiểu chạy đến giữ lại, nói muốn hỏi han thương thế bà Cả, lúc này bệnh nhân đã không thể lên tiếng, chỉ gật đầu tỏ ý cho phép. Bạch Tử Phong đành kiên nhẫn giải thích cho bọn họ rằng chỉ là vết thương bên ngoài, không bị rách mạch máu, qua mấy hôm có thể ăn uống bình thường, trước đó chỉ được ăn cháo nguội. Đỗ Xuân Hiểu qờ quạng rút trong người ra một lá Mặt trời, cười nói với bà Cả: “Phu nhân yên tâm, là lá bài mạnh khỏe, sẽ khỏi nhanh thôi!” Mạnh Trác Dao gượng gạo gật đầu mỉm cười với cô.

Sau đó hai người khăng khăng đòi tiền Bạch Tử Phong, ngay Hoàng Mộng Thanh chủ động xin xỏ cũng bị kiên quyết bỏ lại. Vừa ra khỏi nhà, Bạch Tử Phong đã không chịu nổi nữa, quay sang hỏi Đỗ Xuân Hiểu: “Bộ bài của Đỗ tiểu thư, đã bao giờ xem đúng thật chưa?”

“Sao lại không bao giờ xem đúng? Phải nói là lần nào cũng đúng.” Đỗ Xuân Hiểu ưỡn ngực, ánh mắt vô cùng gian xảo, bởi biết đối phương tiếp theo sẽ hỏi những gì.

“Vậy cô nói bí mật của tôi có liên quan đến án mạng lần này, căn cứ vào đâu?”

“Chuyện đó không phải tôi nói, là bộ bài nói.”

Một câu thẳng thừng chặn họng Bạch Tử Phong, khiến cô ta đành đành mặt từ biệt hai người họ.

Hoàng Mộng Thanh biết rõ nội tình, đương nhiên không dễ đuổi như Bạch Tử Phong, người vừa đi khuất, đã không hề khách khí chất vấn Xuân Hiểu: “Nào nói xem, cậu thật sự nhìn ra cô ta có liên quan đến án mạng?”

Đỗ Xuân Hiểu gật đầu, nét mặt cũng trở nên nghiêm trọng: “Khi cô ta bước vào sân, có cậu và tôi, cả Hoàng Mộng Thanh ra đón. Nhà họ Hoàng chết bao nhiêu người như thế, nói thế nào cũng là chuyện lớn trong trấn, mọi người ai cũng mong tới xem chuyện lạ, cô ta lại khác, chẳng hề nhìn gốc cây lẫn cái giếng bị lấp kia lấy một lần, như thể cố ý tránh né, nếu không phải trong lòng tự có tử huyệt, lý nào lại không có tính hiếu kỳ như vậy?”

“Nhưng thế cũng không thể đoán định cô ta có liên quan đến án mạng, cậu còn bảo chẳng phải đoán mò?”

“Chuyện bói toán, vốn dĩ phần lớn là đoán mò.” Đỗ Xuân Hiểu nghiêm mặt nói, “Nhưng nhà họ Hoàng cách mỗi mùa lại kiểm tra sức khỏe một lần, cơ thể con người có thể cất giấu rất nhiều bí mật, cậu không cảm thấy tên hung thủ kia cất bỏ hết ổ bụng của người chết chính là để giấu giếm bí mật đó ư?”

Hoàng Mộng Thanh im lặng hồi lâu, đột nhiên reo to: “Tôi hiểu rồi!”

Tiếc rằng đại đa số mọi người đều không hiểu, ví dụ như Hạ Băng.

Anh liên tục chạy việc bên ngoài suốt nửa tháng trời, trên danh nghĩa là giúp đội trưởng Lý thu thập tình hình, thực ra anh đã hoàn toàn điều tra theo hướng của riêng mình, mỗi mất xích đều tự mình nắm bắt, tới lúc không còn manh mối nào nữa, anh vẫn còn chiêu cuối cùng, đó là đi tìm nữ chủ nhân cả ngày ngủ như lợn nái của tiệm sách Hoang Đường, dùng những lá bài của cô trợ giúp cho suy luận của anh. Đương nhiên, việc đó cũng có điều kiện, anh phải mua cho cô chè bát bảo ướp đá, cộng thêm cả dưa hấu và nước hoa. Thứ nước hoa đó, chưa bao giờ thấy cô dùng trên người, chỉ mở nắp đặt trong góc tiệm khử mùi, tiệm sách vì thế càng có mùi cổ quái.

Khi kể về Tần thị với Đỗ Xuân Hiểu, chính Hạ Băng cũng không biết mặt mình đang đổ lạng lên, anh chỉ một mực miêu tả người phụ nữ đó máu lạnh thế nào, con gái thị chết mà thị lại nói ra những lời cay nghiệt, nhắc đến đoạn bị phân, anh còn nghiêng răng nghiêng lợi như đứa trẻ âm ỉ vì không có được món đồ chơi mong muốn. Thấy vậy, Đỗ Xuân Hiểu rút ra lá bài Tình nhân, ấn vào ngực anh: “Cầm lấy mà làm kỷ niệm, tuy nhiên cậu cũng chẳng với tới người ta đâu.”

“Nói linh tinh cái gì thế?” Làn da trắng bóc mà anh vẫn tự hào đã bị dãi nắng thành màu cà phê nhạt, những giọt mồ hôi trên trán tỏa ánh sáng lấp lánh của tình yêu đầu, thái độ phản kháng yếu ớt ấy khiến anh trở nên bối rối mà anh tuân.

Đỗ Xuân Hiểu gí mạnh trán anh, mắng: “Cái thói đại gái của cậu còn định phát tác đến lúc nào nữa hả? Cũng nên tỉnh ra đi chứ! Bản cô nương chỉ tiếp cho cậu con đường sáng, mau đi điều tra bác sĩ riêng của nhà họ Hoàng, chưa biết chừng từ chỗ Bạch tiểu thư ấy có thể tìm ra manh mối hơn chán vạn lần cậu chạy rông nửa tháng đấy!”

“Cậu xem ra gì à?” Hạ Băng thấy trước mắt chợt sáng sủa quang đãng, tạm thời thoát ly bệnh tương tư.

“Cũng chẳng phải xem ra, chỉ là nhà họ Hoàng từ trên xuống dưới cứ ba tháng lại được tiểu thư Bạch Tử Phong tới kiểm tra sức khỏe một lần, lần này trước khi kiểm tra chết tới bốn người hầu, bụng những người đó đều bị khoét rỗng, cậu không thấy kỳ lạ sao? Giết người đã là một chuyện phiền phức rồi, sau khi giết người không lo chạy au, còn lãng phí thời gian tinh lực làm mấy chuyện đó, lẽ nào hung thủ tâm lý bất bình thường?”

“Chắc không bất bình thường đâu, đội trưởng Lý từng phân tích, nơi phát hiện thi thể ít vết máu lạ thường, chứng tỏ hiện trường đầu tiên xảy ra hung án không phải trong sân nhà họ Hoàng, hung thủ sau khi giết người mổ bụng, mới di chuyển họ tới chỗ ấy...” Hạ Băng đột nhiên vỗ trán nói, “Ý cậu nói, hung thủ hẳn là bác sĩ, mới biết mổ bụng người ta?!”

“Vết mổ trông có gọn không?”

Hạ Băng lắc đầu: “Không gọn, giống như vết dùi kéo cắt ra ấy. Xuân Hiểu, rốt cuộc cậu nghĩ ra điều gì? Mau nói cho tôi biết.”

Đỗ Xuân Hiểu hắng giọng, gặm một miếng dưa lớn, nghiêm mặt nói: “Tôi thấy bốn a hoàn này e là đang mang thai, hung thủ vì muốn che giấu bí mật ấy nên mới cắt bụng bọn họ, để khi khám nghiệm tử thi có thể giấu trời qua biển.”

“Chuyện... chuyện này... quả cũng có khả năng.” Hạ Băng lại mồ hôi lấm tấm trên trán, vớt cục đá trong thùng áp lên gò má nóng bừng, trời càng lúc càng nóng, ve kêu muốn inh tai, quả nhiên đã đến lúc chẳng còn tinh thần làm việc gì.

“Giả sử bốn a hoàn đó đều có thai, cảm thấy không khỏe, sẽ tới tìm Bạch tiểu thư khám bệnh, kết quả là lộ tẩy chuyện xấu. Bạch tiểu thư đem bí mật này nói với người nào đó, người này cho rằng hành vi của mấy cô nương ấy không đứng đắn, đáng chém chết, bèn hạ sát thủ, còn che đậy tội vụng trộm của bọn họ khi còn sống, cậu bảo có phải thế không?” Cô càng nói càng hưng phấn, chẳng màng đến da dẻ nhóp nhép vì nóng.

Hạ Băng thở dài, thấp giọng nói: “Phân tích này tuy có lý, song...”

“Song sao?”

Anh nuốt nước bọt, lúng túng nói: “Nhưng đội phó Kiều nói, Tuệ Mẫn là người chết cuối cùng, còn chưa từng làm chuyện ssó.”

Đỗ Xuân Hiểu bị miếng dưa hấu nghẹn cứng họng, hồi lâu không nói nên lời.

“Nhưng tôi cũng sẽ tìm cô bác sĩ đó điều tra nội tình, vừa rồi cậu có thể nói ra mấy lời đó, nhất định là đã dùng bài tarot thám thính ý tứ cô ta rồi phải không?”

Cô gật đầu, cười nói: “Chẳng giấu cậu làm gì, cô gái đó ngoài cương trong nhu, yếu ớt lắm, rất dễ bộc lộ nội tâm, muốn moi chuyện từ cô ta không khó. Có điều vẫn còn một khả năng, tuy Tuệ Mẫn có lẽ không mang thai, nhưng chưa biết chừng lại là người biết rõ mọi chuyện, để diệt khẩu đương nhiên phải nhất loạt thanh trừng, cậu nói có phải không?”

“Thế sao cũng phải mổ bụng chứ?”

Đỗ Xuân Hiểu nhú chặt lông mày, quên bẵng cả gặm dưa, mãi sau mới nói: “Cậu cũng biết chuyện bà Cả nhà họ Hoàng mấy hôm trước trong bữa cơm ăn phải một chiếc đinh, chảy cả máu mồm chứ?”

“Ồ.” Hạ Băng lơ đãng đáp lời, hồn rờ ràng đã chẳng còn trong xác.

Lúc này trong tiệm sách xuất hiện một vị khách đã lâu không lui tới, người này mặc một tấm áo lụa mỏng màu vàng cam, trên khuy áo gài một đôi hoa bạch lan thoang thoang hương thơm, bên dưới vạt quần lụa

màu tro, tóc chải gọn búi sau gáy, để lộ cả khuôn mặt đầy đà, trong vẻ đầy đà ẩn chứa nét tinh tế nhẹ nhàng, ý vị thanh nhã đều chảy vào trong, cố ý không để lộ ra ngoài, trái lại càng có sức mê hoặc chết người.

“Cô nương, còn nhớ ta không?” Tần thị thu lại chiếc ô che nắng, ánh nắng phủ khắp người thị, giống như tỏa ra từ bên trong vậy. “Ấy, anh chàng này cũng ở đây à?”

“Á... chào chị.” Hạ Băng đã đứng bật dậy, chân tay không biết đặt đâu, đành ra sức rụt vào một góc, tựa hồ muốn chừa ra không gian cho ánh hào quang của Tần thị.

Đỗ Xuân Hiểu vừa nhìn Tần thị đã biết khoảng cách giữa thị và Hạ Băng không chỉ là ngàn núi ngàn sông, người đàn bà thế này, phải xứng với người đàn ông thế nào, thật không sao tưởng tượng nổi. Nhưng thị vẫn có thể hòa mình với tiểu trấn này, từ giọng nói tới phong thái đều mang nét đặc trưng nơi đây, khác hẳn kiểu cách thành thị của Bạch Tử Phong.

“Cuối cùng chị cũng tới rồi, ha ha.” Đỗ Xuân Hiểu đã đặt bài lên mặt quầy bằng gỗ hoa lê, hai mắt nheo thành hai vầng trăng cong cong.

Tần thị cắn môi gật đầu, vẻ như không mấy tình nguyện, nhưng vẫn ngồi xuống trước mặt cô, cười nói: “Từ lần già biệt trước đã năm năm không gặp rồi, Đỗ tiểu thư vẫn chưa thành gia thất, chúng tôi đều đợi ăn kẹo mừng đây.”

Đỗ Xuân Hiểu gãi đầu, liếc xéo Hạ Băng đang thần người ra như phỗng, tựa hồ chuyện chung thân đại sự của cô đều đổ cả lên đầu anh.

“Nếu mấy năm trước tôi kết hôn, chắc chị cũng chẳng tới ăn kẹo mừng đâu, ai bảo trước kia tôi coi bói nói toàn mấy lời khó nghe.”

“Chao, cô vẫn còn để bụng đấy à?” Tần thị mỉm cười, nụ cười mang néy nghiêng nước nghiêng thành đặc trưng vùng sông nước Giang Nam, không hề khiến người ta cảm thấy xa cách.

“Kỳ lạ thật, tôi cũng chẳng phải đàn ông, làm sao mau quên oán thù thế được? Chỉ mong chị đại nhân đại lượng, chớ chấp làm gì?” Đỗ Xuân Hiểu như thể cố ý muốn khiến mỹ nhân trước mặt khó xử, bèn thẳng thừng nói toạc ra.

Tần thị có vẻ không chấp nhận thật, chỉ coi cô như hàng con cái, cười đáp: “Để bụng là trước kia thôi, giờ vì tin cô nên mới tới tìm cô.” Nói rồi, liền đặt mười đồng bạc lên bàn.

Đỗ Xuân Hiểu chẳng buồn nhìn bạc, chỉ đẩy bài tới tay khách hàng, hỏi muốn xem gì.

“Xem hung thủ hại con gái tôi là ai”

Trong tiệm đang nóng hừng hực lập tức tụt xuống 0 độ, ba người thoát chốc đều ngừng chạy mồ hôi, ngay cục đá đập mặt cũng đã rơi trở vào thùng.

“Tráo bài trước đã.” Đỗ Xuân Hiểu ra hiệu cho Tần thị tráo bài ba lần, rồi trải bài theo thế bài.

Lá quá khứ: Tử thần xuôi.

Lá hiện tại: Sự cân bằng ngược, Gã khờ xuôi.

Lá tương lai: Hoàng hậu xuôi.

Chính cô cũng không thể không tin nữa rồi, bài ra hoàn toàn trùng khớp với suy nghĩ trong lòng, đối diện với “kỳ tích” này, cô rốt cuộc đã lấy lại phần chấn, nói đầy tự tin: “Cái chết của con gái chị có thể nói số trời định đoạt, vốn dĩ trong người cô ấy có một sinh mệnh mới, đáng tiếc không cẩn thận bị thần Chết kéo theo, đây mới là oan nghiệt. Ấy, hiện giờ chị đang làm vài chuyện nguy hiểm, không đúng mực, nhưng phải cẩn thận đấy, những chuyện này chưa biết chừng rất ngốc nghếch, đương nhiên, tên hung thủ kia thì không ngốc đâu.”

Sắc mặt Tần thị có vẻ khó coi, nhưng thị vẫn giữ vẻ đoan trang, hỏi đến lá bài then chốt tiếp sau.

“Hung thủ là một người phụ nữ.” Đỗ Xuân Hiểu cố ý rướn người về phía trước, khuôn mặt rờn rờn mồ hôi gần như sắp chạm chóp mũi Tần thị, “Có quyền lực, có thể thao túng người khác, lại không dễ dàng lộ diện. Dù muốn giết người, cũng sẽ để tay người khác dính máu họ mình.”

“Thật sao?”

Người hỏi câu này là Hạ Băng, không biết từ lúc nào anh đã lộ mặt qua vai Đỗ Xuân Hiểu, nhìn chằm chằm vào lá bài.

Tần thị thì đã đứng dậy, khom người cúi chào, cầm ô bước ra cửa, ánh nắng nhảy nhót trên mặt ô xòe rộng màu lục nhạt, tấm áo lụa vàng cam trên người thị không vương vệt mồ hôi.

“Hai người... đã biết nhau từ năm năm trước?”

Đỗ Xuân Hiểu nhớ lại lần đầu tiên gặp Tần thị cách đây năm năm, thị mang theo dáng vẻ chim sa cá lặn bước vào tiệm sách của cô, kêu muốn xem tài vận. Kết quả bị cô nhìn ra ngay nỗi lòng trống vắng cùng tâm trạng bất cam, bèn giải thành mất của, người đàn ông trong gia đình cuối cùng bất đắc chí, gia cảnh sa sút. Đó tuy là mấy lời Đỗ Xuân Hiểu đoán bừa, nhưng dựa vào dung mạo của Tần thị, hiện giờ vẫn ra mặt mở một tiệm dầu muối ở phía Tây trấn, chắc chắn người đàn ông thị lấy có chỗ không thể thỏa mãn thị, thị miệng hỏi tiền tài, lòng lại nghĩ tới thứ khác, Đỗ Xuân Hiểu chính là chỉ trúng điểm mấu chốt sâu kín của thị, thị mới tức giận, chỉ trời thề rằng không đời nào tới cái tiệm này nữa. Có điều mấy chuyện này chẳng cần phải nói với Hạ Băng, sợ anh càng thêm vướng vẩn, nên cô trả lời: “Trước kia chị ta từng tới đâu xem bài, khi ấy tôi bảo chồng chị ta vô dụng, chị ta đã nổi điên lên.”

“Sao cậu lại phán đoán hung thủ là nữ? Người phụ nữ nào có khả năng làm ra chuyện tàn nhẫn như vậy? Lần này nhất định bói sai rồi!” Hạ Băng tựa hồ cũng đem bất hạnh của Tần thị quy chụp lên đầu Đỗ Xuân Hiểu.

“Hung thủ là nữ hay nam không quan trọng, quan trọng là, chị ta hôm nay vốn không tới để xem chuyện này, chỉ vì trông thấy cậu mới tức thì đổi đề tài, hơn nữa câu hỏi này có phần quá khiên cưỡng, nhất định có chuyện muốn giấu giếm. Còn nữa...” Đỗ Xuân Hiểu nghiêng đầu, lúc tư duy cô thường nói năng cực kỳ chậm rãi, “Chị ta dường như còn xinh đẹp hơn năm năm về trước... nếu không phải ra ngoài tò mò, thì e thời gian chảy ngược, hoặc bị ma nhập mất rồi.”

Cách nói “ma nhập” khiến Hạ Băng bất giác nghĩ đến hình ảnh Ngâm Hượng đầu găm cây rìu, lúc cô ta chết mắt vẫn mở trừng trừng, một con nhặng còn đậu trên đồng tử.

12. Chương 12: Tòa Tháp Ngược (11)

Mạnh Trác Dao không nói năng gì chần mười ngày.

Vốn là một chuyện đau đớn, nhưng bà lại cảm thấy nhẹ nhõm, vì không cần mở miệng, kẻ hầu trái lại còn nghe lời hơn. Đặc biệt là Như Băng, a hoàn hạng hai mới điều từ bên ngoài vào, tai rất thính, chỉ cần vỗ bàn là cô ta biết bà cần gì, còn rất giỏi trông sắc mặt, đặc lực hơn Tuệ Mẫn đoán mệnh nhiều. Nghĩ đến đây, bà thần lấy làm mừng trước hung án này. Như Băng từ trước không thể vào phòng hầu hạ bà vì trên má trái có một cái bớt tím to cỡ đồng tiền, Tô Xảo Mai cảm thấy để người như vậy trong phòng không đẹp mắt, bèn đẩy Tuệ Mẫn to béo sang cho bà, khiến bà suốt ngày không vui.

Như Băng bưng đĩa dưa vàng đã bỏ thành từng miếng cắn tằm tới đúng lúc trời đang nắng gắt, đá cục để ở bốn góc phòng không thể xua nổi khí nóng, từng cơn đau nhói trong miệng khiến Mạnh Trác Dao đầu óc tỉnh táo nhưng toàn thân rã rời, đặc biệt câu nói Bạch Tử Phong thì thậm chí lúc đắp thuốc cho bà đến giờ nghĩ lại vẫn khiến bà run rẩy sợ hãi.

Bạch Tử Phong nói: “Bảo ứng sắp đến rồi.”

Nhưng “bảo ứng” này, đối với Mạnh Trác Dao thật vô cùng oan uổng. Mười ngày chín đêm bị ép ngậm miệng, đêm nào bà cũng mơ thấy Tuyết Nhi ôm theo xác đứa trẻ sơ sinh máu thịt bầy nhầy gào khóc với bà, tỉnh dậy thì vết thương sắp lành trong miệng lại bị răng cửa rách toạc, phải bảo Như Băng đem tới cái ống nhỏ, nhỏ sạch máu rồi mới ngủ tiếp, nhưng không sao khép nổi mắt.

Tối ngày thứ mười một, bà cuối cùng đã có thể mở miệng nói chuyện, câu đầu tiên là: “Ta muốn ra ngoài.”

Lần xuất hành đầu tiên sau khi Mạnh Trác Dao lành vết thương này rất kín đáo và bí mật, Như Băng nghe giọng chủ nhân đã biết là chuyện không thể toang toác ra, xa cũng gọi tới đợi ở cổng sai, không hề báo qua Đỗ quán gia. Trước khi lên xe bà Cả không gọi cô ta theo, cô ta cũng không tiện chủ động theo lên, chỉ đứng dưới đợi nghe chỉ thị, cho đến khi chủ nhân dặn dò: “Người về đi, ta đi rồi về.”, cô ta mới hành lễ, cùng bà Cả trao đổi một cái nhìn, rồi đi thẳng vào trong cửa. Sự thông minh quá mức này lại khiến bà Cả mơ hồ lo âu.

Phòng khám của Bạch Tử Phong mở ngay tại nhà của cô ta ở Đào Viên, tầng dưới dùng làm nơi khám bệnh kiêm ăn cơm, tầng hai mới là phòng ngủ riêng tư, cầu thang gỗ đã hút no khí ẩm mùa mưa phùn, giẫm lên cứ cọt két hoài. Phòng ngủ tuy nhỏ, nhưng bày biện tương đối ngăn nắp, đến cái lỗ con trên nắp ấm trà cũng được đặt một miếng vải bông nhỏ, thể hiện rõ bệnh sạch sẽ đặc trưng ở người làm nghề y; giá giày bên giường sắp xếp chặt mấy chồng sách, gáy sách hướng ra ngoài để tiện tìm đọc. Đây là nơi ở điển hình của một cô gái độc thân, trong vẻ tĩnh lặng thấp thoáng nét u buồn. Về quá khứ của Bạch Tử Phong, Mạnh Trác Dao cũng biết đôi điều, nghe nói cha cô ta sau khi lấy vợ hai bèn sang định cư ở Hồng Kông, chỉ cấp cho vợ cả tiền nuôi con gái học y. Về sau mẹ chết, cô ta liền tới trấn Thanh Vân làm “gái già”. Dựa vào nhan sắc của cô ta, làm gì có chuyện không gả được cho ai? Chỉ là sâu trong tiềm thức còn mang ít nhiều nỗi hận đàn ông.

Hai người phụ nữ ngồi mặt đối mặt, tâm lý căng thẳng khiến họ trông có vẻ dè dặt, Mạnh Trác Dao há miệng cho Bạch Tử Phong nhìn qua, rồi câu được câu chăng bắt chuyện, toàn mấy lời vô thưởng vô phạt, kêu gần đây cơ thể yếu quá, có thể tiêm mấy mũi dinh dưỡng gì đó được không. Bạch Tử Phong còn chẳng buồn nhếch mép cười, thái độ có phần lạnh nhạt. Bọn họ đều hy vọng không khí có thể nhẹ nhõm hơn, nên cố tán gẫu thật nhiều, không ngờ sự đề phòng của mình với đối phương lại càng lộ rõ.

“Không phải tôi sợ Đỗ tiểu thư trên trời rơi xuống kia nói gì, nhưng lỡ về sau chuyện vỡ lở thì chẳng ra sao cả, bà Cả nên nghĩ cho kỹ.” Bạch Tử Phong vừa gọi đầu, tóc ướm buông dày sau lưng, dáng vẻ rất gọi cảm.

Mạnh Trác Dao gật đầu, mặt mày chợt ủ rũ đau khổ, nói: “Bạch tiểu thư, cô chỉ cần làm tốt việc của mình, những việc khác đều không phải lo. Cô nương họ Đỗ kia, chẳng qua chỉ mang bộ bài ra lừa người cho vui vậy thôi, dù ngẫu nhiên nói trúng điều gì cũng là đoán mò cả. Ta sẽ nói chuyện với Mộng Thanh, bảo nó về sau không được dẫn loại người như vậy vào phủ nữa.”

“Bà Cả, e rằng...” Bạch Tử Phong ngửa người ra, vuốt lớp tóc ướm sau lưng, cười nói, “Mọi chuyện đều quá muộn rồi.”

Mạnh Trác Dao không nói gì thêm, hai người trao đổi trong im lặng một hồi, tựa hồ mọi lời trong lòng đều nói rõ cả. Truóc khi ra cửa, Mạnh Trác Dao dúi vào tay Bạch Tử Phong một bọc khăn giặt phơi kín, Bạch Tử Phong lập tức cảm thấy trên tay nặng trĩu.

“Nhớ đấy, đây không phải là báo ứng gì hết! Đây là ý trời!” Mạnh Trác Dao gằn giọng buông một câu brrn tai Bạch Tử Phong, như đang nói cho chính mình nghe, mùi máu tanh lẫn với mùi thuốc bột từ miệng phả ra.

Bạch Tử Phong lập tức dúi trả món đồ về tay Mạnh Trác Dao, cười nói: “Nếu tôi nhận cái này, chỉ e có báo ứng thật.”

Hai người nhất thời chẳng biết nói gì, đành lặng thinh đứng đối diện nhau hồi lâu, gói đồ kia vẫn được chuyển tới tay Bạch Tử Phong, trước khi đi, về mặt Mạnh Trác Dao còn đơm phần lăm liết.

Hoàng Mạc Như đi tìm Đỗ Xuân Hiểu xem bói, thực sự là chuyện nằm ngoài dự liệu. Hôm đó mới ăn xong cơm tối, Tiểu Nguyệt nước mắt đã lưng tròng đi tìm Đỗ Lượng, nói tiền tích góp ba tháng nay không thấy đâu nữa, đó là tiền để dành cho em trai cô ta đóng học phí, nếu không có, hy vọng tương lai của cả nhà coi như tan tành. Đỗ Lượng nghe cô ta nghẹn ngào nói mãi chuyện ấy, cũng không biết làm thế nào, đành vuốt mặt dích thân tới từng phòng người làm lục soát. Mấy a hoàn nhỏ còn không sao, đáng sợ nhất là mấy thị tì tâm phúc của các bà như Tô Xảo Mai, kẻ nào kẻ nấy đều cậy thế chủ nhân, không coi ai ra gì. Vì vậy Đỗ Lượng cũng có chút áp lực, đi tìm chị Quế bàn bạc, chị ta liền vỗ ngực nói, mấy kẻ khó trị ấy cứ để chị ta soát.

Tối phòng của Đường Huy, cô ta quả nhiên cho chị Quế ăn ngay “bạch quả”, cười khẩy nói: “Nể chị là người già nhất ở đây, tôi mới gọi một tiếng chị, nhưng thử nghĩ xem, tôi là người phòng bà Hai mà lại bị nghi ăn trộm, hừ! Nếu đúng thế thật, từ lâu tôi lại chẳng học Ngâm Hương, cuốn sạch đồ của chủ nhân bỏ trốn rồi? Còn nhòm ngó gì ít tiền cơm của Tiểu Nguyệt?”

Chị Quế biết Đường Huy là người thẳng tính, nên cũng không tức giận, chỉ nói: “Thực ra chị cũng hiểu không nên tới chỗ cô, nhưng dạo gần đây trong nhà xảy ra nhiều chuyện, các bà cũng vì con tặc nữ Ngâm Hương mà lo ngại đến giờ. Nếu lại xảy ra chuyện mất trộm nữa, e không chỉ riêng chúng ta mà đến Đỗ quản gia cũng bị mời về nhà ăn cơm hằm mắt. Vì vậy lần này xảy ra chuyện, chị và ông ấy muốn giải quyết nội bộ thôi, không kinh động đến lão gia và các bà. Em cũng lượng thứ nhé, đừng làm khó chị, có được không?”

Mấy câu này coi như vượt xuôi được tính khí cao ngạo của Đường Huy, có điều soát khắp lượt vẫn không tìm ra thứ gì, mãi mới móc được một bọc toàn đồng bạc Tây trong tủ quần áo thì cô ta nói là của mình tiết kiệm. Chị Quế cũng không tiện nói gì, người hầu nào chả tích góp chút vốn riêng.

Hai người đi qua đi lại suốt nửa ngày trời, phòng nào cũng có tiền, nhưng không biết đâu là tiền của Tiểu Nguyệt, dù sao tiền xu đồng nào chẳng giống đồng nào. Vì vậy cuộc tìm kiếm chỉ như mò kim đáy bể, rốt cuộc chẳng thu được gì.

Nhưng Tiểu Nguyệt khóc lóc đấm ngực giậm chân, động tĩnh không nhỏ, khó tránh kinh động đến chủ nhân của cô ta. Cậu Cả cũng không ngồi yên được nữa, bèn hỏi cô ta xảy ra việc gì, cô ta liền kể rõ ngọn ngành, vừa kể vừa quệt nước mắt, trông rất yếu đuối đáng thương.

Hoàng Mạc Như nghe xong, bỗng ngừng mặt cười sằng sặc mấy tiếng nói: “Cô bạn đồng môn biết xem bói của chị Cả đâu? Mời tới đây xem một quẻ, chẳng phải hai năm rõ mười ư?”

Thế là Đỗ Xuân Hiểu vốn dĩ bị bà Cả liệt vào “danh sách đen”, lại được ông chú đi mời tới nhà họ Hoàng giúp một đứa nha đầu tìm số tiền tích góp. Đỗ Xuân Hiểu mới đầu định làm cao, song bị ăn liên tiếp mấy cái cốc đầu của Đỗ Lương, đành cun cút theo ông. Thế nhưng vừa nhìn thấy Tiểu Nguyệt, cô lại bưng bưng hứng thú, ánh mắt con a hoàn này lúc nào cũng nửa sáng nửa tối, tựa hồ bên trong ẩn chứa đầy rẫy âm mưu.

Đỗ Xuân Hiểu bị bắt ép tới nhà họ Hoàng, chọn ở trong phòng Đỗ Lương giả thần giả quỷ. Hoàng Mạc Như cũng theo vào, trước sau giữ nguyên nụ cười mỉa mai, như thể đến xem cô hề mặt thế nào. Vì sợ người hầu nam nữ thậm thụt qua lại bên phòng cho a hoàn và phòng cho nam bộ cách nhau khá xa, bình thường không được lê la tán dóc với nhau, dù đầu mày cuối mắt cũng chỉ có thể lẳng lặng hẹn hò bên ngoài nhà họ Hoàng. Bởi thế phòng Tiểu Nguyệt cũng chỉ có mấy a hoàn khác được ra vào, nếu có nam bộ qua lại trước sau phòng thì đã sớm bị phát hiện rồi. Tính đi tính lại, Đỗ Lương đành gọi mấy cô nương nằm trong diện tình nghi vào phòng cho Đỗ Xuân Hiểu xem bài.

“Các cô móc hết tiền trên người ra đây, đặt cả lên bàn.” Đỗ Xuân Hiểu gõ gõ lên chiếc bàn Đỗ Lương vẫn dùng cơm với mấy tay đầu bếp.

Đám a hoàn khinh khỉnh móc hết bạc trên người ra.

Đỗ Xuân Hiểu ra hiệu Tiểu Nguyệt cũng phải móc. Cô ta đáp trả bằng ánh mắt nghi hoặc, vẻ như không mấy cam lòng. Đỗ Xuân Hiểu cười nói: “Chưa biết chừng có người vừa ăn cướp vừa là làng, nên ai cũng như ai, cô xem đến chị Quế cũng lấy ra rồi kia.”

Lời nói tuy khó nghe, nhưng không thể phản bác, Tiểu Nguyệt đánh cấn răng rút ra mấy đồng bạc gói trong khăn tay. Đỗ Xuân Hiểu sau khi nhìn qua một lượt, lại bảo bọn họ thu lại tiền, quay sang nói với Đỗ Lương: “Chú, chú kêu họ đem cả tiền tiết kiệm ra đây cho cháu xem, nếu không cháu bói không chuẩn đâu.”

Đề nghị này vấp phải phản đối gay gắt từ các cô nương, đặc biệt là Đường Huy, chẳng màng sự có mặt của cậu Cả lẫn quản gia, cô ta lập tức đập bàn quát: “Cô xem bói thì xem bói, bày ra mấy chuyện này mà làm gì? Vốn liếng của chúng tôi vừa mới để chị Quế và ông Đỗ kiểm tra rồi, lấy ra nữa có tác dụng gì?”

“Lấy ra để xem bói, bài này phải dính mùi tiền của các cô mới chuẩn được.” Đỗ Xuân Hiểu miệng cười mà lòng không cười, ánh mắt nhìn Đỗ Lương.

“Các cô, đừng nhiều lời nữa, hôm nay xem như nể tình Đỗ Lượng tôi đi, đem hết vốn riêng ra đây, chỉ xem thôi mà, cũng có làm gì đâu. Cậu Cả, cậu nói có phải không?” Giọng Đỗ Lượng đã trở nên uy nghiêm.

Thấy vậy mấy người hầu lại ai quay về phòng nấy, đem hết tiền dành dụm ra, trên bàn bỗng chốc đầy những đồng bạc lấp lánh, vô cùng bắt mắt.

Đỗ Xuân Hiểu bấy giờ mới cầm bài lên, kêu mỗi người rút một lá, lại lần lượt đặt vào tay cô, xong đâu đấy cho hết mấy a hoàn về phòng, nói có chuyện thảo luận riêng với ba người Đỗ Lượng, chị Quế và cậu Cả Hoàng.

Tiếp đó cô chỉ chị Quế hỏi: “Chị Quế rút trúng lá bài Ẩn sĩ này phải không?”

Chị Quế mỉm cười gật đầu.

“Vậy thì lẳng lặng mà đem tiền trả cho Tiểu Nguyệt đi, cô ta cũng không dễ dàng...” Còn chưa nói hết câu, Đỗ Xuân Hiểu đã kêu ré lên, một tai bị Đỗ Lượng xách lên đến tận huyệt thái dương, đau đến chảy nước mắt.

“Đỗ Xuân Hiểu, cháu ăn nói tầm bậy tầm bạ gì thế?! Chị Quế làm ở đây đã bao lâu? Còn đi nhòm ngó mấy đồng tiền của đứa a hoàn?!” Đỗ Lượng tức đến nỗi gân xanh giật giật, ra tay cũng không biết nặng nhẹ, Đỗ Xuân Hiểu chỉ cảm giác vành tai sắp rách đến nơi, cuối cùng không chịu nổi nữa phải nghiêng răng xin tha.

Hoàng Mạc Như bước tới kéo giật Đỗ Lượng, quát: “Người là do tôi mời tới, ông dựa vào đâu mà ở đây giáo huấn? Cho dù cô ấy là bạc con cháu ông, thì giờ cũng không phải đang xử lý chuyện trong nhà! Buông tay!”

Đỗ Lượng mặt đỏ phừng phừng đành buông tay, Đỗ Xuân Hiểu thoát nạn, ôm tai đẩy lá bài Ẩn sĩ tới trước mặt chị Quế, lập cập nói: “Trả tiền đi đây.”

Chị Quế không hề biện bạch, chỉ đứng thẳng đờ, vẻ mặt đoan chính nghiêm nghị, nhìn không hề giống phường trộm cắp. Đỗ Lượng liên tục nhận lỗi với chị Quế: “Con trẻ không hiểu chuyện, suốt ngày chỉ biết nói bừa, sớm đã bảo không nên đưa nó tới rồi mà.” Lời tuy nói với chị Quế, nhưng thực chất là tỏ thái độ bất mãn với quyết định của Hoàng Mạc Như.

“Được rồi, chị Quế, chị ra ngoài đi. Chuyện này, hôm nay tôi coi như không nghe không thấy, chị đợi lát nữa đem tiền giao cho Đỗ quản gia, để ông ấy trả lại Tiểu Nguyệt, nói là nhất thời tìm không ra, chúng ta mấy người góp vào, để cô ấy nộp tiền học phí cho em trai.” Hoàng Mạc Như tựa hồ chắc như đinh đóng cột rằng chị Quế là kẻ trộm, giọng điệu không chấp nhận Đỗ Lượng chất vấn.

Đỗ Lượng hết nhìn Đỗ Xuân Hiểu, lại nhìn sang cậu Cả, đành dẫn chị Quế ra ngoài. Đỗ Xuân Hiểu ôm tai phải đỏ ửng, sắp lại cát bài vào người. Nụ cười mỉa mai trên môi Hoàng Mạc Như càng rõ hơn: “Thì ra bộ bài của chị thật chỉ dùng để lừa người.”

“Cậu Cả chớ có làm hỏng thanh danh của tôi, bộ nạt đã giúp nhà họ Hoàng các cậu bắt trộm, cậu còn kêu nó chỉ lừa người.”

Hoàng Mạc Như cười nhạt một tiếng, cố ý nói thật chậm rãi, phơi bày huyền cơ: “Đầu tiên chị bảo bọn họ đem tiền mang trong người ra, là muốn xem thói quen cất tiền của bọn họ. Cô nương như Tiểu Nguyệt đặc biệt ưa sạch sẽ, đồng bạc nào bị bẩn, cô ấy sẽ lấy giấy bản vàng lau qua từng đồng rồi mới dùng. Mấy cô nương còn lại thì không thế, đặc biệt là chị Quế, tuyệt đối không làm những chuyện thừa thãi. Vì vậy tiền chị ta móc ra đều có vết cấu bẩn. Nhưng để che giấu chuyện mình trộm tiền, chị ta cũng đã nghĩ tới chuyện lau sạch số tiền mình dành dụm, như thế để lẫn với tiền của Tiểu Nguyệt sẽ không ai biết được. Vì vậy chị mới đòi xem tiền họ mang theo người trước, rồi xem tiền để dành sau. Những người khác, tiền lẻ mang theo người và tiền để dành đều bẩn giống nhau, chỉ riêng có chị Quế, tiền lẻ thì bẩn mà tiền dành dụm lại sáng bóng, không phải chị ta mới lạ.”

“May mà chị Quế không có bệnh sạch sẽ, bằng không vụ án này cũng khó phá rồi.” Đỗ Xuân Hiểu gương cười thừa nhận, trong lòng đã thầm thay đổi cách nhìn với mấy thiếu gia tiểu thư nhà họ Hoàng quen sống trong nhung lụa.

“Song...” Hoàng Mạc Như dường như có ý muốn đổi đầu với Đỗ Xuân Hiểu, lại đưa ra câu hỏi, “Chị Quế cũng không thiếu tiền, vì sao phải đi ăn trộm chứ?”

“Như cậu Cả nói đấy, chị Quế tuyệt đối không làm chuyện gì thừa thãi, chị ta không làm vậy, liệu có lý do đi lục soát phòng ở của đám a hoàn không?”

Lần này, đến lượt Đỗ Xuân Hiểu đắc ý.

13. Chương 13: Tòa Tháp Ngược (12)

Đỗ Xuân Hiểu từ mùa đông năm ngoái bắt đầu hút thuốc lá Hoàng Tuệ Như. Một là vì cảm thấy mới lạ, nghe nói quả thật có người tên Hoàng Tuệ Như, lại còn là thiên kim một thế gia vọng tộc ở bến Thượng Hải, vì chữa hoang với người ở trong nhà mà bất đắc dĩ phải chạy trốn, trở thành cột tin trang nhất một tờ báo lá cải. Các bà các cô thường ngày quen xem Mẩu đơn đình với Tây sương ký bị mối tình lãng mạn này hấp dẫn, các ông các cậu có khao khát “chết dưới đóa mẩu đơn, làm ma cũng phong lưu” lại càng nghĩ xằng nghĩ bậy, đám gian thương bèn nhân cơn sốt này, đem tên thiên kim tiểu thư nọ đặt thành nhãn hiệu, như thể còn hiềm miệng lưỡi thế gian nói về cô ta chưa đủ nhiều; hai là nhân cơ hội đùa bỡn nhà họ Hoàng ở trấn Thanh Vân, mong rằng nhờ hút thuốc này lại hút luôn được cả mấy tin đồn thị phi của gia đình danh giá kia, tiện cười trên nỗi khổ của bọn họ. Đặc biệt là vẻ phức tạp trên khuôn mặt Hoàng Mộng Thanh khi tới mượn sách, nhìn thấy Đỗ Xuân Hiểu miệng ngậm một điếu “Hoàng Tuệ Như”, khiến Đỗ Xuân Hiểu mỗi khi nhớ lại đều ôm bụng cười. Vì vậy hành động này đã trở thành thú vui riêng tư độc nhất của cô.

Cô không ngờ rằng, thực ra vẫn còn một người phụ nữ, hút cùng nhãn thuốc với cô, tư thế cầm điếu thuốc còn tao nhã hơn cô gấp trăm lần, là chị Quế. Chị Quế mê mệ “Hoàng Tuệ Như”, bắt đầu từ mùa thu năm ngoái, Hoàng lão gia đi Thượng Hải xử lý xong chuyện làm ăn quay về, ngoài quà tặng vợ con, còn cho chị một bao thuốc, chị ta khi đó kinh ngạc không biết nói sao, vì không ngờ lão gia cũng biết chị ta mê món này, Dù chị ta vẫn che giấu rất kỹ, mỗi điếu chỉ hít đến một phần ba là dập, tránh bị hun vàng đốt ngón tay, lần nào hút xong cũng súc miệng bằng nước muối, chấm ít nước hoa lên cổ. Nguồn gốc nước hoa thì không một ai biết, chị ta đương nhiên cũng không chịu nói.

So với Trương Diễm Bình, Tần thị và Bạch Tử Phong, vẻ đẹp của chị Quế lại là một chân trời mới. Chị ta có nước da bánh mật, eo thon chân dài, bầu ngực đầy đặn căng sau lớp áo cộc; mũi ắt sâu, khuôn mặt có nét của người Tây dương, thậm chí tóc cũng xoăn tự nhiên, lúc ướm sóng tóc lăn lăn khắp đầu, song bình thường đều buộc lên, dùng cặp tóc gài lại, chỉ còn mấy lọn tóc tơ hai bên thào dương được bộc lộ bản sắc.

Tang sự của Ngâm Hương do chị Quế bỏ tiền làm giúp, vì khi tìm thấy thi thể, trên người cô ta đã không còn đồng nào, lại là cô nhi, chưa có chồng, mọi chuyện cuối cùng đều đến tay Đỗ Lượng và chị ta. Nhưng khoản tiền mua áo quan và nhập táng, chị ta tính đi tính lại vẫn thấy nên do Tiểu Nguyệt bỏ, đây cũng là lý do chị ta không lấy của ai khác mà chọn lấy đúng tiền của con nha đầu này. Nếu như Tiểu Nguyệt ban đầu sớm nói chuyện Ngâm Hương bỏ trốn với chị ta, có lẽ giờ Ngâm Hương cũng không đến nỗi mất mạng. Vì vậy chuyện này, Tiểu Nguyệt ít nhiều cũng phải chịu trách nhiệm. Chị Quế luôn giữ một khoảng cách nhất định với tất cả a hoàn trong nhà họ Hoàng, chị ta không thích vờ vịt đánh bạn để moi móc đàm chuyện trà dư tửu hậu mà tiêu khiển như những phụ nữ khác, mấy trò này hồi mười sáu tuổi chị ta đã chơi qua rồi, giờ không thiết nữa.

Về việc chung thân đại sự của chị Quế, thực ra có rất nhiều người đàn ông sốt ruột thay chị. Trước ba mươi tuổi, là Đỗ Lượng lo thay chị, chỉ mình chị vẫn tận hưởng cuộc đời ao tù, cũng chưa từng nhắc với ai về cuộc hôn nhân trước năm hai mươi tuổi. Về sau chị cũng cực chẳng đã phải ở góa. Khi chồng chết, chị vẫn còn đang hầu hạ Hoàng Mộ Vân sốt cao, cậu Hai này thanh niên mà gầy gò ốm yếu, chỉ biết túm lấy tay chị rên hừ hừ không thôi. Lúc ấy Đỗ Lượng chạy vào báo với chị: “Lão Trương đi thuyền gặp thổ phỉ, người bị chém mấy nhất đao, cô mau đi xem sao!” Đầu óc chị thoát chốc trống rỗng, khi định thần trở lại, thấy tay vẫn bị Hoàng Mộ Vân siết chặt, chị cuống đến nỗi òa khóc. Sắp ngửa chạy về đến nhà, lão Trương đã được khiêng lên giường, từ xe đã thấy vết máu nhỏ giọt dọc đường lát đá, càng tới gần cửa nhà, lòng chị càng tuyệt vọng, cuối cùng khi một chân bước qua ngưỡng cửa, chị đã chuẩn bị tâm lý sẵn sàng, hai tròng mắt ráo hoảnh, vì nước mắt trước đó đã chảy cạn.

Đặt chân vào nhà, máu nhuộm đỏ trời đỏ đất nhuộm luôn phòng ngủ thành lò sát sinh, chị vẫn không hề hoảng loạn, chỉ ngồi xuống bên cạnh chồng đang thoi thóp, vuốt ve tấm vải sô đỏ sùng quần trên ngực chồng, day nghiêng: “Đáng đời nhà ông, đã bảo con đi đó không yêu ông đâu, nó chỉ yêu tiền của ông thôi.” Lão Trương dầu mỡ, nhưng đã chẳng còn sức đâu mà nói nữa.

Tiếp đó chị đi thẳng ra cửa, ngồi xuống, ngửa mặt đón gió, chỉ đợi thầy lang phán án tử của chồng. Đến khi mặc đồ tang mặt chị càng lạnh tanh, chẳng sợ ai gièm pha vô tình. Về chuyện lão Trương trước kia cùng ả dâm phụ bán bánh hấp người ngoại tỉnh ngồi thuyền bỏ trốn, chị tuyệt đối không nhắc tới nửa lời, nhưng đến này vẫn không động vào bánh hấp. Khi xưa lão Trương mỗi ngày đều đi mua bánh hấp rất nhiều lần, chị ăn đã phát ngấy, về nhà trông thấy tủ đựng tiền trống không, ngay chút tiền mua dầu mua muối để trong ngăn kéo bàn mặt chực cũng mất tăm, chị bất giác lại thở phào nhẹ nhõm, thầm nghĩ cuối cùng cũng không phải ăn bánh hấp nữa rồi. Có điều chị mãi không hiểu, khi nghe Đỗ Lượng báo tin dữ, vì sao mình lại khóc, cái gọi là phản ứng bản năng, rốt cuộc vẫn bán đứng sự mất mát của chị. Về sau, chị Quế bèn đóng chặt cửa lòng, quyết ý không mở ra nữa, chị cũng không tài nào hiểu nổi tại sao lại có những người phụ nữ đánh đầu thua đó mà vẫn còn muốn tiếp tục xông pha trận mạc, đây là sự hèn nhát của chị, cũng là dũng khí của chị.

Vì vậy chị Quế vẫn luôn muốn giáo huấn Tiểu Nguyệt một bài, chị lơ mờ nghĩ thấy mùi nguy hiểm và đáng sợ của ả bán bánh hấp kia trên người con nha đầu này. Lúc móc ra mấy đồng bạc dưới đáy hòm trang điểm của Tiểu Nguyệt, chị có một khoái cảm, tựa hồ được vẩy nát, vết sạch từng chút một quả tim đối phương. Đỗ Lượng về sau đem tiền trả lại cho Tiểu Nguyệt trước mặt chị Quế, chỉ nói là không tìm ra được, mấy người đành góp vào trả cho cô ta. Nào ngờ con nha đầu này nhận tiền rồi, lại nhoẻn cười với chị Quế, nói một tiếng “Cảm ơn”. Trước nụ cười ấy, chị Quế biết trước mặt cô ta đã thấp hơn ba phần, nếu đổi lại là Ngâm Hương, Đường Huy, chắc chắn sẽ không cười với chị, chỉ duy có Tiểu Nguyệt, lòng dạ quanh co hơn những người khác mấy đoạn, cái người khác không nghĩ ra, cô ta lại nghĩ ra.

“Lần này may nhờ chị Quế, nếu không làm sao giải quyết được đây?” Trước khi ra khỏi cửa, Tiểu Nguyệt còn nói với chị Quế một câu rợn người.

“Nói gì khách sáo thế? Mấy người chúng ta đều số khổ, có thể giúp thì giúp nhau thôi, cũng đâu thể trợ mạt những người khác nhảy vào hố lửa mà không kêu chứ?” Chị Quế đương nhiên cũng không vừa.

Tiểu Nguyệt lập tức đành mặt, đáp trả: “Chị Quế, chị nói thế là có ý khác phải không?”

Chị Quế chỉ cười, coi như mặc nhận.

“Chị Quế, chị ám chỉ Ngâm Hương chứ gì? Thế thì oan chết em mất. Tính khí cô ấy, chị cũng biết mà, cô ấy muốn đi lẽ nào em ngăn được ư? Hơn nữa, phạm là phạm kẻ hầu người hạ, bớt một chuyện vẫn hơn thêm một chuyện, chủ nhân chỉ hận không thể xéo hết lưỡi chúng ta đi mà thôi, có những chuyện đương nhiên tuyệt đối không được nói, Chị hà tất phải làm khó em chuyện này?”

“Hừ!” Nụ cười khinh miệt của chị Quế buốt lạnh thấu xương, “Thế sao còn đi báo với cô Cả?”

Tiểu Nguyệt nghe vậy, nước mắt ầng ậng nói: “Nào có phải em muốn báo với cô Cả đâu? Là cái cô Đỗ tiểu thư kỳ cục cổ quái kia, nói em nhất định giấu giếm điều gì, nên lời cô Cả ra ép em, em gan nhỏ, nên mới kể ra.”

Chị Quế nghe xong, chợt bước chân lên trước đưa tay giữ chặt đầu Tiểu Nguyệt, đối phương bỗng chốc không thể cự quây, đành nhìn trừng trừng vào hai mắt chị: “Tiểu Nguyệt, em mười hai tuổi bước chân vào nhà họ Hoàng, có thể nói chị nhìn em từng bước trưởng thành, trong lòng em tính toán điều gì, đừng tưởng chị không biết.”

“Em tính toán gì? Chị nói thử ra xem.”

“Tính toán gì chị có lẽ không thể nói rõ, chỉ biết đã là chuyện Lư Tiểu Nguyệt em muốn giấu, thì không ai cạy nổi mồm em, nhưng phạm chuyện em nói ra, thì đều muốn để người ta biết. Điều này thì đúng phải không?” Chị Quế một mực lấy mắt làm dao, muốn rạch tan lớp “họa bì” trên mặt Tiểu Nguyệt, lột trần cái lõi xấu xa thật sự của cô ta.

Tiểu Nguyệt bỗng nhiên bật cười, lộ ra mấy chiếc răng nhỏ nhắn.

“Chị Quế, kiếp này chị làm người hơi quá cứng nhắc, nếu như hồ đồ đi một chút, chưa biết chừng giờ cũng không đến nỗi rơi vào bước đường trộm cắp...”

Tiểu Nguyệt vừa dứt lời liền ăn ngay một cái bạt tai của chị Quế, song cũng không đau lắm, cô ta chỉ thấy nửa bên mặt hình như bị kim chích. Cái bạt tai này là số phải chịu, đã nằm trong tính toán của cô ta, nên cô ta vẫn trơ mắt nhìn, không hề hoảng loạn.

“Con ranh! Giờ ày đắc ý, để xem sau này mày có còn vênh vang thế này không?”

Câu nói này thốt ra, cũng là lúc hai người phát hiện Đỗ Lượng không biết từ bao giờ đã đứng dưới gốc cây hòe trước cửa nhìn về phía họ. Ai nấy đều lẳng lặng ghim lại sự khó xử trong lòng. Tiểu Nguyệt cầm nắm tiền vung ra bỏ đi, để lại chị Quế còn chưa nguôi cơn giận.

“Cô chấp gì một con nha đầu? Còn động tay động chân nữa.” Giọng Đỗ Lượng không hề có ý trách móc, ngược lại còn như quan tâm chị Quế.

Chị ta đứng sững hồi lâu không đáp, tâm trí để cả vào chuyện khác. Ánh mặt trời vàng rực cuối hè đã trở nên dễ chịu, nhẹ nhàng thoa lên da dẻ con người, làn da sạm đen của chị Quế thoát chốc được mạ sáng. Chị ta bỗng nhớ lại quãng thời gian Hoàng Mộ Vân mới vợ giọng, có hôm nửa đêm, nghe trên giường gã có tiếng động lạ, ngỡ rằng gã lại muốn ho, chị ta bèn trở dậy đi vào vén màn xem, chỉ thấy cơ thể co quắp ấy đanng rung bần bật, phần háng bọc trong mảnh khăn mùi soa hoa viền thêu lá sen chị ta đánh mất, bên cạnh rơi rớt mấy giọt dịch màu trắng. Về sau chị ta làm như không có chuyện gì tiếp tục hầu hạ gã, gã lại nửa vô tình nửa cố ý tránh né, khiến chị ta thấy rất buồn cười. Đáng tiếc cảm giác tự đặc ấy chẳng kéo dài được bao lâu đã tắt ngấm vì sự xuất hiện của Bạch Tử Phong. Thực ra chị ta không đổ kỵ gì Bạch Tử Phong, chỉ là không tránh khỏi hơi hụt hẫng, giờ nghe Đỗ Lượng khuyên, ma xui quỷ khiến thế nào những hụt hẫng ấy lại lần nữa ùa tới.

“Còn không dạy bảo thì bọn nó đều không biết mình là ai.” Chị ta đánh tìm ình đường lui.

Đỗ Lượng không để tâm chị ta chống chế, chỉ hạ giọng nói: “Tìm được gì trong phòng bọn chúng?”

Chị Quế lắc đầu, nhưng rất yếu ớt, vẻ lấp liếm dù biết sẽ bị vạch trần.

“Được thôi, bị cháu gái tôi nhìn thấu mà vẫn không chịu nói thật? Nói với tôi cũng có sao đâu.” Ông an ủi chị như thế.

“Có những chuyện, không biết thì tốt hơn.”

“Vậy thì chị việc gì cứ nhất quyết phải làm cho rõ? Đã đến nước này rồi, chị vẫn không nói cho tôi, lẽ nào chị coi tôi như người ngoài?” Lời vừa nói ra Đỗ Lượng đã thấy hối hận, vì chị rốt cuộc có coi ông như người ngoài hay không, chính ông cũng không nắm rõ.

Chị Quế im lặng một lúc lâu, mới hạ quyết tâm, ngẩng đầu nhìn ông: “Đã vậy, tôi muốn nhờ Đỗ tiểu thư bói bài cho tôi lần nữa.”

14. Chương 14: Ác Quỷ Xuôi (1)

Tần thị chuyển mấy vại tượng lên gác xong, đã mồ hôi đầm đìa. Thị biết rõ mình xưa nay không làm nổi việc nặng, nhưng dù sao cũng vẫn đang làm đầy thôi. Sau khi Tuyệt Nhi qua đời, thị dường như cũng hạ táng theo con bé. Qua cúng bảy ngày, thị mở lại cửa tiệm bán hàng, lo rằng cứ tiếp tục không có thu nhập thì mình cũng chết đói. Nào ngờ vị khách đầu tiên lại là một người thị chưa từng gặp, ngũ quan ngay ngắn như ngọc tạc, đứng trước cửa vóc người chỉ cao hơn thị chừng nửa cái đầu, nhưng trông lại rất mực thước. Tóc húi cua, hốc mắt sau cặp kính gọng vàng nơi sống mũi sâu hút, áo lụa dài ẩn vân mây xanh nhạt rộng rãi ôm lấy cơ thể mảnh khảnh, nụ cười nơi khóe miệng là kiểu trong hờ hững có thành ý, khiến thị cảm thấy mới lạ.

Thị không lại gần chào hỏi cậu ta, chỉ gật đầu mỉm cười, nào ngờ cơ thịt trên gò má lại đau âm ỉ, vì mấy ngày trước khóc quá nhiều, giờ cười cũng khó khăn. Thấy cậu ta đi qua đi lại trong tiệm mấy vòng, tựa hồ không biết cần mua gì, thị thầm nghĩ thôi rồi, lại gặp phải phường ong bướm, đây là tiết mục thị liên tục được xem từ năm mười bốn tuổi, đã chai lì từ lâu, thậm chí còn khó chịu. Thị biết mục đích cậu ta tới đây không phải để mua hàng, bất giác lại sinh lòng mong đợi, trước một chàng trai tuấn tú nhường này, có người đàn bà nào không rung động, vì vậy trái tim thị cũng đập thành thịch, mãi đến khi cậu ta nhắc đến tên đứa con gái, thị mới khựng lại.

“Chuyện con gái chị, xin nén đau thương.”

Thị dường như nghe thấy ẩn ý gì đó, nhưng lại không dám hỏi rõ, chỉ đợi cậu ta cũng rút tiền ra an ủi. Mấy ngày nay, nhà họ Hoàng đã sai người đưa tới không ít đồ, trước kia chuộc tội như vậy, bây giờ vẫn thế. Đồ Lương chạy đôn chạy đáo, như miếng giẻ lau đang cật lực lau sạch vết nhơ nhà họ Hoàng để lại, trước là Điền Quý, giờ là Tuyết Nhi. Thị bỗng thấy không cam tâm bị coi là phiền phức, nên không khóc lóc om sòm mà lạnh như băng, chỉ đợi bọn họ ăn năn hối cải. Đồ Lương có lúc không kìm được buột miệng, nói thị rất giống một người, hỏi là ai, ông ta nhất quyết không nói.

Hoàng Mạc Như đối tốt với thị chính là từ lúc đó, thị vốn cảm thấy nên tránh xa con người hoàn mỹ đến nỗi thị phát sợ ấy, nhưng đối phương dường như cũng có cùng một mối lo, điều này khiến thị yên tâm hơn ít nhiều. Khi thị ôm hân trong tay, hình ảnh Tuyết Nhi trốn dưới bếp nhồm nhoàm ăn mì lại hiện ra trong đầu thị, mu bàn chân nó sưng phù, nhưng gương mặt hồng hào mịn màng, như đứa trẻ sơ sinh... Nghĩ vậy thị bất giác siết chặt hơn, hân ngậm lấy vành tai thị, cuối cùng nói muốn dâng hiến tính mạng cho thị, thị lại đang đợi hân nài xin, cầu xin được tiến vào nơi sâu kín tối tăm của thị.

Hai người cứ thế giằng co, cuối cùng chẳng ai thắng. Trời vừa trở sáng, thị liền xuống giường đỡ ống đờm cho Điền Quý, nấu một nồi cháo kê, rồi xắt nhỏ dưa muối bày lên đĩa, đóng vai một người đàn bà hiền thực. Còn hân lại muốn ngủ đến mặt trời treo đầu ngọn sào mới dậy, nhờ phúc Hoàng Mộ Ván, con cái nhà họ Hoàng không phải sáng sớm tới các phòng thỉnh an, thích làm biếng đến thế nào cũng được. Hân không làm biếng, mà là mệt. Một khi dính tới da thịt thị thì chỉ cần không ngửi được mùi nhục thể quện lẫn với mùi hương ấy, toàn thân sẽ sinh ra uể oải, Hân không được như em trai, dù ốm yếu thế nào cũng vẫn mạnh mẽ, yếu đơn phương khiến người ta kiên cường, còn vụng trộm làm người ta thoái chí, phản ứng lệch lạc này khiến hân không khỏi bức mình.

Chị Quế vừa khều tâm sen, vừa nói chuyện với Đỗ Xuân Hiểu, chị ta dường như không kể xấu hổ, bị đối phương coi là trộm cũng vẫn ung dung từ tốn, thậm chí còn tỏ ra hiên ngang lắm liệ. May mà Đỗ Xuân Hiểu hiểu rõ chân tướng của sự thần nhiên này nên chỉ vui vẻ hỏi chuyện: “Chị chắc phải phát hiện được gì ở phòng mấy cô ả đó rồi?”

Chị Quế lắc đầu, cười nói: “Đừng hỏi tôi phát hiện được gì, chẳng phải cô có thể bói ra sao?”

Đỗ Xuân Hiểu đành mặt dày cầu cạnh: “Được rồi! Chị cũng biết tôi chỉ bày trò bịa chuyện lừa người thôi mà, nói cho tôi biết chị thu được những gì, chưa biết chừng tôi lại có thể bói ra gì đó hay ho đấy.”

Chị Quế nói: “Được, dù gì tôi cũng muốn cho cô xem thứ này trước, cô thử bói xem, chưa chắc đã không bói ra được gì.” Nói rồi bèn xòe lòng bàn tay, bên trong là một cái đê bằng bạc ròng.

“Cái này tìm thấy ở đâu?”

“Dưới vách ngăn hòm trang điểm của Tiểu Nguyệt.” Chị Quế đeo cái đê vào ngón trỏ, mắt ánh lên tia nhìn giảo hoạt, “Trông có vẻ là bạc, nhưng thực ra bên trong lại là vàng. Trong số mấy con bé đó, tay nghề thêu thùa của Tuyết Nhi khá nhất. Bình thường nó không thích khoe khoang, nên người biết nó có vật này không nhiều, tôi chính là một người trong số đó, thực không hiểu sao vật này lại ở chỗ Tiểu Nguyệt.”

Đỗ Xuân Hiểu bấy giờ mới cầm cái đê xem xét thật kỹ, món đồ này quả thật nặng hơn đồ đồng thông thường, nghe chị Quế giới thiệu, lại càng thấy quý giá. Cô cười nói: “Chuyện này chị có nên nói với người bên đội cảnh sát một tiếng không?”

Chị Quế lại lắc đầu: “Muốn nói thì cũng là cô đi nói, con nha đầu Tiểu Nguyệt mưu mô hơn người, phát hiện ra đồ bị mất nhất định sẽ hành động vô cùng thận trọng, ngoài mặt tuy không lộ vẻ gì nhưng trong lòng nhất định có điều mờ ám. Tôi chỉ sợ mắc phải bẫy nó.”

“Chao. Gì mà nói cô ta như Quỷ Kiến Sầu không bằng? Đâu lại đáng sợ thế? Theo tôi thấy, cái dê này không chứng minh được điều gì, chị Quế đã dễ dàng lẫn vào phòng người ta, lục đồ như vậy, với người khác cũng có khó gì, chị cũng nói đấy, Tiểu Nguyệt là người có tâm địa, biết đâu bình thường vô ý để mất đến món đồ của Tuyết Nhi, chưa chừng còn cuỗm luôn từ lâu rồi, nhưng tuyệt đối không thể vì món đồ bé tẹo này mà giết người cướp của.” Đỗ Xuân Hiểu tiện tay rút ra một lá bài, đặt bên cạnh đĩa tam sen trắng tinh, là Bánh xe định mệnh.

“Đấy, cùng một hiện tượng sinh ra, có bao nhiêu là khả năng... Song cũng có thể dọa cô ta một chút.” Đỗ Xuân Hiểu nhìn lá bài Bánh xe định mệnh, mặt ngời lên niềm hân hoan ác độc.

Đỗ Xuân Hiểu từ biệt chị Quế rồi vẫn quay về chỗ Hoàng Mộng Thanh, dạo này cô vừa sốt ruột vừa chán nản, vì việc làm ăn quá ế ẩm, vì trời quá nắng, dù đã gần cuối hè nhưng hề nghĩ đến “mười tám con hổ thu”(1) là cô lại chẳng còn sức lực nào nữa. Vì vậy vừa vào phòng cô liền đặt ngay lưng xuống tấm chiếu mát, đến khay đưa hấu đầy ú ụ đặt bên cạnh cũng không buồn nhìn lấy một lần.

“Kì lạ thật, vua bụng bự hôm nay lại không thiết ăn uống cơ đấy?” Hoàng Mộng Thanh vừa cười vừa đứng dậy khỏi bàn đựng sách, cầm cuộn giấy vân tuyết vừa trải ra luyện bút đem vớt.

“Mộng Thanh!” Đỗ Xuân Hiểu đột nhiên ngồi bật dậy, động tác rất nhanh nhẹn, như đổi thành người khác, “Cậu bảo, tôi có nên xem bài cho cậu Cả nhà cậu lần nữa không?”

Hoàng Mộng Thanh sững người một lát, chau mày nói: “Cậu lại nghĩ ra chủ ý quỷ quái gì nữa thế?”

“Đâu! Đâu có!” Đỗ Xuân Hiểu thình lình nằm xuống, xoay lưng lại với cô ta.

“Còn không nói là tôi đi luyện đàn đấy!”

Đỗ Xuân Hiểu đành ngồi dậy, nói muốn về nhà. Hoàng Mộng Thanh không cần cô, như thể biết sớm muộn cô cũng sẽ quay lại, còn sai Ngọc Liên chuẩn bị một liễn chè bát bảo đá, cùng hai quả dưa bở, để cô mang về. Đỗ Xuân Hiểu đành mỗi tay xách một quả dưa, móc quai liễn vào cánh tay phải, chuệnh choạng quay về tiệm sách. Vừa về đã thấy cửa ra mở toang hoang, cô ngỡ là có trộm, bèn nhón chân men theo cửa vào trong thám thính, chỉ thấy Hạ Băng dãi nắng đen như hòn than đang vẩy nước giềng lên nền gạch.

“Này! Ở đây của tôi toàn sách đấy, cậu làm ướt hết thì sao?”

Thấy là người quen, Đỗ Xuân Hiểu bèn yên tâm bỏ dưa vào lòng Hạ Băng, ngồi vào giữa quây ra bộ bà chủ nghiêm túc. Hạ Băng vừa phàn nàn cả tiệm sách đã mọc cỏ, vừa mở liễn ném một ngụm chè, thở ra khoan khoái.

“Nói xem, lại nghe ngóng được chuyện gì mới mẻ ở nhà họ Hoàng rồi?”

Đỗ Xuân Hiểu không đếm xỉa đến anh, chỉ chau mày rầu rĩ nói. Hồi lâu mới lẩm bẩm: “Ngốc này, cậu bảo giữa mấy vụ án mạng này, có khi nào thực sự không có quan hệ gì hết không?”

“Sao lại thế?” Hạ Băng biết đã đến lúc hai người phân tích tình tiết vụ án, bèn ngồi xuống, ăn sạch chè bát bảo trong liễn.

“Nhà họ Hoàng chết năm a hoàn, nếu nói bốn người bị mổ bụng vì mang nghiệt chủng, vậy Ngâm Hương bị hại, chắc không có quan hệ gì với những vụ trước phải không?”

“Cái này cũng không nói chắc được, hoặc giả Ngâm Hương biết người khiến bọn họ mang thai là ai, nên bị diệt khẩu. Nhưng mấy người đội trưởng Lý nói cô ta chỉ bị cướp tiền, vì tên phụ bếp khai cô ta khi bỏ trốn đã mang theo một món tiền kếch xù, song lúc bọn tôi phát hiện thì thể lại chẳng tìm được một cắc nào.” Hạ Băng cảm thấy vụ án này rất lắt léo, nhưng lại không nói được có chỗ nào không đúng, nên mặt mày cứ như bị táo bón.

Đỗ Xuân Hiểu cầm lá bài Ngôi sao lên, cắn môi cười nói: “Thực ra mấy ngày này, nội bộ nhà họ Hoàng cũng không êm ả, những dư chấn sau hung án đã xuất hiện rồi.”

“Ồ? Là những gì?” Hạ Băng chỉ muốn Đỗ Xuân Hiểu làm thám tử miễn phí ình.

Cô kể rõ đầu đuôi sự tình cho anh nghe, còn không quên chêm thêm một câu: “Nói tóm lại, chỗ nào cũng không đúng, người nhà này thật kỳ lạ... trừ Mộng Thanh.”

Nhìn cô hưng phấn mơ màng, Hạ Băng định nói lại thôi. Thực ra sau khi đội trưởng Lý hỏi han một lượt trên dưới nhà họ Hoàng, nắm được trong tay vài tin tức vụn vặt nhưng đều không mấy hữu dụng, đối với chứng cứ thời gian từng người đưa ra cũng đã tiến hành thẩm tra đối chiếu, nghe nói không thu hoạch được gì. Chỉ duy có a hoàn vẫn gọi là chị Quế kia nói một đêm nọ sau khi Thúy Chi chết, chị ta vì phải chuẩn bị đồ tế tổ, nên rất muộn mới đi nghỉ, trước khi ngủ lại nhớ ra cậu Hai dặn dò phải để trà nước ở nơi cậu có thể tiện tay lấy, nhờ cậu nửa đêm có khát nước, nên lại dậy mặc áo quần, bưng ấm trà ngang qua sân tới phòng cậu Hai. Đi được nửa đường, chị ta thấy có một bóng người đứng dưới gốc cây quế, giờ lồng đèn da trâu mờ mờ ảo ảo lên soi kỹ, thấy người kia thắt hai bím tóc, áo cộc tay trắng viền hoa bị ánh đèn hắt lên nhuộm màu đỏ bí hiểm, từ khuôn mặt nghiêng lạnh lẽo, chị ta nhận ra đó là cô Hai nhà họ Hoàng, Hoàng Phi Phi. Khi đó vì sợ cậu Hai phát hiện mình chưa chu toàn mọi việc, chị ta cũng không kịp chào hỏi, chỉ lẳng lặng đi qua. Nghĩ lại, đúng là rất lạ.

“Kỳ quái hơn là, khi bọn tôi hỏi thì cô Hai sống chết không chịu thừa nhận đêm đó từng có mặt dưới cây quế, còn kêu khóc om sòm, nói bọn tôi vu oan cho cô ta.” Hạ Băng gãi đầu, mặt mày lo âu.

“Trông cậu kìa, cứ như cho rằng cô Hai không nói dối ấy nhỉ?”

“Nhưng chị Quế cũng đâu cần phải tung tin thất thiệt, cậu nói có phải không?”

“Cũng không chắc, mấy bà cô đó lắm mưu nhiều mẹo, đâu có cứng nhắc cố chấp như chúng ta.”

Cô thực ra cũng tán đồng với anh, chỉ là ngoài miệng không chịu thừa nhận. Hạ Băng đang định trả đồng, bỗng ngậm chặt miệng, hoảng hốt nhìn ra ngoài, thì ra Đỗ Lượng chẳng nói chẳng rằng đang đứng ngoài cửa, nghiêm mặt nhìn bọn họ. Hai người như làm sai chuyện gì, đều đỏ bừng mặt, Hạ Băng vẫn sợ Đỗ Lượng hệt hồi nhỏ, anh lúng búng nói năng lộn xộn như đang cầu hôn.

“Chú, đây là...”

“Xuân Hiếu, Hoàng lão gia có lời mời.” Giọng Đỗ Lượng như cây củi khô cứa vào tim Hạ Băng.

“Mời cháu tới làm gì?”

Đỗ Lượng nhìn sang Hạ Băng, vẻ hơi do dự, nhưng rồi vẫn nói: “Chuyện bà Cả ăn phải đĩnh trong bữa cơm lần trước, vẫn chưa xong.”

“Chưa xong là ý gì?” Đỗ Xuân Hiếu đang đói, tính khí cũng nóng nảy hơn.

“Cháu đi với ta là được, tới đó khắc biết ý gì.” Đỗ Lượng bắt đầu xằng giọng.

Đỗ Xuân Hiếu chỉ Hạ Băng, nói: “Để cậu ấy đi cùng!”

15. Chương 15: Ác Quỷ Xuôi (2)

Lúc Trương Diễm Bình kéo giạt cả tóc lẫn da đầu Tô Xảo Mai, trong lòng sáng khoái vô cùng, luận tâm cơ, bà đương nhiên không dấu nổi bà Hai, nhưng về thể lực thì hoàn toàn ngược lại. Ai bảo Tô Xảo Mai xuất thân tiểu thư quen được cưng chiều, chẳng có bản lĩnh gì đáng kể, đành mặc cho đối phương giằng xé. Bà ta chỉ thấy trời đất quay cuồng, không nghe nổi cả tiếng mình la hét ỉn ỏi, tay túm chặt lấy hai tay Trương Diễm Bình, từng cơn đau nhói sau tai nhắc bà ta nhớ tới vết thương, nhưng bà ta đã chẳng màng nổi nữa, chỉ biết gào lên “Cứu với”. Tiếc rằng đối phương quá khỏe, không ai giằng ra được, bím tóc và ta bị nắm chặt, đầu bị khống chế phương hướng, cũng có nghĩa là bị khống chế luôn hành động, có thể thấy Trương Diễm Bình rất có kinh nghiệm.

Thực ra không phải Tô Xảo Mai không biết phản kháng, chỉ là bà ta rắp tâm muốn xem xem rốt cuộc ai thực sự quan tâm tới mình, ai chỉ đeo mặt nạ trước mặt bà ta. Chân tình hay giả ý, vào thời khắc nguy nan này mới nhìn rõ. Dù cho da đầu bà ta căng toạc, toàn thân tê dại, hai chân buông thõng trên đất, giày không biết đi đường nào, nhưng tình hình xung quanh vẫn nhìn rất rõ. Ví như Hoàng Thiên Minh tuy im lặng đứng một bên, nhưng cây gậy đầu rồng trong tay ông ta lại gõ càn cạch xuống nền gạch khiến bà ta

tưởng tượng mình chỉ cần ngẩng đầu lên là có thể nhìn thấy khuôn mặt phần nộ khó xử của chồng; còn hai đứa con rút ruột đẻ ra sống trong nhung lụa từ nhỏ Hoàng Mạc Như và Hoàng Phi Phi lại chọn cách cổ vũ, bọn chúng không hề ngăn cản Trương Diễm Bình đang mắt kiểm soát, ngược lại mỗi đứa một bên đỡ tay mẹ đẻ, mồm kêu: “Dừng tay! Không được đánh mẹ tôi!” Thực chất là khiến bà ta không cự quạ nổi, để Trương Diễm Bình vả thêm mấy cái; Tô Xảo Mai khi đó vừa cuống vừa tức, nhưng không tiện vạch trần âm mưu của hai đứa con, chỉ ráng vùng khỏi tay bọn chúng, toan liều mạng với Trương Diễm Bình. Lúc này bà ta mới thật sự tức giận, cơn bốc đồng muốn hủy diệt cả thế giới trào lên trong đầu, thế phải tiêu diệt đối phương. Nghĩ vậy, bà ta đột nhiên vùng dậy, đẩy ngã Trương Diễm Bình xuống đất, nhảy lên bụng ả giữ cố định, sau đó ôm lấy cái đầu cũng đang rối bù của ả động thẳng xuống đất, một nhát, hai nhát, ba nhát, bốn nhát... Cái đầu nảy lên trong tay bà ta, phát ra những tiếng hồi âm “thình thình”, khiến bà ta trào dâng khoái cảm.

“Cứu với! Kẻ giết người muốn giết người diệt khẩu! Cứu với! Có kẻ giết người! Cứu với! Cứu với!”

Tô Xảo Mai xây xẩm ngất đi trong lời tố cáo ấy, bà ta không thể không ngất, sợ nếu còn tiếp tục, sự tình sẽ vĩnh viễn không thể vãn hồi được nữa.

Khi Đỗ Xuân Hiểu tới nơi, hai người đàn bà vừa được kéo ra, trông diện mạo không phân biệt nổi ai với ai, đặc biệt cả hai đều câm nín, một người đầu tóc dính bết máu me, ướt sượt, một người ôm gáy, ngã vào lòng Hoàng Mộ Vân, tựa hồ đã hôn mê. Trần A Phúc bị trối quật tay, đang quỳ một bên không ngừng dập đầu, nói đi nói lại: “Hai bà oan uổng, oan uổng quá...”

Hoàng Mộ Vân mặt tái mét ôm mẹ trong lòng, nói với người đàn bà đang nằm trong tay con trai con gái: “Mẹ Hai lần này thực quá đáng lắm, không đợi nổi mẹ tôi tự chết đã muốn xông lên giết bà, lẽ nào chút gia sản này vẫn chưa đủ phần mẹ sao?”

Vừa dứt lời, gã đã lĩnh ngay một cái bạt tai của Hoàng Thiên Minh: “Khốn kiếp! Ta còn chưa chết đã bàn tới chuyện muốn chia gia sản?”

Hoàng Mộ Vân như ăn gan hùm, đập ngay lại: “Chia gia sản là chuyện sớm muộn, ông nghĩ mấy người chúng tôi đều bằng lòng ở lại đây chắc? Mấy năm trước chị Cả đi Anh du học, chính là vì muốn trốn tránh các người, ai ngờ các người lại gọi chị ấy về. Nhà họ Hoàng này chính là một nắm mồ sống, những người sinh ra ở đây đều phải về đây đợi chết! Chúng ta thực ra còn không tự do bằng đám người làm!”

“Mộ Vân, con còn dám nói xằng!” Trương Diễm Bình ở trong lòng gã không biết đã tỉnh lại từ lúc nào, mắt ngân ngấn nước.

Tô Xảo Mai lúc này cũng vùng thoát khỏi vòng tay “che chở” của hai đứa con, hỗn hển bò tới trước Trương Diễm Bình, ngón tay như thanh kiếm sắc chọc thẳng vào mắt đối phương: “Người nghĩ trèo cành cao rồi có thể từng bước hạ người được sao? Giờ là chị Cả, chẳng bao lâu nữa sẽ đến lượt ta, nói không chừng lão gia cũng bị hạ! Người...”

“Đủ rồi!”

Hoàng Thiên Minh thấy uy tín của mình đã tan tành trong trận giằng co giữa hai người đàn bà, đành quát lớn, toan vãn hồi lại chút danh dự. Đáng tiếc chỉ có Tô Xảo Mai nhận ra ý tứ, không nói gì nữa, còn Trương Diễm Bình vẫn không ngừng gào thét, đến tận khi Hoàng Thiên Minh ra lệnh, trối bà ta lại nhốt vào tầng mái lầu sách ở sân sau. Hạ Băng dày mặt đi theo, Đỗ Xuân Hiểu đương nhiên biết anh thèm khát đồng sách đó, cũng không nói gì, len lén đi the, tiếng là xem kịch, kỳ thực là muốn trộm sách.

Lầu sách nhà họ Hoàng kỳ thực vốn không phải của nhà họ mà do chủ nhân cũ của dinh thự này để lại, khi tiếp nhận sổ sách bên trong đã với một nửa, với tính cách của Hoàng Thiên Minh, nửa sổ sách ấy nhất định phải tìm về bằng được, bất kể số tiền bỏ ra có hợp lý hay không. Vì vậy nghe nói người chủ cũ lại ngoan ngoãn đem mất gánh sách trả cho Hoàng Thiên Minh, từ đó về sau mai danh ẩn tích, không xuất đầu lộ diện nữa. Về tung tích của người này, có hai giả thuyết, một là nói ông ta dùng số tiền ấy đi Thượng Hải buôn thuốc phiện sống, giao dịch với đám Hồng bang, không cần thận sập bẫy Đỗ Nguyệt Sênh, bị nuốt trọn cả tiền lẫn hàng, người cũng bị chặt làm tám khúc vứt xuống sông Hoàng Phố làm mồi cho cá; hai là kể vợ ông ta ốm chết, con trai sau khi lập gia đình cũng không để ý đến bố, ông ta một thân một mình tới một hương trấn hẻo lánh, mai danh ẩn tích sống qua ngày. Còn chuyện chính xác như thế nào thì không ai biết.

Tiếc rằng Hoàng Thiên Minh ý thức được chuyện này là chuyện xấu trong nhà, bèn ra hiệu cho Đỗ Lương dẫn theo hai gia đình đưa Trương Diễm Bình đi, đoạn gọi Đỗ Xuân Hiểu và Hạ Băng ở lại, chỉ nói có chuyện muốn nhờ.

“Mấy vụ án gần đây, điều tra tới giờ vẫn chưa thấy tiến triển, đội cảnh sát các cậu rốt cuộc định thế nào? Còn nữa, chuyện hôm nay, tôi hy vọng chỉ mấy người ở đây biết, chớ truyền ra ngoài. Đỗ tiểu thư, cháu cũng biết chuyện bà Cả nhà ta mấy ngày trước bị thương phải không? Chuyện này vốn dĩ đã khép lại rồi, nhưng về sau lại phát hiện cây đinh ăn phải đó có chút liên quan đến Diễm Bình, cũng chỉ hỏi xem thôi, nào ngờ ả tiện nhân này nổi điên lên!” Hoàng Thiên Minh nói chuyện tuy cũng vòng vo, nhưng không quá lắt léo, thậm chí còn không có được uy nghi như Đỗ Lương, mặt mày tươi cười, thần sắc ôn hòa khiến người ta sờn gai ốc.

“Vậy Hoàng lão gia lần này gọi cháu tới, chắc để xem nguyên nhân thực khiến bà Cả bị thương?”

Hoàng Thiên Minh không trả lời, chỉ uống trà, trái lại Hoàng Mạc Như bên cạnh nói góp: “Là tôi khuyên cha mời chị tới, cái nhà này, xem ra một chốc một lát không thiếu nổi chị.”

Cặp cha con này, ngũ quan không giống, nhưng tính tình giống nói thì chẳng chệch đi đâu được.

“Vậy nếu tôi bói đúng, sẽ có lợi gì?” Nhân lúc chú không có mặt, Đỗ Xuân Hiểu lập tức được đằng chân lân đằng đầu.

“Chị cứ nói.” Hoàng Mạc Như lộ rõ nét cười, hai con mắt sâu trùng vào hốc mắt.

“Thứ nhất, các vị dẫn tôi và Hạ Băng vào lầu sách tham quan, cuốn nào bản tiểu thư thích, bất kể giá cả ra sao, đều phải tặng hai quyển, tỏ lòng cảm ơn. Thứ hai, Hạ Băng có thể tự do ra vào nhà họ Hoàng, muốn thăm vấn ai thì thăm vấn, bất buộc hề gọi là tới. Hoàng lão gia vẫn chê đội cảnh sát phá án năng lực yếu kém đây thôi. Chẳng phải là vì thuận theo các vị!” Yêu cầu thứ hai vừa nói ra, nụ cười trên mặt Hoàng Thiên Minh đã hơi cứng lại, nhưng cô vờ như không trông thấy, tiếp tục nói, “Thứ ba, tôi muốn nghỉ hè ở nhà họ Hoàng, cậu cũng biết đấy, hiện giờ thời tiết quá khắc nghiệt, chuyện làm ăn ở tiệm sách của tôi cũng không tốt, tới mua thu mở lại thì hay. Ý các vị thế nào?”

Đỗ Xuân Hiểu nói rất nhanh, chỉ lo Đỗ Lương quay lại sớm, sau cùng còn không quên chốt hạ: “Điều cuối cùng, không được nói với chú tôi, cứ bảo là các vị sống chết muốn giữ tôi lại.”

Hoàng Mộng Thanh đã đứng bên cạnh cười rung cả vai, Hoàng Thiên Minh cũng sững người hồi lâu mới miễn cưỡng gật đầu: “Vậy làm phiền Đỗ tiểu thư rồi.”

Đỗ Xuân Hiểu thấy có triển vọng, bèn nghiêm mặt hỏi: “Phải rồi, làm sao phát hiện bà Ba có liên quan tới chuyện bà Cả bị thương?”

“Lúc a hoàn giúp bếp trưởng Trần giặt quần áo, tìm được trong túi ông ta cái này.” Hoàng Mạc Như đặt một chiếc móng tay sứ khảm bạc lên bàn.

“Đây là món đồ cổ cha tôi mua về, làm quà mừng sinh nhật thứ ba mươi sáu của mẹ Ba, giờ lại nằm trong tay bếp trưởng Trần.”

Chẳng trách họ đem trối nghiêng bếp trưởng Trần lại.

Giọng Hoàng Mạc Như tương đối xót xa, nhưng vẫn chọc giận Hoàng Mộ Vân, gã chộp lấy chiếc móng tay, quăng mạnh xuống đất. Món đồ này rất chắc chắn, không hề nứt vỡ, chỉ phát ra tiếng “đình” khe khẽ, nảy lên hai cái, lăn tới bên chân Đỗ Xuân Hiểu.

Đỗ Xuân Hiểu nhặt chiếc móng lên, hỏi: “Là ai phát hiện, giao cho lão gia?”

“Là mẹ tôi.” Hoàng Phi Phi lạnh lùng lên tiếng.

Đỗ Xuân Hiểu đã hiểu cuối cùng vì sao lúc trước cặp anh em này lại giả thủ đoạn với chính mẹ ruột.

“Giờ đã muộn rồi, Xuân Hiểu có muốn giúp cũng đợi đến mai hẵng hay, khổ sở nửa ngày nay, mọi người đều về nghỉ đi thì hơn?” Đề nghị của Hoàng Mộng Thanh có phần đường đột, nhưng lại cứu mạng Đỗ Xuân Hiểu.

“VẬY... tôi cũng về trước.” Hạ Băng có phần không cam lòng, nhưng cũng đành nói vậy.

Trên đường theo Hoàng Mộng Thanh về phòng, Đỗ Xuân Hiểu nhỏ giọng nói với cô Cả lòng dạ nhân hậu nhà họ Hoàng: “Thực ra vừa rồi cậu không cần kéo dài thời gian cho tôi, tôi đã biết là ai làm rồi.”

Hoàng Mộng Thanh nghe vậy, không hề phật ý, cười đáp: “Chính vì tôi đoán ra cậu đã biết rồi nên mới ngăn không để cậu nói, giữ chút thể diện, tình cảm ọ người.”

Đỗ Xuân Hiểu nhìn cô hồi lâu rồi phì cười, Hoàng Mộng Thanh chỉ đợi cô cười xong, không hề có nửa phần hiểu kỳ. Đỗ Xuân Hiểu thấy đối phương không inh một câu đệm, bèn tổng tộc nói: “Cũng không biết vì sao, trời vẫn nóng thế mà tôi lại thấy ở phòng cậu ngủ ngon hơn, đến mùi hương muỗi cũng khiến người ta nhung nhớ, về tiệm sách không làm sao ngủ được, vừa mơ mơ màng màng, trong não lại có một sợi gân giật ột cái, thế là tỉnh. Thực khổ quá, không thoải mái bằng ăn chực uống chực ngủ chực ở chỗ cậu.”

Giờ đến lượt Hoàng Mộng Thanh chế giễu cô, mượn cớ chọc ngoáy mấy câu, Đỗ Xuân Hiểu cũng không tức, chỉ bước tới bên cửa sổ, nhìn ra miệng giếng bịt kín ngoài sân.

Vì chuyện ồn ào ban nãy, trong nhà bỗng bình một không khí yên lành cổ quái, lá cây ngân hạnh chao mấy vòng trên đầu rồi đáp xuống vai, Đỗ Xuân Hiểu giờ mới nhận ra chiếc móng tay kia vẫn còn nằm trong tay mình, phát sáng âm u dưới ánh chiều ảm đạm, khiến cô nhớ tới chiếc đe mà Tuyết Nhi cất giấu như báu vật.

Nửa đêm, một tiếng hét xé vải xuyên qua màn đêm, dội thẳng vào màn nhĩ mọi người. Mới đầu chỉ kêu “Cứu với”, về sau biến thành “Giết người! Ta muốn giết người”. Đến khi bọn Đỗ Lượng chạy tới dưới lầu sách, âm thanh đó đã hóa thành những tiếng la hét thuần túy, bị bóp nát vụn từng tắc, vung vãi trong bầu trời đêm ngọt ngọt.

16. Chương 16: Ác Quỷ Xuôi (3)

Trương Diễm Bình điên rồi.

Đương nhiên, bà ta không hề thấy mình điên, chỉ không ngừng giải thích với mọi người mình hoàn toàn không rút trăm đầm “người giấy” ấy. “Người giấy” vừa nhẹ vừa mỏng, nhảy từng bậc từng bậc trên cầu thang, cuối cùng nhảy tới trước mặt bà ta, mỏng đến độ cơ hồ tan vào không khí. Giá sách trên tầng mái trống đến quá nửa, như thể chuyện dùng để tích bụi, luồng khí nóng lùa qua lùa lại giữa khoảng trống, trên bà ta đầu ướt mồ hôi, cơn đau sau óc đã chuyển thành tê dại, chỉ là không thể dựa đầu vào tường, nếu không đau đớn sẽ lại định kì viếng thăm. Bà ta đành ngửa đầu thế này, hai cánh tay tê buốt khoanh trước ngực, vết mồ hôi thấm qua áo lụa, bít kín lấy da...

“Người giấy” ở sau một cái giá nào đó, bà ta không biết nó lên được đây bằng cách nào, chỉ thấy nó như chân không chạm đất, người gầy đét, hai cánh tay chìa ra toàn da bọc xương, thậm chí còn không ngửi thấy mùi da thịt con người, mà chỉ thấy sự mùi bụi đất.

“Người là ai? Là ai?!” Bà ta hét lên với nó, có điều giọng nói mồm ra ngắt quãng, không sao ghép nối thành một câu chất vấn hoàn chỉnh.

“Người giấy” tiến sát lại gần, bà ta ngửi thấy mùi khai thoang thoang, trộn lẫn mùi dưa muối, không quá nồng nặc, nhưng đủ khiến bà ta tâm ý hoảng loạn. May sao đưng đưa trước mắt không chỉ có “người giấy”, mà còn một cây trăm đeo hình hồng tước, đánh từ đỉnh vàng ròng một lượng, của hồi môn khi bà về nhà chồng, quan trọng hơn tất thấy các món đồ khác, ngày ngày bà ta đều gài trên đầu, sợ rằng lại quên mất bản thân làm sao đặt chân đến bước đường này. Giờ đây, bà ta chỉ có thể nắm chặt lấy cây trăm ấy, đôi nhánh cài thoang run lên trong luồng khí nóng, như nhắc nhở bà ta, chúng có thể giết người, đặc biệt là “người giấy”. Thế nên bà ta không còn do dự, gơ cây trăm vàng cao quá đầu, cầm phập về phía “người giấy”...

Trong thoáng chốc, một luồng sáng diễm lệ từ cổ “người giấy” bắn ra, tung tóe khắp tóc tai mặt mũi bà ta, bà ta nhìn vết máu trên hai tay mà thần người, tiếp đó cao giọng kêu cứu.

Bà ta làm sao biết được, thì ra “người giấy” cũng có thể chảy máu.

Cái xác nằm dưới chân Trương Diễm Bình quả thật lép như tờ giấy, quắt queo đến mức chỉ khe hấy một cái cũng tự động lật mình, da mặt nhăn nhúm chỉ chút những vết sẹo trắng phớt cổ đồng xu, giữa sắc trắng ấy còn hơi ửng lên chút màu phấn hồng, hai lỗ máu bên mé trái cổ nhỏ xíu ngay ngắn, như bị loài yêu thù gì đó dạn dơi cắn.

Khi đội trưởng Lý tới lầu sách, máu đã đỏ lờ một vùng trên tầng mái, Trương Diễm Bình lần lượt ười ngón tay vào miệng cắn, chốc chốc lại nhổ ra một ít vụn móng tay. Trong lầu đã tụ tập gần hai mươi người, trên tay đều cầm lồng đèn, mạng nhện trên xà nhà cũng được chiếu sáng lóa. Đội phó Kiều đi tuần một vòng, mới phát hiện ở một bên giá sách lớn xếp một bộ Khang Hy tự điển dày cộp, bề mặt sạch đến lạ thường, bèn đẩy đẩy gáy sách, không ngờ “két” một tiếng, một cửa ngấm lộ ra. Mở cửa bước vào, bên trong xú khí ngút trời, dưới đất trải một manh chiếu cỏ rách nát, bên trên chần đệm bừa bãi, trong chiếc bát sứ trên chiếu còn miếng mền thầu dưa muối cắn dở, ruồi bay vo ve trên cái bô trong góc.

“Xem ra tên trộm này trước giờ vẫn trốn ở đây.” Đội phó Kiều quay đầu lại nói với Hạ Băng.

“Nhưng đã là trộm, vì sao phải ngụ trong này chứ?” Hạ Băng nôn nóng nhảy ra khỏi phòng ngấm, khéo thay lại đến ngay gần xác chết, so ra không khí chỗ kia còn trong lành hơn chút. Chiếc áo cộc vải xanh mặc trên người xác chết đã không còn hình dạng ban đầu, mà rách tướp như xơ mướp, trên cổ còn đeo một cái chìa khóa đồng hoen gỉ, tóc dài rũ xuống ngực, móng tay khô vàng quăn queo, trông như vuốt quỷ, mùi chua thối trộn lẫn cùng mùi máu tanh càng khiến người ta buồn nôn.

“Không, đây không phải trộm...” Hoàng Thiên Minh này giờ vẫn trầm ngâm đứng bên đột nhiên lên tiếng, ông ta tựa hồ toàn thân rã rời, lấy bầy bước lại gần xác chết, cúi xuống nhặt lấy chiếc chìa khóa đồng, “Hắn vốn là Tiết Túy Trì.”

Đội trưởng Lý đột nhiên cười lớn, lắc đầu, chỉ nói “Trùng hợp quá”, phản ứng này càng khiến Đỗ Xuân Hiểu và Hạ Băng mù mờ khó hiểu.

Đội phó Kiều nói nhỏ vào tai Hạ Băng: “Thì ra chủ cũ của lầu sách này vẫn trốn ở đây, đúng là yêu sách đến hóa đại.”

Hạ Băng sực hiểu. thì ra nhân vật truyền thuyết đã ngoan ngoãn đem nhượng lại toàn bộ nhà cửa lẫn lầu sách họ tên đầy đủ là Tiết Ủy Trì, vẫn trốn trong lầu bấy lâu nay, không hề ra ngoài, trong lòng anh bất giác dâng lên niềm xót xa xen lẫn kính trọng.

“Tiết Túy Trì muốn bán trụ trong lầu sách thì cứ việc bán, tội gì phải làm mặt mũi thành ra thế kia? Sợ khi chạy ra lấy đồ ăn bị người ta nhận ra à?” Đỗ Xuân Hiểu đứng sát cạnh Hạ Băng, tai lại thính, nghe không sót một lời của đội phó Kiều. Đương nhiên, đối phương cũng không hề có ý kiêng dè cô, biết rằng đây là bí mật sớm muộn gì cũng phải công khai, không khéo, còn trở thành một vụ công án truyền kỳ trong trấn Thanh Vân.

Chỉ đáng thương cho bà Ba nhà họ Hoàng, bị một tên cuồng sách dọa điên. Nếu tính từ khi Hoàng Thiên Minh mua lại lầu sách này thì người kia đã ẩn náu trong lầu suốt hai mươi tư năm! Chẳng trách mang diện mạo La Sát địa ngục thế kia.

Đội trưởng Lý giễu cợt Đỗ Xuân Hiểu: “Trẻ con lít nhít không hiểu phải không, Tiết đại lão gia có bệnh lang ben, chúng ta hỏi đó còn lên gọi ông ta là ‘Bạch gia’ kia. Bạch gia, đi đường mạnh khỏe.

Mấy vị có tuổi có mặt tại hiện trường, bao gồm cả Đỗ Lượng, đều đứng mặc niệm trước xác chết diện mạo đáng sợ ấy, như đang hồi tưởng về quá khứ. Hạ Băng và Đỗ Xuân Hiểu đứng một bên, không biết làm thế nào, đợi mãi họ mới thu dọn thi thể và hiện trường, vừa đi xuống thì thấy Bạch Tử Phong và Hoàng Mặc Như đều đang đợi bên hòn đá Thái hồ(1) dưới lầu, mặt đầy lo lắng.

“Bạch tiểu thư sao lại tới đây?” Đỗ Xuân Hiểu vờ như thân thiết với Bạch Tử Phong, tươi cười bước tới, còn nắm tay đối phương.

Bạch Tử Phong rõ ràng không quen với tình hữu hảo đột xuất này, bất giác rụt vai, cười nói: “Là cậu Hai gọi tôi tới, nói bà Hai và bà Ba đều bị thương, cần chữa trị. Nhưng tới rồi mới chỉ cầm máu đắp thuốc cho đầu bà Hai, bà Ba vẫn chưa thấy đâu, cậu Hai nói người bị nhốt trong lầu sách, phải lẳng lặng mà tới, nên hai chúng tôi mới chọn lúc nửa đêm qua đây, ai ngờ còn chưa đến nơi, trong lầu đã có động tĩnh lớn. Chúng tôi sợ bị phát hiện nên không dám vào, đành trốn sau ngọn giả sơn này nghe ngóng. Về sau nghe nói trong lầu có người chết, cậu Hai bảo tôi ở đây đợi, cậu một mình vào xem. Vừa rồi cậu Hai dìu bà Ba đi ra, bà Ba hình như không được bình thường cho lắm, cứ nói mình đã giết người, cậu Hai sắc mặt cũng khó coi, không thêm đến tìm tôi, tự mình dìu bà Ba đi trước. Tôi đi cũng dở ở cũng không xong, đành đứng đây xem tình hình thế nào, về sau lại thấy người của đội cảnh sát tới, lẽ nào có chuyện chết người thực ư?”

Bài giải thích lưu loát sinh động này của Bạch Tử Phong khiến Đỗ Xuân Hiểu tựa như trông thấy một bản thân khác đang ngồi sau quầy tính tiền tiệm sách giải bài. Nghe xong, cô nhất thời chưa định thần được, chỉ ngại ngừng cười, không nói nổi nửa lời.

“Này! Thân người gì thế?” Bị Hoàng Mộng Thanh đẩy từ phía sau, cô mới sực tỉnh.

“Ấy? Tôi nghe tên ngốc Hạ Bằng nói, trước kia đám a hoàn chết, các cậu đều không tới hiện trường xem, giờ sao hình như ai cũng đến thế?” Đỗ Xuân Hiểu quay sang phía hai anh em Hoàng Mạc Như và Hoàng Phi Phi đang chụm đầu trao đổi, tiện miệng hỏi.

Hoàng Mộng Thanh cười khẩy nói: “Hừ! Cũng không biết là đùa nào lắm chuyện, nói người họ Hoàng chúng tôi máu lạnh, chết ai cũng không quan tâm, nên hôm nay dù ở nhà mình cũng phải làm cho ra dáng tí chút.”

“Ý là, nếu người chết trong lầu là bà Ba, đổi lại như bình thường, cậu sẽ không ra xem?” Đỗ Xuân Hiểu hỏi rất xảo quyệt.

“Có muốn xem, cũng đợi đến hôm đưa tang rồi xem một thể, khi đó xác chết đã qua trang điểm, mới có mặt mũi gặp người khác. Bằng không nhìn bộ dạng lúc họ vừa chết, người không ra người, ma không ra ma, người chết nên có thể soi gương, cũng tự lấy làm xấu hổ, huống hồ còn bị mọi người tham qua? Vì vậy tôi không muốn xem.”

Trước bài lý luận của Hoàng Mộng Thanh, Đỗ Xuân Hiểu tán đồng từ tận đáy lòng, hơn nữa còn cảm thấy có được người bạn thế này đúng là một chuyện may trong đời.

Đêm nay, gần một nửa nhà họ Hoàng từ trên xuống dưới bị mất ngủ, song vài người khác lại ngủ rất ngon, vì có kiến giải khác về hung án trong lầu sách. Đỗ Xuân Hiểu và Hoàng Mộng Thanh thuộc nhóm đầu tiên, bởi ban đêm nóng nực lạ thường, muỗi còn chui qua mắt màn vào giường làm loạn, chỉ sau một canh giờ, chân cẳng hai người đã chi chít vết cào vết gãi. May mà ban ngày đều mặc quần dài ra ngoài, chứ như con gái các nhà bình thường khác, cả ngày xắn quần ngồi xổm bên sông giặt giũ đồ bỏ, e sẽ xấu hổ không dám gặp ai mặt.

“Cậu làm sao biết mấy chuyện này là do mẹ tôi bày ra?”

“Từ khi bà ấy ăn phải đinh tôi đã biết rồi.” Đỗ Xuân Hiểu ngửa đến độ không muốn sống nữa, kẻ móng tay mắc đầy vụn da.

Hoàng Mộng Thanh liếc xéo cô, cười nói: “Cậu lại bốc phét đấy.”

“Không phải bốc phét, mẹ cậu tự tạo nghiệt là chuyện quá dễ thấy.” Đỗ Xuân Hiểu nghiêng răng gãi ngứa, vẻ mặt rất ảm ức, “Thứ nhất, đĩa trứng hấp cá bạc ấy đặt trên bàn mọi người đều có thể ăn, ngoài cậu và tôi ra, ai cũng có khả năng ăn phải cây đinh đó, bao gồm cả con trai cưng của Trương Diễm Bình, bà ta làm sao mạo hiểm để con trai ăn phải thứ đó chứ?”

“Thế thì cậu không biết rồi, Mộ Vân ghét nhất ăn các món làm từ trứng, hoàn toàn có thể không đụng vào.”

“Vậy Hoàng lão gia thì sao? Cha cậu cũng có thể ăn mà.” Đỗ Xuân Hiểu cũng liếc Hoàng Mộng Thanh, ánh mắt hưng phấn, “Thứ hai, đinh lẩn trong trứng sẽ chìm xuống, vì vậy đồ ăn được hấp ra, chiếc đinh sẽ nằm dưới đáy, lúc ăn không vực thìa sâu xuống chắc chắn không ăn phải. Tôi đã thấy đĩa trứng hấp đó rồi, đến tận khi mẹ cậu thổ huyết, cũng mới chỉ bị mức nông nông một lớp bên trên, ăn được vài miếng, làm sai có thể ăn tới đinh?”

Hoàng Mộng Thanh không biện bạch nữa, chỉ ngửa mặt nhìn nóc màn.

“Thứ ba, cái đình này lớn hơn, cũng cứng hơn xương cá nhiều, hễ chạm răng sẽ nhận ra ngay, làm gì có người nào ngốc thế, còn cần đến nổi máu me đầm đìa? Lẽ nào mẹ cậu không biết ăn cá? Không cần nói nữa, đây chắc chắn là màn kịch bà ấy đạo diễn.”

“Vậy cậu nói xem vì sao bà ấy phải diễn màn kịch ấy? Hại mình, lại chẳng được lợi lộc gì.”

“Đây chính là lý do tôi không vạch trần bà ấy ngay lúc đó, vì không nghĩ ra nguyên nhân.” Đỗ Xuân Hiểu lại trở mình, làm cả giường lắc lư, “Song, trông cục diện hôm nay thì tôi hiểu rồi.”

“Cậu hiểu gì?”

“Hiểu bước tiếp theo mẹ cậu sẽ đi thế nào! Vốn dĩ bà ấy muốn hãm hại bà Ba, tiện thể kéo luôn bà Hai vào cuộc. Chiêu này của mẹ cậu thâm độc!” Đỗ Xuân Hiểu nhìn chằm chằm hàng mi ngắn ngủn trên đôi mắt tí hí của Hoàng Mộng Thanh, vẻ hí hửng.

“Cậu đừng nói bừa, mẹ tôi thì có thể có âm mưu gì?” Hoàng Mộng Thanh quả thật đã hơi bực mình.

Đỗ Xuân Hiểu như hoàn toàn không hay biết, tiếp tục nói: “Thế cậu bảo, cái móng tay ấy bị phát hiện trong chiếc áo thay ra giặt của bếp trưởng Trần, vậy người giặt áo là ai?”

“Là Hồng Châu, a hoàn cấp thấp ở phòng mẹ Hai, quần áo nhà họ Hoàng do mấy a hoàn ngoài phòng thay phiên nhau giặt, hôm qua vừa khéo đến phiên Hồng Châu, nó nói lúc giặt đồ thứ ấy rơi ra, nên lập tức đi báo cáo với mẹ Hai.”

“Thế thì đúng rồi.”

“Cái gì mà đúng? Chuyện này chẳng có chút xú liên quan gì đến mẹ tôi hết.”

Đỗ Xuân Hiểu cười lớn lấy tiếng, nói: “Vậy nếu mẹ cậu mua chuộc Hồng Châu, sai nó làm như thế thì sao? Có thể a hoàn hầu hạ bên cạnh đều là tâm phúc của các phòng, nhưng a hoàn ngoài phòng thì không đâu, đi lại cũng tự do hơn người trong phòng đôi chút. Mà cứ cho là bà Ba muốn mua chuộc bếp trưởng Trần, hoặc giữa hai người có tư tình, và ta có thể cho ông ấy tiền là được rồi, nếu cần vật đỉnh ước, thì cũng nên tìm một món đồ mới, không bắt mắt. Ai lại thẳng thừng đem đồ chồng mua ra tùy tiện tặng gian phu của mình? Nhưng nếu mẹ cậu không làm thế, sẽ không cách nào giả họa được cho bà Ba, còn đặc biệt để bà Hai đi ‘làm khó’, thật không đơn giản!”

Hoàng Mộng Thanh không biện bạch gì nữa, lòng lo canh cánh hỏi: “Vậy ngày mai cậu có định giải lá bài này không?”

Đỗ Xuân Hiểu lè lưỡi, nói: “Vốn là định giải bài, bằng không bằng hiệu bà cốt của tôi làm sao đánh bóng? Nhưng... giờ nhà cậu đã rồi bù lên thế, chắc không ai so đo một chút chuyện nhỏ này đâu, lấp liếm đi thôi.”

Thế rồi cả hai mỗi người quay một hướng ngủ, lặng thinh cả đêm.

17. Chương 17: Ác Quỷ Xuôi (4)

Tần thị thường hoài niệm thời còn mang thai, hằng ngày đều ngủ đến khi mặt trời lên khỏi ngọn sào, ngủ dậy Điền Quý đã tới xuống lựa làm từ sớm. Trên chiếc bàn vuông đặt trong phòng ăn kiêm phòng bếp, luôn bày sẵn cá thu chiên dầu, củ cải muối khô và hai quả trứng vịt muối, âu cháo được ủ trên bếp, sờ vào tay còn ấm ấm. Thị ăn tốt, vừa ngửi thấy mùi cháo đã đói không chịu nổi, hướng hồ cá rán ăn vào lại xốp giòn, củ cải thơm mát sảng miệng, trứng vịt muối nhẹ nhàng lọt đi phần lòng trắng liền rịn ra đầy những dầu, lòng đỏ càng tươi ngọt. Thị thường đánh liền hai bát, no căng bụng, bây giờ mới lặc lè đứng lên, bỏ bát đũa vào trong nồi, múc một gáo nước ngâm dấm, đợi Điền Quý tới về rửa.

Tần thị có lý do riêng của mình mới chịu gả về nhà họ Điền, không phải vì ưng Điền Quý thật thà, mà còn bởi cha mẹ y đều đã qua đời, có thể giảm nhẹ không ít gánh nặng cho thị. Hướng hồ người làm việc cho

xưởng lựa, đặc biệt là đàn ông độc thân, chắc chắn tích góp được kha khá tiền, thế nên thị vừa nói chuyện muốn mở tiệm dầu muối, y lập tức đi tìm mặt bằng, cho thị tiền vốn lấy hàng, khiến thị thấy rất yên tâm. Nếu như còn bố mẹ chồng, nhất định mọi việc sẽ không do thị làm chủ, hơn nữa, dung mạo xinh đẹp vốn là gánh nặng của thị, suốt ngày bị cánh đàn ông tơ tưởng nhớ nhưng, song khi thị tới tuổi thành thân thì ai nấy đều rứt ại, lo thân thế gia sản không xứng. Thị vốn cũng không coi trọng tiền tài, chỉ cầu yên ổn, bởi việc bà ngoại thị trước khi qua đời từng nằm trên ván cửa chỉ thẳng vào mũi thị mắng là “Đồ hồ y tính” đã bóp nát trái tim thị. Vì vậy thị hạ quyết tâm phá vỡ lời nguyền “hồng nhan họa thủy”, sống đời một người bình thường.

Lúc mới rước thị về làm vợ, Điền Quý cũng hoang mang o sợ, e chăm sóc thị có gì không chu đáo, thị sợ y mang gánh nặng, cũng ra sức tỏ ra thùy mị nết nà, lâu dần, hai người thật sự có ý tương kính như tân. Hồi trong bụng thị mang thai Tuyết Nhi, Điền Quý vui mừng không để đâu cho hết, kéo rất nhiều người ở xưởng lựa về uống rượu, còn mua cho thị mấy bộ quần áo rộng rãi, chẳng màng có mặc được không. Tần thị khi đó nghĩ, cae đời này mình sẽ được Điền Quý nâng niu cưng nựng trên tay, chuyện mỹ nhân mệnh khổ viết trong mấy cuốn tiểu thuyết ba xu, hát trong mấy vở kịch, vĩnh viễn không linh nghiệm với thị.

Khi Tuyết Nhi ra đời, đúng như thị dự liệu. Điền Quý bận bịu đến nỗi không kịp so đo không sinh được nam đinh, chỉ hỏi han khắp nơi nấu canh gì cho vợ bồi bổ sức khỏe. Y tốt với thị, lúc đó, thị ngỡ rằng ấy là điều đương nhiên. Mãi đến năm Tuyết Nhi mười hai tuổi, người ở xưởng lựa chạy tới tiệm dầu muối của thị, báo tin chồng thị bị đè dưới đồng vải, đã hôn mê. Thị nghe tay người làm lấp bắp hồi lâu, hoảng hốt thấy như đang nói về một người chẳng liên quan đến mình, mãi tới khi chạy đến bệnh xá, trông thấy Điền Quý mặt mày trắng bệch, hai chân bị chèn thành quấy, mới biết chuyện thực sự đã xảy ra với thị.

Điền Quý bị đưa lên bệnh viện huyện nằm ba tháng, khi khiêng về, hai chân vẫn như cây quấy. Tuyết Nhi khóc đến hết hơi, ra sức túm lấy gấu áo Tần thị, nói về sau làm sao tiếp tục đi học, ánh mắt bạn bè nhìn nó đều lạnh băng, tựa hồ đang nói tất cả đều do lỗi của nhan sắc. Điền Quý trở thành phế nhân, nằm trên giường không ăn uống gì suốt mấy ngày đêm, cũng không mở miệng nói chuyện, ỉa đái đều do Tần thị dọn dẹp, cũng may còn mấy thứ bẩn thỉu này, có thể xác nhận y vẫn đang sống. Buổi sáng hôm Tuyết Nhi được Đỗ Lượng dẫn tới nhà họ Hoàng, Tần thị đặc biệt thay cho nó bộ quần áo mới, sau đó đẩy tới trước mặt cha từ biệt.

“Cha, con gái sẽ thường xuyên về nhà, cha phải giữ gìn sức khỏe nhé.”

Điền Quý quay mặt vào tường, bất động.

“Anh quay lại nhìn con gái một lần đi, cũng là vì kiếm tiền cho cái nhà này.” Lòng Tần thị nhen nhóm bực bội, mơ hồ dự cảm, những tốt đẹp trước kia y đối với thị có lẽ đã đến lúc phải hoàn trả.

Thế nên thị tiễn Tuyết Nhi đi một quãng xa, thậm chí còn đòi theo đến nhà họ Hoàng giúp nó sắp xếp chăn đệm, nhưng bị Đỗ Lượng từ chối. Trông theo bóng lưng nhỏ bé của con gái luống cuống theo sau thân hình gầy guộc lòng không của Đỗ Lượng, lòng thị trống trải hết như ngày xuất giá, thị bỗng cảm thấy hoang mang, tựa hồ một thứ gì đó trong sinh mệnh mình từ nay đã đứt ỉa, về sau sẽ cuôi theo số phận một người khác. Thị sợ quay về, sợ đối mặt với căn nhà bẩn thỉu, phục dịch người chồng tỏa mùi chua khắm trên giường. Mỗi đêm nằm xuống bên cạnh chồng, trông thấy những thứ tàn nhẫn lặn sâu trong hai gò má trũng sâu của y, thị lại lo sợ.

Cuộc sống không có Tuyết Nhi tựa như cảnh củi khô gãy lìa, vết gãy hở chạm vào là nát vụn, phát ra những tiếng rảng rặc đơn điệu. Khi đó Tần thị đã hơi thích ứng với tình thân suy sụp của chồng, thậm chí còn có thể trốn trong sự im lặng của y lén lút mơ mộng. CHo đến một hôm, thị dìu chồng dậy như mọi khi, bê cơm trưa đặt lên gối, y ăn mấy miếng, đột nhiên gọi thị lại, thị bèn dịch mấy bước lại trước giường, hỏi làm sao. Y còn vẩy vẩy tay, bảo thị lại gần, thị làm theo, tiếp đó mặt dính phải một thứ nóng ầm, là rau cải xào thịt từ miệng y nhỏ ra.

“Toàn đồ thiu thối! Muốn hại chết tao phải không?!”

Khi cả bát cơm quăng tới, thị nghiêng đầu tránh, chỉ nghĩ y nhất thời buồn bực, muốn tìm chỗ phát tiết, bèn ra sức vỗ yên nỗi oán hận thâm kín trong y, đoạn thu dọn mảnh bát vỡ, quét nhà, hấp mới một bát bánh cá bưng lên. Tối tới, thị ngỡ đã bình an vô sự, bèn nằm xuống bên cạnh y ngủ, vừa mơ màng thiếp đi, chợt cảm giác có một bàn tay đang lặn mò trên bụng, rồi dừng lại giữa hai chân thị. Thị sực tỉnh, định

túm lấy cánh tay ấy, thì bị một cánh tay khác giữ chặt đầu, giọng nói phả vào tai thị cũng đầy vẻ nham hiểm mà hung bạo: “Mày là vợ tao đấy!”

Thị đành mặc y hí hoáy, bàn tay đó quả nhiên ra ra vào vào nơi hỏ thẹn của thị, nhưng đồng thời một vật khác với ngón tay cũng từ từ chọc vào nơi sâu ấy...

“Đừng!” Thị sợ đến nỗi giọng cũng run run, nhưng vật đó vẫn không ngừng lại, như muốn xuyên thủng thị.

Thị lấy hết sức vùng ra, lăn từ trên giường xuống đất, chỉ thấy y thở hồng hộc trừng mắt nhìn mình, tay nắm một cây dưa tre.

Tần thị từ đó bèn kê hai chiếc ghế đầu trên gác xép tiệm dầu muối, trải một tấm chăn mỏng ngủ tạm, tuyên bố không chung giường với Điền Quý nữa. Quan hệ vợ chồng chính thức chỉ còn trên danh nghĩa. Điền Quý đương nhiên không ngừng ại ở đó, cố ý nhằm đúng úc thị đi vệ sinh hay chớp mắt kêu thị làm việc này việc kia, giọng the thé khắc nghiệt, chỉ sợ thị không nghe thấy. Thị cũng phản kháng lại ở mức vừa phải, nấu cơm đều chọn nguyên liệu rẻ tiền nhất, dầu muối không bỏ nhiều thì cũng quên tra, y ăn mấy miếng liền phát khùng, tiếc rằng mấy trò đập bàn ném đá đã không còn dọa nổi thị nữa, khi y phát ác, thị chỉ đứng bên đứng quan sát, đợi y dừng lại mới lảng lảng thu dọn, nhưng tuyệt không nấu lại cho y, mặc y đói bụng. Lâu dần, y cũng học được cách ngoan ngoãn, bắt luận cơm ngon hay dở đều nuốt vào bụng, tựa như sống cùng nỗi hân học, thề phải dùng sự thê lương của mình để giày vò thị, hể nghĩ tới việc thị bị cột chặt vào vận đen của y không thể tự thoát, lòng y lại sung sướng điên dại. Thị đương nhiên nhìn thấu tâm địa độc ác của y, song cũng chẳng biết làm cách nào, đánh cán rằng sống qua ngày.

Cuộc sống địa ngục khiến cõi lòng Tần thị hóa đá, nhưng dung mạo xinh đẹp lại như được mài trên khổ nạn, ngày càng rạng rỡ mê hồn, ngày một lẳng lơ quyến rũ, thị chỉ nhẩn nha đi một vòng trên phố cũng đủ điên đảo chúng sinh. Ánh mắt đàn bà con gái trần hanh Vân nhìn thị khiến thị nhớ đến bà ngoại lúc hấp hối, chỉ thiếu điều trắng mặt gọi thị là “hồ ly tinh”. Thực ra huênh hoang khắp phố như thế, thuần túy chỉ để giải tỏa ám ức, coi như chút báo thù với gã chồng chẳng khác nào xác chết nằm nhà. Tần thị ở trong hoàn cảnh hiểm ác ấy tuyệt vọng kêu gào, nhưng đám đàn ông chỉ đứng từ xa rỏ dãi thèm thuồng, tựa hồ thị là một con dã thú xinh đẹp chỉ có thể nhìn từ xa, không thể lại gần.

May thay, vào lúc ngàn cân treo sợi tóc ấy, thị lại gặp được hần.

Khi hần bước vào cửa tiệm, đôi mắt ấy dường như đã nhìn thấu toàn bộ sầu lo của thị, lập tức quyết định dành cho thị những ôn nhu đã lâu thị không biết đến. Thị tìm thấy trong con mắt sáng ngời của hần toàn bộ ý nghĩa sự sống, đó là thái độ có thể sống vì hần, có thể chết vì hần, cùng những hưng phấn si mê như nắng hạn gặp mưa rào. Thị đã không màng tất thấy như thế, đem máu mình chảy ra, bồi dưỡng cho tương lai của hần.

Thời gian đó, Tuyết Nhi hằng tháng đều về nhà một đến hai lần, hoặc đưa ít tiền, hoặc chỉ để gặp thị, biếu mấy mảnh vải vụn. Khi ấy, hai mẹ con đều kiêu diễm như nhau, tựa hồ ngày ngày đều ngâm mình trong phấn son, đến lớp dầu mỏng ngoài mặt cũng thơm nức mũi. Lúc bọn họ hơi đầy đà lại càng xinh đẹp, vì vậy ngoài Tần thị không ai nhận ra cơ thể Tuyết Nhi có phần khác lạ, hơn nữa con bé cũng không thích lộ vẻ thèm ăn trước những người xung quanh. Đối diện với chuyện không đúng đắn của Tuyết Nhi, Tần thị muốn hỏi lại tôi, thậm chí còn có chút đồng bệnh tương lân. Có một lần không kìm được, thị cũng bóng gió hỏi con, tương lai định thế nào. Ai ngờ con bé ung dung nhoen cười, nói không biết thế nào, có lẽ tiệm sách Hoang Đường sẽ cho được nó một đáp án.

Hôm đó hai mẹ con tâm sự hết mọi chuyện, cuối cùng Tuyết Nhi nặn ra một nụ cười đau khổ, nói: “Hai mẹ con mình, đều mang bệnh hèn mọn. Mẹ xem con hai năm gần đây, số lần về nhà chẳng được bao ăm, cha ở ngay trong phòng cũng nhác không vào thăm, chính là vì cảm hầy không thể tin tưởng đàn ông. Cũng không biết có phải mẹ còn ngây thơ hơn con gái hay không mà ngày qua ngày vẫn ở lại đây, còn con sớm muộn sẽ có ngày phải ra đi thôi.”

Tần thị nghe con nói vậy sợ chết khiếp, vội hỏi: “Con định đi đâu?”

Tuyết Nhi trả lời: “Vẫn chưa biết sẽ đi đâu, có điều cùng với người con thích, rời xa trần Thanh Vân thì tốt. Tối lúc ấy, mẹ cũng không cần phải lo cho con đâu, đường đều do tự mình đi mà thành cả.”

Hôm ấy hai người hàn huyên mãi tới tận xế chiều. Tần thị muốn giữ con gái lại ăn cơm, nhưng nó nhất quyết không chịu, chỉ nói còn có việc rồi đi luôn. Lúc ra khỏi nhà, bọc mùi soa buộc trong ống tay áo phát ra những tiếng “leng keng” khe khẽ, nặng nặng như đựng không ít đồng bạc. Hôm ấy, sấm sét đùng đoàng, mưa táp cả đêm, mát mẻ thì mát mẻ, nhưng lòng thị rất hoang mang.

Hôm sau, một chàng trai cao gầy, đen kính, dáng vẻ thư sinh từ đội cảnh sát tới cửa tiệm của Tần thị, tự xưng là Hạ Bằng, thông báo với thị rằng Tuyết Nhi đã chết vào đêm muộn hôm qua. Trong giây lát, trước mắt thị hiện lên nụ cười buồn bã của con gái, dịu dàng xoay vòng trên không, sau đó tan vào đất bùn ẩm ướt, không thấy đâu nữa...

18. Chương 18: Ác Quỷ Xuôi (5)

Thi thể Tiết Túy Trì vừa hạ táng, đội trưởng Lý liền thấy nhẹ nhõm hẳn, vì bất kể hung án liên hoàn nhà họ Hoàng có thể phá hay không, ít nhất trước mắt dư luận đều đã thay ông kết án, nói rằng Tiết Túy Trì vì có thù oán với nhà Hoàng Thiên Minh mà trốn trong lầu sách suốt hai mươi năm chờ thời cơ báo thù, muốn biến nhà họ Hoàng thành “hung trạch” để đuổi cả nhà Hoàng Thiên Minh đi. Những lời đồn tự động hình thành trong dân gian này quả nhiên có lợi cho việc phá án, ít ra có thể khiến hung thủ thật sự lợi ổng dễ phòng. Nhưng đội trưởng Lý cũng sợ y tiếp tục gây án, vì vậy nội tâm ông vô cùng giằng xé, cán tẩu thuốc bằng gỗ dương vàng trên miệng cơ hồ bị nghiền nát. Dù ông không phải người nhiều lời, nhưng những người xung quanh vẫn có thể thông qua mùi khói thuốc trên người ông mà đoán ông đã hút thuốc bao nhiêu năm, chiếc tẩu thuốc cán thẳng kia đeo gọt rất thô kệch, chỉ vằn khê rít một hơi, vị cay do đốt thuốc kém chất lượng sẽ xộc thẳng vào khoang mũi. Ông vẫn luôn muốn mua cái tẩu bằng gỗ đồ quyền phủ sơn đen bóng, cán hơi cong, sản xuất ở Anh, sợi thuốc có kém thế nào, sau khi đi qua cán tẩu cong cong ấy, mùi vị đều sẽ được lọc thành êm dịu mượt mà. Nhưng món đồ cũ này lại là do một cô gái mua tặng cho ông.

Ba mươi năm trước, cô chèo thuyền gỗ men theo con sông trấn phiêu bạt ngao du, thò bàn tay đã ngâm nước trắng bệch xuống làn nước xanh biêng biếc, vớt lên một dây củ ấu. Khi đó ông vẫn còn là thanh niên trẻ trung, mặc áo cộc tay, ngồi chồm hóm bên cạnh Tiết Túy Trì, học ông ta làm lồng chim trên nền đất đầy vụn bào trắng xóa. Cô chèo thuyền tới mép hiên nơi hai người ngồi hóng gió, mỉm cười với ông, nụ cười không quá đẹp, nhưng vô cùng rạng rỡ, phần gáy dài nắng đỏ ửng lên như bắt lửa. Lúc đó ông còn chưa phải là đội trưởng Lý, mọi người đều gọi ông là Lý Thường Đăng, vì vóc người cao gầy, thật ra sau này gọi chệch thành “Trường Đăng”(1)

“Cầm lấy.” Cô đưa cho ông một bọc giấy dài.

Ông nhận lấy, mở gói, ẩy ra chiếc tẩu gỗ dương vàng đó, cứ thế ngậm vào miệng mà không nhai thuốc, đứng dậy khuỳnh khoanh đi lại mấy bước, định chọc cô cười, nhưng quay đầu lại thấy ô đã chèo thuyền đi từ lâu, trên mặt nước xanh lục rờ rờ một vệt dài đen bóng.

Từ đó về sau, ông cứ ngậm cái tẩu ấy, vui đùa, hò hẹn cùng cô, nhưng chẳng nói gì thêm. Cô vào nhà họ Hoàng kìm a hoàn, ông ngậm nó, cô gả cho Hoàng Thiên Minh làm bà Ba, ông vẫn ngậm nó. Tựa như biết rõ cô tuyệt đối không thể thuộc về ông, khát vọng cả cuộc đời này của ông chỉ có thể cô đặc lại trong một cái tẩu thuốc, nhìn nó tới tấp lượn qua thời gian, tích bẩn cấu bụi, cuối cùng cũng hiện ra những đường vân thê lương, ông trở nên tiêu tụy, chai lì, chỉ có thể gặm nhấm nỗi cô đơn trong lồng ngực.

Ngày cô vượt cạn, ông ngồi một mình trong gian nhà chính uống rượu, bảy lạng rượu trắng, nửa bao lạc nhân, ăn đến mồm đầy vỏ đỗ, cũng không nói năng gì, chỉ sợ từ cổ họng phụt ra tiếng nứt nẻ. Nào ngờ Đỗ Lượng bỗng đẩy cửa vào, nói bà đỡ mời tới đang bị năm sáu tên côn đồ vây trói trên đường vì không trả nổi khoản nợ đánh bạc của con trai. Ông lập tức nhảy dựng lên, chạy tới phố Ngự Đường, tiện tay vớ luôn cây đòn gánh vút bên đường của một tay bán rong, vụt tới tấp lên người mấy tên côn đồ, trút hết oán giận cảm hơn ra như thế. Khi bà đỡ đi ra từ sân sau nhà họ Hoàng, đã là nửa đêm, thấy ông ngồi vắt vẻo như ma trên bậc thềm, đầu gục giữa hai gối, bà ta cười nói: “Trường Đăng, cậu ở đây làm gì?”

“Sinh chưa?” Ông ngẩng đầu, mắt vẫn máu.

“Sinh... sinh rồi, là con trai.” Bà đỡ mặt mày kinh ngạc, cảm giác như nếu không báo tin tốt này, hẳn sẽ liều mạng với mình.

“Ừm.” Ông đứng dậy, thùng thảng bỏ đi, bóng lưng bị ánh trắng kéo thành vệt dài.

Bà ta đột nhiên hiểu ra, từ nay tuyệt đối không thể gọi hắn là “Trường Đăng” nữa.

“Người giấy” vẫn bay liệng trong đầu Trương Diễm Bình, lúc chỗ này lúc chỗ kia. Để làm nó dừng lại, bà ta đành cố gắng không động dậy, cứ thế vờ làm hôn đá, tốt nhất cũng không được để người khác trông thấy, cơm đưa lên, bà ta ngửi thấy mùi dầu mỡ là buồn nôn.

“Bà ấy bị thế này bao lâu rồi?”

“Hơn mười ngày rồi, Bạch tiểu thư nói là chứng thất tâm phong, nguyên nhân do quá sợ hãi, cần nghỉ ngơi tĩnh dưỡng mới được.”

Lý Thường Đăng hỏi Hoàng Mộ Vân, nhưng mắt vẫn không hề rời Trương Diễm Bình. Bà ta cũng giương hai vành mắt thâm quầng nhìn lại ông, son trên môi đã tróc hết, cần cổ từng dải nắng đỏ ửng khỏe khoắn chỉ cần hơi gập xuống sẽ lộ rõ đốt xương sống. Bà ta mỉm cười với ông, tựa hồ... ông sợ mình nhìn nhầm, bèn quan sát kỹ hơn, hồi lâu sau, bà nhếch khóe môi phải, lại cười, lần này ông đã nhìn thấy rõ, sống mũi chột cay cay.

“Điều tra án ấy mà, cần phải tìm hiểu chút tình hình, hỏi mấy câu chắc không sao chứ?”

Ông kỳ thực không dám nhìn Hoàng Mộ Vân, bởi trên người gã có dòng máu của bà, nét cằm cũng như đúc trên một khuôn khiến ông thấy sợ, sự tương đồng ấy như thể nhắc nhở ông những ngọt ngào năm xưa đều đã trôi mất trên bộ khung xương chằng kém phần đẹp đẽ này.

Hoàng Mộ Vân gật đầu, như hạ quyết tâm phải rửa oan ẹ, nói: “Mẹ tôi bình thường nhìn thấy gián đã sợ đến không dám đặt chân xuống đất rồi, sao có thể giết người đã man thế được? Mong đội trưởng Lý điều tra rõ chân tướng, trả lại trong sạch ẹ tôi.”

Nghe lời biện bạch ngây thơ này, nỗi đau đớn trong lòng Lý Thường Đăng càng thêm nhức nhối, con trai bà đương nhiên chỉ trông thấy dáng vẻ cao quý như cành vàng lá ngọc của mẹ, nào biết đến những hồn nhiên xông xáo của bà thời thiếu nữ, Trương Diễm Bình chiếm cứ ký ức của ông là người có thể cầm rắn nước trong tay chơi đùa; chỉ có điều sau khi học được thói sùng bái hư vinh, cất giấu hết sự sắc bén và thuần khiết, như vậy mới có thể đi tới bước đường bà muốn.

“Bà Ba?” Trong lòng ông gọi “Diễm Bình”, nhưng miệng lại bật ra cách xưng hô xa lạ.

Bà ta lại mỉm cười.

“Bà Ba...” Ông gắng dần niềm thương cảm, hỏi, “bà có thể kể lại một lượt chuyện đã xảy ra trong lâu sách hôm đó không? Nhớ gì thì nói nấy, không nhớ không cần nói, có được không?”

Bà Ba há miệng, như muốn nói, rồi lại khóc thút thít. Ông cứng họng sững người, trái lại Hoàng Mộ Vân lên tiếng an ủi: “Tình hình mẹ tôi hôm nay còn tốt đấy, cha tôi nói nếu bà vẫn thế này sẽ đưa lên bệnh viện lớn trên Thượng Hải chữa trị.”

Lý Thường Đăng gật đầu, tiếp tục hỏi: “Vậy bà nói xem, bà đã thấy gì ở đó?”

“Người... người giấy... vù vù vù...”

“Người giấy gì? Trông thế nào?”

Trương Diễm Bình khấp mặt toàn vệt nước mắt giờ tay ra, so với đỉnh đầu Lý Thường Đăng đang ngồi: “Cao... cao chừng này... chậm chậm... bay lại phía tôi... tôi... tôi...”

“Người giấy bay lại phía bà, rồi sau đó? Sau đó thì sao?” Lý Thường Đăng chất vấn.

Trương Diễm Bình trợn trừng cặp mắt ướt, hai tay cong lại như móng vuốt, giờ lên trước ngực, lăm lăm: “Sau đó... sau đó tôi muốn xé vụn nó...”

Bà Ba giữ nguyên tư thế này suốt một giờ đồng hồ, giống như một món đồ chơi dây cót bất chợt kẹt dây, im lìm không động đậy.

Lý Thường Đăng lúc này bắt giác nhớ lại lời đội phó Kiều: “Động cơ Tiết Túy Trì trốn trong lầu nghi thế nào cũng không hợp lý, cứ cho là trong đây bao năm không ai quét dọn, nên giữ được bí mật, nhưng ông ta làm sao nuôi sống mình? Bánh mìn thầu dưa muối kia giống như được mua từ sạp hàng trên phố, nếu ông ta muốn ra ngoài tìm cái ăn, nhất định phải ngang qua sân, đi theo lối cửa sau, hơn nữa ít nhất cách ba ngày lại phải chuẩn bị một lần lương thực, làm vệ sinh bồn. Nhưng anh xem chiếc chìa khóa trước ngực ông ta, hoen gỉ cả, vừa trông đã biết chưa từng được sử dụng, thêm nữa, khi khám nghiệm tử thi còn phát hiện một vài chi tiết thú vị, là cơ sở đầy đủ chứng tỏ Tiết Túy Trì không hề có khả năng ra ngoài hoạt động!”

Quả thật, Lý Thường Đăng cũng vô cùng hoài nghi về căn mật thất rộng chưa đầy mười thước ấy, khi xác Tiết Túy Trì được phát hiện, quần áo trên người đã rách không còn ra hình thù, trong phòng cũng không có bất kỳ bộ đồ nào khác để thay, mặt mũi lại hoàn toàn biến đổi, người như thế này đi ra phố mua thức ăn, nhất định sẽ bị chú ý. Lẽ nào...

“Không sai, tôi cũng cho rằng Tiết Túy Trì không phải trốn trong lầu sách, mà là bị người ta giam cầm.” Đội phó Kiều tỏ ra đồng tình với giả thiết của Lý Thường Đăng, “Nhất định có ai đấy, định kỳ đưa cơm cho ông ta, quét dọn qua loa mặt thất. Hơn nữa người này, phải thuộc nội bộ nhà họ Hoàng.”

“Là ai? Hoàng Thiên Minh?” Lý Thường Đăng rít tẩu thuốc kêu o o.

“Không.” Đội phó Kiều lắc đầu quây quây, “Nếu là Hoàng Thiên Minh, ông ta đã không sai Đỗ Lượng nhốt bà Ba vào trong đó, nhất định có người giấu ông ta, biến toàn lầu ấy thành phòng giam.”

“Cậu cho là ai?”

Đội phó Kiều cười khan, uống ực một ngụm rượu, chép miệng đáp: “Rất đơn giản, ai lặng lẽ đi theo thăm dò tình hình lúc Trương Diễm Bình bị hạ lệnh nhốt vào lầu sách, người ấy là kẻ cầm tù Tiết Túy Trì.”

“Vậy chỉ có Bạch Tử Phong thôi...”

Lý Thường Đăng nhớ lại sau khi bọn họ khiêng cái xác xuống lầu, gặp ngay Đỗ Xuân Hiểu và Bạch Tử Phong đứng bên hoàn giả sơn nói chuyện.

“Được, vậy chúng ta tới phòng khám của Bạch tiểu thư một chuyến.” Ông nóng lòng như lửa đốt đặt ly rượu xuống, đi thẳng ra cửa, đội phó Kiều vội vã theo sau.

Bạch Tử Phong hôm đó quả nhiên ngoan ngoãn đợi ở phòng khám, không, nói một cách chính xác, là đợi trên gác phòng khám, nằm thẳng cẳng trên giường, đã đứt hơi.

19. Chương 19: Ác Quỷ Xuôi (6)

Trong phòng khám sắc mùi thanh đắng của mũi tiêm dinh dưỡng, cơ thịt trên mặt Bạch Tử Phong méo mó như muốn nứt ra, miệng méo xẹo, hai mắt trợn trừng, nhãn cầu chỉ chực bật khỏi tròng mắt bất cứ lúc nào; bọt mép trắng đục và vết tím đen đọng trên vành tai tiết lộ cô ta đã lìa đời; vũng máu đặc sau gáy thực ra đã chảy xuống sàn nhà, ngấm qua khe gỗ tí tách rớt xuống mặt bàn, nắp hộp kim và sàn gạch xanh sẫm ở tầng dưới.

Lý Thường Đăng và đội phó Kiều đợi trong phòng khám hồi lâu, không thấy ai đi ra, đến khi đội phó Kiều thấy có giọt nước đỏ rơi vào mặt, bắt giác đưa tay quệt xem, phát hiện là máu tươi mới ngẩng đầu nhìn lên, lại thấy rơi thêm mấy giọt nữa, thoát chốc cả phòng khám “lả tả hoa rơi”. Hai người chạy xộc lên gác, thấy Bạch Tử Phong đầu bê bết máu đỏ vật trên giường, máu một nửa trên sàn, một nửa bị hút vào gối, nửa khoảng giường loang đỏ.

“Bị người ta dùng vật cùn đập liên tiếp mấy cái, chết ngay tại chỗ.” Mặt đội phó Kiều đã căng thẳng đến độ dao đâm không vào, đây là biểu cảm khi ông tức giận.

Lý Thường Đăng cũng rối bời, một mặt vì vụ án khó khăn lắm mới lại có manh mối, giờ bị người ta ra tay trước chặt đứt; mặt khác lại hơi mừng thầm, vì cảm thấy hung thủ gây án thế này, rồi cũng sẽ để lộ sơ suất.

Đội phó Kiều lúc này đã ngồi thụp xuống, gỡ tung chồng sách báo cũ chất cao bên cạnh giường, đa phần đều là tạp chí Thượng hải họa báo, dưới gầm giường thậm chí còn chất mấy xấp Thân báo đã lỗi thời. Ông ta rút ra một tờ họa báo trong đó, nói: “Xem ra sau khi hành hung, kẻ này không vội đi ngay mà còn lưu lại đây một lúc lâu.”

Đó là một tờ báo kẹp ở giữa, trên bìa dính vết màu nâu.

“Chính xác.” Lý Thường Đăng gật đầu, “Nếu không sách báo xếp ở giữa không thể dính máu, hơn nữa sau khi đánh chết người, y còn khiêng xác chết đặt lên giường, có thể thấy bì nơi này quá nhỏ, thì thể nằm dưới sàn gây trở ngại hung thủ hành động, nên mới...”

“Nhưng, hung thủ đang tìm thứ gì chứ?”

Cuộc đối thoại đến đây gián đoạn, hai người đều rơi vào im lặng, tựa hồ chỉ cần ai mở miệng, chân tướng sẽ theo đó tan biến.

Hung thủ muốn tìm vật gì ở chỗ Bạch Tử Phong, Đỗ Xuân Hiểu đại để đã đoán ra mấy phần, có điều cô sợ đầu óc Hạ Băng quá chậm chạp, không dễ thay đổi, nên mấy tiểu xảo không quang minh chính đại thà tự mình làm cho xong.

Phòng Mạnh Trác Dao nhỏ hơn các phòng khác một chút, lại hầu như không có những đồ bày biện như tranh chữ cổ vật, hoàn toàn khác với phong cách trưng diện vàng ngọc khắp người của bà ta. Đỗ Xuân Hiểu mang bộ bài tarot, kéo theo Hạ Băng, vừa bước vào phòng khách bên ngoài của bà Cả đã thấy nóng nực. Song chủ nhân gian phòng lại rất bình thản thư thái, không hề thấy nóng, da mặt cũng khô ráo, bộ xương xám tay hén màu xanh nhạt dẹt lặn tơ vàng nẹp viền trắng khiến cả người đều như ngồi trong động băng, hoàn toàn cách biệt với thời tiết nóng bức.

“Ôi chao, vẫn cứ là người trẻ nhiệt lượng dồi dào, không như mấy người già cả bọn ta, đã không thấy nóng nữa rồi, thế nên phòng không đặt đá, đệm ngủ còn phải đắp chăn kia.” Tuy đã bôi son để giấu, nhưng vết sọc tái xanh trên môi Mạnh Trác Dao vẫn rất dễ nhận ra.

“Phu nhân, hôm nay là Hạ Băng muốn tới hỏi han thêm một số chuyện, cháu đi theo, xem bói cho bác.” Đỗ Xuân Hiểu trước tiên đẩy hết trách nhiệm sang Hạ Băng, còn mình tiếp tục kế hoạch.

Mạnh Trác Dao lập tức đưa khăn lên che miệng cười thầm, đáp: “Đỗ tiểu thư, mấy trò bịp người này để chơi bời bọn trẻ đi, ta xin miễn.”

Đỗ Xuân Hiểu lắc đầu nói: “Hiện giờ số người chết bất đắc kỳ tử ở trấn Thanh Vân đã quá nhiều, đa phần là chết trong nhà họ Hoàng, vì vậy người trên phủ đều tìm cháu xem hung cát, nói còn chính xác hơn cả đạo sĩ mời từ bên ngoài về, bác cũng cho cháu một cơ hội đi mà.”

Mạnh Trác Dao sững người giây lát. cười không đáp.

Hạ Băng cuối cùng cũng không nhịn nổi hỏi: “Bà Cả, Bạch Tử Phong chết rồi, bà biết chưa?”

“Ài...” Chiếc khăn tay Mạnh Trác Dao mới rồi còn cầm che miệng, lúc này đã được dịch lên khoeo mắt, chấm chấm mấy giọt nước mắt vô hình, bà ta than thở, “Không biết kẻ nào lại nhẫn tâm đến thế, còn hại cả Bạch tiểu thư. Thế mới thấy, phụ nữ vẫn phải sống với đàn ông, an toàn hơn nhiều. Bằng không cứ sống một mình, có gặp nguy hiểm gì, e rằng ngay kêu cứu cũng không kịp.”

“Lẽ nào bác không muốn bói xem là ai đã hại chết cô ấy?” Đỗ Xuân Hiểu nhân cơ hội rút bài ra, đặt lên bàn.

Mạnh Trác Dao cười khẩy: “Đỗ tiểu thư, nếu như chuyện gì cũng có thể để bộ bài của cô đoán trúng thì còn cần đến đội cảnh sát làm gì? Cứ đến chỗ cô xem bói chẳng phải được rồi sao?”

Đỗ Xuân Hiểu nghiêm mặt đáp: “Cháu cũng thấy bọn họ ngốc, rõ ràng đều có thể tìm ra đáp án từ chỗ cháu, lại phải nhọc công phí sức mời một đám người tới điều tra, kéo dài mãi đến giờ vẫn chưa có kết quả.”

Hạ Băng bối rối trừng mắt với cô, tiếp tục hỏi: “Bà Cả, tối hôm kia... à không, hai giờ sáng hôm qua bà ở đâu?”

“Thì đang ngủ, một phụ nữ như ta, nửa đêm canh ba còn có thể đi đâu được chứ?”

“Có ai làm chứng không?”

“Có chứ, người hầu trong phòng đều có mặt, có thể làm chứng.”

“Ví dụ?”

“Như Băng.”

Đỗ Xuân Hiểu đập bàn, cao giọng nói: “Tôi đã nói rồi mà, hỏi thế này chẳng ra chuyện gì đâu, chi bằng bói một quẻ cho nhanh!”

“Ta nói cô nương này, sao một chút phép tắc e dè cũng không có thế? Ngồi cũng không ngồi cho đàng hoàng.” Mạnh Trác Dao quả nhiên không nhịn nổi nữa muốn giáo huấn cô, “Đã thích chơi bài như thế thì ta cho cô bói xem sao. Hừ! Nghe nói, cô dựa vào bộ bài tây này mà kiếm được không ít tiền tiêu vặt trong đám người làm, nhưng ta không ngốc thế đâu, phải để cô bói trước, xem có linh hay không, linh mới trả tiền. Bằng không, chẳng những đừng hòng lấy một xu, cẩn thận ta còn gọi người tới đuổi cô đi đấy.”

Đỗ Xuân Hiểu vội đẩy bộ bài tới trước mặt Mạnh Trác Dao, mời bà ta tráo, đổi phương trộn bài qua loa mấy cái, bèn trả lại, chỉ nói “Được rồi”.

“Muốn bói gì?”

“Còn gì được nữa? Đương nhiên là xem Bạch tiểu thư chết thế nào rồi.”

Đỗ Xuân Hiểu hào hứng lật lá bài quá khứ. Ẩn sĩ xuôi.

“Bạch tiểu thư trước kia nắm giữ quá nhiều bí mật, chỉ có thể âm thầm hành sự, đây có lẽ là mầm mống tai họa cô ấy tự gieo ỉnh,” Đỗ Xuân Hiểu thoát chốc đã nhập vai bà cốt.

Lá bài hiện tại: Phán quyết ngược, Nữ hoàng xuôi.

Cô đột nhiên ngẩng đầu nhìn chằm chằm Mạnh Trác Dao, đối phương vẫn ngồi đó mặt khinh khỉnh, chỉ liếc lá bài qua khóe mắt.

“Phu nhân, Bạch tiểu thư chết, là vì mang trên người quá nhiều bí mật, những bí mật này liên quan đến một người phụ nữ nắm quyền lực, giống như phu nhân vậy, cái chết của bốn a hoàn kia, cũng có quan hệ với người phụ nữ này, hơn nữa...”

“Ha!” Mạnh Trác Dao bật ra một tiếng cười khẩy, “Đỗ tiểu thư, cô bói như vật, ai mà chả nói được, có gì mới mẻ hơn không?”

“Điều mới mẻ nằm ở phía sau, xin đừng vội.”

Đỗ Xuân Hiểu chau mày lật lá bài tương lai: Ác quỷ xuôi.

“Phu nhân, lá bài Ách quỷ nếu là đàn ông bốc phải, có nghĩa người đó sắp gặp họa sát thân hoặc chết vì bạo bệnh; còn phụ nữ bốc được thì lạ lắm, có thể giải là nạo thai.”

Quả nhiên Mạnh Trác Dao thoáng nhăn mặt, con người dờ ra, không làm sao đảo cho thuận được, sự im lặng đó như hồi thúc Đỗ Xuân Hiểu mau mau giải bài.

“Chuyện này thật kỳ lạ, Bạch tiểu thư lẽ nào vì nạo thai mà bị hại? Cô ấy là bác sĩ, để kiếm sống chắc cũng không tránh khỏi từng lén lút làm chuyện này. Nhưng... cô ấy nạo thai cho ai cơ chứ? Cho mình, hay cho người khác? Nếu là nạo thai cho người khác, nhất định sẽ có ghi chép bệnh lý khám và điều trị. Hạ Băng, các cậu đã kiểm tra ghi chép chưa?”

Hạ Băng mau miệng tiếp lời: “Đang điều tra, vì nhiều quá nên mấy người phải cùng làm.”

Đỗ Xuân Hiểu gật đầu, cười nói: “Có thể thấy Bạch tiểu thư bị cái món nạo thai kia hại chết. Ấy? Phu nhân, mấy a hoàn chết trong phủ, đều bị mổ bụng phải không. Đứa bé này cũng được mang trong bụng...”

“Nói bừa gì thế?!” Mạnh Trác Dao đã đứng bật dậy, trên trán lần đầu tiên thấy rịn ra một lớp mồ hôi, “Đỗ tiểu thư, ta không muốn nghe cô nói bậy nói bạ nữa! A hoàn trong nhà chúng ta, từng người đều qua tuyển chọn rồi mới nhận vào, phàm là mấy đứa không đứng đắn đều bị đuổi cổ từ lâu rồi, còn có thể ở đâu đợi người tới giết ư? Hoang đường!”

Dứt lời, bà ta không màng đến hai người khách nữa, xăm xăm đi thẳng vào phòng trong, Như Băng đành đứng trong góc không dám động đậy, cũng không biết có cần tiễn khách hay không?”

”Bạch tiểu thư cứ ba tháng, một lần kiểm tra sức khỏe cho người nhà họ Hoàng phải không?

Hạ Băng thình lình thốt ra một câu, như ám tiên phóng ra, găm vào Mạnh Trác Dao giữa đường.

“Phải thì sao?”

“Nghe nói định kỳ kiểm tra sức khỏe mọi người trong nhà là chủ ý của phu nhân đưa ra.”

“Đúng.” Mạnh Trác Dao bắt đắc dĩ quay người, gật đầu với Hạ Băng, “Đó là ý của Mộng Thanh, con bé nói trong nhà đông người, ra ra vào vào, chưa biết chừng có bệnh lạ truyền nhiễm, nên mời một bác sĩ định kỳ tới kiểm tra thì tốt, người Tây cũng giữ gìn sức khỏe như thế.”

“Vậy lần kiểm tra cách đây ba tháng, bốn người hầu mới chết cũng tham gia chứ? Ghi chép kiểm tra sức khỏe của tất cả mọi người khi đó, chắc có bản sao ở chỗ phu nhân? Có thể lấy ra xem qua được không?” Hạ Băng đột nhiên đổi từ bộ dạng thẹn thùng e ngại sang nghiêm túc lạnh lùng.

“Ta nào có mấy thứ ấy? Chẳng qua chỉ hỏi Bạch tiểu thư xem có ai mắc bệnh nghiêm trọng không thôi, nếu cô ấy nói không, ta cũng không truy hỏi gì thêm, ai có thời gian xem mấy ghi chép khám bệnh đó chứ?” Mạnh Trác Dao cười gượng nói.

“Nhưng nếu Bạch tiểu thư nói cho phu nhân biết, trong phủ có bốn người hầu đang mang thai, đó hẳn phải là chuyện bê bối, huống hồ bọn họ làm ra cái thai ấy với những người đàn ông nào, những người đó cũng đều phải chịu liên lụy, đối với nhà họ Hoàng, đây không phải chuyện đẹp mặt gì.” Đỗ Xuân Hiểu thông thả chơi đùa với lá bài Ác quỷ nọ.

Giọng Mạnh Trác Dao trở nên giận dữ: “Đỗ tiểu thư, người chưa từng ở trong một gia tộc lớn như cô, đương nhiên không hiểu chuyện. Giữa đám người hầu xảy ra chuyện xấu xa gì, chúng tôi cũng không nhất định phải quan tâm, dù sao bọn họ không được học hành gì nhiều, ngày ngày mè mả gà đồng chẳng thể phòng được, làm chuyện bẩn thỉu bị tra ra, đuổi đi là được, đâu ra chuyện phải bảo mật chứ?”

“Nhưng nếu người khiến bọn họ mang thai là thiếu gia nhà họ Hoàng, thì tình hình lại khác rồi...” Đỗ Xuân Hiểu thần nhiên chặt đứt mọi phòng bị của Mạnh Trác Dao, khiến đối phương nhất thời mặt mày tái mét, miệng há ra, nhưng lời nói lại nghẹn trong ngực không thốt ra nổi.

“Diễn Tuyệt Nhi là người xinh đẹp nhất trong số mấy a hoàn, sinh tiền hầu hạ ở phòng con gái bà, bà chắc biết cô ra có quan hệ với người đàn ông nào chứ?” Hạ Băng từng bước tiến tới.

Chiếc khăn trong tay Mạnh Trác Dao đã rơi xuống đất, bà ta không kịp nhặt lên, đầu run bần bật, mãi lâu sau mới thốt ra được mấy câu: “Hai vị, cơm có thể ăn bừa, lời không thể nói bậy, tuy hai thiếu gia nhà họ Hoàng đều không phải do ta sinh ra, nhưng cũng do ta nuôi nấng trưởng thành, đều là người có thể diện, cũng chưa từng bị xử tệ, sao có thể để mấy con a hoàn bát nháo đó mê hoặc? Các người tra án thì tra án, nhưng không thể tùy tiện vu vạ cho ai. Có những chuyện, không đơn giản như các người nghĩ đâu.”

“Có những chuyện, không đơn giản như chúng tôi nghĩ, vậy thì phức tạp nhường nào? Mong phu nhân chỉ giáo?” Hạ Băng không buông tha, thể hiện hết uy nghi của một cảnh sát.

Như Băng đã cúi người nhặt khăn tay lên, trao lại vào tay Mạnh Trác Dao, bà ta không buồn nhìn Hạ Băng và Đỗ Xuân Hiểu thêm nữa, chỉ nói “Tiễn khách”, rồi vén rèm châu bước vào trong.

“Tôi phát hiện, mỗi lần cậu xem bói cho người ta, sau khi xem xong, đối phương đều sẽ đập bàn bật dậy, sau đó là đi thẳng!” Hạ Băng không biết từ lúc nào đã khôi phục lại bản mặt khờ khạo, ngờ nghệch cười với Đỗ Xuân Hiểu.

Đỗ Xuân Hiểu chỉ liếc xéo Hạ Bằng một cái đáp lễ, rồi lại chau mày lầm bầm: “Có thể, quả thật chúng ta nghĩ quá đơn giản...”

20. Chương 20: Ác Quỷ Xuôi (7)

Tô Xảo Mai gần đây phải lòng món canh gà, bởi canh hạt sen và cháo ngân nhĩ bà ta đã ăn đến phát nôn. Khi chưa xuất giá, bà ta chẳng phải “tiểu thư khuê các” gì, thích trốn ra ngoài ăn đủ thứ ở các sạp hàng bên đường, chưa từng từ chối những món ăn bóng nhẫy dầu thơm nức. Trước khi gả vào nhà họ Hoàng, bà ta bị mẹ ép đổi khẩu vị, phải ăn canh suông nước lạt mới tỏ được phẩm vị cao quý, bằng không sẽ thành trò cười cho người ta, đó cơ hồ đã thành một phần của giáo điều. Vì vậy bà ta đành kìm nén sở thích cá nhân, trên bàn ăn ra sức hạ đũa vào đĩa đậu phụ rau xanh, khó khăn lắm mới thấy một món chiên dầu giòn rụm ngon lành, lại phải gắng dần lòng không đụng tới. Mẹ luôn cảnh cáo bà ta, khẩu vị càng kén chọn, lượng ăn càng ít, càng tỏ rõ được cốt cách cao quý. Bị lừa gạt như vậy, Tô Xảo mai đành nghĩ cách thay đổi các món muốn ăn, nói với nhà bếp muốn uống canh gà, đầu bếp trả lời sợ trời nóng, uống vào cảm nắng, làm bà ta tức tối chửi bới là thứ khốn khiếp nào nói thế, kêu hấn ra đây đích thân nói với bà ta. Nhà bếp bấy giờ mới dùng lá sẽ lột âu ninh canh bưng lên, lại chỉ là nước lúc ninh nấu ngưng đọng trên nắp nồi đất, trong vắt nhìn thấy cả đáy, uống vào chẳng khác gì nước lọc.

Bà ta nhớ biết bao sạp đậu phụ thổi bày trước cửa nhà mẹ đẻ, cứ đến trưa lại tỏa ra từng đợt mùi cháy thơm nức, bà ta vui sướng đem hết mấy xu tiền đồng trong tay đi mua một xiên, ăn đến mồm miệng bóng nhẫy, bị mẹ tát tay. Bà ta đã nửa nghe lời nửa chống đối, được dạy dỗ lớn không như thế, lòng dạ không tâm độc, nhưng lại thích khoe tài, luôn cho rằng sắc đẹp không phải tài sản quý báu nhất của một người phụ nữ, đầu óc phải linh hoạt mới được. Bà ta coi thường Trương Diễm Bình cũng vì lý do đó.

Từ khi còn thiếu nữ tới khi trở thành thiếu phụ, chẳng có chuyện gì đặc biệt đáng nhớ xảy ra với Tô Xảo Mai, ngoài lúc động phòng hoa chúc chịu đựng cơn đau đớn như bị xé toạc đó, vì đã sớm được mẹ truyền thụ kinh nghiệm nên bà ta cũng chẳng hoảng sợ hay lúng túng, chỉ là cơ thể cứng đờ hết như người chết. Hồi đó Mạnh Trác Dao suốt ngày bề Hoàng Mông Thanh sang tìm bà ta tán chuyện, bà ta ngoài mặt vờ nhiệt tình chu đáo, nhưng tận đáy lòng thực ra cũng hơi khinh bỉ, vì con bà Cả là con gái, lại thêm đứa bé đó dung mạo cũng chẳng lấy gì làm đáng yêu. Dã tâm của bà ta hình thành sau khi được thầy lang báo tin vui, cùng lớn lên với cốt nhục trong bụng, ngày một phình to, đến khi sinh ra Mạc Như và Phi Phi, dã tâm ấy cũng theo đó ra đời. Đầu tiên là chê vú em Mạnh Trác Dao đưa tới mặt mũi không sạch sẽ, đòi đổi người mới, Mạnh Trác Dao đương nhiên không vui, mà điều Tô Xảo Mai muốn chính là sự không vui này, bèn tự mình sai người tìm người khác, đổi vú em; tiếp đó lại nói thực đơn bao năm không thay đổi, ăn mãi đã chán ngấy, Mạnh Trác Dao nói vậy em Hai có cách gì hay, bà ta bèn cười hì hì đem ra một tờ thực đơn, đưa tới trước mặt Hoàng Thiên Minh, Hoàng Thiên Minh đương nhiên gật đầu nói được; từ đó về sau, lại sinh thêm mấy chuyện nữa, đại quyền của Mạnh Trác Dao dần dần tuột khỏi tay.

Sau khi lên ngôi, bà ta mới phát hiện nhà họ Hoàng có quá nhiều việc vặt, tuy cũng có chỗ phụ nữ không được nhúng tay vào, nhưng những việc được động đến đều vô cùng hao tổn tinh thần. Mới đầu bà ta còn hùng tâm vạn tượng, cố gắng chu toàn mọi mặt, dầu gặp phải chuyện khó cũng không chịu hạ mình đi hỏi Mạnh Trác Dao. Mạnh Trác Dao trái lại không so đo, thi thoảng còn chỉ điểm mấy câu, bà ta vờ như coi nhẹ, nhưng len lén làm theo những cách ấy, quả thật thấy hiệu quả. Đằng sau vẻ đắc ý của bà ta thực ra chất đầy căng thẳng và mệt mỏi, về sau ngay chuyện phòng the cũng cảm thấy miễn cưỡng, vì tâm tư chẳng đặt ở người bên trên. Vốn ba đầu bà ta cho rằng chỉ cần bỏ tâm huyết cho nhà họ Hoàng thì cũng đồng nghĩa với chiếm lĩnh địa bàn, tư duy ngây thơ này mãi đến khi Hoàng Thiên Minh cưới vợ ba mới hoàn toàn tàn lụi. Để Trương Diễm Bình hầu hạ Hoàng Thiên Minh thực ra là chủ ý của bà ta, thấy con nha đầu này suốt ngày ngượng ngùng, một câu hoàn chỉnh cũng không nói cho ra hồn, để bên cạnh lão gia là yên tâm nhất. Đáng tiếc Trương Diễm Bình sau khi được thăng lên làm thị tì hầu hạ bên chủ nhân, cũng sửa luôn tính cách hiền lành chất phác mọi khi, chân tay nhanh nhẹn lên không kể, mồm miệng cũng trở nên cực kỳ lanh lợi, ngờ nghệch chớp mắt đã hóa hồn nhiên, không thể phòng bị. Trương Diễm Bình về làm bà Ba, bà ta ngoài mặt vẫn vui vẻ, tất bật lo liệu hôn lễ, từ khăn đỏ đội đầu đến mâm quả bày trên tiệc rượu, đích

thân bà ta chọn lựa, không để xảy ra một sai sót nhỏ. Mạnh Trác Dao khi đó mới đi tới, ôm lấy vai bà ta cười nói: “Em còn lao tâm hơn cả lúc mình gả về đây nữa.” Một câu nói, suýt nữa khiến bà ta rơi nước mắt, bấy giờ mới hiểu, trong nhà này, tâm cơ của bà ta là kém nhất, còn cứ ngỡ mình là viên “mãnh tướng”, nào ngờ hữu dũng vô mưu.

Khi Hồng Châu đem chiếc móng tay kia giao tới tay bà ta, bà ta thực sự cũng định giữ bí mật, lẳng lặng đi hỏi Trương Diễm Bình, tiếc rằng đối phương trước đó đã sớm trở mặt, giờ sao có thể chủ động đi nịnh nọt ả? Nghĩ đi nghĩ lại, dứt khoát trực tiếp đi nói với lão gia. Có điều bà ta không ngờ hậu quả của hành động đó lại nghiêm trọng tới mức kinh tâm động phách như thế, không những ép Trương Diễm Bình phát điên, mà còn lật tẩy một bí mật lớn của gia đình. Nghe Hoàng Mạc Như kể, thì ra người chủ cũ của ngôi này bao năm lại ẩn cư tại đây, không hề rời đi, trong lòng bà ta đã có phỏng đoán, song dù thế nào cũng không dám khơi ra, sợ nói ra rồi sẽ thành sự thật. Huống hồ da đầu đắp thuốc rồi vẫn còn âm ỉ đau nhói, hại bà ta mất ngủ mấy đêm liền, hễ nhớ lại hai phần cốt nhục chính mình sinh ra lại liên thủ ném đá xuống giếng, cơn tức trong lòng bèn không sao dịu đi nổi, vì thế bà quyết ý không thêm nói chuyện với bọn chúng nữa.

“Mẹ, vết thương trên đầu đã đỡ chút nào chưa? Có cần lại tìm thầy thuốc đến xem không?”

Mấy lời thế này, Hoàng Mạc Như ngày nào cũng hỏi ba bận, Tô Xảo Mai đều quay ngoắt đầu đi không đếm xỉa. Bị hỏi đến phát bực, bà ta mới giàn giụa nước mắt nói: “Trong mắt anh vẫn còn mẹ đây cơ à? Anh nghĩ lúc Trương Diễm Bình gây sự với tôi, tôi không biết anh chị lên lút động chân tay sau lưng chắc? Bể ngoặt khuỷa tay ra ngoài thì cũng thôi, còn ở trước mặt mọi người làm tôi khó xử, lại vẫn coi tôi là mẹ hai anh chị?”

Hoàng Mạc Như cúi gầm đầu, để bà ta mắng, Hoàng Phi Phi bên cạnh lại phá lên cười. Tiếng cười này tạm thời át đi ảm ức của Tô Xảo Mai, bà ta nhìn con gái, hỏi sao cười.

Hoàng Phi Phi gập bụng đứng dậy, nói: “Mẹ, mẹ hiểu thắng một đời mà ngay dì Ba cũng không thu phục nổi, còn ở đây oán trách bọn con? Theo con thấy, chuyện mẹ Cả ăn phải đình nhất thời còn có uẩn khúc khác, chưa biết chừng có người đứng giữa gây xích mích. Chỉ có mẹ tâm địa giản đơn, người ta nói sao mẹ liền tin như vậy, cũng không túm lấy Hồng Châu đánh ột trận trước, bắt nó kể ra vài sự thật.”

Một lời thức tỉnh người trong mộng.

Tô Xảo Mai vừa then vừa giận, lập tức gọi Hồng Châu tới, lục tìm kẹp tóc nhọn trong hộp nữ trang, châm vào da miệng nó, vừa châm vừa mắng: “Con đi, mày ăn gan hùm mật gấu hay sao mà dám cắn cọt chủ nhân! Nói mau! Cái móng tay ấy rốt cuộc lấy đâu ra?”

Hồng Châu vừa khóc vừa né, nước nỡ không thành tiếng, the thé kêu lên: “Tìm được trong áo bếp trưởng Trần! Bà Hai tha mạng!”

Hắn bị cơn thịnh nộ của chủ nhân làm cho hồ đồ, nó cao giọng xin tha với Tô Xảo Mai, nhưng người lại nhào tới bên chân Hoàng Mạc Như, ôm nghiêng lấy hai chân hắn, bị hắn miễn cưỡng giằng ra, đập ột cước vào ngực, bấy giờ mới nằm ngửa ra sân, không khóc lóc kêu gào gì nữa, chỉ sững sờ ôm lấy đôi môi bị kẹp chân rách toạc. Tô Xảo Mai nhanh chóng bước tới, bồi thêm vào bụng nó một đạp, gót giày nhọn hoắt đâm lún vào chỗ thịt lồi của nó, bức ra tiếng thét thảm thiết.

“Nói mau! Bằng không đợi lát nữa còn ăn thêm đòn đau hơn đây!” Hoàng Phi Phi cũng giận giữ đứng bên kích động.

Hồng Châu nước mắt nước mũi giàn giụa, khuôn mặt xinh đẹp đã tan nát, không còn chỗ nào lành lặn, chỉ cái miệng vẫn không ngừng lặp lại: “Là... thật là tìm thấy trong áo bếp trưởng Trần ạ! Con không nói dối, thật là không ả...”

Hoàng Mạc Như ngồi xuống, túm lấy một bên tóc thất lạc của Hồng Châu khiến nó đau đến nổi toàn thân co giật, đành nường đà ngửa mặt ngồi dậy, mặt đối mặt với hắn. Cặp mắt sáng xưa nay vốn quen tình tứ của hắn, lúc này sắc lạnh như mũi khoan, chỉ chực chọc thêm mấy lỗ trên người nó: “Hồng Châu à, từ khi cô vào cái nhà này đến nay, mẹ tôi đối đãi với cô không bạc. Năm kia cha cô qua đời, cũng là bà Hai bỏ tiền ra lo an táng, cô nói xem, ân tình như thế, sao có thể không báo kia chứ? Vì vậy, nói thật đi. Cái móng tay kia là ai đưa cô?”

Hồng Châu trợn mắt nhìn Hoàng Mạc Như, tựa hồ đã mất đi tri giác, mặt hắc ám thị, cắt xẻ, thao túng.

“Là... là bà Cả! Chính là bà Cả!” Nó đột nhiên bị ma nhập, hai mắt trợn trừng, quỳ trước mặt Tô Xảo Mai, mặt mũi cũng trở nên nanh ác, hai chữ “bà Cả” cắn chặt trong miệng, như thể đang túm chặt cọng rơm cứu mạng.

“Ai?!” Tô Xảo Mai nâng mặt Hồng Châu, bóp thành một dúm, hỏi, “Nói lại lần nữa!”

“Bà Cả! Là bà Cả!” Mặt Hồng Châu đỏ ngầu, “Bà cho con mười đồng bạc, bắt con làm! Bà Hai tha mạng, bà Hai xin tha mạng...”

Tô Xảo Mai bỗng thấy tâm tư hỗn loạn, trong đầu hiện ra hình ảnh vàng trắn đoạn trang thanh tú, những nếp nhăn hiểm hoi, nụ cười giả tạo tái mét của Mạnh Trác Dao, tất cả đều toát lên ác ý.

Được! Mạnh Trác Dao, bà cứ chờ đấy!

Ngọn lửa phần nộ trong lồng ngực đã sắp liếm sạch lý trí của bà ta.

Sáng sớm hôm sau, Mạnh Trác Dao phát hiện xác một con chim lông vàng được đặt ngay trên ngưỡng cửa, trước kia nó vẫn nhảy nhót trong một trong những chiếc lồng chim treo trên mái hiên, vậy mà giờ đã cứng ngắc, móng vuốt co quắp dưới bụng, co lại thành một cục cứng đanh.

Bà ta thở dài, sai Như Băng đem chôn xác con chim.

“Không biết là ai làm, thất đức chết được!” Như Băng thẳng tính lại mau miệng, đem con chim vàng hót vào xềng xúc rác, chôn cùng xác ve lá mục.

Trời tuy nóng, nhưng đã không quá khắc nghiệt như trước nữa, ánh mặt trời cũng dịu nhẹ đi nhiều, tĩnh lặng vắt qua bên hiên nhà, trên hành thược được, nhón lá trà bà. Mạnh Trác Dao hít một hơi thật sâu, định ép sự sợ hãi và bức bối ra ngoài, bà ta vẫn vợ tưởng tượng Tô Xảo Mai xô đôi dép lê thêu hoa để đi trong phòng ngủ, lẳng lặng bước qua ánh trăng non nóng lên tới trước cửa phòng bà, chọn đúng con chim có màu lông rực rỡ nhất, mở cửa lồng, thận trọng bắt nó ra, cần cổ tròn trịa trơn bóng của nó kề trên bàn tay ả, rồi ả bóp mạnh...

Mạnh Trác Dao không hề biết, trên bậc cửa trước phòng Tô Xảo Mai và Trương Diễm Bình, cũng đều được đặt một con chim chết, tựa như lời ai điều thề lương diễm lệ mà thần bí nào đó.

21. Chương 21: Ác Quỷ Xuôi (8)

Hoàng Mộ Vân đem bình hồn(1) đặt vào quan tài của Bạch Tử Phong, để hai bên đầu. Hai chiếc bình hồn men Thanh này là đồ cổ truyền lại từ thời Tam Quốc, Hoàng Thiên Minh bỏ một khoản tiền lớn mua về từ tay một hoàng tộc sa sút ở Thiệu Hưng. Vốn trước đặt trong phòng ngủ của Hoàng Thiên Minh làm đồ trang trí, về sau nghe nói cứ nửa đêm lại nghe thấy tiếng ma quỷ cãi lộn nên không dám bày trong phòng nữa, đem vải bọc lại vùi vào kho chứa đồ, một lần đám a hoàn dọn dẹp kho bãi ra, bị gã nhìn thấy, thích không chịu nổi, bèn xin cha cầm luôn. Nghe nói bình hồn dùng để thu thập hồn phách người chết, Hoàng Mộ Vân đang cần gấp rút gom lấy hồn phách Bạch Tử Phong, sau đó đem bình đặt bên gối, hòng lắng nghe được những lời thổ lộ lúc sinh tiền cô còn nợ của gã.

Suốt bảy ngày liền, gã không ăn không uống, còn ép chị Quế giữ bí mật. Khi hay tin Bạch Tử Phong bị hại, hai tai gã như thể đột ngột bị đâm thủng, chỉ trông miệng người trước mặt không ngừng mấp máy, nhưng không nghe thấy bất kỳ động tĩnh gì, thời gian dường như đông cứng, tất cả mọi chuyển dịch đều ngưng lại. Gã đứng nguyên tại chỗ, thần người hơn mười phút, chỉ thốt ra một câu: “Tôi muốn đi xem sao.” Dứt lời bèn đi luôn, như thể tất cả mọi người giữa trời đất đều biến mất, chỉ có gã ở lại lang thang giữa hoang mạc, phía trước chẳng có một ai, gã cứ thẳng hướng phòng khám mà đi, nơi đó có treo một tấm biển gỗ, cùng một ngọn đèn sáng rõ, đang vậy gọi gã.

Trông thấy xác chết, gã bắt giắc thở phào, bởi người con gái nằm trên ván cửa trước mặt trông không hề giống cô. Tuy cũng có mái tóc dài uốn sóng lớn, nhưng ngũ quan nhìn thế nào cũng không thể bì với cô trong ký ức gã; bộ đồ tây tơ tằm có cổ và ống tay áo thêu hoa cúc đại màu vàng, gã quả có từng thấy cô mặc như vậy, nhưng không xấu xí thế này, kệch cỡm thế này, như khoác bừa lên một gốc cây, chút đường cong mê hồn cũng không có. Vì vậy người này, sao có thể là cô?

Gã ngẩng đầu nhìn xung quanh, cảm thấy mấy người khách bao gồm cả Đỗ Xuân Hiểu đều mặt mày xám xịt, tiếp đó vô cảm lật qua lật lại xác chết, vén tóc lên xem xét phần gáy chằng chịt vết máu khô ngoằn ngoèo. Tuy đã thảm thương không nỡ nhìn, nhưng dấu vết nốt mụn ruồi chu sa kia vẫn có thể phân biệt, hơi nhạt hơn màu tuyết hương một chút, lại rất dễ nhận ra là thứ mọc từ da thịt.

“Không phải cô ấy! Tuyệt đối không phải cô ấy!” Gã ra sức thuyết phục bản thân như vậy, nhưng sâu trong nội tâm lại có một người nhắc nhở: “Đó chính là cô ấy.”

Từ lúc đó, gã đã đem nhốt linh hồn mình vào địa ngục, để tiện gặp lại cô.

Khi cầm hai chiếc bình hồn ra cửa, Hoàng Mộ Vân nhớ ra phải tới thăm mẹ, bèn tạm thời rẽ qua phòng Trương Diễm Bình, nhưng vừa bước qua bậc cửa đã khựng lại, nhặt một con chim chết dưới đất lên, ngẩng đầu nhìn dây lồng chim trên hiên, gã mới phát hiện chiếc lồng vốn nhốt kiều phụng trống không.

“A Phụng! A Phụng!” Gã vừa gọi vừa bước vào phòng.

A Phụng mặc áo ngắn đi ngủ, dây thắt ruột tượng còn chưa kịp nhét vào trong, đã vội xỏ dép chạy xồng xộc ra phòng ngoài.

Hoàng Mộ Vân vứt con chim chết vào mặt ả, ả rú lên một tiếng, sợ trào nước mắt.

“Là ai định dọa mẹ ta thế này?”

A Phụng lắc đầu quây quây, co rúm lại khóc lóc, hẩn trong lòng ả đang hận thời vận mình không tốt, đã phải hầu hạ một bà Ba điên điên dở dở, còn phải xoa dịu thiếu gia đang đau đớn tột cùng.

Gã ngẩng đầu lên, định cho A Phụng mấy cái bạt tai, nhưng cánh tay vừa đưa lên đã rũ xuống vì mệt, chiếc cằm tái xanh và gò má trũng sâu đã tố cáo thể trạng sắp sụp đổ của gã.

“Mẹ ta đâu?”

“Còn... còn đang ngủ...” A Phụng run lấy bảy dịch tới gần xác con chim trên đất, nhưng lần nữa không dám động tay nhặt.

Gã thấy sốt ruột, bèn dặn dò: “Thu dọn thứ này cho sạch sẽ, chớ để mẹ ta nhìn thấy. Còn nữa, đợi bà tỉnh dậy thì nói với bà là ta ghé qua.”

Nói xong liền quay người định đi thì đụng ngay phải Đường Huy. Có lẽ ả không ngờ mới sáng sớm đã gặp Hoàng Mộ Vân, lúng túng không biết nên làm thế nào, chỉ cúi gục đầu co rúm vào một bên.

“Người đến làm gì?” Hoàng Mộ Vân chau mày hỏi ả.

Đường Huy đành lắc đầu, đỏ mặt đáp: “Cũng không có chuyện gì, muốn tới tìm chị A Phụng học thêu thùa thôi ạ.”

Hoàng Mộ Vân như muốn chuộc tội, không vạch trần lời nói dối của Đường Huy mà đi thẳng ra ngoài.

Đường Huy bấy giờ mới vỗ ngực thở phào, cười hì hì chạy vào, giở mảnh khăn đặt trong lòng bàn tay, chìa ra cho A Phụng xem một con chim anh vũ bụng vàng đã chết cứng ngắc: “Chị xem, mới sáng sớm không biết ai để trên bậc cửa.”

A Phụng nhìn mà tái mét mặt, toàn thân không thôi run rẩy.

Đào Chi bưng rượu ngọt tới tận tay Hoàng Mộ Vân nhưng gã chẳng buồn đụng. Điều này cũng nằm trong dự liệu, ả đành nằm xuống bên cạnh gã, cầm cây quạt phe phẩy, gã vẫn thần người, tựa hồ đã tách rời khỏi mọi thứ xung quanh. Trước kia ả không hề yêu gã, song đến nay từ tận đáy lòng lại nhen nhóm chút gì đó là lạ, muốn chặt đứt thì đã muộn. Vì vậy ả chỉ có thể im lặng, cứ cầm quạt phe phẩy trên sống lưng phi

nhieu của gã thế này, đây là dãy núi duy nhất gã xây lên vì ả, để ả có thể trong thời gian ngắn ẩn cư, ảo tưởng, dệt mộng uyên ương hồ điệp trong đó.

“Cậu Hai, bao lâu rồi mới tới, cũng không thương em một tí?” Ả cời dải rút quần gã, thò tay vào sâu bên trong, sờ soạng hồi lâu không thấy thay đổi gì, đành thôi.

“Tôi luôn cảm giác em rất giống một người, nhưng lại không nhớ ra là ai.” Gã trở người nhìn ả, vẻ sầu khổ trong mắt sáng lấp lánh.

“Biết rồi.” Ả cố ý kéo dài hai chữ ấy, trút đầy mật ngọt vào trong, “Chẳng phải người trong mộng của cậu đó sao?”

Hoàng Mộ Vân không đáp, giữ lời phủ nhận trong lòng. Dù sao Đào Chi cũng rất giống một người trước kia gã thường gặp, sống mũi nhìn nghiêng, độ cong của khoe môi hơi bều, cả cặp mắt phượng không đẹp nhưng cứ vờ hút hồn... khiến gã mơ hồ cảm giác mình đã tiếp cận được giáp ranh chân tướng, nhưng lại lắc đầu, tạm thời gạt bỏ những tư duy mà bản thân cho rằng thừa thãi, trong lòng vẫn chỉ có “Bạch Tử Phong”. Về lương lực của khuôn mặt ấy khi cười với gã, nhíu mày với gã, vén vạt áo sau lưng gã nghe nhịp tim, tới nay đều thành nỗi đau, in dấu trong một xó xỉnh mang tên “Vĩnh Cửu” nơi gã, rồi từ từ mục nát.

“Hôm nay cậu nhất định phải ăn cái này rồi hẵng đi, không lấy tiền cậu đâu.” Đào Chi lần đầu tiên tỏ ra bướng bỉnh, lại bưng bát rượu nếp ngọt lên, múc một thìa vơi, đưa tới miệng Hoàng Mộ Vân. Rượu nếp trong bát đã trương lên khô đi, bên trên kết thành một lớp vảy mềm, gạo hạt nào hạt nấy trương to bằng nửa hạt đậu đỏ.

Gã muốn kiên quyết từ chối, nhưng vẫn ăn qua quýt một miếng, vị rượu đột nhiên khởi động một cơ quan nào đấy trên cơ thể, nổi bi thương cuộn dâng trong lồng ngực hơn nghìn lần bỗng tuôn trào, cùng với nước mắt, tưới ướt oan ức và di hận. Đây là tiếng gào khóc thuần túy theo kiểu đàn ông, vang dội dứt khoát, tuyệt vọng, không lê thê, khiến phụ nữ chỉ có thể đứng nhìn, cùng than khóc, nhưng lại chẳng giúp được gì.

Vậy nên Đào Chi ngồi xuống bên, muốn đợi gã khóc hết, giống như tựa bậu cửa sổ đợi trời tạnh mưa trong những ngày hoàng mai(2).

Tang lễ của Thúy Chi, Đào Chi không tới dự, do sợ cha mẹ ghét bỏ, coi như không có đứa con gái này. Thực ra trong lòng ả cũng hận, hận bọn họ sao không bán ả đi xa một chút, lại bán trong cùng một trấn, giá tiền cũng không cao, vì tư sắc có hạn. Ả vốn nghĩ thế này cũng tốt, đem giấc mơ đã phai tàn của mình phó thác cho em gái, nào ngờ đúng vào năm thứ ba sống trong Hoa Nguyệt Lâu, ả lại nghe tin Thúy Chi vẫn bị coi như món hàng đem đổi lấy tiền, chỉ tốt số hơn ả một chút, vào làm a hoàn nhà họ Hoàng, điều này khiến ả dằn vặt không thôi, cảm giác cha mẹ đã phụ lòng ả. Đã vậy, mỗi lần lén lút như trộm lén vào cửa sau nhà đưa tiền, mẹ ả đều nhấn mạnh: “Thúy Chi giờ đã làm việc cho nhà giàu, ăn mặc đều không khác gì chủ nhân, số sướng lắm!” Ý là, lần này coi như đã bán chuyên nghiệp rồi.

Vì vậy tin dữ Thúy Chi chết đột ngột hoàn toàn không đánh gục Đào Chi, ả thậm chí còn không nhỏ một giọt nước mắt, dù sao cũng không cần thiết khóc thương, hà tất phải phí công? Kông phải ả không phát giác ra sự lạnh nhạt của mình, thậm chí còn vì thế mà hoảng loạn, sợ từ đây không còn cảm xúc chân thật nữa, nhưng nhìn thấy bộ dạng Hoàng Mộ Vân đau khổ như đứt từng khúc ruột, lòng ả lại nhói đau, cảm giác này ít nhiều khiến ả yên tâm, ít ra mình không phải không còn thất tình lục dục, có điều nguyên nhân cái chết của Thúy Chi vẫn cần phải làm rõ.

“Nghe nói bà chủ Đỗ của tiệm sách Hoang Đường giờ đang ở trong phủ các cậu?” Suy nghĩ lóe lên trong đầu ả chẳng cách nào giấu được, thuận miệng liền rỉ ra, thấy gã thu lại vẻ bi thương, bèn lập tức đổi đề tài.

“Ừm, ở một cái là ì ra không chịu đi.”

Nhắc đến Đỗ Xuân Hiểu, gã bắt giác lại thấy phiền phức, nhưng cũng có chút hiếu kỳ.

“Chị ta có bộ bài tây gì đó, xem bói đúng lắm, cậu đã nhờ chị ta xem cho chưa?”

“Chẳng qua là nghe một đồn trăm thôi, chị ta từng bói ột lần rồi, có đúng gì đâu?” Gã cầm mảnh chân móng lau nước mắt, trả lời.

Tiếc rằng Hoàng Mộ Vân rốt cuộc vẫn không hiểu phụ nữ, có những chuyện, đặc biệt là mấy chuyện bói toán xem quẻ thần bí, càng gièm pha, phụ nữ càng dễ tâm. Do đó hôm sau, Đào Chi bèn xuất hiện trước cửa tiệm sách Hoang Đường, đáng tiếc Đỗ Xuân Hiểu không có mặt, người trông tiệm là Hạ Băng.

“Bao giờ chị ấy quay về?” Á tự trách mình ngốc, biết rõ Đỗ Xuân Hiểu giờ ở nhà họ Hoàng, còn nôn nóng chạy tới hiệu sách tìm người.

“Không biết nữa.” Hạ Băng nhìn ra thân phận gái lâu xanh của á nên hơi căng thẳng, nói lú lờ cả lưỡi, “Chắc không nhanh được đâu.”

“Anh giai, thì cũng phải có ngày nào chứ?” Đào Chi nhoẻn cười, cố ý ưỡn ngực lại gần anh, “Anh xem, rốt cuộc là lúc nào?”

Hạ Băng bối rối đỏ bừng mặt mũi, giọng càng thêm run: “Thật... thật sự không biết! Đợi phá xong án đã!”

Hạ Băng bối rối đỏ bừng mặt mũi, giọng càng thêm run: “Thật... thật sự không biết! Đợi phá xong án đã!”

“Án gì?” Lòng Đào Chi nhộn nhạo, nghĩ tới khuôn mặt nhang nhác với mình của Thúy Chi lúc sinh tiền.

“Cô, cô quan tâm đến chuyện này làm gì? Cô ấy muốn về tự khắc sẽ về, có hỏi tôi cũng vô ích. Cô có mua sách không? Không mua thì đi đi!” Anh cuối cùng cuống lên, định dùng sự thô lỗ che đậy vẻ yếu ớt.

Đào Chi càng thêm thích thú, nguẩy hông đứng đỉnh đi quanh tiệm sách mấy vòng, rồi quay đầu nói: “Cũng chẳng có sách gì hay, đi đây.”

“Đợi đã.” Anh đột nhiên gọi giật, á ngạc nhiên quay người lại.

“Cô... và a hoàn Tôn Thúy Chi nhà họ Hoàng có quan hệ gì?”

Lần này đến lượt á lúng túng, vì không ngờ gã trai trẻ xa lạ này lại có khả năng quan sát phi phàm nhường vậy, vừa nhìn đã nhận rõ đặc trưng tướng mạo của á, bèn quyết ý phớt lờ một số chuyện.

“Tôi là chị ruột của nó.” Á đáp rất khẳng khái đường hoàng.

22. Chương 22: Ác Quỷ Xuôi (9)

Bộ bài tarot mà Đỗ Xuân Hiểu vẫn dùng bịp người hoàn toàn không phát huy tác dụng trước mặt Đào Chi, dù sao đáp án hai người đang cùng tìm kiếm không phải thứ lá bài có thể chỉ ra được. Vì vậy Đỗ Xuân Hiểu chỉ xem cho Đào Chi bằng bộ ẩn phụ, lời nói ra đương nhiên cũng không dễ nghe gì, đoán định cô ta suốt đời long đong lận đận, khi về già không nơi nương tựa, chỉ sống qua ngày bằng khoản tiền tích góp ít ỏi. Đây đại để là số mệnh của đa số các kỹ nữ, tựa hồ nửa kiếp trước đã đem phung phí hết tình dục, đổi lại nửa kiếp sau phải lạnh lẽo cô quạnh. Đương nhiên, nhan sắc tầm thường của Đào Chi chính là nguyên nhân chủ yếu. Nói tóm lại, theo lý luận giản đơn cay nghiệt của Đỗ Xuân Hiểu, xác thật có đẹp sống mới có lợi, còn như dạng hồng nhan bạc mệnh kiểu Tuyết Nhi, chỉ có thể trách bọn họ thời vận xấu.

“Ôi chao, Đỗ tiểu thư nói đúng thật, trúng phóc.” Đào Chi nghe hết “bài nguyên” của cô, không hề tức giận, trái lại còn bưng miệng phá lên cười, “Song, cái khổ nữa đời sau phải chịu, tôi đã sớm có chuẩn bị rồi, không phiền chị nhắc nhở nữa. Chuyện muốn hỏi là về đứa em gái mệnh khổ của tôi kìa.”

“Cái đó, còn phải đợi cô nói cho chúng tôi vài chuyện trước, tiền xem bói có thể không lấy.” Hạ Băng vừa nhanh nhẩu chen lời, mu bàn chân đã bị gót giày của Đỗ Xuân Hiểu giẫm mạnh, còn nghiêng thêm mấy cái, anh quay đầu lại liền bắt gặp bản mặt hung ác sát của cô, đành bỏ sung, “Tiền xem bói do tôi trả, do tôi trả!”

Đào Chi nhắc tới em gái, mắt liền loang loáng nước, ngày á bị bán vào kỹ viện, trời lạnh cóng, nước tuyết ngấm qua đế giày ướt đầm lòng bàn chân. Thúy Chi quệt nước mũi theo sau á, tay cầm nửa chiếc bánh sợi củ cải. Cha dắt tay á, chốc chốc lại quay đầu đuổi Thúy Chi: “Về! Về! Về nhà đi!”

Thúy Chi đứng lại, giơ bánh òa khóc, Đào Chi quay đầu nhỏ cho nó một bãi nước bọt. mắng: “Khóc cái gì! Đáng ghét!” Sau đó đem bánh sợi củ cải trong tay mình nhét cả vào mồm, Thúy Chi quả nhiên quên khóc,

chỉ sững sờ nhìn chị; cha theo thói quen giờ ngay tay phải, định cho Đào Chi mấy cái tát vào mặt, nhưng lại khựng đứng giữa chừng, chỉ nghiêm mặt, kéo ả đi tiếp.

“Chị ơi! Chị ơi!” Thúy Chi đột nhiên diên cuồng gào lên, “Em sẽ đến thăm chị! Nhất định đến thăm chị!”

Nó quả nhiên không nuốt lời.

Hai năm trước khi Đào Chi tiếp khách, hai chị em thực ra không gặp được nhau. Công việc Đào Chi làm trước đây đổ hết lên vai Thúy Chi, còn Đào Chi cũng suốt ngày bị má mì đánh mắng, không lúc nào ngơi, mãi đến khi Đào Chi bắt đầu treo biển hành nghề, Thúy Chi vào nhà họ Hoàng, cuộc sống mới yên ổn hơn đôi chút. Lần gặp đầu tiên sau hai năm, là vào lễ Tầm giống tháng Bảy, theo tập tục phải chọn ra “Nương tử Tầm giống”, bọn họ đều tự thấy mình không xứng, nhưng rút cuộc vẫn ôm ấp hy vọng nên đi xem. Mỗi người đàn ông trong tay đều cầm một kén tầm trắng muốt óng ánh, ưng mắt cô nương nào thì đem kén bỏ vào sọt lá dâu ghi tên cô nương đó. Nhớ lại lúc đó kết quả đưa ra có phần nằm ngoài dự liệu, Điền Tuyết Nhi chỉ được chọn làm “Nương tử Tầm Bạc”, còn “Nương tử Tầm Vàng” lại là con gái ông chủ tiệm rượu Đắc Ý, dáng dấp ngũ quan đều không bằng giải bạc, nhưng giành giải nhờ ngọt nhạt lả lơi, ánh mắt hút hồn, không bao lâu sau khi được giải bèn gả ột phú thương ở Bắc Bình, rời xa trấn Thanh Vân. Tuyết Nhi dù còn nhỏ tuổi, nhưng tính nết hay hờn không giấu nổi, dùng dùng quảng tầm biển Tầm Bạc trên tay xuống đất, giẫm thêm mấy cái, làm mọi người ồ lên xôn xao.

Đào Chi và Thúy Chi đụng phải nhau chính trong đám đông nhốn nháo ấy, hai người không nói câu nào, nhưng lại như đã trao đổi ngàn vạn lời, đắng cay của mỗi người đều có thể trông ra tám chín phần từ khí chất nét mặt cùng cách ăn vận chải chuốt.

Từ đó hằng tháng bọn họ đều lén lút gặp nhau đôi lần, thổ lộ những lời bình thường không thể nói. Đêm trước hôm Thúy Chi bị hại, hai người tìm một cửa tiệm kín đáo ăn sinh tiên(1), Thúy Chi tự nhiên ăn rất khỏe, giờ một bữa phải ăn mười lăm cái. Đào Chi là người từng trâu, mơ hồ ngửi ra mùi thiếu phụ trên người em gái, bèn bóng gió khuyên em con gái có thì, bằng hiệu nhất định phải trưng cho thật sáng, kiếm một người đàn ông đáng mặt gửi gắm mới tốt. Những lời như vậy nói mãi, Thúy Chi nhếch miệng, hờn lầy: “Chỉ nói tiêu cực quá, lẽ nào như chị bây giờ, về sau cứ thế mãi? Chưa biết chừng lại tìm được một người biết yêu thương, cưới chị về cũng nên.”

“Chuyện của chị không cần em bận tâm, cò không nghĩ lại mình đi, rút cuộc định tìm lối thoát thế nào.” Ánh mắt Đào Chi nhìn chòng chọc phần bụng hơi nhô lên của Thúy Chi.

Thúy Chi chột đỏ bừng mặt, mềm nhũn như bị bỏ vào chỗ hấp, so với lúc gặp ở lễ Tầm giống, nhan sắc con bé đã tăng thêm mấy phần. Chỉ nghe con bé nhỏ giọng thì thào: “Chị yên tâm đi, anh ấy không dám bỏ em đâu, đến lúc đó, em sẽ chuộc cả chị ra, cùng hưởng phúc.”

Tầm thành ý ngây thơ ấy khiến Đào Chi vừa tức vừa buồn cười, bèn truy hỏi em gái đã gặp được quý nhân thế nào mà có uy lực nhường ấy. Thúy Chi nghiêng đầu nghĩ hồi lâu, cười nói: “Không nói vội thì hơn, tới lúc đó chị khác biệt thôi.”

Nào ngờ “lúc đó” mãi chẳng tới, chỉ ngóng được một tin người chết.

“Cô ấy chắc cũng tiết lộ chút gì chứ, gã nhân tình khiến cô ấy có mang là ai?” Đỗ Xuân Hiểu đã dói bụng, lại không kịp giờ ăn tối nhà họ Hoàng, giọng điệu truy hỏi cũng có phần hung hãn.

Đào Chi lặng lẽ lắc đầu, nói: “Con bé đó kín miệng lắm, hỏi thế nào cũng không nói.”

“Vậy trên người cô ấy có thấy vật nào quý giá đáng nghi không? Ví dụ như... cái dê vàng chẳng hạn?” Hạ Băng hỏi.

“Dê?” Đào Chi hoang mang nhìn anh, “Sao lại hỏi đến cái đó?”

“Vì chúng tôi tìm được ở chỗ một a hoàn đã chết một cái dê vàng, đồ đắt tiền ấy.”

“Chỗ nào cơ?”

“Người phòng cậu Hai.”

“Tôi không rõ nữa, hình như chưa từng thấy.” ả mím môi cười, tựa hồ khẽ thở phào.

Đào Chi đi rồi, Đỗ Xuân Hiểu vội vàng kéo Hạ Bằng thẳng tiến Lão Thang lầu phía đối diện, gọi hai bát mì cá hấp, cô một hơi húp hết nửa bát, bấy giờ mới thả lỏng thần kinh, nói: “Thực ra manh mối này, vừa hữu dụng vừa vô dụng.”

Hạ Bằng uống một ngụm nước mì, mắt kính mờ hơi nước cũng không buồn lau, đối chảnh kếm gì Đỗ Xuân Hiểu: “Phải, điều này chứng tỏ Điền Tuyết Nhi và Tôn Thúy Chi rất có khả năng cùng yêu một người đàn ông, hẳn ta khiến bọn họ có mang, sau đó giết người diệt khẩu.”

“Đương nhiên cùng một người gây ra rồi, nam hay nữ không nói, nhưng chưa chắc đã là diệt khẩu.” Đỗ Xuân Hiểu thỏa mãn đặt bát xuống, cơn thèm thuốc đúng lúc trời dậy, nhưng vì đang ở nơi công cộng nên không tiện rút “Hoàng Tuệ Như” ra, chỉ đành chịu đựng.

“Nhưng, người đàn ông ấy phong lưu như vậy, chi tiêu cũng rất hào phóng, nhất định là người có tiền, nếu thế, phạm vi đã được thu hẹp lại chỉ còn ba người.”

“Sai rồi, là bốn, chú cậu mấy năm nay cũng âm thầm phát tài, chỉ là không nói ra thôi.” Hạ Bằng đầy gọng kính, cười có phần đắc ý.

Đỗ Xuân Hiểu không thèm đếm xỉa, chỉ nhìn trừng trừng vào bát mì, đột nhiên ngẩng đầu lên hỏi: “Hạ Bằng, cậu nói liệu có khả năng là chú tôi làm không?”

Hạ Bằng nghẹn mì trong họng, nhất thời không phun ra được.

Hoàng Thiên Minh sợ con cái mình, sợ chết đi được, trong mơ, bọn chúng đều biến thành lũ cóc ghẻ mình mẩy chảy mủ độc, chồm hồm trước cửa mỗi tầng lầu sách, phát ra những tiếng rên rỉ cổ quái. Ông ta muốn ôm mấy con cóc đó lên, chuyển sang nơi tốt hơn, thì thấy Tiết Túy Trì bước lại, xếp mấy “độc vật” ấy bên chân, sau đó giẫm chết từng con. Mỗi cú giẫm xuống, phần da bụng mỡ màng của bọn cóc đều “bẹp” một tiếng rách toác, phòi ra một đồng ruột nhão đỏ ối, hai con mắt tròn vành vạnh vẫn đăm đăm dõi theo ông ta.

“Rồi người sẽ gặp báo ứng.” Tiết Túy Trì dứt lời, liền giơ bàn chân khổng lồ, giẫm xuống đầu ông ta...

Ông ta sợ hãi hét lên, tỉnh lại, thấy mặt chiếu ướt đẫm mồ hôi.

Thực ra ông ta rất nhớ các đây ba chục năm, tuy nghèo, nhưng mỗi cơ thịt trên người đều căng chắc, ăn gì cũng thấy ngon, không như bây giờ, mỗi lần ngồi vào bồn tắm, thấy những lớp da nhăn nheo rủ xuống bụng ông ta lại nhụt chí, ăn phải ít dầu mỡ là no. Khi mới quen biết Tiết Túy Trì, Hoàng Thiên Minh vì đầu cơ cổ phiếu không cẩn thận bị tuần bổ tô giới Pháp ở Thượng Hải tóm được, lột sạch không còn một xu, đành lén vượt sông về trấn Thanh Vân, ngồi trước cửa nhà họ Tiết xin ăn. Tiết Túy Trì bế con trai đi ra, trong tay đứa con cầm một chiếc bánh đường, Hoàng Thiên Minh không nghĩ ngợi nhiều, vọt lên cướp lấy chiếc bánh đường chạy thẳng, đụng ngay phải lão Trương đồ tể đón đầu, ngã chống vó, chiếc bánh đường thoát chốc vỡ tan trên mặt đất. Lúc mở mắt ra, bóng đen bên trên đã che mây lấp trời, chỉ thấy bóng đen chia tay ra, mắng: “Đàn ông đàn ang, làm gì chả được? Lại đi làm mấy trò này!”

Tiết Túy Trì ngoài miệng tuy dữ dằn, nhưng tay lại rất ấm, kéo Hoàng Thiên Minh đứng dậy, còn đưa ông ta vào nhà, cho ông ta một bát cơm, hai bộ quần áo cũ sạch sẽ. Ông ta cũng biết phải cảm ơn, nhưng lại không sao thốt nổi thành lời. Lúc ra ngoài trông thấy một tòa cổ tháp cao lớn sừng sững bên góc sân phải, các góc mỗi tầng đều treo chuông đồng mõm thú, bèn hỏi gia nhân: “Đây là đâu?”

“Là đâu cũng không liên quan gì tới người, đây là nơi người đọc sách mới có thể đi vào, đi thôi!”

Hoàng Thiên Minh chợt thấy lòng rộn lên trăm cảm xúc, căn nhà cổ khí phái ấy, mảnh sân tươi xanh đẹp đẽ ấy, đã bắt rễ trong lòng ông ta như thế. Sự xa hoa hiếm thấy ở bên Thượng Hải san sát nhà lầu, đặc biệt là vẻ ngạo nghễ lẫn tôn nghiêm toát ra từ lầu sách ấy, càng khiến ông ta không sao buông bỏ. Lòng tham của con người, chính là cùng với trải nghiệm và tầm mắt ngày càng mở rộng mà lớn dần thành một con mãnh thú thâm trầm. Sau đó, ông ta như bỗng chốc biến thành con người khác, bắt mối với Mạnh Trác Dao con gái ông chủ tiệm thuốc, sau khi thành thân bèn đem hết nữ trang hồi môn của vợ ra làm tiền bốn, thu mua giá ột lô kén, rồi một truyền mười, mười truyền trăm, các hộ nuôi tằm xung quanh đều đem kén đến chỗ ông ta, đến nỗi lái buôn từ xứ ngoài dật tịng ngoài đành tới tìm ông ta đàm phán. Ông ta hay rồi, mỉm cười chỉ sang phía Đông trấn, nói: “Tôi hiện nay đang hợp tác với nhà họ Tiết, đem kén tới chỗ họ gia

công, muốn nói gì cứ đến tìm Tiết lão gia.” Hôm sau, ông ta nhanh chân đi trước một bước tới tìm Tiết Túy Trì đưa kén, hai người liên thủ, chém được của tay lái buôn tỉnh ngoài một khoản lớn.

Hoàng Thiên Minh và Tiết Túy Trì tiếp tục hợp tác như vậy thêm mấy vụ buôn bán nữa, mỗi lần đều là Hoàng Thiên Minh đi mua kén, Tiết Túy Trì bỏ ra một nửa tiền bốn, đồng thời phụ trách đàm phán với lái buôn tỉnh ngoài, ký kết hợp đồng. Ngày nọ, có một nhà giàu tỉnh ngoài tới, đòi mua một tấn kén, nhưng cần gấp. Tiết Túy Trì không dám nhận lời ngay, đi tìm Hoàng Thiên Minh bàn bạc, ông ta vỗ ngực nói cứ để mình, món tiền này dù thế nào cũng phải kiếm. Tiết Túy Trì vì vậy bèn ký khế ước, viết rõ nội dung trong mười ngày không giao được hàng, sẽ bồi thường gấp mười lần, số tiền khổng lồ, lão đành thế chấp nhà mình.

Thế là mấy ngày đó, Hoàng Thiên Minh ra sức thu mua kén, Tiết Túy Trì cũng phái thêm người, gấp rút nhập hàng vào kho, làm như vậy suốt tám ngày tám đêm, đến ngày thứ chín, một tấn kén đã chuẩn bị ổn thỏa, chỉ đợi bên mua kia tới nhận. Kết quả đêm đó kho kén đột nhiên lửa cháy ngút trời, thiêu rụi toàn bộ vốn liếng lẫn tâm huyết của hai người. Kén tằm trước khi nhập kho đã phơi khô ráo, rất dễ bắt lửa, hướng hồ đội quần kho vát vả mấy đêm ròng, đương nhiên mọt lửa, chỉ biết nằm bò trên các bao kén trong kho ngủ quên trời đất, hôm sau đợi dập tắt lửa, lôi người ra, đã thành một khối than đen. Tiết Túy Trì hôm đó như bị ngũ lôi giáng trúng đầu, đứng thẫn ra trước kho kén cháy tan hoang suốt nửa ngày trời, đến khi định thần lại, Hoàng Thiên Minh đã đứng sau lưng, chỉ nói một câu: “Tiền bồi thường, tôi trả, nhưng nhà phải đưa tôi.”

Tiết Túy Trì nhanh chóng tỉnh ngộ, biết mình đã mắc bẫy, liền giơ tay ra siết cổ chắc nịch của Hoàng Thiên Minh, lão biết mình đã mất tất cả, cũng không màng đến mạng mình nữa, chỉ mong được chết au. Khi mọi người ủa tới, gỡ từng ngón tay lão ra, lão tựa hồ trông thấy trong con mắt chằng chịt tia máu của Hoàng Thiên Minh ánh lên nụ cười nham hiểm.

“Người sẽ gặp báo ứng! Người sẽ gặp báo ứng!”

Lời nguyện rửa này, đến nay quả nhiên đã vượt qua mọi trở ngại thời gian không gian, cắm thẳng vào giữa lưng Hoàng Thiên Minh, đâm sâu, chuẩn xác.

23. Chương 23: Ác Quỷ Xuôi (10)

10.

Điền Tuyết Nhi được mua một góc khuất nẻo nhất Tây Sơn Đầu làm nơi chôn cất, không xem phong thủy, ngay một khoảng đất bằng dùng để bày đồ cúng đốt vàng mã cũng không có. Vì vậy Tần thị chỉ để hai cái bánh tét cùng một chùm vải ngay chân bia đá. Xung quanh toàn mộ hoang san sát, tiền vàng sau khi đốt thành tro bị gió thổi tứ tán, cũng không biết con gái ở dưới địa phủ có nhận được không, hay lại bị đám cô hồn cướp hết?

Thị nghĩ vậy, mặt cũng thẫn ra, Hoàng Mạc Như đứng tít phía sau, không tiến gần nửa bước, như sợ tàn tro làm bẩn chiếc áo lụa đang mặc. Thị không trách hần, chỉ thầm cười khổ, càng coi hần như đám thiếu gia quen được nuông chiều.

“Đi thôi, tôi mang theo điểm tâm của Vân Lạc phường đây, tới nhà mình rồi ăn.” Trên tay hần quả thật xách một túi giấy vàng, loang lổ vết mỡ. Thị đành thở dài, xuống núi trước hần, đợi ở nhà.

Túi giấy mở ra, bên trong lại có hai gói con con, một cái đựng bánh xốp lạc, một cái đựng bánh hạnh nhân. Thị ngồi sau quầy tính tiền, ngửi mùi thơm ngậy của mấy món điểm tâm, một miếng cũng không nuốt nổi.

“Ăn chút đi?”

Nhân lúc xung quanh không có ai, hần bẻ một miếng bánh xốp, đưa tới miệng thị, mùi dầu mỡ cũng theo đó ập đến, thị liền thấy bụng dạ nôn nao, “ợ” ra một ít nước.

“Sao thế?” Hấn lo lắng tiến lại vỗ lưng thị, càng vỗ, thị lại càng nôn tợn, vội vàng đẩy hấn ra, tái mét mặt tròng mắt nhìn.

“Tự mình tạo nghiệt trên người tôi, còn hỏi tôi làm sao?” Thị đột nhiên nước mắt lưng tròng, như ôm đầy bụng ăm ứ, nhìn chằm chằm liềm móng hình trăng non trắng bệch trên móng tay, không đếm xỉa đến hấn nữa.

Hấn đứng yên tại chỗ, không nói nên lời, như bị cọc gỗ xuyên thẳng từ lòng bàn chân lên đến đỉnh đầu, cứng đờ người ra.

Hai người cứ đối diện nhau như thế hồi lâu, mới đầu chỉ là gương gạo và kính ngạc đến nỗi không định thần nổi, sau lại dần dần đổi thành hờn giận, đều cố ý dùng chiến tranh lạnh bức đối phương nhượng bộ, kết quả lại càng rơi vào một tầng lo nghĩ sâu hơn.

“Theo lý mà nói, tôi không nhất định cần đứa con này, nhưng mình biết rồi đây, giờ Bạch tiểu thư không còn nữa, muốn tìm một người tin cậy xử lý được cũng rất khó, tôi thì không muốn để thầy lang Cổ đụng tới!”

“Thầy lang Cổ” là một thầy lang vườn tên Cổ Thụy Sinh làm thuê ột tiệm thuốc ở trấn Thanh Vân, cả ngày tay không rời vò rượu, mỗi lần ra ngoài khám bệnh người đều nồng nặc mùi rượu, ai cũng ghét lão. Đặc biệt đàn bà con gái phải khám bệnh phụ khoa, đương nhiên đều chọn tới chỗ Bạch Tử Phong, người sạch sẽ, y thuật cũng rất tinh, lại còn kín miệng. Giờ cô ta chết thế này, giống như một mắt xích quan trọng mà bí mật giữa những người phụ nữ trấn Thanh Vân bị chặt đứt, bọn họ ngoài mặt vẫn tỏ ra bình thường. nhưng trong lòng lại như lửa đốt.

“Ha! Ha! Ha!” Hấn ngửa mặt cười lớn, tựa hồ muốn đem những quán quýt triền miên liêu sống liêu chết trước kia hủy hết. Thị ngửi ra luồng phẫn nộ trong tiếng cười ấy, liền thấy sồn cả da gà, nhưng cơ mặt vẫn không nhúc nhích, lấy vẻ bình tĩnh méo mó đáp trả cơn điên cuồng của hấn.

Hấn mãi mới thôi cười, hai con mắt đỏ rực nhìn xoáy vào thị, khàn giọng nói: “Mình sao không đi hỏi cái người trong phòng kia nghĩ thế nào? Chúng ta chẳng phải từng làm trước mặt hấn ta sao? Vì thế hấn cũng nên có phần!”

Thị không buồn nghĩ ngợi, liền cho hấn một cái tát. Hấn như trút được gánh nặng quay người bỏ đi, tựa hồ chỉ đợi cái bạt tai của thị, rồi dựa vào đó một đi không trở lại. Thị tức đến sững người, hai tay run run, định cầm hai túi điểm tâm trên mặt quầy lên, nhưng mấy thứ bánh xộp lạc, bánh hạnh nhân ấy cứ nhảy nhót trong giấy vàng không thôi.

Điểm tâm mang vào nhà trong, đặt xuống bàn đã vụn thành mấy mảnh, thị không thấy buồn nôn nữa, bèn cầm từng miếng lên, bóp vụn, lại cầm lên một miếng nữa.

“Cái này mang tao ăn hả?” Điền Quý từ trên giường ngồi dậy, chân mày nhíu lên một đường cong tàn nhẫn.

Thị bắt giắc đứng lại, thối lui mấy bước, miếng bánh trên tay rơi xuống nền gạch nát vụn, như dự báo sinh mệnh cũng sắp nát vụn tan tác.

Đối diện với một xác chết đẹp nhường này, Lý Thường Đăng đến hít thở cũng khó khăn.

Chỉ duy có Tần thị đã chết mới có thể nằm trước mắt Lý Thường Đăng với nét mặt thản nhiên nhường ấy, thị trần như nhộng, mỗi tác mỗi phần đều béo gầy thích đáng, bầu ngực hơi chìa ra ngoài, chia hai bên đầy đặn, đường rãnh nhỏ bên dưới căng chặt da thịt, chỉ có vết rạn mờ ở bụng dưới tố cáo rằng thị từng sinh con, Ông cố tránh đưa mắt tới vùng nhạy cảm lơ thơ lông mao của xác chết, đó là nơi ông và đội phó Kiều, cùng mấy gã đàn ông rồi việc trong trấn bao lần ngồi trong quán trà lời ra trêu cợt đùa nhả, giờ đây lại được tận mục sở thị theo cách gần như hoang đường này. Da dẻ Tần thị màu lam nhạt, trên cổ họng có một lỗ nhỏ, chỗ đó từng chảy ra rất nhiều máu, tưới nhuận cả đám rêu xanh trong kẽ gạch.

Lý Thường Đăng không hiểu, một người phụ nữ như thế này vì sao lại chết. Mọi người mỗi lần ngang qua tiệm dầu muối, đưa mắt nhìn vào trong đều như khấn vãi trước một bức tượng ngọc Quan âm, thời gian dường như chảy vòng qua thị, nên bọn họ mơ hồ ngỡ rằng, Tần thị là một điều vĩnh hằng của trấn Thanh Vân. Điều “vĩnh hằng” này giờ đây được giao tới tay ông, để ông giải thích cho thị, khiến ông ngỡ ngàng

lúng túng, rót hẳn nửa chai rượu trắng, tình cảnh chóng chếnh này chỉ xảy ra đúng một lần vào ngày Trương Diễm Bình xuất giá cách đây nhiều năm. Điều càng khiến ông không thể không bận tâm là, dù đã chết rồi, dù đang trong tình trạng thối rữa, thể xác thị vẫn đáng để đàn ông thèm muốn, vẻ đẹp lúc sinh tiền được bọc trong váy áo dày, giờ đây mặc ý xỏ tung, biến thành một nhan sắc hừng hực.

Cái chết của Tần thị khiến tất cả đàn ông trưởng thành trấn Thanh Vân rơi vào một sự khủng hoảng vì diệu, bọn họ cố gắng duy trì hoạt động thường ngày, thậm chí với vợ nhưng lòng lại lén lút sút đi một góc, không thể bù đắp nổi. Đám đàn bà con gái than ngán thở dài rõ lâu, lại sợ bị chê là ghen ăn tức ở, lắm người còn gạt nước mắt, diễn xong màn kịch, thấy giả tạo, nhưng những người xung quanh cũng chẳng hơi đâu vạch trần.

Theo tình hình ở hiện trường, Tần thị có vẻ là tự sát. Một bà bác vào cửa tiệm, muốn mua hai túi muối, lại thấy bên trong không một bóng người, ngỡ bà chủ đi vệ sinh, bèn đứng đó đợi. Nào ngờ đợi mãi vẫn không có ai ra, chỉ thấy con mèo tam thể thị nuôi từ trong đũng quần bước lại, mồm ngậm một cái que nhỏ. Bà bác nghĩ con súc sinh này lại ăn trộm thứ gì đấy như cái dưa, bèn bước tới bắt lấy nó, nhìn kỹ thấy rõ ràng là một cây trâm ngà phụ nữ dùng để rẽ ngôi, trên đầu trâm dính mấy vệt đỏ. Bà ta lập tức cảm thấy có gì đó không ổn, bèn vừa gọi Tần thị vừa lần mò vào trong phòng, chỉ thấy thị đã nằm giữa vũng máu, hai mắt nhìn trừng trừng lên trần nhà. Bà bác vô thức muốn ngắt đi, đột nhiên nhớ ra bên cạnh cũng không có ai để cứu, vội vàng lấy lại tinh thần, lập cập chạy ra ngoài kêu người, đợi đến khi tay đàn ông đang ngồi xổm trước cửa nhà đánh vẩy cá chạy lại hỏi han, bà mới chỉ vào tiệm dầu muối, nói “Có người chết”, rồi bất tỉnh nhân sự.

Kỳ lạ hơn là, Điền Quý bao năm nay nằm liệt trên giường cũng không thấy đau nữa!

Lời nói dối là nói dối, nhưng lời đồn đại ít nhiều mang tính chân thực, tuy tỷ lệ giả trong thật cũng rất cao. Từ sau khi mấy a hoàn nhà họ Hoàng và Bạch Tử Phong bị hại, cư dân trấn Thanh Vân lại có dịp cuộn lên một lần sóng tin đồn mới. Nói nhà Điền Quý nhất định đã bị bọn thủy tặc lân cận tới cướp bóc, Tần thị vì muốn giữ mình trong sạch mới dùng trâm tự vẫn, còn Điền Quý thì bị bọn chúng bắt đi dìm chết để che giấu tội ác rồi. Lời đồn thổi ấy bắt nguồn từ chuyện chồng chị Quế, tặc phi vốn là mây mù trong tưởng tượng của người dân trấn, chỉ nghe nói đến đã sợ mất mặt, nhưng chưa từng có ai gặp bao giờ.

Lúc Hạ Băng báo tin dữ này cho Đỗ Xuân Hiểu, giọng cũng nghẹn ngào, vốn đã chuẩn bị nhận của cô mấy câu chế giễu, nào ngờ cô còn câu rúm mảy hơn anh, buột miệng nói: “Đều tại tôi giải bài hôm đó không tốt...”

“Cậu lại giải bài cho chị ta à? Lúc nào? Giải thế nào?” Anh lập tức lấy lại tinh thần, biểu cảm như muốn nuốt trọn cả đầu cô.

Lần cuối Đỗ Xuân Hiểu gặp Tần thị, trời còn âm u mịt mù, mây đen ùn ùn theo gió kéo đến, nồng nực như muốn mưa mà chưa mưa nổi. Cô lo mưa to ập xuống, song vẫn bấm bụng đến tiệm dầu muối. Vì đã sắp tối, buồng trong tỏa ra mùi cơm mới, hòa cùng mùi dầu tương, có cảm giác ấm áp vô cùng. Cô bất giác thả lỏng tâm trạng, đứng đợi trong sảnh tiệm, không lâu sau, Tần thị quả nhiên từ bên trong bước ra, tay còn cầm một chiếc muỗng canh. Thấy trong tiệm có người, đầu tiên thị sững sờ, rồi mau chóng nở nụ cười, nói “Đỗ tiểu thư, cô đợi chút nhé”, đoạn quay vào trong, đến lần tiếp theo ra đón khách, đã cởi bỏ mảnh tạp dề dùng khi xào nấu, muỗng canh cũng không thấy đâu nữa.

“Đỗ tiểu thư, từ xa tới đây chắc không phải chỉ để mua một lọ giấm chứ?”

Đỗ Xuân Hiểu có thể ngửi ra hạnh phúc thầm kín trong giọng nói của thị, niềm hạnh phúc này khiến cô thấy lòng ngổn ngang trăm mối, nhất thời cũng không biết phản ứng thế nào, đành đứng thẫn ra đây.

Ánh chiều tà lách qua kẽ mây rơi xuống, xuyên vào cửa tiệm dầu muối, rơi xuống chân Tần thị, âm ỉ đến nỗi khiến người ta ử ử chán nản, nhưng Đỗ Xuân Hiểu lại thở phào, ít nhất một chỗ một lát cũng không mưa nổi. Tần thị giấu khuôn mặt nghiêng nước nghiêng thành trong bóng tối, giọng nói như vọng về từ một vườn hoa nào đó chốn địa ngục, chỉ bảo: “Tới xem bói cho tôi phải không?”

“Phải, lần trước không bói được cho chị, nên lần này đích thân tới xem lại, miễn phí.” Không khí xung quanh Đỗ Xuân Hiểu đã trở nên ngọt mát, mang cảm giác dễ chịu đặc trưng mỗi khi hè đi thu đến, nhưng

thần kinh cô lại không khắc nào buông lỏng, chỉ sợ bỏ sót thứ gì quan trọng, dù chính cô cũng không biết đó là thứ gì.

“Chị ta muốn xem gì?” Hạ Băng khàn giọng truy hỏi.

“Xem chị ta lúc nào chết.”

Mỗi là bài trong lần trải ấy Đỗ Xuân Hiểu đều khắc cốt ghi tâm.

Lá quá khứ: Bánh xe định mệnh xuôi. Ý chỉ sức sống thị dồi dào, vốn có thể trường thọ.

Lá hiện trạng: Sự cân bằng ngược, Người treo xuôi. Tình dục phóng túng, nội tâm mâu thuẫn đang đẩy nhanh tiến trình tìm đến cái chết của thị.

Lá tương lai: Tử thần xuôi. Tử thần đã lảng lảng đứng cận kề, đứng không xa mỉm cười với thị, trong tay giờ lưỡi hái sáng loáng...

Cô nhớ lại khi còn đi học ở Anh, từng cùng mấy người bạn học hiểu kỳ gia nhập vào cái gọi là “tà giáo”, tận mắt gặp nhóm người thờ cúng thần chết, sùm sụp trùm áo choàng đen tuyền, khuôn mặt như bị giấu vào màn đêm, chỉ lộ ra hai nhãn cầu sáng rực. Hai thầy tế dùng lưỡi hái cán dài đâm thủng đôi cánh một con quạ, ghim nó lên giáo huy, con quạ ấy kêu lên những tiếng thảm thiết điên dại, như một kẻ điên dùng mười ngón tay cuống loạn giáng xuống các phím trắng trên đại phong cầm.

Đó là lần đầu tiên Đỗ Xuân Hiểu thực sự chạm được đến hình dạng của tử vong, về sau nó đã dừng lại trên ấn đường Tần thị, rồi không tan biến nữa.

“Làm sao cậu suy đoán được chị ta sắp chết? Là tự sát hay bị ai giết?”

Đỗ Xuân Hiểu lặng im, cô không muốn nói với Hạ Băng, không phải tất cả mọi suy đoán đều dựa vào tư duy nhanh nhạy của cô, đôi khi một số linh cảm không thể nào giải thích sẽ ngầm kết nối với bộ bài trong tay, từ trong cõi u minh đã đưa ra chân tướng. Chỉ là cô hiểu rõ, phàm những dự cảm chính xác, đều nhất định có một nguyên nhân nào đó.

24. Chương 24: Ác Quỷ Xuôi (11)

“Tiếc thật, trong trần lại mất đi một mỹ nhân rồi.”

Hoàng Mộng Thanh bấm đầu ngón tay tính cho Đỗ Xuân Hiểu nghe, vừa nói vừa cười khúc khích, trông mà sồn tóc gáy.

Cũng may Đỗ Xuân Hiểu đã quen với thái độ “lạnh lùng tàn nhẫn” của cô ta, không so đo gì, chỉ phàn nàn rằng bữa sáng nhà họ Hoàng không có trứng vịt muối, còn đe nếu không đem đến sẽ lập tức dọn đi.

“Hứ! Đừng có nói mấy câu ấy đi.” Hoàng Mộng Thanh cười khẩy, vạch trần vở kịch của cô, “Cũng không nghĩ xem cậu làm sao lại quay về nhà chúng tôi? Chuyện kia của mẹ tôi coi như cậu che giấu giỏi, có thể lấp liếm cho qua. Nhưng cậu cũng nên trổ chút tài nghệ ở đâu khác đi chứ, ví dụ như trong nhà hiện giờ ma quỷ lộng hành, cậu thử nghĩ cách mà bắt?”

Chuyện ma quỷ Hoàng Mộng Thanh nhắc đến, nói to không to, nói nhỏ không nhỏ, chỉ không biết bắt đầu từ bao giờ, trên bậc cửa phòng ba vị phu nhân đều phát hiện một con chim chết, giống như có người nào đó đã bắt chim trong mấy chiếc lồng treo ngoài hiên ra bóp chết, rồi đặt ở đó. Mới đầu mấy đứa a hoàn cho rằng ai giở trò đùa ác, không nói lại với chủ nhân, nhưng về sau ngay cửa phòng các cô các cậu cũng xảy ra tình trạng tương tự, thậm chí đến lão gia cũng không được yên. Người ăn kẻ ở bèn rĩ tai nhau, nói Tiết Túy Trì chủ cũ của ngôi nhà chết rồi nhưng âm hồn bất tán, mới gây ra những chuyện này. Vì mấy lồng chim trong nhà đều từ tay ông ta mà ra, về sau người bị đuổi đi rồi, các lồng chim tinh xảo vẫn được giữ cả lại, chỉ đổi mấy loài chim quý hợp với sở thích của chủ mới, nên khi chim chóc nhà họ Hoàng nuôi liên tiếp bị hại, người ta bèn suy đoán có khả năng là do Tiết Túy Trì dùng cách này tố cáo, ám chỉ chuyện Hoàng

Thiên Minh dùng thủ đoạn bỉ ổi tu hú chiếm tổ chim khách. Những lời này đương nhiên cũng là nghe từ mồm mấy người già biết đôi chút sự tình trong trấn, qua sửa sang nhào nặn, mới thành như thế.

Người gâu kẻ hạ nhà họ Hoàng vì chuyện mấy con chim chết mà thấp thỏm không yên, nói năng đi lại đều hết sức cẩn trọng, chủ sợ sai sót gì lại phải ăn trận đòn của chủ nhân đang lúc nóng nảy. Bệnh điện của Trương Diễm Bình càng lúc càng nặng, lão gia đã sai người liên hệ với bệnh viện lớn trên Thượng Hải, tháng sau sẽ đưa bà Ba đi điều trị. Hoàng Mộ Vân cũng héo mòn trông thấy, có thể mấy ngày trời không nói không rằng, sức ăn chỉ ngang với đám chim chóc. Hoàng Mạc Như tuy vẫn hành xử như thường, nhưng rõ ràng cũng lơ đãng không tập trung, có lúc còn đem liều thuốc chưa tắt dụi lên một đứa a hoàn, rồi chỉ nói lơ tay. Tuy không ai dám chỉ ra, nhưng cái nhà này quả thật đang ngấp nghe ranh giới sụp đổ, duy có bà Cả Mạnh Trác Dao là còn dựa vào thân phận vợ cả chủ trì đại cuộc, đứng lên cảnh thiên hạ thái bình giả tạo vỗ yên lòng người. Người khó lường nhất lại là Tô Xảo Mai, tự nhiên nói phải tin Phật, từ đó ăn chay giữ giới, khiến ai cũng lấy làm lạ.

Giữa những người không bình thường này, ngoài Mạnh Trác Dao, thực ra vẫn còn một người bình thường nữa, đó là Hoàng Phi Phi trước nay không mấy ai chú ý. Không phải vì cô ta thâm lặng, mà bởi thân phận địa vị đều không bằng ba người còn lại, còn vui thích trước sự tự do này.

“Thực ra con ma này, muốn bắt cũng không khó.” Mỗi lần Đỗ Xuân Hiểu cười nham hiểm, có nghĩa là trong lòng đã tính toán đâu ra đấy.

“Vậy thì tốt, hay giờ cậu trải bài luôn, tìm ra lai lịch ‘con ma’ ấy đi.” Hoàng Mộ Thanh thừa cơ khích tướng.

Chẳng ngờ Đỗ Xuân Hiểu thẳng thừng từ chối: “Giờ chưa nói được.”

“Vì sao?”

“Cậu đâu phải không biết, trước khi làm rõ mục đích của ‘con ma’ này, tôi sẽ chôn chặt bí mật trong bụng.” Cô vừa vỗ “bàn bạch” vào lớp da bụng lép kẹp, vừa nhón lấy lá bài Ẩn sĩ trên bàn, đặt vào lòng bàn tay Hoàng Mộ Thanh.

Khi Hạ Băng tìm được cô Hai nhà họ Hoàng, cô ta đang một mình chơi bắn súng trong sân, tay cầm cây súng săn cán dài không biết lấy từ đâu ra, đem mấy chai thủy tinh rỗng xếp thành hàng trên phiến đá đầy miệng giếng, sau đó bắn từng cái một, mỗi phát súng đều nổ rung trời, nhưng chẳng ai tới quản, trái lại còn chạy biến không sót một người, có thể thấy người ở trong nhà đã quá quen, cũng quá sợ rồi. Theo lời Hoàng Mộ Thanh, Phi Phi rất biết kiềm chế, súng quý như lời nói, nói năng tuy khiếm nhã nhưng không phải không có lý lẽ, có điều gặp chuyện gì cũng tự mình quyết đoán, vô cùng ra vẻ.

“Đã nói mấy trăm lần rồi, buổi tối tôi chỉ cần đặt lưng xuống thì sét đánh sấm nổ gì cũng không biết, làm gì có chuyện ra ngoài lang thang? Anh hỏi nhiều như thế, chẳng lẽ là nghi ngờ tôi?” Cô Hai neoh một mắt, chia nòng súng lên mặt Hạ Băng, dọa anh cuống quýt thối lui mấy bước, “Tôi mà giết người sẽ dùng cái này, tiện lợi đỡ phiền phức.”

“Cô Hai, nếu giết người nhưng không muốn hầu tòa thì không thể dùng cái này đâu.” Hạ Băng vờ run cầm cập nhích người khỏi họng súng, qua Đỗ Xuân Hiểu anh đã biết được bí quyết đối phó Hoàng Phi Phi, chính là giả vờ yếu thế, thỏa mãn tâm lý tự cao tự đại của cô ta.

Hoàng Phi Phi xị mặt tủi thân, hạ cánh tay cầm súng xuống, thấp giọng nói: “Sao anh lúc nào cũng hỏi câu này thế?”

“Cũng không có gì, chỉ là có người hầu vào đêm xảy ra án mạng lần sau đó đều thấy cô nửa đêm xuất hiện ở chỗ ấy, nên tôi phải hỏi chiếu lệ thôi. Cô yên tâm, đội cảnh sát chúng tôi điều tra rất bình đẳng công tâm...” Hạ Băng không muốn bán đứng chị Quế và Tiểu Nguyệt, đành giở trò lơ lửng.

Cô ta gật gù, đột nhiên vút ụcch súng xuống đất, quát: “Thế thì kỳ quái! Nếu đã có người hầu nửa đêm nhìn thấy tôi đi lại trong sân, vậy xin hỏi bọn họ ra ngoài để làm gì? Lẽ nào anh không điều tra?”

Anh cảm giác được điều khác thường ở Hoàng Phi Phi, trong cơn phẫn nộ cô ta đã bộc lộ ra chút yếu thế, bèn đáp: “Cô yên tâm, tôi đều hỏi cả rồi. Lời mọi người nói, chúng tôi sẽ tiến hành thẩm tra đối chất, không nhằm vào một mình cô Hai đâu.”

“Ngủ!” Cô ta lau mồ hôi lấm tấm trên trán, nổi giận đùng đùng nói, “Mấy hôm đó, tôi đều ngủ trong phòng!”

“Nếu đúng là ngủ thì cũng không có gì. Song...” Anh quyết định đi nước chiếu tướng, “Trong nhà loáng cái chết bao nhiêu người, ban đêm vẫn có thể ngủ say thì cũng thật lạ.”

Cô ta quả nhiên nóng nảy, nhặt súng lên kê vào cằm anh. Hành động này quá đột ngột nên anh không kịp đề phòng, quả thật cũng hơi sợ.

“Anh nói câu này hay lắm, không biết trong nhà chúng tôi ai nấy đều mọc gan sắt à? Nếu không phải làm gì cũng vững lòng vững dạ, thì mới đầu đã không ở đây!”

Câu nói này mang theo mấy phần chính trực ngoài dự liệu, khiến anh không khỏi hoàn nghi phán đoán của bản thân, mức độ phức tạp của cánh phụ nữ là bài học Hạ Băng học thế nào cũng không hết.

“Tôi thành thật khuyên cô Hai một câu nữa thôi,” Anh miễn cưỡng vờ dừng cằm, cố thể hiện chút khí khái nam nhi, “Súng là đồ chơi của đàn ông, phụ nữ tốt nhất đừng nên động vào. Không phải nghi ngờ cô Hai động sát cơ, chỉ là nhớ nhất thời nóng nảy, lại gây họa cho người vô tội.”

“Các anh thì biết gì là vô tội hay có tội? Mấy người chết kia nhất định là vô tội?” Cô ta buột miệng nói rõ, rõ ràng cảm xúc đã kìm nén lâu ngày, không thể không bộc phát.

“Cô Hai dựa vào đâu mà nói vậy? Lẽ nào cô biết những người chết kia có điểm gì không trong sạch?”

“Có hay không, anh phá án xong chẳng phải sẽ rõ mười mươi sao? Có khi không phải ai không trong sạch, mà là vài tên khốn vậy bần họ cũng nên.” Cô ta lấp lửng, nói chậm chậm, chọn lọc cân nhắc từng từ từng chữ, ý chỉ là quăng ra một đầu mối, phần còn lại bỏ Hạ Băng tự đi mà tìm hiểu.

Lý Thường Đăng và Hoàng Mộ Vân ngồi đối diện nhau, câu hỏi cũng chỉ có một: “Không lâu sau khi Điền Tuyết Nhi chết, nghe nói mẹ cậu và bà Hai cãi nhau một trận lớn, mẹ cậu khi đó còn nói sẽ vạch trần chuyện xấu xa ra. Cậu có biết đó là chuyện gì không?”

Hoàng Mộ Vân giữ nụ cười gượng gạo, hai con mắt đã trũng sâu xuống, tựa hồ lột đi da mặt sẽ được ngay một cái đầu lâu hoàn chỉnh: “Tôi cũng không biết đấy là chuyện gì, mẹ tôi chưa từng nói gì với tôi.”

Lý Thường Đăng cho rằng gã còn giấu giếm, bèn không khách khí nữa: “Cậu Hai, tình hình hiện nay thế nào, cậu không phải không rõ. Người đã chết nhiều như vậy mà hung thủ vẫn ung dung ngoài vòng pháp luật, mỗi một đầu mối đối với chúng tôi đều rất cần thiết, còn hữu ích hay không lại là chuyện khác...”

“Tôi thật sự không biết chuyện gì, có thể đả người gấu buôn chuyện thị phi, bị mẹ tôi nghe thấy, tin là thật thế thôi.” Hoàng Mộ Vân xua tay, vẻ như đã kiệt sức.

“Vậy cậu Hai, cậu có từng thấy a hoàn nào lúc làm việc thuê thừa dùng dê tay vàng ròng chưa?”

“Dê tay?” Hoàng Mộ Vân sững người giây lát rồi gục đầu xuống, lộ vẻ bối rối, “Có thì cũng có, trước kia tôi từng thấy Bích Tiên dùng, khi đó còn đoán cô ấy bị gã đàn ông nào bên ngoài phỉnh lừa, mới hỏi một câu, cô ấy nói là đồ của bà ngoại đã mất truyền lại. Tôi nghĩ cô ấy nói dối, nhà nghèo đến mức này, cái có thể bán lần không thể bán đều đã đem cầm rồi, đâu ra còn thừa lại thứ quý giá như thế.”

“Vậy ngoài Bích Tiên, còn ai khác nữa không?”

Hoàng Mộ Vân lắc đầu, nhíu mày nói: “Không nhớ nữa, Bích Tiên là người phòng mẹ tôi, tôi qua lại nhiều tự nhiên trông thấy, chứ a hoàn ở những phòng khác tôi đâu thể để mắt cả ngày được?”

“Nhưng...” Lý Thường Đăng quyết tâm đeo bám đến cùng, “Hình như có vài người hầu lại không nói thế, họ bảo cậu Hai cũng rất chịu khó tới các phòng.”

“Vớ vẩn! Tôi đâu rảnh đến nỗi đi kiểm chuyện với mấy đứa a hoàn? Chẳng phải...” Nửa câu sau, gã miễn cưỡng nuốt lại.

Lý Thường Đăng vờ như không nghe ra ý tứ ấy, tiếp tục nói: “Đám người hầu đồn thổi, nói trong số mấy a hoàn nhà họ Hoàng, có Điền Tuyết Nhi là xinh đẹp nhất, đàn ông nhìn thấy không thể không động lòng. Cậu Hai ắt cũng...”

Hoàng Mộ Vân vừa tức vừa cuống, nhất thời không nhin nổi bèn buột miệng thốt ra: “Tuyệt Nhi rõ ràng là với anh tôi, sao còn đổ lên đầu tôi chứ?”

“Đa tạ cậu Hai.” Lý Thường Đăng đứng dậy, chấp tay với Hoàng Mộ Vân đang tái mét mặt mày. Đây là ngày tâm trạng ông ta bui nhất kể từ khi tiếp nhận vụ án này.

Vốn dĩ ông ta đã khoanh vùng đối tượng tình nghi trọng điểm vào hai thiếu gia nhà họ Hoàng, ngoài họ ra, không ai có thể khiến mấy a hoàn tin chắc mình có thể bay lên đầu cành hóa phượng hoàng như thế. Nhưng muốn mở một nút đột phá tương đối khó, bọn họ không ai có vẻ là người dễ mất bình tĩnh, may thay cái chết của Bạch Tử Phong và bệnh điên của Trương Diễm Bình đã khiến Hoàng Mộ Vân trở nên yếu đuối, hướng hồ gả có tình cảm sâu nặng với Bạch Tử Phong như vậy, biểu hiện khi tới nhận xác hôm đó đã chẳng khác nào chiếu cáo thiên hạ; trong khi chỗ Hoàng Mạc Như vẫn như thành đồng vách sắt, không đảo nổi một cái lỗ nhỏ.

Giờ đây, lỗ thủng cuối cùng đã xuất hiện rồi, từ lỗ thủng này lọt qua một tia sáng, khiến Lý Thường Đăng mừng rỡ vô cùng.

25. Chương 25: Ác Quỷ Xuôi (12)

Bụng rỗng khiến Tô Xảo Mai khó chịu, từ khi trai giới đến nay, bà ta lúc nào cũng ở trong tình trạng rỗng bụng, dạ dày lạnh ngắt, cái nóng nực ngày hè còn chẳng động nổi tới bà ta. Nhưng cơn đói cũng khiến bà ta nóng nảy, thi thoảng lại muốn đem tương Quán Âm ném ra ngoài cửa sổ. Điều khiến bà ta bất an hơn là xác chim trên bậc cửa, dù về sau các phòng hể đến rồi lại đem lồng chim thu hết vào một phòng trống thông khí, sáng sớm Đỗ Lượng mới sai đám gia nhân treo từng lồng lên, nhưng bóng đen ám ảnh rồi cuộc vẫn còn đó. Bà ta không hứng thú lắm với chuyện nuôi chim, ít ra không như Trương Diễm Bình, lần nào ngang qua cũng thấy ả đang ngửa cổ đùa với con vẹt của ả, tay bốc một nắm kê vàng cho nó ăn.

Thời buổi rối ren thế này vốn là lúc Tô Xảo Mai phát huy “sở trường”, nhưng bà ta đột nhiên lại chọn cách thoái ẩn, đương nhiên là có lý do riêng. Đúng như Hoàng Mộ Thanh lén phân tích với Đỗ Xuân Hiểu, hiện nay mấy chuyện kỳ quái xảy ra khá nhiều, ra mặt quá cũng không tốt, hướng hồ trong lòng bà ta vẫn đang áy náy một chuyện, muốn đoạt quyền cũng phải đợi tin đồn lắng xuống rồi mới tình, giờ cần dĩ dật đãi lao, dưỡng sức lắng lắng quan sát, hết thấy biến cố phức tạp cứ để Mạnh Trác Dao gánh vác. Còn điều hồ thẹn gì có thể buộc bà ta ăn chay niệm Phật, thực ra bản thân bà ta cũng ra sức không nghĩ tới nó, có những suy nghĩ giống nư con mãnh thú tiềm phục, không biết ẩn nấp ở đâu, nhưng hễ chạm phải sẽ bị nó cào cho khắp mình thương tích.

Vì vậy khi thấy Lý Thường Đăng người nồng nặc mùi thuốc lá bước vào, lòng bà ta thất lại, đặc biệt là câu hỏi của đối phương, đơn giản dứt khoát, càng khiến bà ta cứng họng.

“Bà Hai, nghe nói cách đây không lâu... ở, chính là mấy ngày sau khi Diễm Tuyệt Nhi chết, bà có cãi vã với bà Ba?”

Bà ta đánh mặt, tỏ ý mặc nhận, thực ra tim đã dâng đến cuống họng.

“Nghe nói hai người xung đột gay gắt lắm, bà Ba quả quyết bà đã làm chuyện gì đó xấu xa đáng hổ thẹn, bà có biết bà ấy nói chuyện gì không?”

Quả nhiên là muốn hỏi điều này! Bà Hai nắm chặt tay vịn ghế hoa lan, chỉ sợ hễ buông tay cả người sẽ tuột xuống khỏi ghế.

“Không giấu gì đội trưởng Lý, bệnh điên của em Ba chắc chắn không phải nhất thời phát tác, mà đã ủ bệnh từ rất lâu rồi. Vì vậy hôm chúng tôi đôi co, em ấy cũng tự nhiên khùng lên, chỉ mặt tôi mắng vô số lời khó nghe. Không chỉ nói tôi làm những chuyện đáng hổ thẹn, mà còn nhiều nữa kia. Khi đó tôi đã thấy rất lạ rồi, cũng muốn kêu em ấy nói cho rõ ràng, nhưng em ấy kích động lắm, nói năng lộn xộn cả, đâu được câu

nào có nghĩa đâu? Về sau cũng thôi không so đo nữa. Giờ ông lại tới đây hỏi tôi chuyện này, bảo tôi phải nói sao cho phải?”

Tuy chất béo trong bụng bà đã bị đồ chay quét sạch sẽ, bà ta vẫn giữ được vẻ bình tĩnh, nói năng kín kẽ, chỉ một mực ám thị Trương Diễm Bình đã mắc bệnh từ lâu.

“Nghe nói, cậu Cả và a hoàn bị cết còn bí mật qua lại, bà có biết chút gì không?”

Tô Xảo Mai phì cười: “Mấy lời này thật không có cơ sở, ông bảo hai thiếu gia nhà họ Hoàng đều đang tuổi trai tráng, đâu không nghĩ gì tới những chuyện ấy mới là lạ đấy! Mạc Như dầu có gì đó với mấy đứa a hoàn thật, chúng tôi cũng đành coi như không biết, trong lòng hiểu rõ là được.”

“Nói vậy, bà Hai cũng không bài xích chuyện công tử nhà mình qua lại với người hầu phải không? Không biết bà Ba liệu cũng có suy nghĩ này?”

“Em ấy nghĩ thế nào tôi không biết, nếu vì chuyện Mạc Như với a hoàn mà làm ầm lên gà bay chó chạy thì thật sai lầm! Cũng không nghĩ xem, mình làm sao vào được cái nhà này!” Bà ta nói xong bèn hớp một ngụm trà lạnh, nén tất thấy hoảng loạn khi nãy xuống.

Trong mắt Lý Thường Đăng, Tô Xảo Mai chỉ là một người đàn bà chanh chua miệng hùm gan sứa, so với tính chua ngoa thẳng thắn của Trương Diễm Bình chẳng khác nào bùn so với mây, nhưng giờ chứng kiến khả năng che giấu bí mật của bà ta, ông không thể không phục, quả nhiên phụ nữ từng trải, rốt cuộc vẫn coi trọng tâm cơ. Vì vậy, ông bèn cố hết mười hai phần tinh thần, thề phải moi được từ miệng bà ta thứ gì đó then chốt.

“Ha ha, vẫn là bà Hai tân tiến, ngầm ưng thuận chuyện cậu Cả và a hoàn, chắc bà cũng đã tính phải nói thế nào với lão gia, rước cô nương ấy qua cửa rồi phải không?”

“Ông nói nghe lạ quá, Mạc Như thân phận thế nào? Điền Tuyết Nhi lại mang thân phận gì? Sao xứng vào nhà này?”

“Vậy nếu Điền Tuyết Nhi có thai thì sao?”

“Ai mà biế có phải con của Mạc như hay không?”

Ba chữ “Điền Tuyết Nhi” vừa thốt ra khỏi miệng, Tô Xảo Mai đã biết mình thua rồi, đành tuyệt vọng nhìn Lý Thường Đăng mặt mày tươi rói, ngón tay không thôi run run.

“Đa tạ bà Hai. Hôm nay phải mời cậu Cả đi cùng tôi một chuyến tới đội cảnh sát, không việc gì đâu, chỉ nói chuyện một chút, hỏi han tình hình thôi, bà yên tâm!”

Lý Thường Đăng trước khi ra khỏi cửa còn ném lại một câu này, coi như báo thù cho Trương Diễm Bình.

Dựa vào kinh nghiệm của đội phó Kiều, chỉ cần thẩm vấn Hoàng Mạc Như cùng lắm một ngày là có thể có đột phá, trước tiên, đối phương tuy là hậu sinh nhưng chân tay gầy gò, vừa nhìn đã biết không chịu nổi khổ, còn có chịu nổi dọa hay không thì cũng khó nói, đành đi bước nào xem bước ấy. Nhưng nhất cử nhất động của Hoàng Mạc Như ở đội cảnh sát vẫn thuộc phạm vi “thâm trầm diễm tĩnh”. Phòng thẩm vấn được đặt tại gian trong cùng mé Đông phòng giam nên không mấy thông gió, nóng bức vô cùng, đây là chủ ý của Lý Thường Đăng, muốn làm nghi phạm khó chịu. Đương nhiên, trước khi thẩm vấn Hoàng Mạc Như, đội phó Kiều cùng Hạ Băng đã thảo luận riêng, cho rằng chưa có chứng cứ xác thực đã khai đường tư thẩm thì không được thỏa đáng, dù biết Hoàng Mạc Như và Điền Tuyết Nhi từng có gì đó, nhưng cũng không có nghĩa hấn là kẻ sát nhân. Có điều đội trưởng kiên quyết nói đã quá nhiều người chết, không thể dằng dai nữa, cứ làm rắn đi, chỉ cần nhìn không giống bức cung nhận tội là được. Ý sâu xa là, phải dùng đòn hiểm bức cung.

Vì thế bắt đầu từ ngày vào phòng thẩm vấn, thực đơn hằng ngày của Hoàng Mạc Như đều cố định: thịt ba chỉ kho, cá hấp, trứng tiêm xì dầu, thêm một bát cơm trắng. Bề ngoài nhìn vào không có gì bất ổn, nhưng nếu như không cho nước uống thì cũng đủ chết người. Hấn mới đầu không hiểu, ăn xong bữa, đội phó Kiều bèn nói chuyện với hấn, lặp đi lặp lại nhấn mạnh chỉ có một câu: “Cậu và Điền Tuyết Nhi rốt cuộc có quan hệ gì?” Hấn đương nhiên không thừa nhận, khẳng khẳng nói không có quan hệ gì, nói mãi cuối cùng cổ họng khô rang, đòi uống trà lạnh, kết quả chỉ đổi lại mấy lời ậm ừ qua quýt, truy hỏi càng lúc càng ráo riết,

trà nước lại mãi không thấy tới. Chống đỡ đến chiều tối, lại là mấy món ấy bùng lên, hần chẳng còn hơi sức đâu nữa, vừa nhắm một miếng cơm khô khốc đã liên tục nôn ọe, các thứ còn lại càng không dám ăn, chủ giương cặp mắt tóe lửa nhìn đội phó Kiều.

“He he, cậu Cả, nếu mệt thì nằm xuống nghỉ ngơi đi, có điều không được nghỉ lâu quá nhé, tôi phải về nhà ăn cơm đây, tiếp theo là đội trưởng Lý. Cậu bảo trọng nhé. Sớm khai nhận, sớm sáng tỏ, rồi có khi cũng sớm được ra.”

Mới nằm được một khắc, quả nhiên Lý Thường Đăng vừa ợ hơi vừa đi vào, khoe miệng còn ngậm một cây tăm, trông thấy suất cơm tối vẫn còn nguyên xi bên cạnh Hoàng Mạc Như bèn cười nói: “Cậu Cả, chê cơm không hợp khẩu vị chăng?”

Hần không đếm xỉa, quay người đi, xoay lưng lại phía Lý Thường Đăng. Đột nhiên vai bị xiết chặt, cả người bị hai viên cảnh sát nhấc lên không, cứ thế đưa tới trước bàn, một bóng đèn trắng được thả xuống, không ngừng đưa trước mặt hần. Hần nhắm mắt, không dám kêu một tiếng, chỉ sợ nước trong cơ thể bốc hơi. Thực ra hần cũng không biết mình có thể chống đỡ được bao lâu, mệt và đói chỉ là thứ yếu, quan trọng nhất là không biết có thể ra khỏi đây không. Hần bắt đầu thầm oán hận cha mẹ, vốn dự tính trong ngày là có thể về, nhưng đợi càng lâu càng hoang mang, lòng tự tin ban đầu dần dần bị hiện trạng đói khát tiêu diệt.

Hoàng Mạc Như rõ ràng đã yếu thế, trước mặt Lý Thường Đăng cơm nó rượu say, hần hoàn toàn không có sức kháng cự, lưỡi đắng chất như giấy khô, hể cử động là từng lỗ chân lông trên người đều đau đớn. May sao tuyệt vọng trong lòng ít nhiều cũng hóa bi phần, nên hần càng kín miệng, hỏi gì cũng không nói, chỉ gục đầu xuống cạnh bàn, gáy bị bóng đèn điện chiếu nóng rát, muỗi không ngừng tấn công các phần da thịt lộ ra, mồ hôi trên lưng kết thành hạt muối khô, sau đó bị mồ hôi mới thấm ra dung hòa. Hần cố hết sức không động đậy, duy trì thể lực dù biết rõ làm vậy cũng không gắng gượng được bao lâu nữa, nhưng hần vẫn muốn thi gan.

“Cậu Cả, thế này không hay đâu. Nếu muốn sớm về nhà thì phải nói hết ra những gì cậu biết. Chúng ta vẫn bắt đầu bằng câu hỏi cũ, cậu và Điền Tuyết Nhi, hai người rốt cuộc có quan hệ gì? Cô ta có phải nhân tình của cậu không? Cô ta có thai cậu biết chứ? Đó có phải cái thai của cậu không?”

Từng từ Lý Thường Đăng nói ra đều đâm vào hần những vết thương sâu hoắm, nhưng hần vẫn tiếp tục chọn cách im lặng, không thừa nhận cũng không phủ nhận.

“Cậu Cả, cậu nghe rõ không? Nếu không nghe tôi sẽ hỏi lại lần nữa?”

Hần ngửi thấy mùi rượu nồng nặc, rồi một luồng khí nóng phả vào bên tai, khi hiểu ra Lý Thường Đăng đang cúi người xấp lại bên huyết thái dương của hần truy hỏi, hần bèn nhắm nghiền mắt lại. Lúc này, môi hần đã khô rang như bị đốt, tựa hồ chỉ cọ xát vào không khí cũng sẽ bắt lửa, cơ thể đang điên cuồng gào thét đòi nước, hần tưởng tượng mình đã về bên miệng giếng nước trong sân nhà, tung người nhảy xuống, để nước giếng đen ngòm lạnh ngắt nhấn chìm hần... Nghĩ vậy, linh hồn đang căng thẳng cũng hơi thả lỏng ra. Nhưng mùi rượu lại kéo hần về với hiện thực, vẫn là phòng thẩm vấn vương vấn này, một ngọn đèn, một đội trưởng đội cảnh sát mặt mũi đáng ghét.

Đối với Hoàng Mạc Như, một đêm nay ngang với mười năm khổ sai, hần thực ra vẫn luôn tỉnh, nhưng lại vờ như đã ngủ. Giữa chừng quả cũng có một lúc mất đi tri giác, hần đoán thực ra chỉ là hôn mê, nhưng Lý Thường Đăng cầm một cốc nước, ông ta cầm một cốc nước!

Cốc nước ấy đặt cách hần chưa đến một thước, khi con người khát đến một mức độ nhất định, thì ra cũng không khác gì lạc đà, đến mùi nước cũng ngửi được ra. Hần liếm môi, da môi khô nứt như sắc cửa rách toác đầu lưỡi, nửa người đã nhào về phía cốc nước. Lúc này hần lại cảm giác chiếc ghế sau lưng bị đẩy tới mép bàn, đè ép ngực hần vào cạnh bà không sao cự quấy, muốn rút về khôi phục tư thế ngủ vừa rồi đã không thể nữa.

Giờ nhìn thấu âm mưu này thì đã quá muộn, hần chỉ có thể trừng trừng nhìn Lý Thường Đăng cầm cốc nước lên, một hơi uống cạn. Hần nhìn chăm chăm vào cổ họng ông ra, trông thứ trên quý ấy như vàng đổ uống vào người kẻ địch, đến sức đề hần cũng không còn nữa, chỉ có thể ủ rũ nằm bò lên bàn, bày ra một tư thế xin xỏ.

“Xin... xin xin ông...” Hần cuối cùng mở miệng, câu đầu tiên đã giẫm đạp lên lòng tự tôn vất vả tích lũy trước đây.

Lý Thường Đăng cười nói: “Cậu Cả, chẳng phải chỉ là nước thôi mà. Hà tất phải dùng từ xin? Cứ nói thẳng là được rồi. Có điều, cậu và Điền Tuyết Nhi rốt cuộc có quan hệ gì thế?”

Hần bỗng nhiên phát hiện, con người trước mặt thực ra chỉ đang mượn danh nghĩa thăm vấn để bức cung, dù không có bất kỳ bằng chứng nào, nhưng trực giác mách bảo hắn, người này đang báo thù. Còn về báo thù chuyện gì, hắn hoàn toàn không nghĩ ra.

26. Chương 26: Ác Quỷ Xuôi (13)

Hoàng Mộng Thanh đã ba ngày không nói chuyện với Đỗ Xuân Hiểu, kể cả trên đường đi vòng rơ xa tới phòng ăn, cô cũng coi như không quen biết Đỗ Xuân Hiểu. Thực ra Đỗ Xuân Hiểu đã muốn hòa giải, nhưng đối phương cương quyết không chịu, bản mặt lạnh như băng sương chặn tất cả lại bên ngoài. Nguyên nhân khiến hai người trở nên lạnh nhạt không nói cũng biết, sau khi Hoàng Mạc Như bị đội cảnh sát dẫn đi, Hoàng Thiên Minh chạy khắp các cửa, muốn bảo lãnh con trai về, nào ngờ Lý Thường Đăng rất rắn, chỉ nói người chết đã quá nhiều, vì vậy dù chỉ là manh mối nhỏ giọt cũng phải đào bới hết lên, nếu còn xảy ra án mạng e không gánh nổi tội, bất luận thế nào cũng không chịu thả người, thậm chí đến gặp còn không cho phép. Ngoài lão gia và bà Hai đang ra sức chạy vạy, người nóng ruột nhất chính là Hoàng Mộng Thanh, cô bèn đề nghị Đỗ Xuân Hiểu thông qua Hạ Băng, để em trai về nhà.

Ai ngờ Đỗ Xuân Hiểu không những không nhận lời mà còn nói một câu vô tình: “Thực ra tôi cũng thấy cậu Cả đáng nghi, để cậu ta ở trong đó vài ngày cũng tốt, chưa biết chừng lại có thể khai nhận chút gì.”

Dù tình nghĩa chị em đã đoạn tuyệt như thế, nhưng Đỗ Xuân Hiểu vẫn mặt dày hằng ngày ăn uống ở nhà họ Hoàng, Hạ Băng thấy ngại thay, khuyên cô quay về tiệm sách, bị cô trừng mắt mắng: “Thế mới nói con một sách như cậu ngốc hết chỗ nói! Tôi ở lại nhà họ Hoàng đương nhiên có cái lý của tôi, tính khí khó ưa của Hoàng Mộng Thanh qua mấy ngày sẽ ổn thôi, cậu cuống cái gì chứ?”

Hạ Băng quả thật “hoàng đế không cuống mà thái giám cuống”, chỉ e cô từ nay thành người xa lạ thì thật đáng tiếc. Đồng thời anh cũng canh cánh chuyện Hoàng Mạc Như, yêu cầu được tham gia phỏng vấn, nhưng bị đội phó Kiều chặn đứng, chỉ bảo cậu Cả mồm miệng cứng lắm, không chịu khai nhận gì, đành kéo dài thời gian thôi. Anh vừa nghe nói liền nổi giận, cảm thấy không thể cứ ngâm một người tới chết trong đội cảnh sát được. Đội phó Kiều cười khẩy nói: “Thằng ngốc, chuyện này cậu đừng bận tâm nữa, cậu Cả nhà họ Hoàng giờ vẫn tốt lắm, không thiếu chân thiếu tay, trên người cũng không mất miếng thịt nào. Chỉ là đã có quá nhiều người chết, kinh động đến cả trong huyện rồi, thời gian cho chúng ta không còn nhiều đâu.”

“Vậy... để em vào nói chuyện với cậu ta, chưa biết chừng có thể khai thác được gì.” Anh vừa to gan đề nghị, ngay lập tức ăn ngay một cú cốc của đội phó Kiều.

“Thằng nhóc cậu kinh quá nhỉ? Đội trưởng Lý cũng không hỏi ra, cậu còn giỏi hơn chúng tôi phải không? Mau quay về điều tra các đầu mối khác, không được bỏ sót một nam bộc nào, rõ chưa?”

Không phải một cái cốc này khiến anh không phục, nhưng Hạ Băng ít nhiều cũng vẫn quan tâm đến tình hình Hoàng Mạc Như, vào đội cảnh sát hai năm rưỡi, nhưng chưa từng thấy hai vị đội trưởng nghiêm túc thăm vấn nghi phạm bao giờ, bình thường chỉ cần công nhiên đá ấy cú, hung hăng dọa nạt mấy câu, lập tức đám móc túi khai nhận rầm rập. Vì vậy chỉ riêng lòng hiếu kỳ cũng đã đủ thôi thúc anh phải thăm dò nội tình bằng mọi giá. Hiện giờ phòng giam tạm thời do hai cảnh sát viên thay phiên canh giữ, Cố A Thân trực ca đêm vừa khéo là bạn nói khổ với anh từ nhỏ đến lớn, có cửa này, anh bèn xách theo một bọc thịt thủ lợn với một cân rượu vàng, nghênh ngang chạy tới bắt giao tình với người ta. Cố A Thân biết rõ ý đồ của anh, cười nói: “Có xem hay không cũng thế thôi, hằng ngày vẫn đối đã tử tế với hắn ta. Ai mà không biết hắn lai lịch thế nào chứ?”

Tuy nói mấy phòng giam này trước kia chưa từng nhốt ai, song tường vôi vẫn ngả vàng, từ các khe nứt chĩa ra mấy nhúm rơm rạ, Hạ Băng có thể tưởng tượng Cố A Thân ngày ngày chẳng có việc gì làm ngồi ngả lưng tựa ghế vào tường, sau đó bứt từng cọng rơm, nhà nhả chẳng khác gì đợi chết. Giờ có người sống để nhốt, cậu ta ít nhiều cũng có chút hưng phấn, chỉ mong được cùng hít thở với nghi phạm kia. Cố A Thân cũng thử bắt chuyện với cậu Cả Hoàng, nhưng đội trưởng Lý hạ lệnh không được cho uống nước, nên cậu ta đành thôi ý định lãng phí nước bọt của nghi phạm. Kỳ thực cậu ta chưa từng tin hắn là hung thủ, nhất là lúc mới vừa bước vào phòng giam hắn còn bị vấp vào bậu đất nổi lên, một kẻ trối gà không chặt như thế, tuyệt đối không thể hạ sát thủ. Ông nội Cố A Thân trước kia làm dân binh trong huyện, từng chính tay cầm lưỡi lê đâm chết mấy tay loạn đảng, sau khi trở về ánh mắt lạ hẵn đi, nhìn gì cũng có vẻ lạnh nhạt thê lương, khiến cậu ta nổi da gà. Nhưng Hoàng Mặc Như không có ánh mắt ấy, hắn tựa hồ đang ra sức che giấu nỗi sợ hãi, tới đây chưa đầy một giờ đồng hồ đã suýt giặt sạch rơm trên giường, dường như trong âu lo ẩn chứa cả phần nộ. Vì vậy cậu ta nói với Hạ Băng: “Trông đáng thương lắm, mấy ngày nay hắn chỉ được cho uống hai ngụm nước để giữ mạng thôi, nếu thật là hắn làm thì cũng thôi, còn nếu không phải hắn...”

Hạ Băng không còn nghe nổi câu sau của Cố A Thân nữa, chỉ sững sờ nhìn khuôn mặt u ám của Hoàng Mặc Như, cả người hắn co ro như một con chuột, im lìm bất động, không biết có còn thở không nữa.

“Cậu Cả?”

Anh gọi hắn, âm thanh rụt rè rất mau đã tan vào không khí.

“Cậu Cả?”

Anh lại gọi, nhưng không hề nhận được chút hồi đáp.

“Sao còn muốn tiếp tục thẩm vấn thế này chứ?”

Hạ Băng rõ ràng đang trút giận lên Cố A Thân, đó là người duy nhất anh có thể cau mặt.

“Đừng nóng với tôi, lệnh của cấp trên, có thể không nghe sao.” Cố A Thân quay đi, mở bọc thủ lợn, nhón lấy một miếng bỏ vào mồm.

Đỗ Xuân Hiểu chẳng hề tỏ ra thương xót trước lời kể lể của Hạ Băng, tiếp tục nghịch mấy lá bài trong tay, trải bài hai lá, rồi trầm tư nhìn hồi lâu.

Lá quý nhân: Gã khờ.

Lá đối địch: Hoàng đế.

Cô nghiêng đầu, chậm rãi thu lại bài, ngoáy ngoáy lỗ tai, sắc mặt vẫn không giãn ra chút nào. Nói theo bài, thế lực có thể giúp đỡ cô là một người ít được chú ý nhất, còn ngáng đường lại là kẻ nắm đại quyền trong tay, cực khó đối phó. Cô trước đây không hề tin bài mà chỉ dựa vào đó để tìm linh cảm, song lần này, linh cảm dường như cách cô rất xa, đáp án giải ra đầu bế tắc.

“Cậu xem cậu ta đã ngắc ngoải như vậy, để được uống miếng nước chấp nhận ăn một nhát dao, tới thời khắc sống còn này mà vẫn khăng khăng mình trong sạch, chắc không phải cậu ta làm đúng không?” Hạ Băng vẫn quen thói nhìn chăm chăm vào bài của cô.

Cô liếc xéo anh, cười nói: “Cậu quả nhiên không hiểu tính khí người họ Hoàng.”

“Thế cậu thì hiểu được bao nhiêu?” Anh không phục.

“Đầu tiên,” cô xáo bài bữa bãi, vẻ như sắp khai sáng cho anh, “Tốt nhất cậu nên điều tra xem những xác chết ấy bị mổ bụng ở đâu, nơi phát hiện xác chết không phải hiện trường xảy ra án mạng, vậy thì hung thủ gây án ở đâu?”

“Cậu nhầm rồi, các xác chết đều không bị dịch chuyển gì mấy, ngoại trừ đêm Điền Tuyết Nhi chết trời mưa lớn, dấu vết bị gột đi mất, ba người còn lại, vết tích rõ ràng đây thôi.” Hạ Băng đẩy gọng kính, nghiêm mặt đáp.

Đỗ Xuân Hiểu đập chết con muỗi đậu trên cánh tay trái, nói: “Cậu có nhớ, không chỉ một người hầu từng nói, nửa đêm trông thấy Hoàng Phi Phi đứng tại nơi xảy ra án mạng, không biết là làm gì không?”

“Nhớ, nhưng vẫn không hỏi được gì.” Trong đầu Hạ Băng lại hiện lên hình ảnh khẩu súng sấn kề dưới cằm mình.

“Thực ra giờ trong lòng tôi có ba gút mắc, một là nếu trong bốn người chết kia có ba người đã mang thai, vậy đứa bé họ mang rốt cuộc là con ai? Đầu là Hoàng Mạc Như sao? Hai là hành động kỳ quặc của Hoàng Phi Phi rốt cuộc có ý nghĩa gì? Người nhìn thấy cô ta không chỉ có một, chứng tỏ chuyện này là thật, nhưng cô nương này trông lại không giống người có dã tâm, nên sự tình thành ra phức tạp. Ba là...”

Đỗ Xuân Hiểu ngừng lại giây lát, đột nhiên nhìn chòng chọc Hạ Băng, thốt ra mấy tiếng: “Điền Quý rốt cuộc đi đường nào?”

“Ý cậu là, cái chết của Tần thị có liên quan đến mấy vụ án mạng nahf họ Hoàng ư?” Hạ Băng quệt mồ hôi trên mũi, rồi thở dài nói, “Thực ra tôi đã sớm nghi ngờ...”

“Nghi ngờ cái đầu cậu ấy!” Đỗ Xuân Hiểu thẳng thừng chặn họng anh, nói tiếp, “Thực ra chỉ một điểm này dẫn dắt tôi thôi, đó là trong bụng chị ta cũng có một đứa bé.”

“Chuyện này tôi đã nói với cậu đâu, sao cậu biết?” Hạ Băng tròn tròn mắt kêu lên, “Đừng nói với tôi là cậu dùng bài bói ra nhé!”

“Tôi dùng bùa bói ra thật mà!”

Cô không kìm được cãi ngang, thực ra cô không dám nói mình vẫn hay lén lút giờ đọc quyển sổ Hạ Băng ghi chép việc điều tra án mà anh cẩn thận cất trong chiếc túi vải xanh xám mang theo người, chiếc túi ấy lại thường xuyên để ở tiệm sách của Đỗ Xuân Hiểu.

Đã là cuối hè, thời tiết hình như không muốn tha ai, tuy trấn Thanh Vân năm nay lại có hai người già tám mươi chết vì nóng, nhưng vuốt quỷ vẫn tiếp tục vươn xa. Nắng không gắt song vẫn độc, đặt chân lên lớp đá phiến xanh phơi nắng nóng rát trên phố Ngự Đường, ai nấy đều bước đi chuệnh choạng. Hạ Băng và Đỗ Xuân Hiểu đứng trước sạp hoa quả gần đội cảnh sát chọn dưa hấu, vừa qua tháng Bảy, dưa cũng chẳng ngọt nữa, ruột đỏ nổi sạn đen, cắn vào thất vị ung ung. Bọn họ ăn hai miếng rồi không thể cố nổi, đành dùng vỏ dưa xoa mặt xoa tay, mắt vẫn dõi vào cửa chính căn nhà mái bằng của đội cảnh sát. Chạng vạng, Lý Thường Đăng đi về trước, mãi đến khi tối mịt đội phó Kiều mới uể oải bước ra.

Vì sạp hoa quả đã dọn hàng từ lâu, Hạ Băng đành bỏ tiền mời Đỗ Xuân Hiểu tới quán trà bên cạnh ngôi đội, tuy dễ ẩn nấp, nhưng cũng khó quan sát động tĩnh hơn nhiều. Đỗ Xuân Hiểu thấy đội phó Kiều muộn như vậy mới về nhà, đoán rằng hai người này thay phiên nhau thăm vấn Hoàng Mạc Như, lòng bèn chùng xuống, hối hận ban đầu không nghe lời Hoàng Mộng Thanh, sớm nên nghĩ cách kéo người anh em này của cô bạn ra ngoài mới phải.

Khi gặp được Hoàng Mạc Như, hắn đã chẳng khác nào hồn ma, ánh mắt đờ đẫn, trên mặt chỉ chút vết muỗi đốt, miệng rúm lại như miệng cá, tóc bết rũ xuống trán không chút sinh khí. Dù bộ dạng đã thê thảm là thế, hắn vẫn giữ vẻ đặc trưng của kẻ từng sống trong nhung lụa, cử chỉ phong thái có vẻ ngạo mạn gượng gạo. Hạ Băng đưa một miếng dưa hấu qua song sắt, hắn không động đậy, chủ giương mắt nhìn, rõ ràng đã mất khả năng phân biệt tình hình xung quanh.

“Ăn đi! Ăn.” Hạ Băng cầm một miếng dưa, đưa lên miệng cắn một miếng.

Bấy giờ hắn mới bò ra khỏi đệm rơm, từ sau lưng hắn mấy con muỗi chúa bay ra.

Mới ăn được mấy miếng, hắn đã lại dựa vào tường, toàn thân co giật, nôn thốc tháo vào góc phòng, mặt mày xanh mét, lại ăn thêm mấy miếng nữa, nước dưa chảy theo ngón tay, nhỏ xuống tấm áo lụa đã ố loang lổ.

“Cậu Cẩ, chúng tôi không tới thăm vấn cậu đâu, cậu không cần nói gì cả, chỉ cần ngồi đó nghe là được rồi.”

Đỗ Xuân Hiểu cười hì hì giơ lá bài tarot ra trước mắt Hoàng Mạc Như mặt mày đờ đẫn, hắn nhìn lá bài, bờ môi vừa được tưới ẩm dần dần giãn ra, nhếch lên...

Hắn nhìn thấy trong lá bài đối diện mình, một con quỷ tai dài nhọn hoắt có đôi sừng dê cong cong mọc sau đầu đang cười nanh ác.

27. Chương 27: Sự Ngờ Vực Của Hoàng Hậu (1)

Sự kháng cự của Hoàng Mạc Như dường như vô dụng trước Đỗ Xuân Hiểu, hắn chỉ có thể ngồi xuống rửa tai lắng nghe, lòng bàn chân dính đầy hạt dưa hấu.

“Cậu Cả, thực ra mọi chuyện không phức tạp như chúng ta tưởng tượng, có phải không?” Đỗ Xuân Hiểu ngồi trên chiếc ghế nhỏ bên ngoài phòng giam, đặt xấp bài tarot lên đầu gối, chia làm hai phần bằng nhau, không khí vẫn nồng nực như cũ, ánh trăng tàn hắt vào qua cửa thông hơi tựa hồ đang rình mò bí mật trong bộ bài của cô.

Cô giơ lá bài thứ nhất lên - Tình nhân.

“Tuy đều ngâm khóa vàng ra đời, nhưng người với người rất cuộc vẫn không giống nhau, một số người là giống si tình bẩm sinh, ví dụ em trai cậu; một số khác lại chỉ dạo một vòng giữa đám đàn bà rồi thôi, nặng tình nhất mà lại vô tình nhất, cậu Cả hiện nay đang bị đội cảnh sát nghi là người như thế đấy.” Đỗ Xuân Hiểu dường như có chút khoái trá, khiến Hạ Băng toàn thân bứt rứt.

Lá bài thứ hai - Pháp sư.

Cô vui đến nỗi vỗ tay đôm đốp, khiến Cố A Thân phải vội vàng chạy lại, trên tay vẫn cầm một ly rượu mơ.

“Bài hay, bài hay lắm!” Cô ngửa mặt nhìn trời, đầy cảm kích, rồi nhanh chóng quay sang Hoàng Mạc Như, cười nói, “Lá bài này, có thể rửa oan giúp em gái cậu rồi. Có người hầu nói em cậu từng loanh quanh tại nơi phát hiện thi thể lúc đêm muộn, là hiểu nhầm thôi. Thực ra là cậu Cả mặc đồ con gái, xuất hiện ở đó phải không? Cậu Cả muốn làm chuyện gì?”

Cô cuối cùng đã điểm trúng yếu huyệt của hắn, hai ngón tay kẹp lấy lá bài Pháp sư, phe phẩy như bướm bay trong không khí. Hạ Băng kích động đến nỗi không ngừng chỉnh lại gọng kính, chỉ lo bỏ sót một trong số những động tác giả thần giả quỷ của cô.

Ánh trăng không biết từ lúc nào đã lảng lạng rút lui, giấu cả người Hoàng Mạc Như vào bóng đêm, biến hắn thành một bóng đen đặc trên tường. Không nhìn rõ vẻ mặt hắn, nhưng từ bờ vai hơi nhô lên có thể đoán chừng hắn đang bình tĩnh, thậm chí còn có thể ngửi ra từ sự tĩnh lặng ấy một chút thương cảm.

Đỗ Xuân Hiểu lại làm ra vẻ không hay không biết, như đang lột da trên mình dã thú, tuyệt đối không thể kêu đau thay vật sẵn trong tay: “Còn nữa, kẻ chủ mưu hãm hại bà Bà và bếp trưởng Trần, thực ra chính là cậu phải không? Tuy nói móng tay là do bà Hai đem đưa cho lão gia, nhưng a hoàn phát hiện ra nó cũng là người ngoài phòng bà Hai... Ồ, không đúng. Chắc không phải dùng các này đi đường vòng hãm hại bà Cả đây chứ, không bức cung Hồng Châu thì thôi, hễ bức thì kẻ giết dây tổ cáo bà Cả không cần đoán cũng biết, cậu nhất định đã hứa hẹn với cô ta chuyện chung thân đại sự gì đó. Cậu Cả, âm mưu của cậu cũng kỳ lạ thật đấy, nhưng tôi biết hai vị Lý, Kiều già rồi cậu mấy ngày nay vẫn không cạy được mồm cậu ra nên tôi không phí sức thế đâu, chẳng qua chỉ đem bộ bài này ra nói với cậu, thông báo một tiếng, kéo đến khi cậu ra pháp trường vẫn còn kêu oan.”

“Kỳ thực, việc cậu đóng giả con gái có lẽ xuất phát từ đam mê tội lỗi gì đấy, việc này tôi cũng không truy cứu nữa. Nhưng Điền Tuyết Nhi và cậu có tư thông thì chắc là thật nhỉ? Bà Ba không biết từ đâu hay được chuyện giữa hai người nên đem Tuyết Nhi ra uy hiếp, để mẹ cậu không dám động đến bà ta. Đáng tiếc cô nương ấy chết rồi, vì sợ mũi dùi sớm muộn gì cũng hướng về cậu, nên cậu mới nghĩ cách hãm hại vu vạ cho bà Ba, vốn là để mẹ cậu ton hót trước mặt cha, đuổi bà Ba đi, không ngờ sự tình lại phát triển vượt ngoài dự liệu. Án mạng trong lầu sách xảy ra, đội cảnh sát trái lại càng siêng năng, dọa cậu một phen khiếp vía phải không? Sau chuyện này thậm chí mẹ cậu cũng sợ rằng đã đổ oan cho bà Ba, còn cậu lại âm thầm mua chuộc Hồng Châu, cần cần bà Cả. Còn về nguyên nhân cậu muốn hại bà Cả, đương nhiên là vì Điền Tuyết Nhi mang thai con cậu, bị Bạch Tử Phong phát hiện ra, nhất định cô ta đã thông báo cho bà Cả đầu tiên, vì vậy cả nhà họ Hoàng trên dưới chỉ có bà Cả và cậu biết chuyện ả a hoàn đó mang thai, bởi thế cậu bèn lợi dụng mẹ mình đi kết thù với bà Cả. Có phải thế không?”

“Nhưng cậu ta sao có thể lừa bà Cả ăn phải đĩnh chứ?” Hạ Băng như đang biện giải thay cho Hoàng Mạc Như, đồng thời gạt bỏ hoài nghi của mình.

“Đó là bà Cả tự hồ đồ, vốn tôi cũng cho rằng bà ấy tự biên tự diễn, nhưng về sau nghĩ ra một chuyện, trong trứng hấp đích thực không thể giấu đĩnh, song trong cơm thì có.” Cô giở lá bài thứ ba: Phán quyết, “Hôm đó cũng lại là Hồng Châu phụ trách xới cơm bưng thức ăn, cô ta có thể chọn cho ai nhai phải đĩnh. Bà Cả ăn trứng hấp có thói quen phải trộn cùng cơm ăn, nên khi cắn phải đĩnh mới nhằm là từ bát trứng hấp, vô ý còn bị nghi vừa ăn cướp vừa la làng. Cậu hại bà Cả như thế, bởi sợ bà ta nói ra chuyện Điền Tuyết Nhi có thai, bà Cả trước kia là con gái một chủ tiệm nhỏ, đi học chẳng được bao lâu, không biết mặt chữ nên không thể viết ra những việc mình biết, chỉ dễ sơ sẩy nói lộ. Vì thế muốn bịt miệng bà ta thì cách này là hiệu quả nhất, tiện thể còn ly gián được tình cảm giữa ba vị phu nhân. Ha ha, thực ra bọn họ vốn đã chẳng phải chị em tốt gì, ngay ngoài mặt cũng chỉ hời hợt chiếu lệ, thêm chuyện này, mâu thuẫn lại càng sâu, cậu tọa sơn quan hổ đấu, càng có thể mau chóng giải quyết chướng ngại. Có đúng không?”

Nghe câu chất vấn này, Hoàng Mạc Như cuối cùng cũng ngẩng mặt lên, dù đã gầy mòn khô héo, hai con mắt vẫn sắc bén như thường: “Đỗ Xuân Hiểu, chớ cho rằng chỉ dựa vào mấy lời suy đoán bừa bãi của chị mà có thể phá vụ án này, chuyện có tăng chị nghĩ tới. cũng có tăng chị không nghĩ tới đấy!”

“Vậy thị phiện cậu Cả thử nói ra tăng tôi không nghĩ tới xem?”

Đỗ Xuân Hiểu thừa cơ truy hỏi, song đối phương không hề mắc bẫy, chỉ cười khẩy nói: “Chẳng phải bảo tôi chỉ cần nghe chị nói, có thể không trả lời câu hỏi sao?”

Dứt lời, hần trở lại đệm cỏ, nằm co ro một đống mà ngủ, chẳng khác nào u linh tạm thời yên nghỉ.

Ngày Hoàng Mạc Như được đưa về nhà, Tô Xảo Mai khóc đến chết đi sống lại, siết chặt chuỗi tràng hạt ngọc trong tay, vừa gạt nước mắt vừa niệm Kim Cương kinh, cơm cũng không ăn. Quả thật, trông bộ dạng chịu khổ chịu nạn ấy của con trai cưng, ai mà không xót. Hoàng Mộng Thanh cũng không khỏi ghen ngào, đích thân xách tới hai quả dưa gang, còn trách: “Cha cũng thật là, lại đi bịt miệng giếng, bằng không đã có thể thả xuống giếng ướp át rồi!”

Tắm rửa, thay quần áo, ngồi cạnh thùng đá lạnh uống hai bát canh hạt sen, Hoàng Mạc Như mới lấy lại tinh thần, ít nhiều ép được cơn ác mộng trải qua trong đội cảnh sát ra ngoài đôi chút. Chỉ cần về đến nhà, nghe tiếng ve kêu cũng không thấy bức bối nữa. Tô Xảo Mai sai Đường Huy chuyển đồ của mình sang phòng con trai, nói phải chăm sóc cho cậu mấy ngày, nhưng thực ra chỉ ở phòng ngoài bày một pho tượng Quán Âm, miệng không ngừng niệm “A Di Đà Phật”.

Gần sẩm tối, Hoàng Mạc Như đột nhiên trở dậy, đi qua vô số những “A Di Đà Phật” ấy ra ngoài, Tiểu Nguyệt vội chạy theo hỏi cậu Cả định đi đâu. Hần chẳng buồn ngoảnh đầu, chỉ gần giọng nói: “Lải nhải gì?” giọng điệu hung hăng khiến Tiểu Nguyệt không dám ho he thêm nửa tiếng. Hần men theo tường sân mọc đầy rêu xanh tới trước phòng Hoàng Mộng Thanh. Ngọc Liên đang cọ chiếu, bưng nước tới trước cửa phòng, trông thấy hần, hành lễ chào xong định quay vào báo với cô Cả, nhưng bị hần ngăn lại: “Người cứ làm việc của mình, ta đi ngay đây.”

Hoàng Mộng Thanh thấy hần bước vào, nụ cười càng xinh đẹp rạng rỡ, cặp mắt ti hí cũng trở nên dễ thương, tuy là chị em cùng cha khác mẹ, nhưng có một số tình cảm vẫn không thể kiềm chế nổi, sẽ bộc lộ ra vài nét cực kỳ vi diệu khi nhìn mặt hay tươi cười.

“Vẫn còn mặt mũi đến đây cơ à? Bị người ta nghi thành ra thế này, quay về cũng không kể khổ, bảo đám người hầu làm sao xem trọng em?” Cô ngoài miệng nói cứng, trong lòng lại đã nhũn như bún.

Hần không trả lời, tự ý ngồi xuống, vì cổ áo phanh ra, để lộ làn da đã tróc từng mảng từ cần cổ đến khuỷu tay, bày ra màu hồng óng ánh. Cô xót xa ngồi không yên, bèn bưng ra chiếc hộp gỗ hoa lê nọ, lấy thuốc mỡ đưa cho hần. Hần không hề từ chối, nhận lấy đặt lên bàn, chỉ nói cầm trong tay không tiện, đợi sáng mai bảo Ngọc Liên mang tới thì hơn. Cô lấy làm lạ trước phản ứng của hần, nhưng không nói ra, chỉ cười giễu, hỏi hần đại loại sức khỏe thế nào, mấy quả dưa gang ăn có được không, thấy hần không để tâm trả lời, bèn thôi không hỏi nữa, đợi hần tiết lộ mục đích thật sự đến đây.

Nào ngờ cứ im lặng như vậy, thời gian còn dài hơn hai người dự liệu, cô mơ hồ cảm giác hần muốn cô mở lời trước, nhưng lại không biết hần cần gì, nên đành nhẫn nại đợi. Nhất thời, bầu không khí lơ lửng vô số dấu

hỏi trong suốt, một bên đoán, một bên giấu, tuy bề ngoài có phần tỉnh lặng, nhưng bên trong lại sục sôi.

“Em muốn mượn chị một món đồ.” Vẫn là hần không kiên nhẫn nổi, như đã hạ quyết tâm phải phá giải điều thần bí.

“Đồ gì?”

“Chính là món đồ chúng ta thường hay lấy chơi hồi nhỏ ấy.”

Cô lập tức thấy bối rối không hiểu nổi tình hình, thậm chí còn hơi nhớ mấy lá bài của Đỗ Xuân Hiểu, cô ả cổ quái ấy nhất định có thể dùng chúng để đưa ra một lý giải hợp lý. Nhưng đáng tiếc ở đây bây giờ, cô lại mở tịt, thậm chí sự mù mờ này còn được phản chiếu trong đồng tử nâu sẫm của hần. Thế nên cô không hỏi, cũng không dám hỏi, chỉ lẳng lặng lấy từ đáy hộp gỗ ra thứ hần cần, nắm trong lòng bàn tay, ấn vào tay hần. Bàn tay hần mỏng mà rộng, không giống người có phúc. Cô mơ hồ suy đoán bàn tay Hoàng Mộ Vân sẽ như thế nào, trước kia cô chưa từng chú ý, vì vốn không tin mấy trò mò cốt đoán mệnh này, nhưng giờ đây, cô lại nôn nóng muốn biết họa phúc của các em mình, chỉ hận không biết bắt tay từ đâu, đành ngồi đợi tình thế phát triển, phát triển đến khi cô có thể nhìn rõ.

Tô Xảo Mai đã lâu không ngủ say đến thế, suốt cả canh giờ không hề trở mình, chuối tràng hạt trên cổ tay bà ta phát ra ánh sáng lạnh lẽo trong bóng tối. Hoàng Mạc Như ngồi xổm bên giường, tỉ mỉ quan sát nét mặt bà ta, tiếp đó nhấc một tay bà ta lên rồi thả rơi, cánh tay đập mạnh xuống giường, hạt châu đập vào mặt gỗ qua lớp chiếu, phát ra một tiếng “cách” đơn điệu, song bà ta vẫn thở đều, mê mải dạo chơi trong mộng. Tiếp đó hần di chuyển tới cuối giường, lại túm lấy mắt cá chân phải của mẹ rồi thả rơi, làm xương gót chân bà ta đập vào mép giường, hần phải rất đau, nhưng bà ta không hề phản ứng, mắt vẫn nhắm nghiền, giữ nguyên nét mặt thư thái trong giấc ngủ.

Bây giờ hần mới yên tâm ra khỏi phòng. Vì sợ đụng phải đám người hầu đi tuần đêm, ngay đèn da trâu hần cũng không mang theo, chỉ dựa vào sự thông thuộc đường lối trong nhà, mượn ánh trăng soi đường mà lần mò đi về phía trước. Lần này, hần đặt cược vận may và dũng khí. Lần này, hần có thể coi như “nhẹ nhàng ra trận”, không cần đóng giả em gái, cũng không mặc áo lụa đen thùng thình nữa. Để tiện bề hành động, hần còn giắt vật áo dưới vào eo, như muốn mình hòa vào với bóng đêm.

Trong thông đạo vẫn có mùi tanh hôi không ngửi nổi, hần biết mùi này từ đâu ra, bèn cố sức không nghĩ đến, chỉ gờ một nắm bụi nhùi lần mò đi vào trong. Tuy cái nóng nực đã bị chặn lại bên ngoài, nhưng lần đầu tiên tới đây sục sạo hần chỉ mong chong chóng được nhảy ra chịu đựng mặt trời thiêu đốt còn hơn. Tường vách bên trong khô ráo, lạnh lẽo, khoanh khắc ánh lửa lướt qua có thể trông thấy vệt bẩn lớn màu nâu xám, dưới chân thỉnh thoảng lại đập phải mấy hạt cỡ bằng viên cuội nhỏ, phát ra tiếng lách cách chói tai, vì vậy mỗi một bước chân, các dây thần kinh trong cơ thể hần đều căng ra, tiếng vang của bước chân cùng tiếng nứt vỡ rào rào của các hạt dưới chân khiến hần chỉ muốn hét lên.

Ngọn lửa vẫn bật về phía sau, chực liếm lấy ngón tay, hần bắt đầu dĩ phải buông lỏng ra. Sức gió dần mạnh lên, chứng tỏ sắp tìm được lối ra. Tay hần không còn dám rời nóc và vách thông đạo, lần mò từng tắc một, mỗi mẩu gạch lồi lên đều khiến hần lưỡng lự hồi lâu, đến khi hoàn toàn xác nhận không có dị trạng mới tiếp tục bước tới.

Rất mau, ngón chân hần đã đá phải vật cứng, đóm lửa trên bụi nhùi càng lúc càng yếu, đã sắp lụi tàn, hần bèn thổi tắt luôn, lại lấy ra nắm mới. Thuốc pháo và không khí sau khi ma sát tỏa ra thứ mùi nhức mũi, một khi dính phải thì có tám mấy ngày cũng không hết, chỉ có thể lấy bột tường vôi để che đậy. Hần căng thẳng đến nỗi buồn nôn, cảm giác còn kinh khủng hơn lúc bị cơn khát hành hạ ở đội cảnh sát, quả tim trong lồng ngực đập inh cả tai. Ánh sáng nóng đỏ từ nắm bụi nhùi chiếu lên một vật cứng, ra là một bậc thềm, bên trên còn có rất nhiều bậc nữa, tầng tầng dẫn lên, như nổi thẳng với thiên giới. Hần bước bước đầu tiên, bậc thềm đáp lại bằng tiếng cọt kẹt nặng nề, là gỗ, hần nhón chân đi lên, đã chẳng màng đến lửa trên bụi nhùi liếm vào đầu ngón tay đau rất, cũng không nghĩ tới mình làm sao quay về, chỉ chăm chăm hướng tới ánh sáng trước mắt...

28. Chương 28: Sự Ngờ Vực Của Hoàng Hậu (2)

Lão Giản tên đầy đủ là Giản Chính Lương, gọi “lão” vì ông ta đã lớn tuổi, kinh nghiệm dày dặn, là một trong những hộ nuôi tằm đầu tiên làm ăn với Hoàng Thiên Minh ở trấn Thanh Vân. Lão ta trước giờ không bán kén ướm, tất cả đều tự mình sấy khô rồi mới xuất ra, chất lượng tơ đầy đặn óng ả, chỉ nhìn là biết các cục cưng tằm nhất định được chăm sóc rất công phu. Vì người trong trấn đều hiểu, tiền lão Giản kiếm là “tiền lương tâm”, lão ta sống dư dả, không ai nói nổi nửa lời đàm tiếu, dù cho số tiền ấy quá nửa đều đem đốt vào Phong Nguyệt lâu, song đốt rất đường hoàng. Đến già lão ta vẫn ở vậy, thỉnh thoảng ra ngoài tìm hoa thơm cỏ lạ cũng là chính đáng.

Mỗi bận đầu tháng cuối tháng lão Giản đều qua lại hẻm Sát Trư sau lưng tiệm sách Hoang Đường. Tuy tuổi đời đã gần thất thập, tóc tai lão vẫn đen nhánh, nhanh nhẹn minh mẫn, cơ thể tráng kiện, có thể quẩy một gánh nước đi cả mười dặm mà không đỏ mặt không thở dốc. Chính vì thế, nhu cầu cơ bản nhất của đàn ông cũng không lặn đi đâu mất, lão ta thường khệnh khạng thênh thang bước tới những ô cửa nhỏ thần bí trong ngõ, gõ mấy cái lên tấm gỗ nọ, thông thường sẽ có một cụ già chống cửa lên, nhả mặt cười nói: “Lão Giản, hôm nay có hàng mới, qua xem thử đi?” Với đám gái giang hồ lão cũng rất kén chọn, bỏ ra năm đồng thì phải chơi cho đáng năm mươi đồng.

Nhưng ghé thăm ngõ Sát Trư chỉ là kế tạm thời, lão đương nhiên vẫn nhớ không nguôi “động tiêu tiền” Phong Nguyệt lâu kia, các cô nương ở đó dù cho nhan sắc bình bình nhưng biết cách khép nép rụt rè, kỹ thuật trên giường cũng inh hơn nhiều, nhanh chậm hài hòa, rất giỏi gợi hứng cho người ta; không như đám hàng phế phẩm ở ngõ Sát Trư, cầm tiền rồi là chỉ muốn tốc chiến tốc thắng, hơi kéo dài thời gian một tẹo là trở mặt. Tuy háo sắc, nhưng lão Giản vẫn là người biết kế hoạch biết tiết chế, tiền tiêu hàng tháng đều tính toán chi li từng xu từng hào, không hề ăn tiêu bừa bãi, đây là sự chuẩn bị tất yếu của một người đàn ông đã được an bài cả đời cô độc. Đỗ Xuân Hiểu từng xem bói cho lão Giản, nói lão già nhưng cứng cáp, có hậu phúc hưởng không hết. Lão ta từ đó nhìn thấu màn kịch bịp bợm của cô nương này, không đếm xỉa đến nữa. Quá khứ của một số người giống như hạt sen vậy, đều giấu cái nhân đắng vào lòng, hậu bối ngây thơ non nớt làm sao nhìn ra nổi? Chẳng qua là nói dựa mà thôi.

Vì vậy lão Giản không tin vào số mệnh, chỉ tin mình. Nhưng sự tự tin này, lại bị một kỹ nữ tên Đào Chi phá vỡ.

Vốn dĩ, lão Giản tới Phong Nguyệt lâu vui vẻ, má mì đều vừa kính vừa hiềm, kính là vì lão ta “đức cao vọng trọng”, hiềm bởi lẽ lão ta bần xỉn keo kiệt. Bởi vậy cơm rượu đều không dám chuẩn bị nhiều, chỉ thu tiền nghề, tuy thấy không ư nhưng dù sao lão chưa bao giờ nợ tiền, nên cũng thoải mái. Một hôm viên trăn châu lão Giản vốn yêu thích ở Phong Nguyệt lâu đột nhiên đánh nhau với khách hàng, cầm chung rượu vỡ dẫm vào mặt người ta, bị má mì nhốt vào phòng củi sám hối, nên lão đành đổi người. Má mì kêu mấy cô nương vào, lão ta nhìn một vòng đều không vừa mắt, nói muốn chọn tiếp. Má mì không bằng lòng, phun ra mấy câu khó dễ, ý là chút tiền ấy chỉ có thể chọn hàng này thôi, lẽ nào còn đòi gái trinh hay kỹ nữ hạng sang. Lão Giản bị chạm tự ái, lập tức rút ra một xấp giấy bạc vứt xoạch lên bàn, quát: “Kêu cô nương sang nhất chỗ các người ra đây!”

Nói cho cùng, lão vẫn là kẻ ngoại đạo, đến phí qua đêm là bao nhiêu cũng không nói đúng, xấp tiền ấy vứt ra chỉ tổ làm trò cười, cũng may má mì coi như còn chút nể nang, bèn sai người gọi Đào Chi tới. Ai ngờ Đào Chi từ lâu đã bị Hoàng Mộ Vân chiều hư rồi, đời nào chịu đi, má mì đành phải lén lút khuyên nhủ cô ta, nói chẳng qua chỉ là một lão già, cái món kia không biết có còn dùng được hay không, thôi thì thuận theo ý lão làm vỡ một phen cho qua thôi. Đào Chi bấy giờ mới miễn cưỡng đồng ý, chẳng buồn tô lại son phấn, cứ thế xuống chào hỏi luôn.

Lão Giản nhìn qua Đào Chi, vặn hỏi má mì: “Loại hàng này mà cũng dám đưa ta?”

Đào Chi dày mặt ngồi xuống, chỉ cười, e để lộ ra chút bất mãn lại ăn thêm trận đòn. Má mì bèn cất giọng the thé: “Lão Giản, mới nhìn bề ngoài người ta, còn chưa thử bên trong sao đã biết là hàng loại nào?”

Lão ta nhăn mày đánh giá lại Đào Chi một lượt, vẫn bán tín bán nghi.

Má mì vội ghé miệng vào tai lão ta, thăm thò: “Biết đây là ai không? Người thương của cậu Hai nhà họ Hoàng đấy! Nhân đang rảnh rồi để cho lão miếng ngon, lão còn bày đặt không ăn?”

Ba từ “nhà họ Hoàng” rót vào tai, lão ta lập tức rối loạn tâm tư, húng cũng đến ngay, toàn thân bắt giắc run lên, mắt xanh lè cả ra. Má mị coi như lão đã ưng ý, bèn để Đào Chi dìu lão vào phòng.

Giản Chính Lương ngồi trên giường Đào Chi, bắt ả lần lượt cởi sạch từng món đồ, vừa ngắm vừa không thôi cười gằn: “Hứ! Khả Khả! Không ngờ ta đến ngần này tuổi đầu còn có thể chơi người đàn bà của con trai Hoàng Thiên Minh!”

Khi Đào Chi mở rộng thân thể, tiếp nhận lão ta động vào mới biết mình đã mắc mưu má mị, lão đàn ông nằm đè bên trên ả tuy gò má đã lốm đốm vết đồi mồi, còn tỏa ra mùi già nua điển hình, nhưng chuyện ấy lại dừng mãnh như trai tráng, còn làm ả sướng hơn cả Hoàng Mộ Vân.

Tuy nói “gái điểm vô tình”, nhưng ít nhiều vẫn có chút khát khao khoái cảm, vì vậy Đào Chi đêm đó bèn chủ động mời lão Giản ở lại qua đêm, không đòi thêm đồng nào, song lão Giản thấy ả này trong lòng, trưa hôm sau vẫn nhét thêm cho ả ba mươi đồng. Một lần hai lần như thế, Đào Chi lại có thêm khách quen, làm cái nghề này, chân giẫm mấy thuyền không những không có gì phải hổ thẹn mà còn đáng tuyên dương. Rất mau sau đó, chị em trong Phong Nguyệt lâu đều trên cô ta “già trẻ ăn cả”, vô cùng linh động.

Từ sau khi Bạch Tử Phong chết, số lần Hoàng Mộ Vân tới tìm Đào Chi cũng tăng lên, nay lại thêm một lão Giản, trước tình hình người ra vào phòng tới tấp, ả lại càng phải dốc hết sức chu toàn, để không dắc tội với bên nào. Chỉ là lão già kia hình như hơi gian xảo, có khi tựa hồ cố ý chọn đúng lúc cậu Hai Hoàng đến với ả, má mị nói thiếu đôi lời xoa dịu liền tỏ vẻ hằn học, còn đập bàn lật ghế. Một hôm, lão ta mặt đỏ gay đi vào, rõ ràng đang tây tây, chưa ngồi nóng chỗ đã ngoác giọng gọi “cục cưng”, má mị đành lúng túng kéo lão sang một phòng riêng uống hòa tửu(1) bên trong, kêu lão ngồi nghỉ một lát. Lão đương nhiên biết chuyện gì đang diễn ra, bèn hậm hực nghiêng răng, sải bước hùng hổ quay lại sảnh lớn chờ, cũng không cô nường nào hầu rượu, tự chúc tự uống. Khoảng chừng một giờ đồng hồ sau, Đào Chi mặt mũi đỏ hồng tiễn Hoàng Mộ Vân xuống lầu, đi được nửa đường bèn bị lão Giản xông xộc chạy lên cầu thang kéo lại, lôi thẳng lên lầu.

Hoàng Mộ Vân nhất thời không kịp phản ứng, chủ sững ra một thoáng song cũng không nói gì, định đi tiếp xuống dưới. Lão Giản được đằng chân lân đằng đầu, quay lại cười nói: “Cậu Hai chơi đủ rồi ư? Lần sau phiên cậu nhanh nhanh một chút, bên dưới còn có người đợi. Cậu chớ ức hiếp người già!” Dứt lời, còn ngang nhiên véo mông Đào Chi trước mặt gã.

Nào ngờ đối phương chẳng lấy gì làm giận, giương mắt dừng dừng nhìn lão, nhưng lời nói ra lại là với má mị: “Lý ma ma, thế này không hay lắm, Đào Chi có khách quen mới cũng không nói một tiếng. Bà biết tôi thường ngày kỳ nhất chơi mấy thứ không sạch sẽ. Được rồi, lần sau có hàng mới, nhớ thông báo một tiếng, tôi chọn đầu tiên, giá cả không thành vấn đề.”

Lời nói ra khiến mặt Đào Chi thoát trắng thoát đỏ, ả không ngờ Hoàng Mộ Vân có thể dễ dàng vứt bỏ ả như thế, trong lòng đương nhiên đau khổ, nhưng không dám thể hiện ra ngoài, sợ nhờ lại thêm sơ suất gì thì đến lão già bên cạnh cũng không giữ nổi nữa, đành cắn răng câm như hến.

Vậy mà người ám ức nhất lại là lão Giản, lão cao giọng hùng hổ dặn má mị: “Lý ma ma nghe rõ đây! Lần sau có hàng mới, cứ người tới báo tôi, tiền nong không thành vấn đề!”

Không khí bỗng chốc đóng băng, các cô nường cùng khách làng chơi đều im thin thít đứng quanh xem kịch hay, xem cậu Hai nhà họ Hoàng với lão Giản đến cuối cùng ai chiếm thượng phong. Đây là vấn đề khí thế, nói rõ hơn một chút, thì chính là vấn đề tiền bạc. Vì vậy dẫu so đến cuối cùng, người thiệt thòi đương nhiên là lão Giản, để đấu thế với Hoàng Mộ Vân, kế hoạch lần tiết chế lão khổ sở tuần thủ bốn mươi năm nay bỗng đều hóa thành mây khói, lại còn học theo đám công tử nhà giàu chơi trò quăng tiền qua cửa sổ. Hoàng Mộ Vân đương nhiên cũng nằng tở Phong Nguyệt lâu hơn, có điều không mấy may gọi Đào Chi, gã không thêm, lão Giản chắc chắn cũng không thêm, hai bên đều gạt đi mấy ngàn thẻ đỏ, chỉ chăm chăm chọn hàng sạch sẽ hạ thủ, giá mở hàng kỹ nữ mười lăm tuổi nâng lên đến một nghìn đồng, vẫn còn giằng co không dứt. Cuối cùng lão Giản đầu mọt mồ hôi hét ra cái giá “nghìn hai”, sau đó căng thẳng chờ xem phản ứng của Hoàng Mộ Vân, nào ngờ đối phương ung dung nhấp một ngụm trà, cười nói: “Vậy đêm nay tôi lại gọi Đào Chi.”

Thế là hôm đó, lão Giản lần đầu tiên trong đời “chơi chịu”. Mọi người đều trông ra, biết là Hoàng Mộ Vân Vân giở trò chơi xỏ lão, nhưng không dám vạch trần, nhin cười chuẩn bị mở hàng cho tiểu cô nường kia.

Hoàng Mộ Vân lại hiên ngang ôm Đào Chi vào phòng, tiện còn bao khách dưới lầu một chén rượu, đổi lại được mọi người rầm rầm khen hay.

Không lâu sau, chuyện lão Giản quýt tiền đồn thổi khắp trấn Thanh Vân, má mì sai người đi thu mấy lần đều không được, bèn đích thân tới tận cửa đòi. Lão hằm hằm ngồi ở bậc cửa, và nửa bát cơm đậu bo thịt muối, không thèm nhìn người đến đòi nợ lấy nửa con mắt. Má mì sốt ruột, bèn trở mặt, phao tin nội trong ba ngày không trả đủ tiền thì đừng mong yên ổn sống hết năm nay. Lão Giản cười khẩy nói: “Dù gì ta ngần này tuổi đầu, cũng đã chán sống từ lâu rồi, các người muốn thế nào thì thế ấy, lẽ nào ta lại sợ?”

Má mì không cam yếu thế, đập lại: “Lão Giản nặng lời rồi, nào phải muốn lấy cái mạng lão, chỉ là tôi mở kỹ viện này, các cô nương qua tay không ít, cũng không phải không có đứa muốn trốn, hề đứa nào định trốn lại đòn đem đánh chết thì chẳng phải hụt vốn ư? Tôi đương nhiên có cách khiến người ta sống không bằng chết!”

Câu nói cuối cùng đã khơi lên dự vọng thoát thân của lão Giản, ba ngày sau đó lão quả nhiên bắt vô âm tín, trong nhà có gì đáng tiền đều đã chuyển đi từ lâu, cũng không biết là đi đâu. Má mì tức điên quay về túm lấy Đào Chi xả giận, quát mắng: “Con tiểu tiện nhân! Đã phóng túng còn lăm thủ đoạn! Ngủ với lão già ấy bao ngày thế mà không dò ra nội tình lão, hại tao mất toi một đứa gái trinh, mày có đền nổi tao không?”

Lạ thay đến ngày thứ năm, Giản Chính Lương lại cao đầu ưỡn ngực bước vào Phong Nguyệt lâu, vứt xoạch một nghìn hai trăm đồng bạc giấy ra, má mì vội vàng đón lấy, đon đả trách lão sao mất tích lâu như vậy, hại người ta nhớ quá là nhớ.

“Lý ma ma, từ nay về sau không cần nhớ nữa, ta ngày nào cũng tới.” Lão Giản lại không phục phong thái “lão” trước kia.

“Ui chao! Lão lại phát tài ở đâu thế?”

“Nào chỉ phát tài? Ta còn tìm được hẳn một cây rung ra tiền kia!” Trong giọng nói hưng phấn của lão thấp thoáng một nỗi thê lương, tiếp đó lão lầm bầm, “Thực ra nên đi tìm hẳn ta từ sớm mới phải...”

Chuyện lão Giản đột nhiên phát tài lại trở thành chủ đề bàn tán trong trấn Thanh Vân, đại để lúc đó, duy có một đại nhân vật nhà họ Hoàng mới biết chân tướng sự thật. Nhân vật ấy đưa cho lão Giản hai nghìn đồng bạc, lòng chỉ hận không thể giết người.

29. Chương 29: Sự Ngờ Vực Của Hoàng Hậu (3)

Vì không phân nổi ngày trắng đêm đen, Hoàng Mạc Như không biết đã nằm đó bao lâu, chỉ thấy xương cốt khắp mình mẩy đều gãy lìa, động một ngón tay cũng phải vận hết sức lực mà vẫn đau như khoan vào tim. Nhất là phần ót, luôn ở trong trạng thái tê dại, chỉ hơi cử động cảm là có thể tỉnh táo nhận ra ngay cơn đau nhói do tóc bị giật khỏi sàn gỗ, hẳn hiểu đó là do máu chảy trên tóc đã khô kết, dính da đầu xuống mặt sàn, nhờ thế hẳn lại hơi an tâm, ít nhất máu cũng đã tự cầm.

Mới đầu, hẳn còn định bò dậy nhưng vừa ngồi thẳng người đã thấy trời đất quay cuồng, lại đổ vật xuống, trấn hết lần này tới lần khác đập vào bậc thang gỗ rồi hôn mê lịm đi. Vậy nên hẳn không dám thử nữa, chỉ giữ nguyên tư thế bất động, lưng ép chặt xuống cầu thang, vì thời gian quá lâu, mép thang đã cắm sâu vào da thịt nên mỗi lần muốn trở mình đều phải tổn gân thương cốt, lực dùng không đúng, vết thương sau đầu mãi mới đóng vảy sẽ lại bục ra, làm hẳn mất thêm một phần sinh lực. Hẳn từng nghĩ đến cái chết. Sau khi đã vật lộn trăm cách, cuối cùng hẳn cũng sẽ mất mạng, dần dần rữa nát ở nơi giờ tay không nhìn thấy năm ngón này, để đến tận ngày tế tổ lập thu, phải quét dọn cả căn nhà mới được phát hiện, khi đó chắc hẳn đã biến thành cái xác khô, nhãn cầu bị chuột gặm sạch...

Chuột...

Hẳn đột nhiên nghĩ ra mình không hề nghe thấy tiếng chuột kêu “chít chít”, điều này chứng tỏ cái gì? Lẽ nào nơi hẳn gặp nạn đã hoang vu tới nỗi không nuôi sống nổi một con chuột nhỏ nhoi? Nỗi tuyệt vọng lúc này mới từ từ trỗi dậy. Hẳn như đứa trẻ sơ sinh, muốn cuộn tròn mình lại, tìm lấy một ống dinh dưỡng ngậm vào miệng, hồng hút chất dịch duy trì sự sống. Nhưng nào có gì, ngoài vẩy máu khô rồi lại rụng, rụng

rồi lại khô sau đầu. Hấn đành cố nhấc tay lên, vừa sờ ra sau gáy, gân cốt trên lưng lập tức căng cứng, may mà tay đã chạm được một cục máu khô, hấn bỏ nó vào mồm, nhắm mắt, khoang miệng bỗng chốc đầy vị sắt gỉ, nhưng hấn vẫn cố ép mình không được nôn ra, hy vọng có thể chịu đựng thêm một thời gian.

Lại không biết đã ngủ bao lâu, hấn ngỡ mình đã phục hồi chút sinh lực, bèn lấy bẫy dịch người xuống dưới cầu thang, sau khi mắt đã thích ứng với bóng đêm, hấn có thể miễn cưỡng nhìn thấy hình hài vài đồ vật, ví dụ như cách chân cầu thang chừng mười thước, có một cánh cửa, đầu sư tử đồng nhỏ khoen đập cửa đang giậm giữ nhìn hấn. Hấn cố hết sức để rơi xuống khỏi cầu thang ấy, cơ thịt trên người đều đã không còn là của hấn nữa, chúng đập xuống mặt đất. Hấn ho sù sụ, lồng ngực và bụng đau đớn vô cùng, hấn là xương sườn đã gãy, còn gãy mấy rẻ thì không sao đoán được, giờ đây cần kíp nhất là làm sao để rời được tay lên hai cái khoen đồng kia, nó là cọng rơm cứu mạng duy nhất của hấn.

Bò giữa đám bụi bần hướng về phía trước, phiền phức nhất chính là da dẻ dính đầy mấy thứ bần thủy dạng sợi bông, dù mềm nhưng những hạt li ti ấy còn có thể chui vào lỗ chân lông, khiến người ta toàn thân bứt rứt. Hấn không sợ bần, thực tế, trong ký ức hấn luôn là người có thể chịu bần. Hít thở đã trở nên khó khăn, bụi bần nhảy nhót trong lỗ mũi, bịt kín thêm không gian đã tắc nghẽn, hấn sợ mình bò sai hướng, đầu lưỡi căng thẳng đến tê đi, duy có cảm giác mười đầu ngón tay bám vào nền đất nứt nẻ là chân thực, vịn vào sự chân thực mong manh ấy, hấn không ngừng nhích về phía trước, tới khi chạm được vào cánh cửa nặng nề. Hấn vui sướng phát điên, nhào cả cơ thể lên cửa, cánh tay phải giơ ra, chạm vào một vật cứng lồi tròn nhẵn, ngay sau đó giữa các kẽ ngón tay phát ra tiếng “ken két”.

“Cứu... cứu với!”

Hấn gào rách họng, nhưng chỉ nghe lũng bùng trong tai thứ âm thanh khàn đặc kỳ quặc, căn bản không truyền nổi ra bên ngoài. Lòng hấn ngộp ngất, chán chường cho cổ họng đã vỡ âm của mình. Hấn đành đập cửa, cũng không biết lực nặng nhẹ ra sao, chỉ thấy cửa rung liên tiếp, nhưng rất yếu ớt. Khoen đồng và vách cửa bị húc không tới, vai hấn hết lần này đến lần khác kê vào cửa, đầu đã là tư thế đột phá tích cực nhất, tuyệt đối không thể làm hơn được nữa.

“Cứu với...” Hấn hơi cuống, vết thương sau ót lại bục ra, chất dịch ấm nóng ngấm qua da, chảy xuống gáy, thẳng tới giữa lưng... như thể sinh mệnh cũng theo đó mà mất đi. Hấn đành ra sức húc cửa, đập cửa, phó thác mình cho những người qua đường không biết là ai ở bên ngoài.

Đột nhiên, toàn thân hấn bỗng nhào về trước, lúc ngẩng đầu lên chỉ thấy một quang sáng trắng lóa rọi thẳng vào mắt, hấn kêu lên một tiếng thảm thiết, phủ phục xuống đất. Một mực hướng về ánh sáng như vậy, nhưng lúc nó thực sự đến, hấn lại cơ hồ bị nó xói mù mắt, đành trốn tránh thế này.

“Mạc Như! Mạc Như! Em sao thế?” Một giọng nữ dập dềnh trên đỉnh đầu, song hấn không dám ngẩng mặt lên nữa, nằng gắt thiêu đốt hộp sọ chảy máu cùng sống lưng bụi bần của hấn.

“Mau kêu người tới khiêng cậu ta về, đầu cậu ta bị thương đấy.” Một giọng nữ khác oang oang.

Hấn từ từ mở mắt, giơ hai tay che, quay đầu lại. Qua kẽ ngón tay, hấn thấy hai khuôn mặt hoảng hốt, đều là con gái, một người tóc xoăn ngắn óng ả, trang điểm rất cẩn thận, nhưng không hề xinh đẹp; một người tết rồi hai bím tóc thô, để buông trước ngực, trên bộ kỳ bào màu lam đất còn đọng mùi thuốc nồng nồng.

“Mạc Như! Em làm sao thế?” Cô gái trẻ uốn tóc xoăn mắt rưng rưng lên, định nâng đầu hấn lên nhưng lại sợ chạm vào vết thương, đành ở bên cạnh bó tay bất lực.

Người tết tóc bím dài lại rất bình tĩnh, đặt một tay lên gáy hấn, dùng khăn tay quấn lấy phần gáy bị thương, còn tiện lực lợi quần áo hấn, lấy ra một nắm bụi nhùi.

“Các người là ai?” Hoàng Mạc Như đỡ đầu nhìn hai cô gái.

Người tóc xoăn thì mở to mắt, thút thít: “Chị là chị của em, Mộng Thanh đây mà! Em không nhớ gì sao?”

Hấn đáp lại câu nói này bằng một vẻ nghi hoặc.

Cô gái tết tóc nhúi mày nói: “Chắc là ngã đập đầu, tổn thương bên trong, nhất thời đầu óc trống rỗng, đưa về trước rồi hẵng tính.”

Hắn lúc này mới hơi hoảng sợ, bắt đầu cố nhớ lại một số thứ ngoài chuyện thoát thân. Ví dụ như hắn là ai? Đây là đâu? Hai cô nương trước mặt này có quan hệ gì với hắn?

Đầu óc bỗng chốc đau như muốn nứt toác, hắn không khỏi bịt tai la hét, nhưng âm thanh lại kèn kẹt như lưỡi cưa mài vào thân cây, vị sắt gỉ trong miệng thậm chí còn không ngừng nhắc nhở hắn về hành trình địa ngục vừa mới trải qua.

Cậu Cả nhà họ Hoàng được tìm thấy trong lầu sách khóa trái bên ngoài có thể coi là “kỳ tích”, thầy lang chuẩn đoán cậu bị ngã từ trên cao xuống, không cần thận gáy bị va đập, thương thế khá nặng mới dẫn đến mất trí nhớ. Đỗ Xuân Hiểu đứng đờ đẫn bên quan sát, không nói gì, chỉ cầm lá bài Đại tư giáo quét qua lại trên mặt. Tô Xảo Mai khóc sưng húp mắt, không sao hiểu nổi mình đã thờ phụng Phật tổ như thế, có sao Phật tổ không phù hộ con trai mình, để nó năm lần bảy lượt gặp phải tai ương.

“Đỗ tiểu thư, nghe nói bài của cô rất chuẩn, có thể xem cho Mạc Như được không?” Đây là câu đầu tiên của bà Hai sau khi niệm xong kinh.

“Ý bà Hai là, cháu ở nhà này ăn không ngồi rồi mấy ngày nay, vẫn chưa tìm được hung thủ hại bà Cả ăn đình nên lần này phải trả lại công đạo cho con trai bà?” Đỗ Xuân Hiểu không hề nhân nhượng, khẩu khí hùng hổ như ăn phải mấy cân thuốc súng.

Tô Xảo Mai không ngờ lại vấp phải cái đình cứng như vậy, lập tức cứng họng không nói nổi câu gì nữa.

Hoàng Mộng Thanh vội lên tiếng khuyên can: “Vất vả cả ngày trời mọi người cũng mệt rồi, hẵng về phòng nghỉ ngơi cái đã, ở đây đã có Tiểu Nguyệt và Hồng Châu thay phiên trực đêm, tất cả giải tán thôi.”

Ai nấy bấy giờ mới lục tục tản đi, duy có Tô Xảo Mai vẫn nắm lấy tay con trai không chịu buông, Hoàng Mộng Thanh bèn kéo Đường Huy sang một bên, bảo cô ta đợi lát nữa kêu nhà bếp đưa lên ít điểm tâm ấy người hầu ăn đỡ đói, nhất định phải trông nom cho tốt, có gì cần giúp cứ qua báo. Căn dặn xong mới cùng Đỗ Xuân Hiểu về phòng.

Đỗ Xuân Hiểu dường như vẫn còn bốc hỏa, đợi Ngọc Liên hầu hạ hai người tắm rửa xong xuôi, cô bèn đem bài ném lên giường, hậm hực nói: “Chuyện lớn như thế vì sao không nói với tôi?”

Hoàng Mộng Thanh làm bộ ngạc nhiên, miễn cưỡng cười nói: “Có chuyện gì tôi không nói cho cậu? Sao lại tức tối với tôi?”

“Cậu còn giấu!” Đỗ Xuân Hiểu cuối cùng cũng không nhịn nổi nữa, bước tới trước mặt Hoàng Mộng Thanh đang quay lưng về phía cô tháo hoa tai, bóp chặt một bên vai đối phương, đập món đồ trong tay xuống bàn trang điểm, chất vấn, “Đây là gì?”

Là nắm bùi nhùi lục được trong túi Hoàng Mạc Như.

Hoàng Mộng Thanh sững người, bấy giờ mới thở dài, nói: “Lẽ nào em trai xảy ra chuyện, tôi là chị gái lại không lo lắng? Cậu dựa vào đâu mà tức tôi?”

“Loại bùi nhùi này trong trấn không có, nếu có cũng đều làm từ giấy vàng thoi. Không như cái này, dùng thuốc pháo, chính là thứ hồi tôi với cậu cùng học ở Anh chuyên dùng để vào rừng chơi trò thám hiểm, cậu cho rằng lâu rồi thì tôi không nhận ra sao? Mạc Như mượn vật này của cậu, nhất định là dùng vào việc mạo hiểm, cậu giỏi lắm, cứ để cậu ta đi như thế!” Cô nổi giận đùng đùng, nhưng vẫn cố hết sức hạ thấp giọng.

“Cậu nghĩ tôi muốn để nó đi chắc? Cậu cho rằng tôi không muốn hỏi sao?” Hoàng Mộng Thanh ngẩng đầu lên, hai vành mắt đã đỏ ửng, “Tính khí nó thế nào cậu không rõ chứ tôi thì rõ như lòng bà tay, càng ép nó, nó càng không chịu nổi, nhưng làm chuyện gì cũng đều có cái lý của nó. Nếu lần này cậu vì nó không nói ra nguyên nhân mà không chịu giúp, lần sau nó sẽ đi theo hướng càng cực đoan hơn nữa, tới khi đó thôi sẽ hối hận không kịp!” Mới rồi cô không tìm được khóc nức nở.

“Vậy cậu ta có kết cục hiện tại thì là hối kịp ư? Là coi như cậu cứu cậu ta một mạng ư?” Đỗ Xuân Hiểu đã dần nguôi giận, giọng cũng dịu hẳn đi, muốn nói thêm mấy câu nhưng nhìn Hoàng Mộng Thanh khóc lút cả người đi, rốt cuộc vẫn không nhẫn tâm, bèn đổi giọng dỗ dành cô.

Đêm đó, Đỗ Xuân Hiểu lại mất ngủ, nghìn vạn lời muốn bộc bạch cho thoải mái, song đành nén vào trong lòng. Đồng thời, cô thâm ra quyết định, vẫn cần nghỉ cách ở lại nhà họ Hoàng lâu hơn nữa.

30. Chương 30: Sự Ngờ Vực Của Hoàng Hậu (4)

Hạ Băng dùng bút chì viết vào sổ ghi chép mấy dòng: Hoàng Mạc Như ngã bị thương trong lầu sách - bụi nhùi - cửa lầu sách khóa ngoài - mất trí nhớ.

Những điểm không rõ chen chúc chặt cứng như muốn nổ tung trong đầu anh, anh đành ngừng đầu hít thật sâu, dán người vào chiếc ghế mây sau quầy tính tiền trong tiệm sách. Đỗ Xuân Hiểu không có ở đây, tư duy của anh hình như cũng không thông, nhưng rõ ràng “tai nạn” lần này của cậu Cả nhà họ Hoàng quá đổi kỳ lạ, khi phát hiện ra hắc, cửa đang được khóa ngoài, vậy hắc làm sao vào được trong lầu? Cả hình dạng vết thương sau gáy cắn bản không hề giống như bị đập vào cầu thang gỗ, mà rõ ràng là bị vật cứng đánh vào. Nói vậy, Hoàng Mạc Như nhất định đã thông qua phương thức nào đó leo vào trong lầu, tiếp đó thì bị tấn công, lăn từ trên lầu xuống, sau khi tỉnh lại bèn mò ra cửa, ra sức đập cửa thu hút chú ý. Hắc ta vô cớ mất tích hai ngày, cả nhà họ Hoàng thi nhau lật tìm mọi góc ngách, may mà Hoàng Mộng Thanh và Đỗ Xuân Hiểu tốt số, vừa hay loanh quanh gần lầu sách, nghe thấy tiếng đập cửa yếu ớt mới cứu được hắc ra.

Nhưng... anh vẫn thấy điểm gì đó kỳ quái, tuy không thể nói rõ nhưng chắc chắn là có. Anh tin Đỗ Xuân Hiểu cũng cảm thấy như anh, có gì đó thần bí ẩn sâu trong nội thể, khiến hai người trở nên miễn cảm, nhạy bén, thông minh mà không cách nào làm rõ.

Trời chiều oi bức, người dễ buồn ngủ, anh cầm trong tay quyển “Truyền thuyết Lý Tự Thành”, nhưng không sao đọc vào, chẳng được bao lâu cuốn sách đã tuột khỏi tay. Có lẽ vì cuốn sách, trong mơ anh thấy toàn sa trường huyết chiến, bản thân anh mặc bộ áo giáp, cưỡi ngựa báu Hãn Huyết, bên tai là tiếng chém giết rầm trời, chỉ cảm thấy đám binh lính dưới chân bé nhỏ như con sâu cái kiến, nhưng giẫm thế nào cũng không chết. Đánh được một lúc, lại nghe tiếng trống trận tự dưng biến thành tiếng la mắng của phụ nữ, anh hơi nghi hoặc, định thần lại nghe cho kỹ thì tỉnh dậy. Tiếng quát mắng sa sả vẫn không ngớt, ra là vọng tới từ ngõ Sát Trư phía sau. Anh ngáp dài, chẳng còn lạ lẫm trước chuyện gái giang hồ cùng khách làng chơi vì mấy đồng bạc mà làm um sùm, vui đầu định ngủ tiếp. Nào ngờ trong ngõ lại vang lên tiếng hét thất thanh: “Giết người!”

Anh do dự giât lát, rồi vẫn chạy ra ngay, nhờ hàng bán nhang đèn coi giùm cửa tiệm, còn mình qua ngõ Sát Trư xem náo nhiệt.

Rẽ vào một khúc ngoặt, từ xa đã thấy Tề Thu Bảo đầu tóc rối bù, mình mặc áo ngắn đồ tơi nằm bò trên đất, ôm riết lấy chân trái Giản Chính Lương. Mụ già dẫn mỗi bên cạnh đã bó tay hết cách, đứng một bên nhìn không biết nên can ai, thấy Hạ Băng đi tới vội cầu cứu: “Ôi chao, người anh em, mau vào can hộ cái, sắp xảy chuyện mất thôi!”

“Xảy chuyện gì?” Hạ Băng miễn cưỡng lại giải quyết, trừng mắt nhìn lão Giản, quát, “hai người giằng co gì thế hả? Giữa ban ngày ban mặt mà làm cái gì đây?”

Lão Giản thừa cơ đạp Thu Bảo ra, chỉnh lại tấm áo dài mới coóng, liên tục phe phẩy cây quạt trên tay. Thấy người đến là Hạ Băng mình đã biết từ nhỏ đến lớn, lão lập tức lên mặt đáp: “Chuyện gì, cậu hỏi con đi này xem! Đâu ra cái lý cường ép khách?”

“Phì!” Tề Thu Bảo đột nhiên bò dậy, chỉ thẳng vào mũi lão Giản: “Lão Giản ông tự nói xem, mình qua lại chỗ tôi đã bao năm rồi? Thu Bảo tôi có phải loại ép mua ép bán móc tiền khách hay không? Rõ ràng là ông có mối nối cũ, đem vứt hết mấy nhân ngãi ở đây sau lưng. Vứt thì vứt, cũng chẳng sao, còn cất công ghé tới, tôi đương nhiên tưởng là khách phải hầu hạ. Hóa ra chỉ tới giễu cợt tôi vài câu, kêu tôi đừng làm nữa, còn đem cái bệnh lậu chẳng biết trước kia rước ở đâu về đổ lên đầu tôi. Tôi còn phải làm ăn, sao chịu nổi khách quen phỉ báng như thế? Giờ ông không nói cho ra nhẽ thì đừng hòng đi được!”

Hạ Băng quả không hề ghét bỏ Tề Thu Bảo, thị ta năm nay bốn mươi ba tuổi, thời trẻ từng là “Tây thi phường thêu” nổi tiếng, phong thái rất mực dịu dàng. Chồng thị cũng là người nuôi tằm có của ăn của để, chẳng ngờ một ngày đột nhiên mất tích, chỉ ta đau buồn quá độ, dẫn đến sảy thai. Từ đó thị ta trở nên sa ngã, phường thêu cũng không mở nữa, chuyển đến ngõ Sát Trư hành nghề bán thân, chưa đầy vài năm, người đã già đi hai ba chục tuổi, trên trán bờ ruộng chạy ngay chạy dọc, khóe mắt đuôi mày trông đến thế

lương. Tuy làm cái nghề hạ đẳng này nhưng thị là người tính khí bộc trực, ra chợ mua rau lúc nào cũng hiên ngang mặc cả với đám con buôn, có lần Trương đồ tể cột nhả nói: “Bảo tôi bán rẻ cho cô, vậy sao cô chưa bao giờ lấy rẻ cho tôi?” Dứt lời liền ăn của thị một cái bạt tai nổ đom đóm mắt. Vì vậy Tề Thu Bảo cũng nổi tiếng chua ngoa hung hãn, ấy vậy mà cánh đàn ông lại hèn, cứ thích nửa đêm vắng người mang bạc mò vào ngõ hiếu kính con “hổ sơn phần” này. Một phụ nữ như thế bị lão Giản trêu ghẹo nói có bệnh lậu thì làm sao dần nổi cơn tức, đương nhiên phải xông lên liều mạng với lão.

Lão Giản giờ lắm tiền ỷ thế, nghĩ mình tùy tiện giễu cợt đám dĩ điểm mỗ tí thì có sao, nên càng không chịu thua, vặc lại bảo thị bệnh dâm phát tác, khắp người từ lâu đã mọc đầy mụn giang mai, không tin cứ việc lột sạch ra ọi người kiểm chứng. Vì gây ồn ào quá mức nên trong ngõ lúc này đã chen kín những người, đến Vương Nhị Cầu cũng bỏ lại sạp bánh nướng qua đây góp vui.

“Được rồi được rồi! Chuyện này có gì đáng cãi lộn đâu, đường đường đàn ông đàn ang, ai lại đi chấp đàn bà? Tốt nhất là quay về uống hớp rượu, đợi đêm tới quán trà nghe kịch.” Hạ Băng tuy đồng tình với Thu Bảo, nhưng lời nói ra lại dễ ngọt lão Giản.

Có điều đám đông vây quanh không chịu thôi, chẳng biết kẻ hiếu sự nào lại quăng một câu: “Có bệnh hay không có bệnh, cứ cõi ra xem nào, nếu không từ rày bảo người ta yên tâm sao được?”

Dứt lời, đám đông bèn ồ lên cười vang, rào rào hứa theo kêu “cởi”.

Tề Thu Bảo cười khẩu, giạng chân chống nạnh với mấy người ấy: “Được! Hôm nay bà đây cho các người mở mắt, nếu trên người ta không có bệnh, lão Giản phải quỳ xuống dập đầu trước ta ba cái!”

Hạ Băng định ngăn lại thì đã quá muộn, thị ta thoăn thoắt cởi cúc cổ áo, lột thẳng qua đầu, đồng thời luồn một tay tháo dải áo yếm, động tác nhanh nhẹn không gì sánh bằng. Đám đông nhất thời không kịp phản ứng tiếng ồn ào thoát chốc im bật, ai nấy đều đổ dồn mắt vào người đàn bà không mảnh vải che thân trước mặt, ngay những kẻ vốn định khua môi múa mép cũng quên cả mở miệng.

Thị ta cứ trần truồng như thế đứng xoay ba vòng dưới ánh mặt trời, vì thường xuyên ở trong nhà, da dễ xanh bủng như giấy, nếp nhăn trên bụng cũng nổi bật đến giật mình, những khiếm khuyết này bình thường không thể trông rõ trong phòng tối đèn đóm tù mù. Lão Giản bấy giờ mới kinh ngạc trước sự già nua của Tề Thu Bảo, thầm cảm khái “Tây Thi phường thêu” năm xưa đã thành bà già không hơn không kém, nhưng thị ta lại không hề xấu hổ trước sự già yò của tuổi tác trên cơ thể mình, vẫn ngạo mạn, vẫn tự tôn.

“Thế nào? Nhìn rõ rồi chứ? Còn chưa dập đầu cho ta?” Tề Thu Bảo khom lưng nhặt lại quần áo, không vội mặc lên, chỉ vất trên vai phải, liếc xéo lão Giản.

“Dập đầu! Mau dập đầu!” Đám đông lại ào lên, mọi người như mới kịp định thần, lũ lượt trở giáo, bắt lão Giản dập đầu.

Lão Giản đỏ gay cổ mắng: “Réo cái gì mà réo! Ta nói sẽ dập đầu bao giờ? Là mấy ả này tự nói, ta đã đồng ý đâu!”

Một lời chuốc lấy vô số những tiếng xùy xùy. Hạ Băng vẫn muốn hòa giải, nhưng lại không sao mở nổi miệng.

Tề Thu Bảo thấy lão giở trò cùn, lông mày dựng ngược, xông lên định túm lấy cổ áo lão Giản, nhưng lão phản ứng cũng nhanh, đẩy luôn thị ngã ra đất, thị không hề núng thẽ, chẳng buồn ôm chân đối phương gào khóc như trước nữa, trái lại ngồi bệt dưới đất cười rử: “Uống cho người trong trần này gọi ông là lão suốt mười mấy năm, chẳng qua chỉ là tên khốn bất nạt đàn bà con gái, còn không bằng mấy mụ ba hoa!”

Lão Giản tức thì nín bật, chỉ đành mặt xoay người bỏ đi, ra khỏi ngõ rồi sau lưng vẫn vang vọng tràng pháo tay chầm biểm.

“Con tiện nhân chết giẫm, sớm muộn sẽ xử lý ả!” Đây là lời thề độc lão dành inh.

Lão Giản vừa đi khỏi, kịch hay cũng hạ màn, Tề Thu Bảo phủ bụi đất trên đầu gối, đột nhiên dựa vào người Hạ Băng, nói nhỏ: “Tối nay hẹn ở chỗ cũ.”

Hạ Băng quay đầu nhìn con ngõ thoảng chốc đã vắng tanh, không đáp. Ngõ Sát Trư chính là thế này, bình thường có vẻ ít người qua lại, tựa một khoảnh đất hoang, nhưng gái giang hồ ở đây vẫn sống khỏe, có thể

thấy đám khách làng chơi hay qua lại nơi này đều là những u linh không thể thấy mặt trời, tới Phong Nguyệt lâu mới coi là quang minh chính đại. Lão Giản đã “cải tử hoàn sinh”, rũ bỏ hiềm nghi kiếp “u linh” như thế.

“Chỗ cũ” của Tề Thu Bảo thực ra chính là con hẻm bên cạnh phường thêu thị từng mở trước kia ở đầu Tây con sông trấn, đến giờ phường thêu đã bị một quả phụ tiếp thận mở tiệm phần son, đồng thời bán lược chải tóc đủ màu, rất được chị em yêu thích. Thị vừa tới trước cửa tiệm, đằng sau đã có người gọi giật, quay lại nhìn, thì ra là Đào Chi. Tuy cùng phận buôn phần bán hương, nhưng ít nhiều cũng có khác biệt, Đào Chi trông có phần “tôn quý” hơn Thu Bảo, mấy lời khách khí của ả đều chỉ là đầu môi chót lưỡi, thực chất ả nghe nói ban sáng thị cởi đồ náo loạn một chập nên muốn moi thêm vài chuyện làm quà thử chỗ nhân vật chính. Đáng tiếc Thu Bảo rõ ràng lơ đãng không để tâm, nói chưa được mấy câu đã lấy cớ có việc phải đi. Đào Chi nào chịu bỏ qua, cười nói: “Chị vội đi gặp tình lang nào thế? Chắc không phải lão Giản chứ?”

Thu Bảo lập tức nhỏ toẹt xuống đất, nói: “Con mắt chó nào của cô trông thấy tôi đi hẹn tình lang hả? Đừng tưởng là người Phong Nguyệt lâu thì ghê gớm nhé, chẳng qua cũng chỉ hầu hạ cùng loại đàn ông với tôi thôi!”

Nói rồi cũng không buồn màng đến thái độ Đào Chi, quay người rẽ luôn vào hẻm.

Đào Chi không hề tức tối, chỉ nhìn theo bóng lưng hấp tấp ấy, cười nói: “Nếu đi gặp tình lang thì nhớ lúc nào đấy giới thiệu cho em nhé, đừng có mà ăn mảnh đấy!”

Thu Bảo nghe thấy thế, quay đầu lại cười khẩy: “Lạ ghê, ai quy định kỹ nữ ngô Sát Trư không được ăn mảnh thế? Bà đây cứ ăn đấy!”

Mấy ngày sau đó, Giản Chính Lương đi trên phố, ai gặp lão ta cũng chào “lão Giản” hết sức ắn ý, như thể cất giấu bên trong ngàn vạn lời châm biếm, khiến lão lòng lo ngại.

Đó là lần cuối cùng Đào Chi nhìn thấy Tề Thu Bảo, về sau thị tự dưng không thấy đâu nữa, ô cửa sổ trong ngô Sát Trư chỉ thất một mảnh khăn lụa thị dùng vẫy khách, thêu hình bướm bướm sắc sỡ vờn mẫu đơn, tay nghề tinh xảo, màu sắc tươi đẹp, sống động như thật.

Vú già cuống lên mồ hôi đầm đìa, nói Thu Bảo không thể đột nhiên rời khỏi trấn, tìm suốt hai ngày không thấy đâu, đành tới nhờ Hạ Băng giúp đỡ. Hạ Băng mơ hồ biết chuyện này nên ngờ ai đầu tiên, bèn nhận lời ngay. Trong đội cảnh sát có quy định ngầm là không quản tới đám xướng kỹ trấn Thanh Vân, bất kể chúng kiếm sống ở đâu, có mệnh hệ gì họ đều không dă động, chỉ coi như đáng đời; ai định giúp điều tra là ăn roi ngay nên Hạ Băng phải dạn đi dạn lại vú già không được để người trong đội biết, thậm chí chuyện Thu Bảo biến mất cũng không được để lan rộng, bằng không chẳng ai lo nổi đâu. Bà vú đương nhiên hiểu chuyện, nhét vội cho anh hai bao thuốc, mười đồng bạc rồi vội vã ra về.

Muốn tìm Giản Chính Lương, chỉ cần ngắm đúng ba nơi là được: quán trà phía Tây trấn, Phong Nguyệt lâu, và nhà lão ta. Hạ Băng ước chừng thời gian, đoán giờ này lão đang vui thú trong động, bèn tới đó, nhưng trông thấy bảng hiệu Phong Nguyệt lâu từ xa, anh lại dừng bước, thanh niên trai tráng như anh, dù chỉ đến đây tìm người cũng khó tránh khỏi đàm tiếu, mà chưa chắc đã được việc. Vì vậy anh bèn cố gắng đi tìm Đỗ Xuân Hiểu, đàn bà con gái đi dù sao cũng không thể bị đàm tiếu gì.

Ai ngờ Đỗ Xuân Hiểu vừa nghe xong đã đập bốp vào gáy anh, mắng: “Cậu đúng là ngu ngơ! Lúc này lão Giản làm sao còn tới Phong Nguyệt lâu được nữa? Không lái trước vừa bị một kỹ nữ làm cho xấu mặt như thế, giờ lại tới kỹ viện thì chẳng phải tự chọc vào nỗi đau của mình sao? Nơi đông người lắm miệng như quán trà lão ta cũng nhất quyết không đến đâu, khác nào để cho người ta chê cười? Mấy hôm nay nếu là người bình thường, đảm bảo sẽ nấp kỹ trong nhà, đợi sóng yên bể lặng mới lại ra ngoài. Uống cho cậu cũng là cảnh sát, đầu óc chẳng có tí nào sáng sủa!”

Hạ Băng bấy giờ mới được “khai thiên nhãn”, kéo luôn Đỗ Xuân Hiểu tới nhà lão Giản, gõ cửa nửa buổi bên trong vẫn không thấy động tĩnh gì, đành hỏi thăm hàng xóm của lão ta. Người hàng xóm nói đã mấy ngày nay không thấy người đâu, hết như hồi trước trốn nợ kỹ viện, nên cũng chẳng lấy làm lạ. Họ nghĩ rằng lão ta không chừng ngày nào đó đột nhiên xuất hiện, nên không ai để tâm. Song Đỗ Xuân Hiểu vẫn thấy có điều không đúng, bèn xúi quẩy Hạ Băng phá cửa xông vào, nhưng anh không dám, chỉ đứng thần người

ra trước cửa. Cô bực bội trừng mắt nhìn anh rồi rút ra một lá bài, nhét qua khe cửa, hí hoáy một hồi, chỉ nghe thấy “cách” một tiếng, then cửa đã rơi xuống đất.

“Cậu vào đi, tôi ở ngoài canh chừng.” Đỗ Xuân Hiểu ra lệnh, Hạ Băng đành ngoan ngoãn làm theo.

Không bao lâu sau đã thấy anh căng thẳng đi ra, sắc mặt trắng bệch.

“Làm sao?” Đỗ Xuân Hiểu không biết từ lúc nào đã mua lấy một đài sê ven đường, đang lột hạt sen ăn, dưới chân la liệt vỏ trắng trắng xanh xanh.

“Người thì có, nhưng chết rồi.”

31. Chương 31: Sự Ngờ Vực Của Hoàng Hậu (5)

Đầu Giản Chính Lương vui trong nửa quả dưa hấu, trên đỉnh đầu vo ve một bầy nhặng, đã thối đến nỗi người ta phải bịt mũi.

Đỗ Xuân Hiểu vẫn bóc hạt sen, miệng không ngừng chóp chép, như đã quá quen với mấc chết. Hạ Băng ngạc nhiên nhìn cô: “Cậu vẫn còn ăn được cơ à?”

Cô thân mật nguyền anh một cái, rồi đi lại quanh phòng, tựa hồ tìm kiếm thứ gì đó đặc biệt. Nhà Giản Chính Lương không lớn, chỉ có một gian ngoài và một phòng ngủ phía trong, mé trái làm chỗ nấu nướng. Giản Chính Lương đang ngồi bên bàn ăn gian ngoài, mặt vực vào quả dưa, sau gáy cắm một cây rìu sắc. Phòng ốc thu dọn tương đối ngăn nắp, mở tủ quần áo, bên trong treo mấy bộ áo dài sạch, áo khoác và áo bông mặc mùa đông, trong ngăn kéo xếp hơn chục đôi tất trắng bóc, cùng một số quần áo lót. Trên chiếc giường bên cạnh trải manh chiếu trúc bóng rượt, sờ lên trơn dính, ghê tay hết như sờ vào miếng khoen đồng gỉ xanh trên tủ quần áo kia.

Đợi Đỗ Xuân Hiểu đi ra, Hạ Băng đã kiểm tra qua loa thi thể, nghiêm mặt nói: “Cậu nhớ a hoàn tên Ngâm Hương của nhà họ Hoàng không, cô ta ăn trộm đồ của bà Ba rồi chạy đến huyện thành, về sau được phát hiện chết ở bãi sông phía Tây trấn, cũng bị một nhát rìu vào đầu thể này.”

“Đúng rồi.” Đỗ Xuân Hiểu gật đầu nói, “Thủ pháp tương đương, chỉ có một điểm không giống.”

“Điểm nào?”

“Hung thủ kia nhất định là người rất thân thiết với Ngâm Hương, vì vậy cô ta mới đêm hôm ở đó đợi người ấy, đồng thời cũng không hề đề phòng, bị bổ trúng giữa mặt. Nhưng hung thủ này có lẽ là người không quen biết Giản Chính Lương, hoặc không được Giản Chính Lương chào đón, nên mới vung rìu đánh lên sau lưng lão ta.”

Đài sen trong tay cô đã nhẹ bằng móp méo, hạt sen ăn sạch mà bụng vẫn chưa thấy no tí nào. Có vài thứ lạ lùng thu hút cô, chỉ là một sớm một chiều chưa thể nói cho Hạ Băng.

Cái chết của lão Giản, trong con mắt của Lý Thường Đăng đội cảnh sát, chẳng khác nào “chết già”. Bất kể nam nữ, với người trấn Thanh Vân hễ là “người già neo đơn” thì đều thuộc diện thừa thải, dù gì họ cũng không đủ điều kiện có con cháu nối dõi, hay nói cách khác, chính là “đồ bỏ”. Nhất là người như lão Giản, suốt ngày đàn đúm chơi cờ, sống có phần quá đỗi tiêu dao, hơn nữa ai cũng hiểu kỳ chẳng biết tiền của lão từ đâu mà có, nhưng đều không tiện hỏi. Vì vậy khi Lý Thường Đăng tới nhà Giản Chính Lương tiến hành lục soát vòng hai, nói trắng ra chính là tìm tiền, ông ta và đội phó Kiều lật từng viên gạch, soát từng miếng gỗ vật dụng trong nhà. Cuối cùng giẫm phải một đồng bạc tây dưới chân tường sân sau, theo đó đào xuống tiếp, moi lên được hai hũ sứ màu vàng, một hũ đựng đầy đồng bạc, một hũ lại là từng cuộn từng cuộn giấy bạc cột dây chun, tổng cộng có một trăm cuộn, cũng tức là một vạn đồng chẵn. Gia tài kếch sù này khiến đội trưởng đội cảnh sát trở mắt, cho dù mấy đời nuôi tằm chắc chắn cũng không thể kiếm được nhiều thế này.

Càng kỳ quặc là, Tề Thu Bảo lúc này lại xuất hiện, dập dềnh trên con sông thị trấn, vướng vào bèo tấm củ ấu, lững lờ trôi theo dòng nước, toàn thân lỏa lồ hết như hôm nào còn chứng minh mình sạch sẽ, trên mắt cá chân cột một sợi dây đỏ. Mấy chị gái ngồi bên thềm sông giặt quần áo, từ xa trông thấy một con thủy thủ trắng đầu trên đám lục bình, còn lấy làm thích thú, bèn nhặt đá ném mấy phát, sau khi thủy thủ điều sợ hãi bay đi, xác chết từ từ trôi lại, da bụng đã bị rửa banh, lộ ra lớp thịt hồng.

Trần Thanh Vân lập tức nhốn nháo, Lý Thường Đăng đang bận cùng đội phó Kiều chia gia tài tích góp của Giản Chính Lương, đến giám định tử thi cũng lười, nhưng vẫn văng tục đến. Sau khi xem xét qua loa, từ vết tím bầm quanh cổ, đội phó Kiều phán đoán Tề Thu Bảo bị siết cổ chết, Hạ Bằng đứng bên lẩm bẩm: “Thế chẳng phải giống với mấy a hoàn nhà họ Hoàng kia sao...”

Lý Thường Đăng nghe thấy câu này, liền trừng mắt lên, hầm hầm nói: “Giống chỗ nào? Bụng thị đâu bị cắt bỏ!”

Chị Quế thổi ngạt thuốc, bưng đến bên tay Hoàng Mộ Vân, gã cười nhạt, cầm lên uống. Đã quen với thứ nước đắng nuôi mình từ nhỏ tới lớn, gã chẳng buồn chau mày. Vì gã rất ghét ăn cơm cùng người nhà, chê các món ăn bị như nhai sáp, mười năm nay chị Quế đều lén dẫn nhà bếp làm những món đậm đà hơn cho gã vừa miệng, có điều càng ăn như thế lại càng hại thân. Chị vốn muốn khuyên can, nhưng lại nghĩ người có thể thực sự khiến gã nghe lời là Bạch Tử Phong đã chết, bà Ba thì điên khùng, đến nay gã còn chịu nghe lời ai nữa? Chị tự biết mình không có tư cách quản thúc, đành chiều theo hần.

Vừa nghĩ đến đây, Tô Vân phòng cô Hai đã bước vào, tay bưng một làn thức ăn đầy đen sơn vàng.

Chị Quế bưng bát thuốc đã uống hết, chạy ra đón ả, cười nói: “Sao hôm nay lại nghĩ ra tới đây thế này?”

Tô Vân đưa làn thức ăn cho chị Quế, véo von đáp: “Cái này là cô Hai lấy từ phòng cậu Cả, vì hôm nay người đến thăm cậu Cả đông quá, đồ biếu sếp không còn chỗ nào để nữa rồi, nên sẽ một ít đem chia cho cô cậu các phòng khác. Cậu Hai hiện giờ gặp phải mấy chuyện này, hẳn là rất buồn phiền, trong phòng cũng chỉ có thể trông cậy vào chị, lấy đâu ra thời gian qua lấy đồ? Chớ thấy cô Hai bình thường qua loa đại khái, dạo này cũng nghĩ chu đáo lắm, bảo em qua phòng cậu Cả chọn mấy đồ tốt đưa tới đây.”

Chị Quế nghe vậy thì vô cùng cảm kích, bèn rủ Tô Vân vào trong ngồi một lúc nói chuyện, nhưng đối phương từ chối rằng đã muộn, chỉ vội vàng vào phòng trong thỉnh an Hoàng Mộ Vân, nói rõ lý do đến. Gã liền bảo chị Quế nhét cho ả một đồng bạc, ả cũng không từ chối, bèn cầm tiền rồi cáo từ.

Tô Vân vừa về phòng liền nhìn thấy dưới hàng hiên có người đang đứng, bước lại gần mới nhận ra là Hoàng Phi Phi, bộ dạng cô ta rất nôn nóng, thoạt trông thấy ả bèn túm ngay lấy lời vào phòng trong, khàn giọng hỏi: “Đã nhìn rõ chưa?”

“Nhìn rõ rồi.” Tô Vân gật đầu.

“Có không?”

Tô Vân khẽ lắc đầu, tựa hồ xua tan hy vọng của Hoàng Phi Phi. Cô ta đành thần thờ ngồi xuống ghế, lẩm bẩm: “Lẽ nào mình đoán sai ư?”

Quan hệ giữa Hoàng Phi Phi và Hoàng Mộ Thanh có chút thâm sâu khó dò, bọn họ thường ngày không hay qua lại, thậm chí còn hạn chế tối đa chạm mặt nhau, nếu một trong hai người xuất hiện ở đâu thì người kia sẽ gắng không ra mặt, trừ khi cả nhà dùng cơm, hay tham gia mấy hoạt động kiểu tế tổ. Đám người ăn kẻ ở mới đầu lấy làm ngạc nhiên, lâu dần cũng không còn thấy lạ nữa, địa vị thân phận của bọn họ quả thật có chút khác biệt, chỉ là không ai muốn vạch trần, đều vờ như không biết.

Vì vậy Hoàng Mộ Thanh chủ động tới tìm Hoàng Phi Phi thực khiến Tô Vân giật nảy mình, ngỡ rằng mình nhìn nhầm, nên tiếng “cô Cả” gọi cũng rất vang, như để xác nhận với chính mình. Cô Cả tới đường đột, nhưng cô Hai không hề ngạc nhiên, trái lại còn bước đến nắm tay, thân thiết dẫn vào phòng trong, sai Tô Vân đi bỏ dưa bưng vào.

Hoàng Mộ Thanh quả nhiên rất lâu không tới chỗ em gái, vừa bước vào phòng ngủ đã nhìn quanh đánh giá một lượt. Trên tường không có lấy nửa bức tranh chữ, mà treo hai cây súng săn Tây dương bóng khảm hoa bạc, giường ngủ sắt kiểu Pháp buông màn sa quây, nhìn mà thấy nóng. Trên bức bình phong bằng

sứ dùng để thay quần áo vẽ hình hoa sen to oạch, bên trên vắt bộ kimono kiểu Nhật, hoa anh đào như vệt máu phun.

Cô không nhịn được cười nói: “Chỗ này của em thật bê bối quá, chẳng ra thể thống gì.”

“Ra ngoài chần chu được rồi, còn bên trong thế nào cũng có ai thấy đâu.” Hoàng Phi Phi tùy tiện ngồi phệt xuống sàn. Hoàng Mộng Thanh bấy giờ mới để ý chiếu trúc được trải dưới đất, thì ra em gái từ lâu đã không ngủ trên giường mà cứ trời nóng là nằm dưới đất át. Cô cũng nổi hứng, bèn ngồi bệt xuống, hai người nhìn nhau bật cười.

“Nghe nói hôm nay em tới thăm Mạc Như?” Hoàng Mộng Thanh hỏi thẳng vào chuyện.

Hoàng Phi Phi gật đầu, bổ sung: “Còn sai Tổ Vân sang chỗ Mộ Vân một chuyến.”

“Hiếm khi thấy em chịu khó đi lại thế, nhất định là có duyên cớ gì rồi.” Cô phe phẩy cây quạt tròn, gặng vờ như chỉ hỏi vu vơ.

Nào ngờ Hoàng Phi Phi nghẹo đầu đáp: “Thấy anh ấy ngã trong lầu sách thành ra như thế, đương nhiên em muốn biết rõ sự tình. Lại nghe bác sĩ bảo không nhớ gì nữa, sợ anh ấy đến đưa em gái là em cũng không nhận ra nên em đi thăm thôi. Em còn hỏi anh ấy sao lại vào trong lầu sách, chị đoán xem anh ấy trả lời thế nào?”

Hoàng Mộng Thanh không ư không hử, chỉ dùng ánh mắt ra ý cho cô ta nói tiếp.

“Anh ấy nói biết em là em gái, còn nói mình nhớ lý do vào lầu sách.”

“Lý do gì?”

“Anh ấy nói...” cô ta ngừng lại giây lát rồi mới tiếp, “Có người nhờ anh ấy vào trong lầu tìm giúp một quyển sách cổ, nên anh ấy mới đi.”

“Là ai bảo nó đi?”

“Nói là Mộ Vân.”

“Nên em mới sai Tổ Vân tới thăm Mộ Vân sao?”

“Không chỉ có thế.” Hoàng Phi Phi toét miệng cười, lộ ra hàm răng trắng đều tăm tắp.

Tim Hoàng Mộng Thanh bất giác thất lại, từ lâu cô đã biết đứa em gái này có vài “sở trường” bí mật mà đa số người nhà họ Hoàng không hề hay biết.

Năm cô mười tuổi, Hoàng Phi Phi lên tám, hai người cùng nô đùa bên giếng, theo sau là một vú già chân tay đã không còn nhanh nhẹn. Vốn dĩ chỉ là đứng đó chơi ngoắc dây thành nhiều hình, được nửa chừng Hoàng Phi Phi đột nhiên chỉ vú già đang ngồi ngủ gật trên thành giếng nói: “Chị ơi, bọn mình đẩy bà ấy xuống cho vui?” Hoàng Mộng Thanh biết làm thế là sai, bèn lắc đầu không chịu. Hoàng Phi Phi lại nói: “Vậy chị ơi, lần xếp dây này nếu em thắng chị, chị giúp em một chuyện được không?” Cô lập tức nhận lời, vì em gái chơi trò này chưa bao giờ thắng cô. Kết quả không hiểu làm sao, sợi dây đồ lần ấy lại bung ra trong tay Hoàng Mộng Thanh, cô đành bất đắc dĩ nhìn em gái, Phi Phi ngược khuôn mặt ngây thơ, hết nhìn sang thành giếng lại nhìn qua chị gái, ý tứ rất rõ ràng. Cô thoáng chút bực bội, đòi chơi lại một ván quyết thắng thua, thế là lại chơi một lần nữa, sợi dây vẫn tuột ra trong tay cô, Phi Phi như đột nhiên trúng phải bùa phép, trình độ sáng dạ khéo tay tự nhiên vượt ngoài tưởng tượng của chị gái.

Chơi hết ba bàn, cô đành nhận thua, nhón chân nhón tay rón rén lại gần vú già, vú già không hề phát giác, thậm chí vẫn cứ ngáy đều đều, cơ thể chậm rãi phập phồng theo nhịp thở êm đềm. Hoàng Mộng Thanh càng lúc càng căng thẳng, người tuy đã tới bên giếng mà chân vẫn run run, nhưng trong lòng cũng có đôi chút phấn khích kỳ lạ, tưởng tượng bộ dạng vú già rơi tõm một tiếng xuống giếng, nhất định rất khôi hài nực cười. Vú già vẫn ngủ như chết, không hay biết vận hạn sắp ập tới, tay Hoàng Mộng Thanh đã chạm vào eo mà bà ta hoàn toàn không phát giác.

Cô âm thầm tính toán, phải dùng lực thế nào, đẩy mạnh từ đâu để bà vú có thể chuẩn xác rơi xuống giếng? Đột nhiên phát hiện kế hoạch có vấn đề, động tác bất giác cũng trở nên ngập ngừng.

Đúng vào lúc ấy, Hoàng Phi Phi đột nhiên hét lớn: “Cẩn thận!”

Bà vú tức thì bị đánh thức, nước dãi cũng không kịp lau, cả người đã giật nảy lên. Vì bờ giếng quá hẹp, biên độ động tác bà ta sức tĩnh lại quá lớn, hai chân cùng lúc giơ lên, người bị mất thăng bằng, không nghiêng không lệch rơi đúng vào miệng giếng.

Hoàng Mộng Thanh còn chưa hiểu chuyện gì thì tiếng “tôm” mà cô tha thiết mong muốn đã vang lên bên tai. Tiếp đó là tiếng khóc thét thất thanh như xé tim xé phổi của Hoàng Phi Phi, mãi không dứt, như muốn xé toạc cả bầu không. Mọi người nghe tiếng chạy đến, thấy con bé vừa khóc vừa chỉ tay vào miệng giếng thì lập tức hiểu đã xảy ra chuyện gì, vội vàng ba chân bốn cẳng nhào đến, cũng coi như kéo được bà vú già ướt lướt thướt lên.

Khi Hoàng Thiên Minh hỏi vú già làm sao rơi xuống giếng, Hoàng Mộng Thanh trông thấy tay em gái run run chỉ vào mình.

32. Chương 32: Sự Ngờ Vực Của Hoàng Hậu (6)

Tầng dưới cùng của hộp thức ăn, để vài kén tăm dẹp dẹp phai vàng.

Hoàng Mộ Vân đỡ dẫn nhặt kén tăm ra, bỏ vào túi áo bên sườn, quay đầu nói với chị Quế: “Tôi đi thăm anh.”

Kén tăm vì thế lại rơi vào tay Hoàng Mạc Như, khô quắt queo, nhìn qua khe nứt có thể thoáng thấy bên trong là một con nhộng màu nâu nhạt, khe khe ngo ngoáy, phát ra những tiếng “lách tách”. Hắn ngơ ngác nhìn em trai, như đang mong mỗi gã có thể thông qua mấy chiếc kén này đưa ra một đáp án nào đó, nhưng em trai cũng nhìn hắn với ánh mắt tương tự.

“Đã nhớ được gì chưa? Ví dụ em là ai?” Hoàng Mộ Vân quan sát nét mặt anh trai, mắt mở rất to, chỉ sợ bỏ sót dù chỉ một phản ứng khác thường.

Nhưng Hoàng Mạc Như lại vẫn hờ hững, rồi đột nhiên cầm kén vứt xuống đất, giơ chân dẫm lên, di mạnh mấy cái, vỏ kén lạo xạo yếu ớt dưới đế giày. Âm thanh ấy khoan vào đầu óc hắn, giơ ra một cánh tay vô hình, cô ngăn hắn không rơi vào hố đen ký ức...

“Người nhà và mấy người ở đều nhận ra rồi, chỉ là hôm bị thương rồi cuộc xảy ra chuyện gì, thì anh vẫn mơ hồ chưa nhớ được.” Hắn chỉ vào cái đầu được quấn một vòng vải sô, cười gượng nói.

“Anh thật không nhớ ra, hay giả vờ không nhớ ra? Hình như với người ta anh lại nói khác đấy.” Hoàng Mộ Vân không vòng vo, nói toạc ý đồ tới tận nơi hỏi tội của mình.

Câu nói này đã triệt để ép Hoàng Mạc Như vào màn sương mù, hắn ra sức hồi tưởng, nhưng không sao nhớ nổi mình đã nói với ai chuyện gì, chỉ cảm giác đó nhất định là một lời rất quan trọng. Giờ đây hắn chẳng những không nhận nổi mẹ đẻ lẫn anh chị em mình, mà thậm chí mấy vụ hung án xảy ra ở nhà họ Hoàng trước kia cũng quên sạch, thỉnh thoảng có mấy cái tên nhảy ra từ đầu hắn, ví dụ “Tuyệt Nhi”, “Xuân Hiểu”, “Mộng Thanh”, và cả một cái tên rất kỳ lạ, hề nghĩ tới lại thấy lòng đau như cắt, không khác gì tiêm thuốc phiện từng chút một vào tủy sống, băng lạnh, ẩm ướt, ngọt ngào...

“Hiểu Mẫn...”

Cái tên không nói nổi ấy, lượn một vòng trong cổ họng, cuối cùng cũng thoát ra. Hắn bắt giắc đứng dậy, muốn đuổi theo. Hắn không biết hai chữ ấy nên gán lên ai, cảm giác hắn là một cô gái, càng hắn là da trắng nõn nà, tay thon mềm xuân, quanh người ngào ngạt hương bạch lan thanh mát e ấp, bằng không sao có thể xứng nổi với những tha thiết mỏng mỗi đứt gan đứt ruột.

“Anh vừa nói gì thế?” Hoàng Mộ Vân truy hỏi.

Câu hỏi này lập tức cắt đứt sợi ký ức vừa được khơi lên, hấn lại ngồi xuống, gục đầu, buồn rầu như đánh mất gì.

Hoàng Mộ Vân vẫn không hề buông tha, tiếp tục chất vấn: “Chắc anh đã nói với Phi Phi là em nhờ anh tới lầu sách tìm một quyển sách cổ? Nhưng sao em lại không nhớ gì chuyện này nhỉ?”

“Anh... từng nói thế ư?”

“Anh lẫn em đều biết Phi Phi thường ngày nói mười câu thì đến chín câu là giả, nhưng chị ấy hiện giờ cứ khẳng khái vu vạ cho em, em cảm thấy chắc chắn bên trong phải có duyên cớ nào đấy, khi em gái tới phòng anh, chắc đã nói gì đó?” Gã càng hỏi càng nôn nóng, như thể muốn cưỡng ép lôi tuột ký ức của đối phương ra.

“Hiếu Mãn...”

Hoàng Mạc Như lẩm bẩm một mình, đột nhiên đầu đau muốn nứt toác, như có một sợi thần kinh nào đó đột nhiên bị túm lấy, dùng kéo chọc ngoáy. Hấn chỉ có thể gào thét, lẫn lộn, từng lỗ chân lông trên người đều nổ tung, chỉ hận không thể lột lớp da này xuống để mình được thông khí. Không khí thoát chốc biến thành dao găm, đâm thủng linh hồn hấn, đến hít thở cũng trở nên cứng ngắc, cảm giác cổ họng đầy ặng thứ máu tanh mặn, đến khi nhổ ra lại là dịch nhầy trắng sệt. Tiếp đó hấn vùi đầu xuống đất, tức tưởi òa khóc, Tiểu Nguyệt xoa xoa sống lưng hấn, quay đầu lại nói với Hoàng Mộ Vân đang đứng sững bên cạnh: “Cậu Hai xin về cho, cậu Cả đã mệt rồi.”

Hoàng Mộ Vân ra ngoài, đi lại cảm giác đế giày có gì đó khác thường, bèn giơ chân lên xem, thấy một con tằm dẹp lép bần thiêu đang dính chặt lấy lòng bàn chân.

Hiếu Mãn...

Hoàng Mạc Như đi sâu vào rừng mộng, một người con gái tên Hiếu Mãn đứng giữa dòng sông trần Thanh Vân vấy tay với hấn, trong tay giương một chiếc ô lụa màu hồ thủy viên mép vàng, trên hột cúc chuồn trước ngực gài hai đóa hoa lan trắng. Hấn đi theo nàng, băng qua từng vạt cỏ lau xanh um bên bờ sông, hạt tuyết lay phay trên trời đậu xuống đỉnh đầu và mu bàn tay hấn, cảm giác âm ẩm, nhìn kỹ lại thì ra là các kén tằm trắng xóa long lanh. Hấn vấy kén đi, tiếp tục bước theo bóng hình nàng, khuôn mặt nàng trước sau vẫn mờ ảo, bị kén tằm rơi dày che lấp, nhưng vẫn có thể lơ mơ trông thấy trên khuôn miệng hơi hé, một vết cắn mờ chính giữa bờ môi biến nó thành cánh hoa ươm mật; hấn nhớ mình đã từng nếm qua đôi môi thể này, đôi môi khiến hấn nguyện bỏ ra nửa mạng sống.

Cả trần Thanh Vân đã thành một dải trắng mênh mông, củ ấu non giữa sông mắc vài búi tơ trắng, hấn càng đuổi càng nhanh, nàng lại đi đứng đỉnh, đầu ngón tay thắt một sợi tơ trắng, như thể nối liền với nước sông. Hấn kiếm tìm tung tích sợi tơ ấy, chỉ lo nó không cần thần đứt mắt thì sẽ phải ly biệt với nàng từ đây.

“Hiếu Mãn!”

Hấn không kìm nổi lên tiếng gọi nhưng nàng dường như không nghe thấy, vẫn đạp nước mà đi, sóng nước rẽ ra dưới chân một đường vòng cung màu đen, hấn bèn đi theo đường vòng cung ấy, mỗi bước đều như đạp xuống sinh lý, từng bước lún sâu, rút lên rất vất vả. Hấn càng đi càng chậm, cứ thấy bảy tám cánh tay khô tái nhợt đang tranh nhau túm lấy mắt cá chân hấn, hấn kinh hãi đến nỗi mồm miệng khô khốc, không kêu nổi thành tiếng, đành ra sức sải bước về trước. Những cánh tay điên cuồng nhoi theo, tốc độ bò rất nhanh, chẳng bao lâu đã giăng lại kéo ống chân hấn, khiến hấn gần như muốn ngã luôn xuống, vùi mình vào khe nứt ấy, để những linh hồn xấu xa sớm được an nghỉ...

“Lại đây, dẫn mình tới một chỗ mới.”

Nàng cuối cùng cũng dừng lại, câu nói ấy dường như cũng từng gặp ở đâu, hấn lại cúi đầu, những cánh tay kia không biết từ bao giờ đã rút lại vào trong khe nứt. Hai chân hấn chỉ chút vết ngón tay lẫn tái xanh do đám ác linh kia để lại, bọn chúng đã thiêu đốt dũng khí của hấn. Nàng vẫn trông không rõ mặt, mắt mũi như mây vờn tan rồi lại tụ, duy có đôi môi đỏ cắn hờ là thấy rõ đường nét. Hấn gắng sức lại gần nhưng nàng cúi đầu xuống, mái tóc đen dài chấm eo nhẹ tung bay, hấn có thể nhìn rõ nốt ruồi nhỏ mé phải lưng nàng, đường rãnh sâu giữa mông, đường cong đẹp mà hơi lôm lại chạy dài từ điểm chia cắt, hấn biết

mình đang cương lên, đành đè chặt chỗ ấy xuống. Nàng lại như biết tổng bí mật của hắn, mỉm cười nói: “Bọn mình thử cái này đi.”

Dòng sông không thấy đâu nữa, trước mặt là một con phố ngắn nắng chiếu hoa cả mắt, trong không khí tỏa ra thứ mùi mẩn mẩn kích thích vị giác, rất quen, lại không nhớ nổi bắt nguồn từ đâu. Chỉ biết... chỉ biết cửa tiệm này nhỏ xíu, kê kín kệ gỗ vẫn bày chai lọ, tỏa ra đủ mùi mẩn mẩn. Hắn nằm trên giường nhìn nàng, khuôn mặt nàng dần hiện rõ đường nét trong bầu không khí mẩn mòi, đuôi mắt xéch cong, hai bông mắt dày khiến mắt trông càng to, trong đồng tử màu nâu vàng ẩn giấu hai vũng nước xuân. Nàng cúi người xuống, như thể muốn hút lấy hồn phách hắn, hắn không dám động đây, mặc ùi tanh mẩn lên chặt khoang phổi. Nàng vén mái tóc dài buông xõa, trên làn da mỏng xuyên thấu khảm chi chít mạch máu xanh, đường rạn trên bụng đàn xem như dệt, chẳng khác nào vương tơ tằm lấp lóa.

Miệng nàng, mấp máy trong lưới tơ quán quyết đung đưa với không khí, tựa như đang hỏi: “Biết chưa?”

“Biết gì?” Hắn muốn ngồi dậy, nhưng hai chân như tự động rời ra, không thể xê dịch dù chỉ nửa phân. Qua vai nàng, hắn trông thấy ngọn đèn dầu trên mặt bàn gỗ vuông nửa đen nửa vàng, đang tỏa ra thứ ánh sáng xanh lét như ma trời.

“Biết chưa?”

Nàng lại hỏi.

“Biết gì?” Cổ họng hắn ngứa ngày khó chịu, nhưng lại không ho nổi, đành nhìn dán vào nàng.

Nàng xáp mặt lại gần, hai mắt bất ngờ đều không có con người, chỉ chừa lại lòng trắng sứ, nàng cười nhạt với hắn, lỗ máu ở cổ họng dần toác rộng, cỡ hạt đậu xanh, cỡ quả trứng câu, cỡ quả cà chua, cuối cùng là cỡ bầy nhầy máu thịt, “rắc” một tiếng gãy lìa, đầu lâu lặn vào lòng hắn.

“A!!! AA!!!”

Hắn hét lên điên dại, muốn hắt cái đầu xuống, nhưng cánh tay lại bị giữ chặt.

“Cậu Cả! Cậu Cả!”

Có tiếng người gọi hắn rất gần, hắn mở choàng mắt, nhận ra Tiểu Nguyệt đang ra sức lay tay phải mình, bắt giắc thổ phào. Nhưng thứ mùi mẩn mẩn kia vẫn bít đầy khoang mũi, hắn nhồm dậy nhìn quanh bốn phía, thấy trên bàn trà cạnh giường đặt một bát cháo kê nhỏ đã đóng màng trắng lóa, cùng một quả trứng muối xì dầu.

Tiểu Nguyệt thấy hắn ngồi dậy, bèn giúp hắn cởi đồ ngủ, mang ra một bộ áo dài lụa hoa xám bạc, hắn uể oải mặc vào, cầm bàn chải đánh răng đã tra bột đánh răng cạnh chậu rửa mặt lên súc vào miệng. Còn đang súc dở đã nghe phòng ngoài có tiếng đôi co, giọng the thé của đứa a hoàn hạng hai Ngân Sương không ngừng dội vào màng nhĩ.

Hoàng Mạc Như chau mày, ra ý bảo Tiểu Nguyệt đi xem sao. Cô ta bước ra ngoài, thấp giọng nói mấy câu, tiếng Ngân Sương bèn nhỏ dần, nhưng vẫn có mấy từ loảng thoảng bay vào tai hắn, ví dụ như “chết”, ví dụ như “chuyện ma quái”. Hắn rút cuộc không nhịn nổi nữa, vứt bàn chải đi thẳng ra phòng ngoài, thấy Ngân Sương mặt trắng bệch, Tiểu Nguyệt thì căng thẳng cắn móng tay, mới hỏi có chuyện gì.

Mới đầu hai nha đầu đều không dám nói, hắn bực bội, khẩu khí cũng hung hăng lên, Tiểu Nguyệt bấy giờ mới gượng cười thưa: “Cũng không biết trẻ con nhà nào đùa dai, làm ra mấy chuyện, còn tiếp tục thế này, trong nhà từ nay về sau không cần...”

Còn chưa nói hết, Hoàng Mạc Như đã đi ra cửa, thấy một nam bộc tay xách bao gai, nét mặt nửa kinh nửa sợ, đang lần lượt nhặt đồng chim chết trên đất. Là đủ các loại chim, họa mi, anh vũ, kiêu phụng, tú nhàn... Đám chim quý từng được treo dưới hiên các phòng đều đã thành xác chết cứng ngắc, dòn dòn ở chỗ hắn ta, tựa như một nắm mô chim. Đám chim này mắt hoặc lơ dờ hoặc nhắm tịt, đồng tử đen thâm ảm đạm vô hồn, có vẻ thê lương. Chân hắn tức thì run run, định quay người đi vào nhưng đã không kịp nữa, ộc ngay một ngụm nước vàng lên đúng “mô chim”. Lúc được Tiểu Nguyệt dìu vào trong, hắn nhìn thấy ánh mắt có phần oán hận của nam bộc kia, vốn dĩ việc “thu xác” đã đủ khiến y chán ngán, giờ lại còn thêm cả uế vật của chủ nhân, chẳng phải càng làm y ảm ức ư?

Hoàng Mạc Như hơi áy náy, bảo Tiểu Nguyệt lấy hai đồng đại dương ra thưởng cho người hầu, cũng dặn ả thông báo một tiếng với lão gia. Chiều hôm đó, Đỗ Lương bèn kiểm tra một lượt căn phòng trống tạm thời làm buồng chim, phát hiện ngoài một số ít loài cực quý hiếm chưa dính độc thủ, còn đâu đều đã không còn. Ông vô thức lau mồ hôi lạnh trên trán, thầm nghĩ may mà bà Ba đã hóa điên, không biết gì nữa, nếu vẫn tỉnh táo, người mê hoa mê chim như bà, thế nào cũng đứt từng khúc ruột, đòi liều mạng với ma quỷ.

Thế là, đám lồng chim Tiết Túy Trì sinh tiền dày công chế tác bị chất ra giữa sân, ột mỗi lửa đốt sạch. Cái nóng cuối hè cùng ánh lửa hòa vào làm một, khiến cả nhà họ Hoàng như bị vùi trong lồng hấp. Đỗ Xuân Hiểu vừa cùng mọi người đứng xem cảnh tượng hiếm có giữa không khí bí hiểm nặng nề, vừa cầm cùi dừa hấu xát lên mặt lên cổ.

Hoàng Mộng Thanh khê khàng nói: “Cậu bảo nước cờ này của con ma ấy có phải đi sai rồi không? Nghe nói vốn là muốn báo thù nhà họ Hoàng chúng tôi tu hú chiếm tổ chim khách, ai ngờ cha tôi còn thâm hơn, đem đốt hết lồng chim bảo bối của ông ta. Thế này chắc phải khiến con ma nóng máu lắm, chưa biết chừng lại làm ra trò gì khó lường hơn nữa kia.”

Đỗ Xuân Hiểu cười đáp: “Nhưng cũng có can hệ gì mấy đâu, có khó lường hơn nữa thì trước mắt cũng chỉ nhằm vào một người mà thôi.”

Hoàng Mộng Thanh nghe vậy, lập tức sầm mặt, nói: “Lại ở đây mà thả rắm! Mạc Như từ nhỏ là người tính khí thanh cao, làm việc gì cũng quanh mình chính đại, giờ bị ma quỷ thật là vô lý. Hôm nay quỷ nó, ngày mai cũng không biết đến ai. Huống hồ trên đời vốn làm gì có ma quỷ, cậu chẳng bảo mình từ lâu đã biết rõ chân tướng sự việc, giờ không vạch trần đi còn đợi đến lúc nào?”

“Đợi lúc thích hợp hơn.”

Đỗ Xuân Hiểu nhìn cuộn khói đen bốc cao trên mảnh đất trống giữa sân, gương mặt cũng đượm vẻ đau thương

33. Chương 33: Sự Ngờ Vực Của Hoàng Hậu (7)

Lý Thường Đăng cứ cảm thấy sự việc có gì đó không đúng, tuy nói điều tra vụ án Giản Chính Lương giúp ông ta và đội phó Kiều phát tài to, nhưng nghĩ ngợi thế nào cũng vẫn thấy mâu thuẫn. Một là Giản Chính Lương lúc sinh tiền từng không trả nổi cho Phong Nguyệt lâu hơn một nghìn đồng mở hàng mà phải trốn khắp nơi, vậy mà nay lại đào được nhiều tài sản như thế trong sân nhà lão, tuyệt đối không giống dạng người túng quẫn đến nỗi phải tuyệt tiền; hai là cảm thấy rất hứng thú với mảnh sân chỉ trồng độc một gốc hòe già trong nhà lão, hôm đi tra soát quá gấp gáp, lại lo bọn Hạ Băng nhìn thấy, nên đào không được triệt để, sau khi đã nếm mùi, lòng vẫn còn ngứa ngáy, muốn tới nhà người chết bởi đào thêm lần nữa, chưa biết chừng còn có thể tìm ra vài niềm vui bất ngờ.

Nghĩ đến đây, ông ta đương nhiên không thể không đi tìm đội phó Kiều, hai người phối hợp rất ăn ý, bèn nhân nửa đêm không người quay lại nhà lão Giản. Lúc ở dưới gốc cây hòe đào đất, đội phó Kiều nói một câu: “Em ngờ rằng, ngay đến lão Giản cũng không biết trong sân có số tiền này đâu, nếu biết, lão ta hẳn đã đem ra khoe khoang rồi.”

Lý Thường Đăng phụ họa thêm: “Tôi cũng nghĩ như cậu, nhưng lại càng không hiểu, ai có thể giấu đồ trong sân nhà lão chứ?”

Đội phó Kiều lặng thinh, chỉ cúi đầu đào bới, ông ta không phải người tráng kiện, mỗi nhát xẻng đều phải tốn không ít sức, vì để mình trần, biên độ động tác lại hơi lớn, nên những hạt mồ hôi li ti còn bắn như mưa lên mặt Lý Thường Đăng ở đối diện. Lúc xẻng húc vào gốc cây dương hòe, hoa trắng trên cây lá tả rơi xuống như tuyết nhẹ đầu mùa, cảnh tượng lẽ ra nên đẹp để lý thú này lại bao trùm một tầng dục vọng và hung hiểm nặng nề. Mồ hôi đã chảy lã lã trên lông mày Lý Thường Đăng nhỏ vào mắt cay cay, ông ta cũng chẳng màng, chỉ cầm mảnh khăn bông vắt trên cổ quệt bừa một cái, lại tiếp tục đào bới.

Một tiếng “cách” vang lên, khiến thần kinh hai người thất lại, như lúc mở bát chơi bài hoa ở sông bài, thời khắc người vui kẻ buồn dường như sắp đến rồi. Đội phó Kiều phấn khích vút xẻng sang một bên, quỳ xuống đất dùng hai tay điên cuồng bới đất, vừa bới vừa cười nói: “Phát tài rồi! Lần này phát tài rồi!”

Lý Thường Đăng cũng chạy lại, cùng ông ta dùng tay đào bới, quả thật là “vàng ở dưới gối” không chệch đi đâu được khiến bọn họ tự nguyện quỳ mãi thế này.

Là đội phó Kiều chạm vào vật ấy đầu tiên, nhưng khi ngón tay vừa chạm tới, lòng đã nguội đi một nửa, là vì quá nhẹ, quá cứng, nhất định không phải vàng bạc, càng không phải giấy bạc. Đến khi nhấc lên, soi đèn dầu nhìn mới biết đây là một miếng xương đầu người. Đội phó Kiều lập tức sầm mặt tức giận, quệt mồ hôi, vút mảnh xương ấy sang một bên, chửi đổng: “Lão xấu xa Giản Chính Lương này, thì ra còn mưu tài hại mạng!” Lý Thường Đăng lại khom lưng xuống nhặt miếng xương lên, lật qua trở lại quan sát tỉ mỉ, lầm bầm nói: “Trông có vẻ đã chết mấy chục năm rồi, nếu thật là do lão già kia làm, thì đây là món nợ cũ.”

“Thường Đăng này!” Đội phó Kiều đột nhiên cười gian, nói: “Chắc không phải anh sớm biết chỗ Giản Chính Lương có ẩn tình khác nên mới bày trò dụ em tới đây giúp anh tra án đây chứ?”

“Nói linh tinh!” Lý Thường Đăng bỏ miếng xương đầu xuống, đập lại, “Nếu dụ cậu thì số tiền kia chia cho cậu, còn cả đồng bạc đại dương nữa, đều là giả chắc?”

Đội phó Kiều lập tức thấy mình không phải, vội cười xòa nói: “Đùa anh ấy mà, còn tưởng thật nữa! Em chỉ đang nghĩ, nếu Giản Chính Lương không biết đến số tiền chôn trong dân, vậy thì ở nơi nào đó trong căn nhà này nhất định vẫn còn giấu vốn riêng của lão. Chúng ta có nên tìm tiếp không?”

“Tôi đã nghĩ thế từ lâu, còn đợi cậu nói?” Lý Thường Đăng cười đáp, “Nhưng cậu có thấy, lúc bắt đầu lục soát căn nhà này, có gì đó bất thường không?”

“Chỗ nào bất thường?”

“Giản Chính Lương là đàn ông sống một mình, vậy mà phòng ốc lại thu dọn quá đỗi ngăn nắp... nói chính xác thì không phải phòng ốc thu dọn ngăn nắp, mà là có vài chỗ trong phòng quá sạch sẽ, sạch sẽ đến độ khiến người ta lơ lửng cảnh giác.”

Đội phó Kiều gật đầu, nói: “Đúng vậy, trong bếp bám đầy muội đen, giấy cửa sổ cũng đã ố vàng, như thế mấy năm rồi vẫn chưa hề mới, chiếu trúc trong phòng ngủ đầy dầu, rõ ràng lâu ngày không lau. Chỉ có... chỉ có trong tủ quần áo, quần áo đều treo rất ngay ngắn, tất trong ngăn kéo cũng được xếp gọn gàng. Vì sao? Vì sao chỉ có chỗ đó ngăn nắp? Những chỗ khác đều như dùng để lau qua quét lớp bụi bẩn bên trên, có mỗi chỗ đó là sạch sẽ quá đáng...”

Còn chưa phân tích xong, Lý Thường Đăng đã vút xẻng sắt đi thẳng vào nhà, đội phó Kiều cũng bỏ điều thuốc hút dở đi theo.

Ban đầu vì tiền tài che mờ đầu óc, hai người đã soát một lượt nền gạch và ván gỗ trong phòng, một kẻ hồ cũng không bỏ qua, nhưng giờ nhìn lại, vẫn bỏ sót một chỗ - vách tường.

Lý Thường Đăng mở tung tủ quần áo, lôi hết áo quần trong đó ra. Chiếc tủ trông giống một kén tầm đồ sậm, lặng lẽ mở rộng lòng, tựa hồ đang đón chào khách quý, tỏa ra một luồng khí thanh mát đặc trưng của gỗ đàn hương. Lý Thường Đăng gõ mấy cái lên vách trong, chỉ thấy vang lên mấy tiếng “cộc cộc”. Ông ta lại lần mò quanh đáy tủ, chợt sờ thấy một khối vuông cứng lồi lên ở mé phải, như cái mấu thừa ra.

Là do thợ mộc làm ẩu ư? Ông ta mau chóng gạt đi giả thiết này, ấn bừa mấu vuông ấy một hồi, đến khi ngón tay bắt cần gạt nó về bên phải, khiến mấu gỗ hơi long ra. Cổ dãn niềm vui sướng, ông ta giữ chắc mấu gỗ, vận lực xoay nó sang phải...

Chỉ thấy bức tường vách trong phát ra tiếng “cọt kẹt” chói tai, như gỗ mài vào nhau, nhưng hai người Lý, Kiều lại nghe thấy vô cùng vui tai, chẳng khác nào mở được núi vàng. Hai tấm vách trong vốn dĩ khép chặt không chừa khe hở như cánh cửa mở rộng, để lộ một động đen thần kỳ, không hề có bụi bám rơi xuống, thậm chí không khí bên trong còn mát mẻ, đủ để tránh nóng.

Đội phó Kiều cố gắng kiềm chế vẻ kinh ngạc, nói: “Chẳng lẽ là mật thất? Lão Giản cũng lắm trò quá nhỉ!”

Nào ngờ Lý Thường Đăng lại cười rất thư thái, nói: “Lần này xem như cũng tìm được cái cần tìm rồi!”

Vừa nghe dứt lời, đội phó Kiều chợt cảm thấy không khí bên tai chấn động dữ dội, một trận gió mạnh quét qua mang tai, trước mắt ông tối sầm, rồi đổ ụp người xuống. Trước khi hôn mê, ông ta biết trán mình đã nhận một cú đánh mạnh, chỉ là không hề thấy đau.

Hoàn Mạc Như mở chiếc rương, nhìn những món đồ bên trong, lại cảm thấy không biết làm sao. Đó là một chiếc rương gỗ long não trông rất tầm thường, sơn đỏ loang lổ, như rất lâu rồi không dùng đến. Từ sau khi xảy ra chuyện, hắn phát hiện có rất nhiều bí mật vốn thuộc về mình, đã trở thành “bí mật” hoàn toàn, nếu hắn không tìm ra đáp án, e rằng sẽ vĩnh viễn không có lời giải. Ví dụ như chiếc rương gỗ trước mặt đây, có lẽ từng là một món đồ quan trọng hắn ta cất giữ trước khi mất trí nhớ, giờ đã chẳng còn manh mối nào về nguồn gốc của nó nữa. Lòng hắn bức bối, chỉ muốn đem thứ gì ra trút giận, thậm chí còn cố ý bới móc, kiếm chuyện với người hầu, đến nỗi mấy a hoàn đều trốn hắn thật xa, thà ở ngoài phòng thêu thùa, gỡ dây chữ quyết không chịu ở lâu trước mặt hắn. Vì thế hắn lại càng nóng nảy như con dã thú, lật tung rương hòm, tìm kiếm ký ức thất lạc, chiếc rương dưới gầm giường bấy giờ mới hiện hình.

Hắn lục ra trong rương một chiếc áo cánh nữ màu đen viền thêu hoa hồng đào, một chiếc váy dài nếp rộng móc viền sa, từ trong chiếc váy rơi ra một vật đen dài, giống như đầu người, lại đen dẹt, là là đổ ụp xuống giày hắn khiến hắn sợ toát mồ hôi, nhìn kỹ lại mới biết là bộ tóc giả dài. Trong bộ tóc giả còn bọc một thỏi son môi, một hộp phấn sáp, vì rơi xuống đất nên đã lăn ra xa, đụng phải chân ghế mới dừng lại.

Đầu hắn bỗng dưng lóe lên một tia chớp, chiếu sáng lóa những món đồ ấy, hắn hoảng hốt trông thấy Hiểu Mẫn trong mộng, mình quần tơ tằm trắng bạc, ngồi đó mỉm cười.

“Hiểu Mẫn...”

Đôi môi đỏ như cánh hoa, vết rạn da yêu dị, nốt ruồi nhỏ trên sống lưng trắng ngọc ngà... trong con ngõ sau quán trà phía Tây trấn, nàng quay đầu lại, nói với hắn: “Hôm nay chúng mình chơi kiêu mới này được không?”

Hắn ngồi trước gương, nhìn khuôn mặt tiêu tụy vì mất trí của mình, vẫn khô ngô, đường viền từ thái dương xuống cằm lại càng thêm sắc sảo, hai con ngươi vùi trong hốc mắt sâu đen, như đang che giấu một đoạn quá khứ.

Trên khuôn mặt thế này, phải làm sao vẽ lên những ký ức vương vấn đầy hồn mộng đây?

Hắn đội mái tóc giả, che đi hai gò má hơi thô, làm nổi bật chóp mũi nhỏ và dung mạo đoan trang, vẻ đẹp này thấp thoáng nét nanh ác đáng sợ. Hắn cảm thấy “cô gái” trong gương không đủ dịu dàng, bèn tiện tay nhón ít phấn sáp thoa lên mặt, che đi hốc mắt đen, ánh mắt liền trở lên đa tình, vết thâm ở nhân trung và cằm cũng trở nên trắng bóc, chỉ có điều xanh xao như ma quỷ, khiến ai nhìn đều chợt dạ. Sơn điểm ở môi trên, quả thật tốn của hắn không ít công sức, chấm mạnh quá sẽ nghiêng về lòe loẹt, chấm nhẹ quá lại ảm đạm nhạt nhòa, đặc biệt phải vẽ cho vành môi mỏng của hắn trở nên đầy đặn. Điều kỳ lạ là, hắn làm việc này rất nhanh nhẹn quen tay, chưa đầy mười lăm phút, trước mặt hắn đã là Hoàng Phi Phi thần sắc như mộng du. Có điều Hoàng Phi Phi này gầy hơn một chút, cổ cũng thô hơn một chút, rốt cuộc vẫn có khí chất đàn ông, nhất là hai hàng lông mày lưỡi mác, hăng còn đợi sửa sang.

Cũng may hắn không vội, động tác sửa lông mày rất chậm, rất chắc, thực ra công đoạn này có hơi thừa thãi, vì phần mái bộ tóc giả cũng đủ che đi khiếm khuyết này, nhưng hắn vẫn dốc sức hoàn thiện, diêm đạm thần nhiên chuốt nhỏ. Đến khi người trong gương đã giống Hoàng Phi Phi đến tám chín phần, hắn mới lộ vẻ hài lòng, thu hết sơn phấn lại. Bên dưới khuôn mặt xoa tóc dài trong gương, là vết hằn nổi gồ, cặp xương quai xanh bắt mắt và lồng ngực phẳng như đồng hoang. Khuôn mặt được chải chuốt cẩn thận kết hợp với phần thân thể lỏa lồ chưa che đầy, toát lên một mỹ cảm cổ quái, chạm đến tận linh hồn.

Tám áo cánh nữ màu đen mặc lên người cũng rất dễ dàng, hắn đã gầy hơn trước kia đôi chút nên phần ngực và bụng đều rộng thùng thình. Tơ lụa trượt qua da thịt như dòng suối mát, không nắm bắt nổi chút phương hướng, hắn lại quay lại nhìn người trong gương, như con hát đang trút bỏ dỡ hóa trang, biến nhạc, mà tình tẻ.

“Cậu Cả ăn vận thế này định đi đâu thế?”

Trong gương xuất hiện một người nữa, tóc tết bím rối, dáng cao gầy, nét mặt thông minh.

“Đi...” Câu trả lời vốn đã niệm đi niệm lại hàng trăm lượt trong lòng đúng lúc thốt ra miệng lại mắc kẹt, khó khăn lắm mới thốt ra ba từ: “Tìm Hiểu Mãn.”

Đỗ Xuân Hiểu giơ bộ bài tarot trong tay, cười nói: “Cậu từ từ hãy đi tìm, để tôi giúp cậu bói xem Hiểu Mãn giờ đang ở đâu.”

Bốn lá bài tarot đã trải thành hình thoi, Đỗ Xuân Hiểu cùng Hoàng Mạc Như giả ngồi đối diện với nhau, thông thường trong tình cảnh này, cô nhất định sẽ thừa cơ châm chọc, nhưng luồng khí yêu dị tỏa ra từ người Hoàng Mạc Như lại rất mực nghiêm túc lịch sự, khiến người ta vừa bất giác sinh lòng thành kính, vừa mê đắm trong vẻ đẹp này.

Lá quá khứ: Tình nhân xuôi.

Trong lòng cô biết rõ, hẳn từng có một mối quan hệ ngọt ngào mà cuồng điên, một người tình khắc cốt ghi tâm, cây trâm rẽ tóc bằng ngà voi quý giá ấy đã trăm lần vạch qua da đầu xanh tái của thị, tựa hồ để định rõ tọa độ cho tình yêu.

Lá hiện tại: Tử thần xuôi, Đại tư tế ngược.

Rõ ràng, tai bay vạ gió khiến tình yêu không sao thành hiện thực, trong cái họa này, có bao gồm giấy giụa, bội phản, thù hận, có thể nói là thoát hiện hưng cơ.

Lá tương lai, Đỗ Xuân Hiểu không lật bài, mà úp tay xuống, nghiêm mặt nói: “lá bài cuối cùng ai giải cũng không chính xác, nên mời cậu Cả đích thân đi tìm lời giải đúng thì hơn. Có điều không thể không nhắc nhở một câu, lòng người khó lường, việc đời khó liệu, mọi chuyện đều phải đặt thận trọng lên hàng đầu, tiệm dầu muối đã đóng cửa ở phía Tây trấn kia đã mài mòn quãng thời gian tươi đẹp thuần phác của cậu, nhưng nếu cậu không tìm được Tần Hiểu Mãn, chỉ e sẽ nuối tiếc cả đời, có phải vậy không?”

Hắn mơ màng nghe mấy lời nửa khuyên cáo nửa dụ dỗ ấy, trong đầu chỉ khóa chặt hai từ - Tây trấn, tiệm dầu muối.

34. Chương 34: Sự Ngờ Vực Của Hoàng Hậu (8)

Trương Diễm Bình gào khan suốt bảy ngày, mắt nhìn trừng trừng lên xà nhà, tóc tai xòa xượi đứng trơ ra đó. A Phụng bị dọa đến phát khóc đành đi tìm chị Quế cầu cứu, nói đã cho uống thuốc theo đơn thầy lang kê nhưng bệnh tình không những không thuyên giảm mà càng nghiêm trọng hơn. Mới đầu chỉ là ban ngày la hét mấy tiếng, giờ đã không kể ngày đêm, hết như loài chim nào đó, rít lên những âm dài khô khan đơn điệu, không có cảm xúc, cũng không cao thấp trầm bổng, chỉ rung thẳng từ cổ họng, nghe lâu dần, đến người bình thường cũng sẽ phát điên.

Hoàng Mộ Vân dẫn theo chị Quế tới phòng Trương Diễm Bình thì thấy mấy a hoàn đều đang bịt tai ngồi chồm hổm ở cửa, bên trong cứ chốc chốc lại vọng ra tiếng Trương Diễm Bình la hét. Hai người lúc ấy cũng giật mình không dám bước vào, Hoàng Mộ Vân nắm lấy tay A Phụng kéo ả lên, mắng: “Các người toàn là người chết hay sao? Còn không vào trong hầu hạ!”

A Phụng âm ức biện bạch: “Đâu phải người chết ả? Chính vì không hầu hạ nổi nên mới thưa với chị Quế. Bà Ba thế này, mọi người có ai vui đâu, nó tì đã mấy ngày liền không dám ngủ rồi, chỉ sợ xảy ra rắc rối gì!”

Bước vào phòng trong, Trương Diễm Bình đang ngồi trên giường, không son phấn, miệng ngoác rộng, khoe môi chảy ra một dòng nước dãi, dính xuống ngực. Một phụ nữ vốn yêu kiều thướt tha, giờ nhìn đã già đi mười tuổi.

“Mẹ?” Hoàng Mộ Vân cất tiếng gọi.

“A... a a...”

“Bà Ba?”

Chị Quế bước lên trước, đặt tay lên lưng bà ta, định ngăn tiếng hét lại, nào ngờ bị bà ta hất phăng tay ra. Chị Quế loạng choạng lùi ra sau, ngã ụch vào một người nào đấy, chị ta ngỡ là cậu Hai, vội vàng quay lại, liền trông thấy Mạnh Trác Dao đứng đó.

Trong phòng thoáng lặng đi, nhưng ngay lập tức sự im lặng lại bị Trương Diễm Bình phá vỡ, bà ta như bị móc mất bộ não và trái tim, trở thành một cái máy hát chỉ biết phát một đĩa nhạc.

Không hiểu sao, Mạnh Trác Dao nhìn không có vẻ hung hăng thường ngày, mà từ khí cốt toát ra sự trấn tĩnh, mạnh mẽ. Mắt bà ta dừng dừng, giọng nói hơi kèn kẹt mọi khi cũng không còn nữa. Bà Cả lệt xết bước tới trước mặt Trương Diễm Bình, riêng khí thế đã đủ bức người, nhưng kẻ điên nào hiểu chuyện gì, chỉ biết la hét.

“Bà Ba thế này bao lâu rồi?”

Dù Trương Diễm Bình đang la hét om sòm, nhưng Mạnh Trác Dao vẫn không hề cao giọng khi nói, trái lại còn khiến người ta phải căng tai nghe xem bà ta nói gì.

A Phụng cũng đã tới trước bậu cửa phòng trong, thấy bà Cả hỏi thế thì vội bước vào trả lời: “Bây ngày ạ.”

Mạnh Trác Dao không nói gì nữa, bước tới trước mặt Trương Diễm Bình, giáng cho bà ta một cái tát thật mạnh, tiếng tay đập vào da thịt vừa giòn vừa vang, đủ thấy dùng lực thế nào.

Tựa như kỳ tích, Trương Diễm Bình ngưng bắt, chỉ thẫn thờ nhìn về phía trước. Mọi người đều không dám thở mạnh, đợi bà Cả lên tiếng.

Mạnh Trác Dao uy nghiêm nhìn lướt qua những người trong phòng, quát: “Đám các người là lũ đàn sao, ngày thường không dạy các người nhìn ánh mắt mà làm việc hả? Sao suốt bao nhiêu ngày bị chủ nhân bốn cột thế mà không ho he một tiếng? Rõ ràng biết bà Ba ở đây giả điên giả ngốc, hai cả nhà lao tâm khổ tứ vì ả ta! Bà Hai cả ngày ăn chay niệm Phật cầu phúc cho ả, ta cũng đau đầu suốt mấy ngày, vì biết trong nhà đã xảy ra quá nhiều chuyện, sợ thêm loạn mới không dám nói ra. Còn cả lão gia nữa, chó thấy ông ấy ngoài mặt an nhiên bình thản, thực ra người vất vả nhất chính là ông ấy. Các người thì hay rồi, còn đi rêu ra khắp nơi nói bà Ba bệnh nặng thế nào, phải đưa lên bệnh viện lớn trên Thượng Hải chữa trị, sợ nhà chúng ta ở đây còn chưa đủ chuyện mất mặt ư?”

Lời nói ra khiến tất cả mọi người đều chẳng hiểu đầu cua tai nheo gì, nhưng lại cũng như được vén áng mây mù.

Hoàng Mộ Vân rốt cuộc không nhịn nổi nữa, hỏi lại: “Mẹ Cả nói thế thật lạ lùng, mẹ con vì chuyện trong lầu sách mà hoảng loạn, ai nấy đều biết, giờ lại còn vu vạ cho bà ấy giả điên giả ngốc ư?”

“Hừ!” Ánh mắt Mạnh Trác Dao nhìn Trương Diễm Bình đã sắc như mắt sói, bà ta cười nói, “Nào chỉ giả điên giả ngốc! Đây còn là giả thần giả quỷ!”

“Mạnh Trác Dao! Cơm có thể ăn bữa, lời không thể nói bấy! Bà nói mẹ tôi giả điên, chứng cứ đâu?” Hoàng Mộ Vân đã tức đến nỗi toàn thân lẩy bẩy, tựa hồ không kiềm chế nổi nữa, gọi thẳng cả họ tên bà Cả. Mạnh Trác Dao cũng không sợ gã, quay ngoắt lại chỉ thẳng mũi Hoàng Mộ Vân, thủng thẳng nói: “Nếu ả ta không giả điên, thì lũ chim chết trước cửa các phòng mấy ngày trước là do ai tạo nghiệt? Nếu muốn người ta không biết trừ phi đừng có làm, làm ra chuyện như thế rồi còn không sợ sấm sét đánh cho!?”

“Bà Cả có phải hiểu nhầm rồi không? Đợt trước cửa các phòng đều bị vút chim chết, kể cả phòng bà Ba...” Chị Quế sợ Hoàng Mộ Vân bốc đồng chịu thiệt, vội thay gã biện giải. Nhưng lời còn chưa dứt đã ăn trọn một cái tát của Mạnh Trác Dao.

Bà ta như đã tiềm phục lâu năm, dần dần tích đủ sức mạnh dùng để bộc phát hết trong ngày hôm nay: “Người cũng bị mỡ lợn bịt kín đầu rồi, đến mình thân phận thế nào, làm những việc gì còn không biết! Tiền công nhà họ Hoàng là bà Ba trả người, là cậu Hai trả người chác? Một mình ở vậy thì cũng thôi, còn dày mặt ở đây chống lưng ụ điên này?”

“Mạnh Trác Dao, hôm nay nhất định phải nói cho ra nhẽ, nếu không thì cùng đi tới chỗ cha tôi làm rõ phải trái!”

Hoàng Mộ Vân mặt mũi đỏ bừng, mắt vẫn tia máu, đối diện với kịch biến thế này, gã còn kinh ngạc nhiều hơn phần nộ, tức đến nộ nghẹn cả giọng, chuốc lấy mấy tiếng cười nhạo của Mạnh Trác Dao.

Chỉ duy có Trương Diễm Bình đối với mọi việc xảy ra xung quanh đều như không nghe không thấy, trái lại còn điềm tĩnh nhìn con trai, thấy gã nghẹn ngào chực khóc, khóe miệng bà ta lại hơi nhếch lên, bộ dạng vô cùng thích thú.

“Ôi chào, cậu Hai đây cũng nóng quá nhỉ? Muốn tới trước mặt lão gia cũng được thôi, song đến lúc đó đừng trách ta không nể tình vạch mặt mẹ cậu. Cậu Hai, cậu thử nghĩ kỹ xem, chim chết bỏ trên bậc cửa các phòng khác đều là những con quý hiếm nhất treo dọc hàng hiên, duy có trước cửa phòng mẹ cậu là kiểu phụng rẻ tiền. Ai nấy đều biết, mẹ cậu ngoài cậu ra, thì coi lũ chim chóc ấy như máu mủ ruột thịt, cho dù ả muốn bày chuyện cũng sẽ không động tới đám con cưng trong phòng mình. Thế nào? Bà Ba, tôi có nói sai cho bà không?” Mạnh Trác Dao đắc ý ngửa đầu, áp sát Trương Diễm Bình.

Trong phòng bỗng chốc lặng ngắt, ai nấy đều như đang đợi Trương Diễm Bình hiện nguyên hình, ngay đến Hoàng Mộ Vân cũng quên băng cơn phần nộ, chờ dẫn nhìn mẹ.

Lúc này, nét cười trên khóe môi Trương Diễm Bình đã rõ thêm, bà ta chợt ngừng phất đầu, nhìn thẳng Mạnh Trác Dao, trong mắt bùng lên hai ngọn lửa sáng rực, không biết là buồn hay vui, ngay Mạnh Trác Dao cũng bị đôi mắt ấy làm cho khựng lại, nhất thời không màng “thừa thắng truy kích” nữa, người thần ra không nói được gì.

Đến tận khi Trương Diễm Bình gầm lên một tiếng, bỏ nhào vào người Mạnh Trác Dao, hai tay đóng chết siết chặt bà ta, mọi người mới sực tỉnh, cuống quýt định túm lấy bà Ba không biết diễn giả hay diễn thật, nhưng đều bị bà ta gạt ra. Sắc mặt Mạnh Trác Dao chuyển từ tái sang tím, gân xanh trên trán lồi lên, mười móng tay dài nhọn không ngừng cào cào “gọng kìm” của Trương Diễm Bình trên cổ mình, toan khiến đối phương đau đớn mà buông tay. Không ngờ Trương Diễm Bình như mất đi tri giác, không những không nới lỏng mà còn siết chặt thêm, khuôn mặt hung dữ nhe nhớn cơ hồ dính sát mũi bà ta.

Mạnh Trác Dao bấy giờ mới hiểu, thì ra cảm hận quả thật mang hình dạng ngọn lửa, có thể thiêu đốt mọi thái độ thù địch. Tiếp đó, bà ta thấy những tiếng la hét kinh hoàng hoặc cao hoặc thấp, hoặc giả tạo hoặc chân thực xung quanh dần trở nên lùnh bùng, từ từ trôi xa khỏi màng nhĩ. Thậm chí còn có một hình bóng mơ hồ trườn lên đỉnh đầu, bà ta nghe thấy tiếng máu chảy ầm ầm, cơ thể từ từ tê liệt, cảm giác phổi đã dần thành một khối, đang ra sức tìm kiếm không khí.

Pằng!

Một tiếng nổ inh tai vang vọng trong phòng, Mạnh Trác Dao không kịp phòng bị, một ngụm khí lớn đã ulla vào khoang ngực, lập tức ho sặc sụa, đến khi định thần lại mới thấy Trương Diễm Bình cười trên người bà ta hai tay ôm đầu, vai run bần bật. Bà ta cố nhấc chân một chút, ngồi thẳng người dậy, đẩy Trương Diễm Bình sang một bên, dịch người ra sau quan sát.

Hoàng Mộ Thanh đang đứng ngay giữa phòng, trong lòng ôm một khẩu súng săn báng dài khảm hoa, nòng súng còn bốc lên một luồng khói xanh. Đứng bên cạnh là Đỗ Xuân Hiểu, hai ngón trở nhét vào lỗ tai, mắt nhắm nghiền, hồi lâu mới mở ra, nhìn quanh một lượt đoạn cười nói: “Cô Cả, cái họa lần này cậu chuốc phải không nhẹ đâu.”

Màn kịch ồn ào khép lại, không ai chiếm được phần hơn, Mạnh Trác Dao bối rối hận không thể tìm cái lỗ chui xuống, còn Trương Diễm Bình vẫn khóc khóc cười cười như cũ, không biết là tiếp tục giả điên, hay bệnh lâu chẳng khỏi. Khuôn viên nhà họ Hoàng tựa hồ lại khôi phục về yên ả, chuyện lớn là vậy mà ai nấy đều ngấm ngấm giấu giếm Hoàng Thiên Minh, không hề nhắc đến. Duy có Đỗ Xuân Hiểu không ngừng oán thán Hoàng Mộ Thanh, trách cô sao lại đem chuyện mình nghi Trương Diễm Bình giả điên tiết lộ cho bà Cả. Hoàng Mộ Thanh tỏ vẻ oan ức, vặn lại: “Cậu đã bao giờ thấy tôi lảm lời thế chưa? Đều do mẹ tôi tự đoán ra cả thôi, cậu đừng nghĩ bà ấy không hiểu biết, bà ấy thông minh lắm đấy.”

Đang nói thì Hạ Băng bước vào, mặt mày phờ phạc, không nói không rằng ngồi xuống, cầm chén trà của Đỗ Xuân Hiểu lên uống cạn một hơi.

Đỗ Xuân Hiểu cười nói: “Này? Tôi vừa nhổ nước bọt vào đấy mà cậu lại uống rồi.”

Hạ Bằng không so đo, chỉ phàn nàn: “Đừng đùa nữa, gần đây đội phó Kiều đột nhiên về quê, hại tôi phải chạy khắp nơi, cũng chẳng thời gian đâu lo cho tiệm của cậu.”

“Tiệm của cô ấy cần gì người chăm lo? Anh suy nghĩ quá nhiều rồi đấy.” Hoàng Mộng Thanh cũng tạm thời giấu đi vẻ oán trách, cố tỏ ra nhẹ nhõm.

“Cậu bận tới mắt tới mũi, thế còn đội trưởng của các cậu thì làm gì mà ăn? Chỉ giỏi bắt nạt đàn ông yếu đuối!” Đỗ Xuân Hiểu cố ý nhấn mạnh bốn chữ “đàn ông yếu đuối”, ngầm giễu cợt cậu em trai khiến Hoàng Mộng Thanh phải nóng gan nóng ruột.

“Thì chẳng phải đi làm vụ Giản Chính Lương, bảo tôi phụ trách manh mối bên Tề Thu Bảo, mấy ngày nay, tôi đã gõ một lượt các cửa sổ ở ngõ Sát Trư rồi, ai không biết còn nghĩ tôi là khách làng chơi ký cữ ầy.” Lần đầu tiên, Hạ Bằng cũng tự trào.

Đỗ Xuân Hiểu lập tức nhú mày, lời bài ra, loáng cái đã trải xong. Lá quá khư là Ngôi sao ngược, lá hiện trạng là Gã khờ xuôi và Chiến xa xuôi, cô buột miệng: “Rõ ràng hai vụ án nên gộp lại điều tra, sao lại tách ra thế?”

“Ý cậu là, cái chết của Tề Thu Bảo quả nhiên có liên quan đến cái chết của Giản Chính Lương?”

“Không liên quan mới lạ đấy, trải qua chuyện trước đó, phải ai cũng sẽ nghĩ có mối liên quan giữa hai người họ.” Đỗ Xuân Hiểu lật nốt lá bài cuối cùng - Hoàng hậu xuôi. Bụng chột giật thót, thẳm ngạc nhiên xen lẫn nghi ngờ, “Sao lại giống lá tương lai của Hoàng Mạc như?”

Càng kỳ lạ hơn là đêm hôm ấy, Lý Thường Đăng dẫn theo Cố A Thân tới tìm Hạ Bằng, nói muốn anh đến đội cảnh sát để tra hỏi. Hạ Bằng đương nhiên không chịu, khẳng khái hỏi rõ nguồn cơn, Lý Thường Đăng cười khẩy một tiếng, xách anh lên như xách gà con, kéo tới trước Cố A Thân trối nghiêng lại rồi nói: “Thằng oắt, có cư dân trong trấn trình báo, đêm trước hôm thi thể Tề Thu Bảo bị phát hiện, cậu và ả ta đã lén lút gặp nhau ở hẻm sau tiệm sơn phấn phía Tây trấn, có chuyện đó không?”

Hạ Bằng cắn răng không đáp, nhưng thái độ đã xịu hẳn xuống, không còn vùng vằng nữa, mặc cho Cố A Thân trối quặt tay ra sau, giải tới phóng thẩm vấn của đội cảnh sát.

Trên đường đi, anh đã kịp xác định tôn chỉ: Bất kể bị tra hỏi thế nào cũng tuyệt đối không được tiết lộ chân tướng!

35. Chương 35: Sự Ngờ Vực Của Hoàng Hậu (9)

Lý Thường Đăng bỏ ra một ngày một đêm, cuối cùng cũng san bằng được mảnh sân của Giản Chính Lương, may mà đất bùn ẩm ướt, dễ toi, chôn đội phó Kiều xuống không tốn nhiều sức lực. Sau khi giải quyết ổn thỏa mọi chuyện, ông ta ngẩng đầu nhìn cây dương hòe, hoa trắng bên trên đã rụng quá nửa, rơi vào trong đất, từ từ mục nát cùng đám cốt khô và xác tươi. Lý Thường Đăng trước nay không hề tin chuyện chết chìm, trối xác vào đá tảng rồi vớt xuống sông tuyệt đối là một việc làm mạo hiểm, nhờ đâu dây thừng bị mấy loài cá răng nhọn như cá chuối cắn đứt, hoặc là quần vào bèo rong nổi lên, tội ác chẳng phải phơi bày rõ như ban ngày sao, Tề Thu Bảo chính là một minh chứng mạnh mẽ nhất. Vì vậy ông ta chung tình với đất bùn, giống như dạ dày vậy, có thể ngốn lấy mọi thứ, rồi từ từ tiêu hóa sạch sẽ.

Một vụn đồng giấy bạc cùng một hũ ăm ắp đồng đại dương khiến Lý Thường Đăng toàn thân khoan khoái, đây là thứ ông ta chuẩn bị cho tương lai, rồi sẽ có ngày, ông ta rời khỏi trấn Thanh vân, cứu cả người đàn bà ông ta yêu đem theo. Ông ta đã đợi ngày ấy rất lâu, đến tận khi Trương Diễm Bình trở thành người điên, sắp bị đưa lên bệnh viện tâm thần Thượng Hải, mới bắt đầu sốt ruột. Đối với Lý Thường Đăng, mất ngủ đã là cố tật, rượu mạnh cũng không thể đánh bại, đội khi, trong khoảnh khắc nhắm mắt ông ta sẽ trông thấy đội phó Kiều đầu đầm đìa máu đứng dưới gốc cây dương hòe, vai đầy hoa trắng như những sợi bông. Hai người cứ thế nhìn nhau cười, vì ông ta không hề tin truyền thuyết oan hồn đòi mạng, đặc biệt ở trấn Thanh vân, “báo ứng” lại càng là chuyện hão huyền, trái lại “oan tình” thì không lúc nào không chỗ nào là không xảy ra.

Dáng người Hạ Bằng cao hơn Hoàng Mạc Như đôi chút, nên thể lực hao tổn cũng nhiều hơn, không uống nước, anh chắc chắn không gượng nổi hai ngày. Lý Thường Đăng thẩm vấn anh lại càng đứng đĩnh, chỉ hỏi

anh và Tề Thu Bảo lén lút qua lại đã bao lâu, hai người làm gì trong con hẻm phía Tây trấn, đã có xung đột gì. Hạ Bằng không có vẻ thanh cao ngạo mạn như Hoàng Mạc Như, chỉ nói hôm đó ở nhà ngủ, không hề tới con hẻm nào, càng không thể tìm thấy ả gái điếm hèn mạt ấy giao dịch gì.

Nhưng Lý Thường Đăng nào chịu buông xuôi, không những nghiêm cấm cho nước, đến đồ ăn cũng đổi thành mỗi bữa hai miếng cơm cháy cứng ngắt. Cố A Thân lần nào tới đưa cơm cũng có màn khuyên nhủ anh: “Người anh em, đàn ông ở bên ngoài phong lưu khoái hoạt là chuyện thường tình, nếu cậu sợ bị Đỗ Xuân Hiểu biết được lại phải ăn kẹp đầu, tôi sẽ đi nói hộ cậu, mau khai đi thì hơn!”

Nghe mấy lời này, Hạ Bằng thấy ấm lòng vô cùng, xem ra Cố A Thân hoàn toàn không nghi ngờ anh là hung thủ, chỉ nghĩ anh sợ Đỗ Xuân Hiểu biết được chuyện đi chơi gái sẽ khó sống nên mới cứng mồm như vậy. Anh đành nói: “Đừng có ngốc, tôi đâu sợ cái bà điên Xuân Hiểu ấy? Chỉ là làm đàn ông nhất ngôn cửu đỉnh, đã nhận lời chuyện không thể nói thì quyết không nói. Thay vì khuyên tôi, chỉ bằng cậu nghĩ cách cho tôi ít nước uống, kéo đến lúc tôi chết trước mặt cậu thì khó coi đấy.”

Cố A Thân vừa cười gian, vừa chìa ra hai quả lê giấu trong ống tay áo, đặt vào tay Hạ Bằng: “Cậu nghĩ bao năm nay làm anh em là công cốc chắc?”

“Phía Tây trấn... tiệm dầu muối...”

Tuy vẫn chưa đến thu phân nhưng con sông trấn đã đổi sang màu lục sẫm lạnh lẽo, ánh mặt trời chiếu xuống tường vàng ngói xanh, soi sáng một bóng dáng ám muội. Hoàng Mạc Như cầm một chiếc ô giấy dầu, trên cán ô chạm bức “Hồ sen ánh trăng”, quang cảnh khác ca tiểu trấn đang ngập nắng hoàng hôn trước mặt. Lúc này, vốn nên đi về hướng có làn khói bếp trắng bốc lên, dọc đường ngửi mùi trứng xào hẹ ngào ngạt cùng vị ngọt của cơm mới nóng hổi, lòng cũng mềm đi, nhũn ra, bị chứng trong hơi ẩm bốc lên từ dòng sông.

Có điều bước chân hần giẫm lên phiến đá xanh lại chần chừ đến lạ, quả phụ trong tiệm phần son bên đồ Tây đang ăn một bát hoành thánh nhỏ, trên mặt quầy đặt hai miếng màn thầy cắt sẵn và một đĩa dưa chuột muối, vẻ mặt chị ta thỏa mãn như thể đang ngồi trên núi vàng núi bạc vậy. Hần không khỏi trầm tư ngẫm nghĩ, trong khoang mũi đầy mùi phần son ngọt dính, tình cảnh này, dường như không thể quen thuộc hơn được nữa, nhưng cũng lại không cách nào xâu chuỗi nổi. Một lọn tóc trên trán quả phụ rơi vào bát hoành thánh, trông không thấy bẩn, trái lại càng tăng thêm phần thuần khiết. Chị ta tự nhiên nhấc tay trái, vén lọn tóc kia ra sau tai, vừa định cúi đầu ăn tiếp thì thấy Hoàng Mạc Như đứng trước cửa nhìn mình, hơi ngạc nhiên cất giọng hỏi: “Cậu chắc đến mua phần son cho người trong mộng?”

Hần như bị thứ gì nện trúng tim, không nói nên lời, chỉ cảm thấy lồng ngực đau đơn. Hình như cũng từng có một câu nói dịu dàng nhường ấy, trốn trong linh hồn hần mà gặm nhấm, khiến hần chần chừ không quên. Mặt hần thoáng ửng đỏ, cổ họng ran rát cất tiếng hỏi: “Gần đây có tiệm dầu muối nào không?”

Về ngạc nhiên trong mắt quả phụ càng rõ hơn, nhưng chị vẫn chỉ đường cho hần, than thở: “Đi về đều phải cẩn thận, không là lạc đấy.” Như đùa, nhưng nghe lại vô cùng thành thực.

Trên hàng cột gỗ hoàng dương mái hiên khắc kín những ký ức lỗi lờ, hần có chút ngượng ngùng, bởi ít ra những trải nghiệm của chúng đều là vết tích rõ ràng, không dễ lu mờ vì đã kích. Hần lại mơ hồ, kìm nén, trong đầu có vài đốm sáng vụn vặt, có thể mang máng trông ra vài cảnh quan trọng, nhưng không nhìn thấy được toàn bộ, vậy nên mới cần tìm kiếm.

“Tiệm dầu muối...”

Hần dừng lại trước một cửa tiệm có biểu hiệu phủ vải gai, bởi bắt được thứ mùi mằn mặn từ bên trong tỏa ra. Là đây ư? Bước chân hần đầy nghi hoặc, tâm thần bất an, vừa đặt bước đầu tiên tìm chột đập thành thịch, đốm sáng nào đó trong đầu bỗng mở rộng. Qua mảnh sáng ấy, có thể thấy một bóng hình nhìn nghiêng xinh đẹp tựa pho Quan Âm bằng ngọc đeo, ngồi sau quây tính tiền phủ đầy bụi, nghiêng nghiêng đầu, mi tâm chất chứa buồn thương, như đang ca thán năm tháng như nước chảy mây trôi.

Quây tính tiền đó, giờ nhất định đang ở sau cánh cửa dán giấy niêm phong này.

Hần xé mảnh giấy niêm phong, cửa “kèn kẹt” mở ra, như chỉ đợi hần “phá kén”, có điều bên trong không có bướm nào bay ra, trái lại chỉ có bụi đất ập vào mặt. Ánh sáng lọt qua khe ván gỗ, khiến các hạt bụi

đang xoay mình trên không chẳng còn nơi nào lánh mình. Quầy tính tiền kia cách hắn trong gang tấc, trống không, tựa hồ đã bị vét sạch từ lâu, hết như quá khứ của hắn.

Vòng ra sau quầy, vẫn không có người, mặt đất ẩm ướt dính dính, trong góc là một chum tương đã vỡ đôi, mùi khắm xộc vào mũi, mấy chục con ruồi vo ve trên vùng nước đặc sệt chảy ra. Hắn không khỏi bưng mũi, vừa định bỏ ra ngoài thì chợt nghe một tiếng “meo”, cánh cửa ngăm sau quầy hé một khe hở, từ trong khe lộ ra một con mèo tam thể, lười nhác nhảy lên mặt quầy, liếm lưỡi nhìn hắn, rồi cuộn tròn mình, nhắm mắt không để ý gì nữa.

“Hôm nay sẽ chơi với mình kiểu mới.” Giọng nàng thấm đầy sắc dục.

Hắn đẩy cánh cửa ngăm, cùng nàng bước vào, mặt bếp hun đen, bàn ăn dính mỡ, đi sâu hơn nữa là đến phòng ngủ... Hắn vô thức cương lên, như trong giấc mơ hôn lên mắt cá chân quần trong sợi tơ tằm của nàng.

Đèn dầu được đặt ở góc bàn, trên chiếc giường lớn kiểu rương treo một chùm bưởi phơi khô. Trước mắt hắn hiện lên hình ảnh người đó nằm trên giường, mắt nhắm nghiền, từng thớ thịt trên mặt đang co rút, nhưng vẫn không chịu chứng kiến hiện thực đang xảy ra trước mắt. Nàng vẫn ngồi trên góc bàn, mười ngón tay bầu chặt lấy lưng hắn, răng cắn ngập vào vai hắn, ban cho hắn cơn co giật xuyên xương thấu cốt đảo điên hồn phách...

“Hừ!”

Tiếng cười khẩy ấy băng lạnh như mũi khoan, làm đông cứng bó đuốc hừng hực trong nội thể hắn.

Chiếc giường rương trống không, nhưng vì tấm ván thành giường vẽ rồng khác phượng nên không hề thấy thê lương, trái lại còn toát lên vẻ phong hoa. Hắn rờ lên mép giường lồi lõm, vì tay nghề cầu thủ, nhìn kỹ còn phát hiện ra không ít chỗ tróc sơn, cả những dầm gỗ chưa được bào phẳng, hắc ín cũng không được quét cho đều, sờ vào rất ráp. Nhưng bức tranh gốm vẽ “Uyên ương giỡn nước” lại rất bắt mắt, nét vẽ đặc biệt tinh tế, từng sợi lông trên đôi cánh ngũ sắc của cặp uyên ương đều được vẽ tỉ mỉ.

Khi ngón tay vuốt qua tròng mắt uyên ương rồng, miếng gốm liền “lách cách” long ra, tiếp đó vang lên tiếng “kéo kẹt” kỳ quái, ván giường chậm chậm nứt làm đôi, rơi xuống, để lộ ra một động sâu hun hút.

Hắn căng thẳng, lòng bàn tay đổ mồ hôi, sau lưng lại có vật gì trường qua gót chân, ra sức kìm lại tiếng thét thất thanh, hắn quay người lại, bắt gặp đôi mắt như mã não vàng của con mèo tam thể đang nhìn mình. Hắn tức tối đá cho nó một cú, nó bèn “meo” một tiếng oán trách rồi quay ngoắt chạy ra ngoài. Hắn lại quay người, cái động tối om vẫn đang lồ lộ mở ra đó, tựa hồ lời nguyên dự đoán, kêu gọi hắn.

“Hiếu Mãn...”

Hắn khe khẽ gọi tên nàng, cầm lấy cây đèn dầu nơi góc bàn...

Đỗ Xuân Hiếu nhìn Lý Thường Đăng, cười gian xảo khiến ông ta bất giác thấy chồn chợn, huống hồ hôm nay đi theo cô còn có Đỗ Lượng.

“Đội trưởng Lý, hay để cháu thẩm vấn tên tiểu tử đó cho, còn nhanh gọn hơn ngài nhiều đấy. Cứ không cho cậu ta uống nước mãi sao được, khát khô cả họng, ngày cũng đâu hỏi được gì. Để cháu ra tay, đảm bảo chưa đầy nửa tiếng đồng hồ cậu ta sẽ khai tuốt lượt!” Đỗ Xuân Hiếu vỗ ngực bồm bộp, còn Đỗ Lượng vẫn đanh mặt, trong tay cầm chắc một bọc bạc đại dương.

Lý Thường Đăng thông thả nhấp một ngụm rượu, cười nói: “Xuân Hiếu à, ta nhìn cháu và Hạ Băng lớn lên, lẽ nào không biết tình cảm giữa hai đứa? Tên tiểu tử này rơi vào bước đường ngày hôm nay, lòng ta cũng không dễ chịu hơn cháu đâu. Ta cũng không tin cái chết của Tề Thu Bảo có liên quan đến nó, nhưng nó rõ ràng đang giấu giếm chuyện gì đấy quan trọng, không nói ra, ta biết làm sao ăn nói với người dân trong trấn.”

“Thế mới nói!” Đỗ Xuân Hiếu vội lấy bọc tiền trên tay Đỗ Lượng, tức tốc ụp vào tay Lý Thường Đăng, “Chuyện này cháu cũng muốn giúp mà, ngài cứ thế cho cháu cơ hội lập công đi, để cháu đi thẩm vấn, thế nào ạ?”

“Xuân Hiếu à, trong lòng cháu mưu mô điều gì, cháu cho rằng ta không biết sao? Đàn bà con gái, bát nháo học cái trò này, còn kéo cả chú cháu theo, hồ đồ!” Dứt lời, Lý Thường Đăng dằn mạnh bọc tiền kia vào

lòng bàn tay Đỗ Xuân Hiểu, không đếm xỉa gì nữa.

Lúc này Đỗ Lượng ở bên cạnh cũng lên tiếng: “Xuân Hiểu, hết hy vọng rồi nhé? Ta đã bảo đội trưởng Lý cứng nhắc lắm, lại còn không tin, mau về thôi, đừng gây chuyện nữa.”

Nào ngờ Đỗ Xuân Hiểu lại càng cười ngọt hơn, quay đầu nói với Đỗ Lượng: “Chú ơi, chú nhìn thấy rồi nhé, tiền chúng ta cũng đưa rồi, đội trưởng Lý nếu còn không thả người, cháu sẽ tố cáo lên trấn trưởng!”

Lý Thường Đăng đập ly rượu xuống bàn, quát: “Nói linh tinh gì thế? Ta đâu nhận tiền của cháu? Lại còn định đi tìm trấn trưởng tố cáo?”

“Vừa rồi chính ngài nhận tiền của cháu, cháu có nhân chứng đây.” Đỗ Xuân Hiểu khẳng khái hùng hồn chỉ Đỗ Lượng phía sau, Đỗ Lượng vội cúi gầm mặt, vẻ chột dạ.

“Đỗ Xuân Hiểu, chái ăn gan hùm từ lúc nào thế hả, lại dám giở trò vu cáo hãm hại ấy ép ta? Tưởng cái chức đội trưởng này ta làm chơi chắc? Mau rút về, nằng không đừng trách ta bắt luôn cả cháu!”

Đỗ Xuân Hiểu lập tức xáp khuôn mặt không son phấn, lỗ chân lông to thô của mình lại gần Lý Thường Đăng, hạ giọng nói: “VẬY đội trưởng Lý dựa vào đâu nói mình không cầm số tiền này? Hiện giờ... đội phó Kiều cũng đã về quê rồi, còn có thật là về quê hay không thì chỉ có trời mới biết. Thế nên ngài cũng đừng vội kêu oan, đâu có chứng cứ đâu.”

Lý Thường Đăng quả nhiên bị khích nổi cơn điên, cười gằn nói: “Lý Thường Đăng ta còn cần gì chứng cứ? Ta đây chính là chứng cứ. Năm kia đất trồng dâu bị người ta cắt mất một miếng lớn, chẳng phải ta ra mặt đi đòi bồi thường thì là ai? Trấn trưởng làm được gì? Cô nghĩ người ta đều là lũ đàn chác, tin nổi mấy lời bịa đặt của bà cô già không gả nổi chồng như cô? Đi đi, cứ đi đi, đi mà nói khắp trấn này, chân trước hét xong thì chân sau cũng xác định đi theo Hạ Băng vào ngôi nhà lao, cô có tin không?”

Đỗ Xuân Hiểu không buồn đòi co mà rút từ trong túi ra một lá bài tarot, giơ cao lên, là lá Ác quỷ.

“Không phiền ngài tổng giam, nhà lao cháu đây tự vào. Có điều lá bài này là rút riêng cho đội trưởng Lý ngài, có những chuyện đằng sau, ngài và cháu trong lòng đều biết tổng, nói ra chỉ tố mọi người mất hứng, giờ còn có chú cháu ở đây, nếu ngài thật sự không sợ hồng tiền đồ, cháu càng chẳng có gì phải ngại.” Dứt lời, bèn giơ lá bài tới trước mặt Lý Thường Đăng, như rút “Thượng Phương Bảo Kiếm” ra khỏi bao, gập Phật giết Phật.

Lúc này Đỗ Lượng đã siết chặt hai tay đầm đìa mồ hôi lạnh, hận không thể vứt bỏ đứa cháu gái gan to bằng trời này mà co giò bỏ chạy, song lại nghĩ lời dặn của Đỗ Xuân Hiểu trước đó: “Bất luận gặp phải tình huống nào, chỉ cần đứng đó bất động đã coi như giúp đỡ rồi.”

Hiện giờ đối với Đỗ Lượng, bất động còn khó hơn cả động, nhưng quân tử nhất ngôn, khoái mã nhất tiên, không thể để sau này lại bị vãn bối cười nhạo là kẻ nuốt lời, ông đành ép mình đứng yên tại chỗ.

Không khí xung quanh như đông cứng lại, hít vào một hơi cũng khó khăn, đặc biệt ánh hung quang trong mắt Lý Thường Đăng đã chảy khắp người Đỗ Xuân Hiểu, cô như không hề phát giác nguy hiểm, vẫn tiếp tục nhìn chòng chọc ông ta, không ngừng tự ám thị: “Không được trốn tránh, không được bỏ chạy!”

Chỉ một khoảnh khắc ngắn ngủi, mà như dài hơn cả đất trời. Lý Thường Đăng cuối cùng cũng bật ra mấy tiếng cười khan, đập rầm một cái xuống bàn, gần như đập vụn thần kinh Đỗ Xuân Hiểu, Đỗ Xuân Hiểu vẫn giơ lá bài Ác quỷ, vẻ mặt uy nghiêm, tựa hồ đang thực thi một hành động vĩ đại bằng trời nào đó.

Lúc ra ngoài, Đỗ Lượng mới phát hiện cả bộ áo lụa đã dính nhẹp vào người, ẩm ướt khó chịu, nhưng cũng không buồn màng đến, chỉ khẽ hỏi Đỗ Xuân Hiểu: “Lý Thường Đăng rốt cuộc bị cháu nắm chuôi dao nào trong tay? Mới dọa một tí mà đã chịu thả người rồi?”

Đỗ Xuân Hiểu hít sâu một hơi, thều thào: “Cháu nào nắm được chuôi gì của ông ta? Chẳng qua cháu đoán những kẻ càng ra vẻ đạo mạo uy nghiêm thì càng dễ làm ra những chuyện xấu xa vụng trộm, nên cái cháu đặt cược chính là quả tim đen của ông ta thôi.”

36. Chương 36: Sự Ngờ Vực Của Hoàng Hậu (10)

Vương Nhị Cầu cứ trông mong thời tiết lạnh đi, tốt nhất từ giữa hè nhảy ngay sang đầu đông, đó mới là lúc lò bánh nóng hừng hực của hắn được hoan nghênh nhất. Các bà các chị sáng sớm ra đứng cạnh rãnh nước trước cửa đánh răng và mấy thầy giáo dạy học kẹp túi vải trong lòng ngang qua sạp hàng của hắn đều sẽ quăng lại ánh mắt thèm thuồng, tựa như thứ nhìn thấy, nghĩ thấy là sơn hào hải vị. Nắng nóng đã đuổi không ít mối làm ăn của hắn, thu nhập hàng ngày giảm hẳn một nửa, duy có cô gái mở tiệm sách vẫn bền lòng vững dạ cứ gần trưa lại mua của hắn hai cái bánh nướng kẹp đậu phụ thôi, nhồm nhoàm ăn, miệng ròn rỗng tương ngọt. Nhưng kể từ khi nhà họ hoàng mở xưởng lụa Thiên Vân liên tiếp xảy ra án mạng, tiệm sách của cô gái này cũng thường xuyên đóng cửa, thỉnh thoảng mới có một anh trai trẻ đeo kính mắt tới coi sóc, nếu không ở bên trong nhủ thì cũng quét tước qua loa, hoặc trốn sau quầy tính tiền đọc sách, chỉ coi nơi đó như “thăng cảnh tránh nóng” để nghỉ ngơi. Chuyện này khiến Vương Nhị Cầu vô cùng hụt hẫng, mãi về sau có một gái điếm trong ngõ Sát Trư cứ liên tục qua lại mỗi lúc cậu trai trẻ kia trông tiệm sách mới khiến hắn lấy lại tinh thần. Không phải vì thị ta xinh đẹp gì, thị cũng như các gái điếm khác, thường mua bánh chỗ hắn để ăn tối, tiền bọn họ trả hắn đều dùng giấy vàng lau qua một lượt, sợ nhiễm bệnh lậu gì đó, nhưng ở thị luôn có một vẻ dẻo dai quyết liệt mà cũng không kém phần ôn nhu.

Hình như anh chàng kia không hề sợ điều này, hai người cứ ở trong tiệm thậm thụt, không biết làm gì, nhưng có một điểm hắn có thể khẳng định, đó là giữa anh chàng đó và ả điếm kia hoàn toàn không phải quan hệ mèo mả gà đồng, bởi những khách làng chơi từ ngõ Sát Trư đi ra, tạt vào chỗ hắn ta lột dạ đều có biểu cảm vừa thỏa mãn vừa bỉ ổi đặc thì mà chàng trai trẻ kia trước sau đều trong sạch, từ thái dương còn tỏa ra thứ ánh sáng ngay thẳng. Vì vậy trong những ngày tháng Vương Nhị Cầu an nhàn bần hàn, bà chủ lười biếng của tiệm sách cùng ả gái điếm mặt mày hung tợn trong ngõ Sát Trư chính là toàn bộ “thú vui” của hắn ta.

Mãi đến khi xác ả điếm được khiêng về ngõ, dừng lại một chốc trước sạp bánh nướng của hắn, từ trên tấm ván cửa đập vài trắng rũ cuống một cánh tay ướt đầm, “thú vui” ấy mới hoàn toàn chấm dứt. Hắn không dám tin người đàn bà hung hăng ngang ngược, sinh tiền tựa hồ có thể nuốt trọn một con hổ này, sao thoát cái đã biến thành một xác chết trắng bệch, mềm nhũn. Hôm ả gái điếm cãi nhau với lão Giản, hắn tận mắt chứng kiến cơ thể da thô thịt dày của thị phơi bày dưới ánh nắng không một chút xấu hổ, chính bầu ngực tím tròn trịa cùng đám lông mao dày ấy khiến hắn trần trọc trên giường suốt ba đêm. Thế là hắn lòi ra mấy tờ giấy bạc nhàu nát lên dưới gối, chọn một đêm đẹp có trăng khảm viền vàng, thu hết dũng khí đi tới ngõ Sát Trư. Hắn gõ cánh cửa sổ thuộc về gái điếm tên Tề Thu Bảo, cửa sổ mở lên, vú già lộ khuôn mặt nhăn nhúm chảy sệ ra, vừa thấy là Vương Nhị Cầu thái độ niềm nở liền giảm đi một nửa, chỉ hỏi có mang tiền không. Hắn giơ đồng giấy bạc trong tay ra, thái độ của vú già liền khá lên nhiều, tiện tay lòi tới một cô nương đang ngáp dài, hỏi có được không. Hắn lắc đầu, bảo muốn Thu Bảo.

“Cô ấy đang bận việc, đợi một lát.” Bà vú đẩy cô nương kia đi, dựa vào cửa sổ châm một điếu thuốc.

Qua độ mười lăm phút, bên trong vẫn không thấy động tĩnh gì, bà vú đột nhiên nổi giận, mắng vặc vào tấm rèm cửa bên cạnh mấy câu, còn dọa phải trả thêm tiền, bấy giờ một gã đàn ông mới rụt rè xách quần bước ra, liếc về phía cửa sổ một cái rồi đi thẳng.

Tề Thu Bảo phanh áo ngoài, để lộ dây áo yếm màu lục bích bên trong, cầm khăn mùi soa thêu lau đi lau lại cổ. Bà vú vội gọi Vương Nhị Cầu vào, mới bước vào phòng, hắn đã kích động không đứng yên nổi. Phòng của Tề Thu Bảo thoang thoang mùi thuốc cổ quái, hắn hỏi đấy là gì, thị cười lấy ra một chậu rửa chân bằng đồng đựng nước sạch, thả vào đó vài hạt bột trắng, bấy giờ mới biết đó là mùi của bột trắng. Tiếp đó, thị tuột ngay quần trước mặt hắn, ngồi xổm xuống chậu rửa phần hạ thể, vừa rửa vừa cười nói: “Thế này thì sạch rồi, cũng khỏi lo không cẩn thận dính bầu.”

Hắn căng thẳng đến nỗi môi miệng khô khốc, không nói được lời nào, chỉ ngồi bên mé giường.

Thị rửa xong, lại mặc quần vào, thắt một dây lụa đỏ ngang eo, nói: “Giờ tôi có việc phải ra ngoài một lát, cậu có đợi được không?”

“Vây... đợi lát nữa cô về chối sạch bách thì làm thế nào? Bà vú kia tính thời gian đấy.” Hắn hơi cự nự.

Thị mỉm cười, vén rèm bước ra, rất mau sau đã quay lại, kéo hắn tới trước cửa sổ, buộc trên ô cửa mảnh

khăn mùi soa thị vừa dùng lau cổ khi nấy. Thị chỉ vào mảnh khăn nói: “Nhìn thấy chưa? Cái khăn này còn thắt ở đây thì tôi chính là người của cậu, cậu chỉ cần giữ nó là được, có chối cũng không chối được.”

Hắn bèn tin như vậy, đứng trước cửa sổ, giữ khăn mùi soa, tựa như giữ một lời thề hẹn quan trọng.

Từ cửa sổ nhìn ra, ánh trăng rải rác trùm lên người Tề Thu Bảo, trong mắt hắn thị chính là tiên tử. Nhưng hình bóng ấy dần hóa thành trong suốt, rồi tan biến không thấy đâu nữa.

“Con khốn này sao lại đi hẹn hò lão Giản nữa rồi? Bữa trước còn gây chuyện ầm lên thế! Ai nói gái điếm vô tình? Vẫn có tình mà.” Vú già lắc đầu quây quây bước vào trong, không thèm nhìn hắn nữa con mắt.

Nếu hắn biết đó là ngày cuối cùng thị hưởng dương thọ, nhất định sẽ không để thị đi như thế, nhất định sẽ đem hết tài sản trong nhà đập vào đây, mua thị một đêm, hắn có thể không động đến thị dù một cọng tóc mà chỉ nhìn, bắt thị chỉ được hoạt động trong phạm vi hai thước quanh hắn, có lẽ bị kịch đã không xảy ra.

Đáng tiếc nỗi bi ai của hắn có cảm động được đất trời cũng không thể chuộc lại tính mạng thị. Thế nên hắn chỉ có thể đêm đêm chìm vào mộng khổ, trong mơ tràn ngập sự dũng mãnh của thị, bầu ngực thô cứng như than hòn và vùng lông mao um tùm, cánh tay trắng bệch không sức sống của thị chìa ra sau lỗ vải trắng, túm chặt lấy dương vật hắn...

Vì vậy nỗi oán hận thâm kín của Vương Nhị Cầu vừa rõ ràng vừa bí mật, muốn làm gì đó, lại nhận ra mình quá nhỏ bé, có lúc đến tiền mấy cái bánh nướng cũng không tính đúng, sao có thể đi đòi lại công đạo cho Tề Thu Bảo? Quãng thời gian ấy, ngay bánh làm ra cũng có vị đắng là lạ. Cuộc sống có phần còn ảm đạm, tuyệt vọng hơn cả trước khi biết đến ả gái điếm kia.

Nhưng hôm nay, lòng báo thù của hắn lại nhen nhóm, vì cô gái mở tiệm sách cùng anh chàng thư sinh kia lại tới sập hắn mua hai chiếc bánh nướng kẹp và bánh sợi củ cải, ăn đến nỗi mặt mày bóng nhẫy mỡ, vàng trán lấm tấm mồ hôi ửng đỏ lên. Có thể thấy bọn họ cũng giống Vương Nhị Cầu, đều không sợ nóng, chỉ chuyên tâm thưởng thức mùi vị bánh.

“Kỳ lạ, sao bánh chỗ anh giờ không những nhỏ đi mà lại còn đắng nữa?” Đỗ Xuân Hiểu vẫn bới móc hắn như cũ.

Vương Nhị Cầu không có tâm trạng đùa cợt, chỉ đối đáp qua quýt: “Chắc cô nương mấy hôm nay không biết được nhà nào tốt bụng nuôi, khẩu vị cũng kén chọn lên rồi?”

“Đúng đúng, chính là kén chọn, từ nay về sau bánh của anh mà không kẹp thêm ít sơn hào hải vị thì không bán nổi đâu.” Hạ Băng cũng lăm lờ hứa theo.

Đỗ Xuân Hiểu liếc xéo anh, mắng: “Đừng có mà đắc ý, chuyện giữa cậu và Tề Thu Bảo còn chưa nói rõ với tôi đâu đấy, cậu nghĩ thế là xong hả?”

Nghe thấy ba chữ “Tề Thu Bảo”, Vương Nhị Cầu giật thót mình, tay cán bột cũng hơi run run. Hắn vốn định vờ như không nghe, nhưng rốt cuộc vẫn không kìm nổi, bèn quét thêm một muỗng tương ngọt lên cái bánh Hạ Băng đã cán mấy miếng, cười giả lả hỏi: “Người anh em làm nghề gì vậy?”

Hạ Băng bị hỏi bất ngờ, miếng bánh trong miệng còn chưa kịp nuốt, đành ấp úng nói mấy chữ, không ai nghe ra gì, may Đỗ Xuân Hiểu sốt ruột đáp thay: “Cậu ta ấy à, tự xưng là hành hiệp trượng nghĩa trong đội cảnh sát, vừa khéo qua lại ngô Sát Trư bị người ta trông thấy, Lý Thường Đăng bèn tóm về bắt ném mùi khổ sở, giờ mới được thả ra đấy.”

“Ha ha,” Vương Nhị Cầu lại cười xòa, “Vậy tôi to gan hỏi một câu, người anh em qua ngô Sát Trư, chắc là tìm Tề Thu Bảo phải không?”

“Phải, nhưng người đã chết rồi, có những chuyện nói ra cũng vô ích.” Hạ Băng mặt mày đau khổ, cắn một miếng bánh nướng, vụn bánh rắc rắc rơi trên áo sơ mi xanh đã lâu ngày không giặt.

“Chao, nghe có vẻ anh cũng có chuyện gì cần nói đấy nhỉ? Tôi mua thêm cho anh mười cái bánh nướng, anh kể chúng tôi nghe chuyện Tề Thu Bảo nhé?” Đỗ Xuân Hiểu mau chóng lấy ra đồng bạc duy nhất trên người, vút lên bàn cán bột.

Thế là Vương Nhị Cầu tông tốc kể lại chuyện đêm hôm đó Tề Thu Bảo bỏ mặc hắn đi gặp lão Giản.

Hạ Bằng nghe xong, lập tức chửi: “Bà vú chết giẫm, mấy ngày trước tôi đến tìm Tề Thu Bảo mà không nói rõ chuyện này!”

Dứt lời bèn kéo Đỗ Xuân Hiểu định tới ngõ Sát Trư, nhưng bị Vương Nhị Cầu gọi lại: “Tiền này tôi không lấy, chỉ mong cô nương về sau chiếu cố sạp bánh là được rồi.”

Ngôi nhà của Giản Chính Lương được trưởng tộc cùng mấy vị già cả bàn bạc quyết định đem ra rao bán, trưởng tộc vốn cũng định bán luôn nhà Điền Quý, nhưng có người kiến nghị đến nay Điền Quý mới chỉ mất tích, sống chết thế nào còn chưa biết, tùy tiện bán nhà họ đi như thế thực không ổn, nên quyết định chỉ xử lý nhà Giản Chính Lương. Vì phòng ốc đã cũ, lại hơi bé, còn muốn tu sửa cũng rắc rối, còn là hung trạch, nên mọi người đều tính nó sẽ bị gác lại lâu lâu. Nào ngờ bỗng bán nhà vừa treo một ngày, đã có người đem tiền tới mua, người này không ai khác chính là Lý Thường Đăng.

Đỗ Xuân Hiểu nghe kể chuyện này, bèn thảo luận với Hạ Bằng: “Bà vú ở ngõ Sát Trư bị cậu bức cung cũng khai ra ít tình hình, có thể thấy giữa Tề Thu Bảo và lão Giản hoàn toàn không đơn thuần là quan hệ làm ăn. Song Lý Thường Đăng càng kỳ cục hơn, sao cứ nhất định phải mua ngôi nhà rách ấy?”

“Nói là muốn dỡ đi xây mới, cũng không biết ông ta lấy tiền đâu ra.” Nhắc đến đội trưởng Lý, Hạ Bằng không khỏi âm ỉ, vì chuyện Tề Thu Bảo mà anh bị gạch tên khỏi đội cảnh sát, giờ đang đầu óc không biết làm sao ăn nói với cha mẹ ở ngoại ô phía Đông trấn. Nếu không muốn quay về làm nghề nuôi tằm thì phải tìm được công việc khác, nhưng trấn Thanh Vân bé bằng nắm muối thế này, đi đâu tìm được việc phù hợp với anh đây? Vậy nên anh đang tính rời trấn, tới nơi nào đó rộng lớn hơn lang bạt kiếm sống. Chỉ là trước khi đi, còn phải giải quyết một tâm nguyện.

“Nhắc đến tiền của Lý Thường Đăng, quả thật nguồn gốc có chút bất thường, huống hồ ông ta đã có tiền như thế, mua một căn nhà mới có khó gì, lại đi ứng ngôi nhà cũ kia? Vừa bẩn vừa rách, Giản Chính Lương già cả đơn thân, bình thường ngoài uống rượu cũng không biết chui rúc trong đấy làm những chuyện nhơ nhớp gì...”

Đỗ Xuân Hiểu lăm bầm nửa chừng, chợt ngẩng đầu lên, mắt lóe sáng, nói với Hạ Bằng: “Cậu bảo Tề Thu Bảo và Giản Chính Lương lén lút hẹn hò, địa điểm có phải ở nhà lão ta không?”

Hạ Bằng lúc này đã bước một chân khỏi tiệm sách, ngoái đầu lại đáp: “Tôi đang nghĩ thế này, nhân lúc nhà còn chưa giao cho đội trưởng Lý, chúng ta đi một chuyến xem sao.”

37. Chương 37: Sự Ngờ Vực Của Hoàng Hậu (11)

Từ đường nơi nhà họ Hoàng cử hành tế tổ ở mé trái lầu sách, không gian còn lớn hơn miếu đường hợp tộc trong trấn đôi chút, vì hôm đó cần quảng bố thiện duyên, phát gạo cho đám ăn mày trước cổng xướng lựa Thiên Vận, trẻ con tôi giúp bố thí mỗi đứa còn được nhận một khoanh kẹo mút lê và một túi bỏng gạo nên vô cùng náo nhiệt.

Do lắm quy củ, lại đông khách khứa, nên trước đó khó tránh một dịp bận rối lên. Mười năm nay, công việc tế tổ đều do một tay Tô Xảo Mai nắm giữ, nhưng lần này Mạnh Trác Dao lại chủ động xin gánh vác, giành lại đại quyền. Tô Xảo Mai đương nhiên không vui, nhưng cũng không thể nói thẳng, đành giương mắt đứng nhìn. Tuyệt hơn nữa là, Mạnh Trác Dao không hề ôm việc một mình, mà yêu cầu Hoàng Mộng Thanh cùng bà ta lo liệu, khoe khoang tình cảm mẹ con khăng khít. Hoàng Mộng Thanh lại tỏ ra chán ghét mấy chuyện vật này, cô thà ở trong phòng đọc sách luyện đàn, hoặc tìm Hoàng Mạc Như nói chuyện, đâu để tâm làm nổi mấy chuyện thừa thãi ấy? Vì thế cô không khỏi bị Mạnh Trác Dao giáo huấn một bài: “Con không biết thật hay giả vờ không biết thế? giờ hai đứa con trai nhà họ Hoàng đã chẳng khác gì đồ bỏ, một đứa thì không nhớ gì hết, đứa còn lại cũng đoản mệnh, ngày ta hằng hi vọng đã ở trước mắt rồi. Chỉ cần cô con gái cả là con siêng năng lên một chút, để cha hài lòng, ai bảo con gái thì không thể gánh vác gia đình? Tới lúc đó có muốn kén người ở rể cũng được!”

Hoàng Mộng Thanh nghe vậy thì sợ chết khiếp, muốn tìm Đỗ Xuân Hiểu tố khổ, nhưng sai người tới hiệu sách mấy lần đều chỉ thấy đóng cửa. Bèn dứt khoát trốn rịt trong phòng không ra ngoài, đem mấy chuyê cô phải giám sát đem hết cho Đỗ Lượng. Đỗ Lượng mấy ngày nay cũng bận đến hoa mây chóng mặt, giờ cô Cả cũng lén vút lại quang gánh khiến ông ta vừa tức vừa cuống, nhưng cuối cùng vẫn nhẫn nhịn, dè dặt cả chuyện sắp xếp thực đơn, danh sách khách khứa. Tiếc rằng Mạnh Trác Dao đâu phải dễ bị lừa, bà tam au chóng phát giác mảnh khoe của con gái, lại ban ột trận giáo huấn, thậm chí còn tức đến phát khóc, dọa Hoàng Mộng Thanh phải cấp tốc chạy sang chỗ Hoàng Phi Phi tạm lánh.

“Thì ra chị cũng có lúc biết sợ.” Hoàng Phi Phi thừa cơ châm chọc, tay vẫn lau dầu cho hai cây súng săn.

“Chỗ em có mùi gì ấy?” Hoàng Mộng Thanh đánh trống lảng, nhìn khắp phòng nói, “Mùi này chị thấy quen lắm, nhưng đừng làm quá lên đấy.”

Hoàng Phi Phi ngoe đầu: “Chị nói lạ ghê, từ nhỏ tới lớn, em đều là người hay làm quá, đến cả cha còn không quản được, chị lại định quản em?”

“Nào ai dám quản?” Hoàng Mộng Thanh cười nhạt, cầm cây súng săn vừa lau dầu lên, ngắm về phía trước, nói, “Thứ này cũng hữu dụng, chỉ có điều con gái con đứa như em, dùng mấy thứ này vẫn không thích hợp.”

Hoàng Phi Phi giật súng lại, nói: “Không thích hợp chỗ nào? Mấy hôm trước chị chẳng phải còn dùng thứ này cứu mạng mẹ đẻ sao?”

Dứt lời, bèn treo súng lên cần haken, Hoàng Mộng Thanh đứng nhìn từ phía sau, giữa mi tâm thoáng nét u sầu.

Hai người nhất thời im lặng, lại băng quơ mấy chuyện vu vơ rồi ai về phòng nấy.

Chị Quế giúp Đỗ Lượng đối chiếu thực đơn đến tận nửa đêm. Từ sau khi Mạnh Trác Dao ăn phải dính rồi điều tra ra Trần A Phúc, vị bếp trưởng này hổ thẹn lẫn phần nộ, bèn không từ mà biệt, chỉ để lại trên cái thớt nhà bếp một phong thư, bọc bạch oan khuất mình phải chịu đựng, có thể nói là từng từ từng chữ đều đầm huyết lệ. Có điều sau khi Trương Diễm Bình bị diên, sớm đã không còn ai quan tâm đến trưởng hợp Trần A Phúc, Hoàng Thiên Minh đọc xong bức thư chỉ để đấy. Nhà họ Hoàng lại mời về một bếp trưởng khác, tên gọi Thi Vinh Sinh, kỹ năng nấu nướng không bằng một nửa Trần A Phúc, lại chỉ khôn vặt, từ khi người này đảm đương nhà bếp, nguyên liệu hảo hạng lúc nào cũng thiếu hụt. Đỗ Lượng từng bóng gió cảnh cáo mấy lần nhưng vẫn chẳng ăn thua, bèn bàn bạc với chị Quế, thực đơn lần tế tổ này phải tận mắt giám sát, cứ theo chủng loại số lượng trên thực đơn mà mua nguyên liệu, kiểm soát từng li từng tí, hòng làm khó Thi Vinh Sinh.

Thực đơn đối chiếu xong, chị Quế theo quy định kê rõ ràng những nguyên liệu cần dùng, đem tới nhà bếp. Vì đêm đã khuya, ai nấy đều đi ngủ, vốn dĩ thực đơn có thể để đến hôm sau giao sớm cho Thi Vinh Sinh cũng được, nhưng lại nghĩ còn cả đồng việc đang chờ, sợ không có thời gian đảo qua nhà bếp nữa, mà giao muộn thì trách nhiệm lại đổ lên đầu chị ta, nên dứt khoát đem thực đơn dính luôn lên bảng món ăn của y ngay trong đêm, tránh để sau nói không rõ ràng.

Chị Quế bèn giong lên đồng, tới cánh nhà bếp chưa đầy ba thước bèn dừng lại, vì thoáng trông thấy một bóng người lướt qua giấy dán cửa sổ. Mới đầu chị ta nghĩ mình mệt mỏi quá hoa mắt, cũng không đắn đo nhiều, đi thẳng vào trong. Mùi hành tươi cùng dầu mỡ hỗn tạp đặc trưng cho bếp xộc vào mặt, chị Quế bèn giong đèn lên cao, tìm bảng món ăn của Thi Vinh Sinh trên bếp, vừa mới tìm ra, liền mơ hồ cảm thấy không khí trở nên bức bối, như thể trong không gian rộng rãi này còn một người nữa đang hít thở với chị. Chị thường xuyên mất ngủ, lỗ tai đặc biệt nhạy cảm, biết có gì đó không ổn, bèn đoán ra ngay có người ẩn nấp trong này. Còn về nguyên nhân, chị cũng đoán được bảy tám phần, nghĩ tên Thi Vinh Sinh kia bị tiền tài làm mờ mắt, đêm tối lẫn mò vào đây làm việc bất chính. Tiếp đó chị lại nghĩ ngay tới mấy bao vây cá mới chuyển đến ban chiều, nếu không nhầm thì nhất định là cất trong kho dự trữ gian trong, bèn nhón chân tiến lại đây, thầm tính toán nếu có tóm được thật cũng không vội giao ra ngay, tạm tha ột thời gian, đợi đến qua ngày tế tổ rồi tính. Giai đoạn then chốt thế này, bớt một người lại thêm lắm việc, không thể để lỡ dở.

Nghĩ vậy chị ta rón rén đến trước kho dự trữ, vừa đẩy cửa, chỉ nghe “phù” một tiếng, không khí bỗng lạnh thấu xương, bên tai sượt qua một vật sắc nhọn, nửa người bên phải lập tức mềm nhũn, lông đèn rơi xuống đất, ngọn lửa liếm rách da trâu lan ra ngoài. Nhờ ánh sáng đó, chị Quế nhìn thấy có nước đỏ nhỏ xuống

mu bàn tay, bèn ngẩng đầu lên, cổ mở to mắt nhìn cho rõ tên trộm, nhưng đối phương đã giáng cho chị cú đánh thứ hai.

Giữa lúc hấp hối, trong đầu bị Quế chọt hiện lên hình ảnh chồng và ả đàn bà bán bánh hấp đang sóng vai đi trên phố Ngự Đường, chị định vượt lên nói cho ra lẽ thì chồng đột nhiên quay lại, mặt bê bết máu, chìa tay ra nói với chị: “Đi cùng với tôi đi.”

Chị nhắm mắt, chìm hẳn vào giấc ngủ ngàn thu.

Khi phát hiện ra chị Quế, mấy tay phụ bếp sợ rúm lại, thi nhau hét thất thanh, bước đi cũng không vững, chân mềm nhũn bò tới trước mặt Đỗ Lương, Đỗ Lương nghe nói người chết là chị Quế, nhất thời còn không tin, một mặt sai người đi gọi bác sĩ, một mặt tức tốc chạy tới nhà bếp. Còn chưa bấm với lão gia hay cậu Hai là vì trong lòng ông ta vẫn mang chút hy vọng, hy vọng đây chỉ là nhầm lẫn, tuyệt đối không thể nói ra miệng, sợ rằng hễ nói ra chuyện sẽ thành thật.

Tiếc rằng cảnh tượng máu me trong nhà bếp đã khiến Đỗ Lương tuyệt vọng hoàn toàn, não trái chị Quế bị nện thủng một lỗ, bên cạnh vút một cây búa sắt, chiếc đèn lồng da trâu bị đốt rụi không còn ra hình thù gì, rúm lại thành đồng than tro. Ông ta bỗng thấy quả tim như trống mất một nửa, không thể hít thở, không thể suy nghĩ, thậm chí còn có phần bất lực. Chị đi rồi, ông từ giờ sẽ thật sự phải đơn độc chiến đấu, không còn ai tri kỷ trong nhà họ Hoàng nữa.

Hung thủ... Ai là hung thủ?!

Trong đầu Đỗ Lương giờ chỉ có một suy nghĩ ấy, phải tìm ra tên ác nhân đã cướp đi chỗ dựa tinh thần của ông, bấm vằm y thành trăm mảnh, để y ném mùi đau khổ gấp mười lần ông!

Ý nghĩ này khiến khuôn mặt ông ta rúm rỏ, ánh mắt cũng trở lên tàn nhẫn, nhất thời không ai dám lên tiếng, chỉ biết hoảng sợ đứng nhìn. Đúng lúc đó Thi Vinh Sinh bước vào, vừa gạt đám đông vây quanh nhân thấy xác chết bèn bùm miệng, kinh hãi nói: “Sao lại chết người thế này?”

Câu nói này như thức tỉnh Đỗ Lương, ông ta quay sang nói với hai phụ bếp bên cạnh: “Vào kho dự trữ xem có mất gì không?”

Tờ thực đơn chị Quế cầm trong tay bấy giờ mới đập vào mắt, ông ta trừng mắt nhìn Thi Vinh Sinh, bước qua xác chết, theo vào phòng dự trữ.

Vây cá gói trong túi giấy dầu đặt ở tầng trên cùng giá đồ, là hàng chiều qua mới nhận, có tất cả mười túi, giờ đếm đi đếm lại vẫn chỉ còn tám.

“Tối qua các người ta làm cùng lúc?”

“Vâng cùng lúc.” Một phụ bếp rụt rè trả lời.

“Ai là người về cuối cùng?” Về uy nghiêm lúc này của Đỗ Lương không ai dám nghi ngờ, mọi người đều ra sức hợp tác đi theo hướng tư duy của ông ta.

Một phụ bếp chỉ tay vào một nam bộc bên cạnh, nói: “Hắn là người về cuối cùng, vì còn phải quét dọn.”

Nam bộc đó có vẻ sợ sệt, vội trình bày: “Tiểu nhân quét nhà, lâu bệ bếp xong là về ngay, tiểu nhân không làm gì cả!”

“Chìa khóa kho dự trữ do ai cầm?” Đỗ Lương không đếm xỉa đến tay nam bộc, tiếp tục hỏi.

Đỗ Lương không nói thêm lời thứ hai, đột nhiên nhảy xổ vào Thi Vinh Sinh, đè y xuống đất, vung nắm tay giáng xuống tới tấp, cho đến khi đối phương kêu la oai oái.

“Ăn trộm thì cứ việc ăn trộm, sao còn phải hại mạng người?!” Đỗ Lương đã biến thành thú dữ, mắt đỏ ngầu màu máu, hai nắm đấm không ngừng vung tới mắt mũi miệng Thi Vinh Sinh, xương ngón tay đập vào răng đối phương kêu “côm cốp”.

Mọi người ai nấy đều đứng lặng một chỗ, không dám tiến lên can ngăn.

Mà cơn phẫn nộ của Đỗ Lương có trút thế nào cũng không hết, đến tận khi mắt chị Quế bỗng nhiên mở ra, kéo theo một tràng rú hét, ông ta mới dừng tay.

Chị ta vẫn chết, nhưng mắt từ nhắm chặt chuyển sang hé hé, cái nhìn bi ai hiện lên sau mí mắt như khuyên ông ta dừng tay, lại như thổ lộ nỗi niềm cam chịu đã tích tụ lúc sinh tiền.

Đỗ Lượng bấy giờ mới gơ hai cánh tay đau buốt, gào lên khóc.

38. Chương 38: Phán Quyết Cuối Cùng (1)

Hạ Băng kích động đến độ buồn nôn, phải cố đè nén cảm xúc, đi về phía trước. Đỗ Xuân Hiểu theo sau, vịn vách tường, hể đầu ngón tay có cảm giác khác thường liền gơ búi nhùi soi kỹ hai vách trái phải. Hai người đều không nói năng gì, không phải không muốn nói, mà vì như bước vào núi vàng, ai nấy đều bị bí mật vừa bé mở hút chặt lấy, bận bịu với những tìm kiếm của riêng mình, nào còn kịp bầy tỏ cảm tưởng?

Lần này Đỗ Xuân Hiểu đã được đặc ý, vì sớm sinh nghi cái tử quần áo sắp xếp quá đối ngẫu nấp trong nhà Giản Chính Lương nên sau khi nạy cửa, cô chẳng buồn nghĩ ngợi nhiều định tiến thẳng đến đó. Hạ Băng lại cố chấp, cho rằng đa phần có thứ gì muốn cất giấu, bảo đảm sẽ đào được từ ngoài sân, còn lấy bà nội anh mới mất năm kia ra làm ví dụ, chứng minh các hộ nghèo khó muốn cất giữ tiền bạc đều dựa vào một chữ “chôn”. Trên thực tế, đây cũng là lời dạy của đội trưởng Lý trước kia, hể đánh án muốn tìm chứng cứ gì quan trọng phải có thói quen “quật ba thước đất”.

Vì vậy phát hiện mật đạo trong tử quần áo so ra thì chậm hơn phát hiện xác đội phó Kiều một chút, Đỗ Xuân Hiểu không ý kiến gì về cách làm của Hạ Băng, bởi cô nhớ dưới gốc cây hòe già trong sân vốn có khóm hoa mào gà đỏ tươi, lần này lại không thấy đâu nữa, lại thêm dưới đất không có đến một tắc cỏ, cảnh tượng so với lần trước tới khác biệt tương đối lớn, nên cũng đồng ý đào trước rồi tính. Đúng như dự đoán, khi bàn tay bị thuốc lá hun vàng của đội phó Kiều lộ khỏi mặt đất, hai người mừng còn hơn cả sợ, đào xuống tiếp, xác định rõ thân phận người chết, bèn chuyển từ mừng thành sợ, rồi chuyển từ sợ thành mừng. Đặc biệt là Hạ Băng, còn buột miệng chữ: “Đây chắc chắn là chuyện tốt Lý Thường Đăng làm!”

Bọn họ ngồi trước xác chết trong sân nghỉ một lúc, Đỗ Xuân Hiểu mới đề nghị tới tử quần áo kia xem sao, chưa biết chừng lại có thể tìm được vài chứng cứ không ngờ. Kết quả vừa lục tìm, liền phát hiện ra một thể giới mới.

Trong đầu Đỗ Xuân Hiểu lúc này đã có ngàn vạn giả thiết, nhưng cô vẫn không nói ra miệng. Vệt màu nâu ẩm ướt trên tường, cùng những tiếng đĩnh lép nhép dưới gót chân khi bước qua bùn đất dường như chứng thực vài suy luận của cô. Búi nhùi liềm qua không khí âm lạnh trong mật đạo, cô ngửi thấy mùi tanh quen thuộc, nhưng lại không nhớ ra mình từng ngửi thấy ở đâu. Bóng Hạ Băng như cây sào trúc lúc mờ lúc tỏ trước mắt cô theo ánh lửa, anh vẫn im lặng, nhưng là sự im lặng cực kỳ nóng nảy, ngàn vạn lời nói đã được thổ lộ qua mỗi động tác.

“Khụ!” Cô không nhịn nổi bật ra tiếng ho, hy vọng có thể phá vỡ không khí tĩnh mịch, ít nhất đôi bên có thể cùng trao đổi phát hiện của mình.

Nào ngờ trên một sách liền quay đầu lại, gơ ngón tay trái lên một “suyt” một tiếng, tựa hồ biết nơi sâu hút trong mật đạo này đang ẩn nấp một con mãnh thú say ngủ, sợ cô làm ồn sẽ đánh thức nó dậy.

Thế nên cô đành ngậm miệng, theo anh đi một đoạn đường rõ dài vẫn không tìm thấy lối ra. Sau khi đã dùng hết bốn nắm búi nhùi, Hạ Băng rút cuộc cũng hơi sốt ruột, quay đầu lại hỏi: “Cậu bảo làm thế nào mới tìm được cửa ra?”

“Cửa ra?”

Đỗ Xuân Hiểu liếc xéo anh, đập mạnh vào vách tường bên cạnh mấy cái, liền thấy phát ra tiếng gõ rỗng. Hạ băng bấy giờ mới để ý, thì ra giữa tường có ẩn một cánh cửa gỗ, kinh ngạc thốt lên: “Sao lại có đường nhánh thế này?”

“Đâu chỉ có một đường này? Vừa rồi đi qua, hai bên đều có cửa như vậy, tôi tính sơ sơ cũng phải được hơn hai mươi cánh.” Cô ra sức đẩy cánh cửa chìm trong tường, cửa “kẹt” một tiếng mở ra, lại xuất hiện một lối đi bí mật khác, như thể dẫn đến một thế giới còn bí mật hơn.

“Vừa rồi sao không nói?” Hạ Băng đẩy gọng kính trên sống mũi, khuôn mặt bị ánh lửa chiếu đỏ ửng.

Đỗ Xuân Hiểu lập tức bắt chước điệu bộ anh vừa nãy, đưa ngón trỏ lên môi “suyt” một tiếng. Anh bực bội lắm bầm câu “bụng dạ hẹp hòi”, định bước vào cánh cửa ấy liền bị cô ngăn lại, nghiêm mặt nói: “Chúng ta chỉ còn lại hai năm bù nhùi thôi, nếu còn rẽ mấy lối này e chỉ có đường đi không có đường về, hẵng cứ thẳng theo lộ tuyến cũ, quen với phương hướng tổng thể rồi hôm khác quay lại soát kỹ hơn cũng không muộn.”

Hạ Băng thấy có lý, bèn đóng cửa lại, tiếp tục đi trước dò đường, giữa chừng Đỗ Xuân Hiểu hỏi mượn quyển sổ nhỏ và cây bút chì vẫn dùng để ghi chép, ngoặc ngoạc gì đó bên trên, như đang ghi lại lộ tuyến. Anh thấy cô chăm chú như vậy bèn cười nói: “Chỗ này ngoằn ngoèo, lại còn ở dưới đất, cậu làm sao vẽ rõ đường được? Thà đem bài ra bói xem cửa ra nằm ở đâu còn có ích hơn.”

“Cậu đừng có quản tôi!” Cô rút ra một điều Hoàng Tuệ Như, ngậm vào miệng, ghé lại nắm bù nhùi anh cầm trong tay, rít một hơi, bộ dạng ngang ngược nhưng cũng rất đáng yêu. Anh nhìn thấy thế, lòng chợt dâng lên một cảm giác dịu dàng.

Nhà họ Hoàng trên dưới đều chìm trong u ám, tuy người chết cũng chỉ là người hầu, nhưng chuyện lại xảy ra ngay đêm trước ngày tế tổ, không tốt lành đã đành, ngay bếp trưởng vừa thuê về cũng bị nghi là hung thủ giải đến đội cảnh sát thẩm vấn, ảnh hưởng trực tiếp đến đội cảnh sát thẩm vấn, ảnh hưởng trực tiếp tới bữa tiệc xa hoa Mạnh Trác Dao dày công lên kế hoạch. Bà ta vốn định bám bụng bảo vệ Thi Vinh Sinh, nào ngờ người ta lại tìm ra trong phòng ngủ của hắn có hai gói vây cá bị mất, cùng một số nguyên liệu quý giá vụn vặt khác, chứng cứ rành rành khiến bà ta chẳng thể xoay trời chuyển đất. Mạnh Trác Dao nóng lòng như lửa đốt, còn bị bà ta hiểu rõ việc làm ăn nhà họ Hoàng sơ dĩ thuận lợi, công lao phần lớn đều phải quy về tiệc rượu sau mỗi bận tế tổ hằng năm, không những lôi kéo quan hệ, mà còn tỏ rõ khí phái cũng như tài lực hùng hậu. Khổ nỗi hiện giờ tình hình đã loạn càng thêm loạn, yến tiệc e không làm nổi nữa, mấy tay phụ bếp trong nhà đều không đủ sức cáng đáng cục diện khiến bà ta mặt khổ mày chau, nhìn đâu cũng không thuận mắt, chốc chốc lại kiểm cố giáo huấn người hầu, cứ như nhím xù lông.

Hoàng Thiên minh sau khi biết chuyện liền nổi trận lôi đình, một mặt nói cần tức tốc giao Thi Vinh Sinh cho đội cảnh sát nghiêm trị, một mặt có ý trách móc Mạnh Trác Dao, nói bà ta ngay một tên đầu bếp cũng quản không nổi, để xảy ra những chuyện này. Mạnh Trác Dao tức đến phát khóc, nói lại: “Lần này lại trách tôi cơ đấy, cũng không nghĩ xem mấy tay đầu bếp ấy là do ai mời về, người sau thủ đoạn còn độc ác hơn người trước.” Hoàng Thiên minh không nén nổi cơn giận, cho Mạnh Trác Dao một cái bạt tai ngay trước mặt đám người ăn kẻ ở, vợ chồng từ đó hoàn toàn trở mặt, không ai để ý đến ai nữa. Mạnh Trác Dao vừa định đi thì Đỗ Lượng bước vào, hỏi đệm quỳ trong Phật đường có mấy cái bị rách, có cần thay mới hay không, bà ta nhân câu này bèn nói: “Các người ai nấy đều mù rồi sao? Những chuyện này nào do ta làm chủ được? Từ nay về sau chớ tới tìm ta, đi mà tìm mấy người giỏi giang ấy!”

Đỗ Lượng thấy tình hình không ổn, bèn lui ra ngoài. Ông giờ một mặt phải việc tế tổ, một mặt lại bận thu xếp tang sự của chị Quế, đã sức cùng lực kiệt, nào còn màng tới chuyện nịnh nọt mấy vị chủ nhân. Vừa tới lầu sách liền thấy Hoàng Mộng Thanh đang ngồi dưới hòn giả sơn đọc sách, ông ta bèn chào hỏi qua quýt rồi định đi luôn, nào ngờ bị cô ta kéo lại, hỏi chuyện tế tổ. Về âu sầu buồn bực của Đỗ Lượng đã quá rõ ràng, hướng hồ Hoàng Mộng Thanh còn thấy mái tóc húi của ông ta bạc đi ít nhiều, mới chỉ một tháng mà ông ta già nhanh như mười năm vậy, tựa hồ bị cướp sạch thanh xuân chảy trên người.

“Lão Đỗ, thật vất vả cho chú quá, chị Quế không có người thân, hai ông bà già ở quê lại chẳng làm nổi việc gì, chỉ có thể dựa vào chú thôi. Vốn dĩ là lúc này, cha cháu phải cho chú nghỉ phép mấy ngày, nhưng giờ đang đúng thời khắc quan trọng...” Đến đây, cô không sao nói tiếp nổi nữa.

Đỗ Lượng đành kể qua sự thể lão gia và bà Cả cãi vã, Hoàng Mộng Thanh cũng hiểu được tâm bệnh của ông, vội an ủi: “Chỉ là chuyện mấy bàn rượu thôi mà, đâu cần phải sầu não đến mức này? Đợi lát cháu qua Hương Bảo trai một chuyến, thương lượng với ông chủ Tiên đặt mười bàn ở đây, thực đơn theo chúng ta, bếp núc nguyên liệu đều sẵn có, ông ta đâu thể từ chối vụ làm ăn hời thế được?”

Một lời như vén mây mù, khiến Đỗ Lượng không kìm nổi cảm thán: “Vẫn là cô Cả nghĩ chu đáo, tôi đi làm ngay đây.”

Vừa dợm bước đã bị Hoàng Mộng Thanh giữ lại: “Lão Đỗ à, chuyện vừa nói cứ để cháu giải quyết, chú đâu có ba đầu sáu tay, sao lo lắm chuyện thế được? Chú hãy đi làm việc khác đi.”

Ông ta ngàn lần đội ơn lập tức đi ngay, Hoàng Mộng Thanh cũng về phòng thay quần áo, đi thẳng đến Hương Bảo trai. Đến khi cô bàn bạc xong xuôi thực đơn giá tiền với ông chủ bên ấy, quay về Phật đường tìm Đỗ Lượng, thì nơi ấy đã thành ra long trời lở đất.

Tô Xảo mai đang chỉ tay năm ngón sai khiến Đỗ Lượng, mấy người hầu quét dọn Phật đường đều cúi gằm mặt làm việc, tiếng chổi “roẹt roẹt” quét trên mặt sàn như biểu thị đôi chút phẫn nộ. Hoàng Mộng Thanh đã hiểu ra vài phần, song vẫn coi như không biết, bước đến chào hỏi Tô Xảo Mai, cười nói: “Mẹ Hai sao cũng ra đây thế này?”

“Còn chẳng phải vì mẹ con tự nhiên bỏ sạp, cũng phải có người đứng ra coi sóc chứ.” Tô Xảo mai nói giọng tuy miễn cưỡng, nhưng nét mặt lại vênh vang tự đắc, người nào có mắt đều trông ra niềm phẫn khích của bà ta.

Hoàng Mộng Thanh thấy lo thay cho Đỗ Lượng, tổng quản đổi hết người này đến người kia, lại đều là mấy người hiếu thắng làm chủ kiến, việc đầu tiên sau khi tiếp quản chính là lật đổ tuốt tuột mọi sắp đặt của tiền nhiệm, hòng mau chóng xây dựng uy tín, mấy chuyện nhọc người hao tài này chỉ khổ đám người hầu kẻ ở.

“Đúng là không phải, cuối cùng vẫn phải phiền đến mẹ Hai rồi.” Hoàng Mộng Thanh đành phụ họa, đồng thời len lén nháy mắt với Đỗ Lượng, ra ý chuyện Hương Bảo trai đã lo liệu ổn thỏa, Đỗ Lượng đáp lại bằng nụ cười cảm kích.

Lúc này không hiểu có kẻ hầu trong góc nào lăm bắm: “Đừng có đến ngày tế tổ lại xảy ra án mạng nữa nhé.”

Giọng nói tuy rất nhỏ, nhưng lại xuyên qua một loạt những tiếng “roẹt roẹt” bay đến tận tai từng người, Tô Xảo Mai và Hoàng Mộng Thanh cùng cứng đờ tại chỗ, đều giả vờ không nghe thấy, các thớ thịt trên mặt không sao nhúc nhích, lòng rối như tơ vò.

“Mạc Như đạo này thế nào? Đã nhớ ra chuyện gì chưa ạ?”

Câu hỏi này khiến Tô Xảo Mai không gắng gượng được nữa, vẻ ủ rũ lập tức hiện lên mặt, có thể thấy bệnh tình của con trai chính là gút thắt trong lòng bà ta. Đặc biệt Tiểu Nguyệt có bệnh còn bí hiểm tới tìm bà ta, chỉ hỏi bệnh điên của Trương Diễm Bình có lấy được không. Bà ta dựng ngược lông mày nói: “Vớ vẩn!” con a đầu đó bèn nghiêng đầu đáp: “Thế thì lạ quá, cậu Cả hình như cũng hơi điên điên.” Bà ta liền cốc ngay cho nó một cú vào đầu, cảnh cáo tuyệt đối về sau không được phao tin đồn nhảm, Tiểu Nguyệt ôm cái trán đỏ tấy, ầm ừc nói: “Con mà nói bừa nói bậy cũng tuyệt đối không tìm bà chịu đánh. Bà có biết cậu Cả có lúc mặc đồ con gái, bôi son đỏ lòe ngồi thần trước gương không? Đã mấy lần dọa con không dám vào phòng rồi. Đấy chẳng phải điên thì là gì?”

Tô Xảo Mai nghe vậy mặt trắng bệch, vội túm lấy cổ tay Tiểu Nguyệt, nồn nóng nói: “Giờ cậu Cả bị ngã dập đầu, thi thoảng thần trí không bình thường là điều đương nhiên, bác sĩ cũng nói bệnh này không đỡ nhanh được, cần phải tĩnh dưỡng. Hơn nữa, chưa biết chừng người nhìn nhầm cũng nên. Vì vậy ngậm chặt miệng người đấy, nếu để lộ ra bên ngoài chút gì, bị ta biết được thì cứ liệu hồn!” Dứt lời còn cho Tiểu Nguyệt mấy đĩnh bạc, coi như vừa đấm vừa xoa.

Tiểu Nguyệt là người thông minh, nhận đồ rồi vui vẻ ra về. Tô Xảo Mai thì trần trọc mất ngủ, một là thương con trai, hai là sợ Hoàng Mạc Như nếu như điên thật thế nào cũng có ngày bị phát hiện, tới lúc đó nhờ trọng trách kế thừa gia nghiệp rơi lên đầu thẳng oắt ồm yếu dặt dẹo kia, hai mươi mấy năm bà ta chịu khổ chịu sở trong nhà họ Hoàng sẽ thành công cốc. Nghĩ đi nghĩ lại, đều thấy không cam lòng, còn hơi hối hận mình tự nghĩ ra trò dốt lòng tu phật, ngỡ rằng có thể tránh tai mắt người đời, nghĩ kế sách lật đổ Mạnh Trác Dao, chuyện Trương Diễm Bình bị ép phát điên cũng không thể đổ lên đầu bà ta. Nhưng sự thế lại phát triển vượt ngoài dự liệu, lúc này mà bà ta còn không đoạt lại quyền lực, e rằng sẽ thua trắng tay. Đang mưu tính vậy thì Phật tổ mở mắt, cho chuyện lớn như thế xảy ra trước mặt Mạnh Trác Dao, bà ta liền chớp lấy thời cơ này, leo lại lên ngôi.

Đáng tiếc căn bệnh khó nói của con trai vẫn như mây mù xua không hết, dựa vào trực giác của phụ nữ, bà ta mơ hồ dự cảm còn một kiếp nạn lớn hơn nữa sẽ ứng nghiệm trên người Hoàng Mạc Như, có điều nghĩ mãi vẫn không tóm được tung tích nó. Thế nên đành đem dũng khí và dã tâm, vật lộn cùng mối nguy hiểm và sợ hãi chưa biết đó, đến nay thắng bại chưa phân, bà ta tuyệt đối không chịu cúi đầu. Tuy dùng những suy nghĩ này khích lệ bản thân, nhưng bà ta đã rất lâu không đi thăm con trai, sợ nhìn ra tiểu tiết gì khiến lòng bất an, nhờ đâu lại nghiệm chứng được phán đoán của mình, muôn đời không thể vực dậy thì biết làm sao? Bà Hai nhà họ Hoàng thông minh mạnh mẽ bèn đem hết những hoang mang chẳng lành ấy chôn kín trong lòng, chỉ đợi đến ngày có thể hoàn toàn thở phào nhẹ nhõm.

39. Chương 39: Phán Quyết Cuối Cùng (2)

“Quả nhiên là tươi mới.” Hoàng Mạc Như lẩm bẩm một mình.

Ngọn đèn dầu trong tay đã leo lét như hạt đậu, chỉ có thể chiếu sáng cúc áo lụa trên người, cùng khoảnh đất bùn trơn ẩm dưới chân. Hắn thâm kêu khổ, sợ chỉ lát nữa thôi sẽ lại rơi vào tình cảnh tối tăm tiến thoái lưỡng nan, đến lúc ấy có muốn quay lại cũng chẳng tìm nổi đường đi. Nhưng rốt cuộc vẫn có những thứ đặc biệt hấp dẫn hắn, khiến hắn không thể không tiến về phía trước, bất chấp hậu quả ra sao, có ra ngoài được hay không cũng không quan trọng, màn đêm trước mặt tựa hồ đang đợi hắn tiến lên xé toạc, như vậy, những đốm đen ngoan cổ trong đầu hắn cũng sẽ bị gạt sạch.

Chấp niệm ấy khiến Hoàng Mạc Như như trúng phải tà cú thế đi tiếp về phía trước, từ sau khi bị thương, hắn chưa từng mê mẩn với bóng đêm thế này, chỉ hết lần này đến lần khác sức tỉnh từ cơn ác mộng bị nhốt trong tháp cao. Vì sợ mình sẽ không tìm được đường ra, cứ đi được mười bước hắn lại dùng ngón tay khoét một cái lỗ trên vách tường, như vậy lúc trở ra còn có thể lần theo những cái lỗ ấy mà tìm đường. Mặt đạo dưới lòng đất này hắn thông với con sông trần, nên không khí ẩm ướt, vách tường bị ngấm nước nhào nhoét, móng tay khoét vào rất dễ dàng, chẳng bao lâu, trong kẽ móng đã tích đầy đất bùn xanh lạnh lạnh. Sau khi khoét một đoạn đường, hắn sờ thấy một vật cứng khác hẳn vách tường đất, là gỗ! Lần mò kỹ hơn, gõ đập, mới xác nhận là một cánh cửa.

Bỗng chốc, bên tai vang lên tiếng trẻ con vui đùa, hòa với tiếng chân nhanh nhẹn linh hoạt... trong đầu hắn chợt lóe lên một tia sét, sáng lóa, sắc lẹm, khiến toàn thân đau nhói.

“Đây có, kia cũng có!”

Hộp sọ tựa hồ bị bổ đôi, một giọng con trẻ xoay vòng trên đỉnh đầu, chỉ dẫn phương hướng cho hắn.

Lúc này hắn đã lần tới móc sắt khóa cửa, gạt cái móc ra, nhẹ nhàng đẩy vào, cánh cửa như thấu hiểu tâm ý hắn, lặng lẽ trượt qua nền đất ẩm, mở ra không một tiếng động.

Lối rẽ trước mặt khiến hắn có chút thất vọng, vì không hề có phát hiện mới, vẫn là một màn đen kịt, mùi đất tanh nồng quen thuộc khiến người ta ngạt thở. Hắn do dự giây lát, nhìn đốm lửa nhỏ trong chao đèn rồi nghiêng rằng sải bước tiến vào. Không biết vì sao, hắn càng sốt ruột đi nhanh, vết thương trên đầu càng nhức nhối, như thôi thúc hắn mau mau hồi phục trí nhớ.

Tiếng bước chân khe khẽ, mang theo sát ý tàn nhẫn, như gai thép từng mũi từng mũi đâm vào sống lưng. Hắn vã mồ hôi lạnh, bỗng nhiên nhớ lại khoảnh khắc sau đầu bị giáng ột cú thật mạnh, hắn bỏ nhào xuống nền bụi bông, bên tai vang lên tiếng rầm mơ hồ. Vì vậy lần này hắn cảnh giác cao độ, chốc chốc lại ngoái ra sau, không hiểu sao cứ có cảm giác mình đã thuộc đường quen lối, có thể đi theo bất cứ hướng nào cũng không lạc.

Song đối thủ nấp trong bóng tối dường như còn hiểu rõ hoàn cảnh hơn hắn, người đó không hề gây ra chút động tĩnh nào, nhưng lại để hắn biết có y tồn tại, đang tiến lại từ cách đó không xa, càng lúc càng gần, rồi lại dung hòa vào không khí, mất thật không thể nào nắm bắt.

Hoàng Mạc Như bắt đầu nôn nóng, bắt đầu sợ.

Cây đèn dầu trong tay gần như đã không còn nhiệt lượng, vì hút quá nhiều khí ẩm xung quanh, viên ngoài ngọn lửa hơi xanh. Hắn vốn không phải người biết quan sát tỉ mỉ mà lúc này cũng ngửi ra mùi nguy hiểm, cảm giác đau đớn do không khí cất lên da thịt cơ hồ khiến hắn tê dại, cánh tay khoét vào vách tường yếu ớt dần, lỗ càng khoét càng nhỏ, đến cuối cùng chính hắn cũng không chắc mình có thể lần nổi những dấu hiệu do mình tạo ra hay không.

Trong hoàn cảnh chật hẹp thế này, hắn không những mở to mắt mà còn đóng tai, nên từ xa đã nghe thấy tiếng kim khi ma sát với một vật thô ráp nào đó, vốn là tiếng động khiến người ta ghê răng, giờ lại biến thành sờn tóc gáy, vì nó quá đổi trong trẻo, vui tai.

Hắn cố gắng kiềm chế hàng trăm tiếng hét mắc trong họng, tiếp tục bước tới, hễ sờ được cánh cửa gỗ ngàm nào liền mở ra, xem xem mình có nên bước vào hay không. Trong đầu có một cánh tay vô hình, đang chỉ dẫn phương hướng cho hắn, nên đi đâu, nên bỏ qua đâu, tựa hồ đều đã ghi sẵn. Những âm thanh kim loại cọ vào vật thô ráp vẫn như hình với bóng, khiến mỗi khúc ngoặt phía trước hắn đều như một vòng tay nanh ác mở sẵn, hễ bước vào sẽ chết không nơi chôn!

Vì vừa nghĩ vừa thấy kỳ lạ, hắn dứt khoát áp người vào tường nhích lên trước, hồng tìm kiếm nơi phát ra tiếng kim loại kia. Nó cắt vào thần kinh của hắn, khiến hắn không thể yên tâm, đồng thời hắn cũng ý thức được rằng hôm nay chỉ có tìm ra ngọn nguồn âm thanh đó mới có thể bình an quay về.

“Ở đây có, ở kia cũng có!”

Tiếng trẻ con ồm ồm vang lên sau lưng khiến hắn sợ suýt sồn ra quần, may mà một ngón tay vẫn móc chặt vào cái lỗ vừa khoét trên tường, ít nhiều giảm bớt chút căng thẳng, Đến khi quay đầu lại, ánh đèn yếu ớt cũng chỉ chiếu sáng tới mũi chân, hai bên vẫn là một vùng mờ mịt, đen ngòm.

Hắn cố phân biệt ảo mộng với hiện thực, nghe xem âm thanh nào không tồn tại, âm thanh nào có vẻ chân thực. Vì thế đầu Hoàng Mạc Như càng đau như búa bổ, tia sáng âm u khiến hai mắt hắn cay xè, bước chân ngập ngừng, sau lưng vẫn vang lên những tiếng “rẹt rẹt” như ma quỷ.

Lúc này, hắn nhớ đến Tần Hiểu Mẫn.

Nếu lúc này bờ môi đầy đặn tươi tắn của nàng kề sát vành tai hắn, nhất định có thể cưa tan cơn hoảng loạn đang sắp tràn ra trong hắn lúc này. Mùi hương thoang thoảng che lấp mùi đất tanh đặc trưng, nàng có thể dựa vào lòng hắn, nói những lời riêng tư khiến cả hai đều đỏ mặt tía tai, nhưng cũng đầy khát vọng... Mỗi lần hắn gặp nàng, đều như lần đầu tiên, lại như đã trải qua một đời đắng đắng.

Giữa mê loạn, hắn lại dờ thấy một cánh cửa ngàm, bèn cẩn thận đẩy mở, cánh cửa ấy vẫn im lìm mở ra, giữ bí mật giấu kín. Hắn trốn vào trong cửa, thổi tắt ngọn đèn dầu, bỗng phát hiện thì ra mình đã sớm quen với bóng tối, cảnh vật xung quanh đều có thể nhìn thấy lờ mờ, thậm chí còn dễ dàng lách qua mấy cái sọt tre chất đồng cạnh cửa.

Tiếng “rẹt rẹt” từ từ tiến lại gần, hắn để cửa hé một khe nhỏ, dán mắt vào khe hở ấy.

Đến rồi, cuối cùng cũng đến!

Hắn xác định tiếng kim loại không hề là ảo giác, thậm chí đã trông thấy một bóng đen chậm chậm di chuyển tới cánh cửa ngàm. Hắn nín thở chờ đợi, kích động đến nỗi mặt trở nên tím tái, nhưng vẫn ôm cây đèn dầu trong lòng, coi nó là “vũ khí sắc bén” để tự vệ.

Tuy ở trong địa đạo không chút ánh sáng, nhưng vẫn có thể nhận ra bóng đen ấy mang hình dạng con người, trong tay cầm một vật dài dài, hắn mang máng nhận ra đó hẳn là thứ gì như cây rìu, thứ ấy bị người kia xách cán trong một tay, đầu còn lại cọ vào tường, phát ra những tiếng “rèn rẹt” khiến hắn bủn rủn chân tay. Càng đáng sợ hơn là, những tiếng dấu hiệu hắn để lại trên tường vừa rồi, đều đã bị vị khách thần bí này hủy sạch, không tốn sức mấy may.

Chỉ dựa vào điểm này, hắn đã ý thức rõ, người này đuổi theo hắn tới đây!

Về cách đối phó với kẻ bám đuôi, Hoàng Mạc Như ở sau cửa đã nghĩ ra mấy kế, cuối cùng quyết định đợi đối phương tới gần chỗ hắn nấp, sẽ bất ngờ nhảy ra, dùng đèn dầu chọi ngất y. Trong mấy tiểu thuyết trinh

thám mượn từ chỗ Hoàng Mộng Thanh, hắn đã đọc được quá nhiều thủ đoạn theo dõi cũng như phản theo dõi thế này.

Sau khi vạch rõ kế hoạch, hắn còn nôn nóng nữa, chỉ cố dán người vào tấm cửa, đợi người kia lại gần chút nữa, thêm chút nữa... tiếng rìu cọ vào vách tường như ở sát bên tai, đến tiếng bụi đất rơi xuống cũng vô cùng rõ rệt. Không biết từ lúc nào, hắn còn có phần hưng phấn, loáng thoáng nhớ lại trò trốn tìm khi nhỏ, người đi tìm càng tiến gần chỗ nấp, hắn càng thấp thỏm không yên, nhưng hề đối phương bỏ qua chỗ đó, cảm giác thắng lợi bèn tự nhiên nảy sinh. Con người địa khái là “kẻ mưu mô” bẩm sinh, thích bày mưu với chính mình, cũng thích bày mưu với kẻ khác.

Đến rồi! Thật sự đến rồi!

Hắn thầm gào thét điên cuồng, linh hồn đã run lên nóng rực, chao đèn thủy tinh cũng sắp vỡ vụn trong tay. Trên thực tế, chuyện khiến hắn phần chần chừ chỉ có một, hắn đã nghe thấy tiếng hít thở rất dài của đối phương.

Có điều, âm thanh của cây rìu hiểm ác kia đột nhiên biến đổi, thành “cạch cạch”, hắn lập tức thấy lòng lạnh ngắt, vì biết đó là tiếng rìu cọ vào cánh cửa ngằm nơi hắn ẩn thân, cánh cửa này, rốt cuộc vẫn bán đứng hắn!

Hắn đánh cược tính mạng, giật mạnh cửa, giơ cao cây đèn dầu. Vừa ngẩng đầu thì đã tuyệt vọng. Chỉ thấy cây rìu của đối phương đã giơ trên đỉnh đầu, tốc độ bổ xuống rất nhanh, như kinh phong quét qua, cùng lúc ấy, hắn dường như nghe thấy tiếng vẫy gọi của Tử thần...

40. Chương 40: Phán Quyết Cuối Cùng (3)

Cuốn sổ ghi chép của Hạ Băng vẽ chi chít chẳng chịt, Đỗ Xuân hiểu không rành về vẽ vời nên đường nét cong queo, chỉ có thể miễn cưỡng nhìn ra ý tứ. Đây là lần thứ năm bọn họ mò vào mật đạo, có thể coi như đầu kinh nghiệm, Hạ Băng còn mượn đèn pin của Cố A Thân, chỉ tiếc rằng quá hao điện, còn không lâu bằng thấp bụi nhùi, nên về sau đành đem theo đèn lồng, củi nến cũng chuẩn bị một ít. Đỗ Xuân Hiểu mang cả than củi viết lên từng cánh cửa đánh dấu, biểu thị đã từng vào, cũng như nơi nó dẫn đến,

Nhưng không bao lâu bọn họ liền phát hiện, lần tiếp theo vào mật đạo các lý hiệu viết bằng than trên tường trên cửa đều đã bị xóa sạch, có thể thấy trong này còn có người khác, bèn chạy khắp nơi định “bắt sống địch”, nhưng dưới lòng đất phức tạp như mê cung, Đông Tây Nam Bắc đều không phân biệt nổi, nào truy bắt nổi người. Nói như Đỗ Xuân Hiểu thì là: “Vàng đã đào được rồi, chỉ đáng tiếc không đem đi được, công cốc.”

Những ngày này, Lý Thường Đăng cũng hết sức bận bịu, sau khi dọn đến nhà Giản Chính Lương, ông ta vội vàng đem tiền giấu vào nơi an toàn, còn mượn danh nghĩa phá án, ra ra vào vào nhà họ Hoàng. Mỗi lần như vậy Trương Diễm Bình chỉ dẫn mặt đón tiếp ông ta, nhưng Lý Thường Đăng vẫn có thể nhìn ra nét tao nhã xưa kia trên dung mạo héo hắt của bà, hiện giờ bà giống như một “vật kỷ niệm” nào đó, bám bụi và bị năm tháng mài mòn. Nhưng cũng vì thế, tình yêu của ông ta đối với Trương Diễm Bình càng vững bền hơn cả khi còn trẻ, điều này khiến Lý Thường Đăng cảm thấy yên lòng.

“Bà còn nhớ tôi không?”

Vì có người hầu ở bên nên ông ta hỏi rất mập mờ, vờ như chỉ tùy tiện thăm dò bệnh tình bà ta.

Bà ta giương đôi mắt mờ lung, nhìn theo con sẻ xám lướt qua khóm cúc vạn thọ bên ngoài cửa sổ, thứ mùi là tỏa ra từ đầu tóc nổi lên tình trạng đã lâu không được chăm sóc tận tình, môi khô tróc vẩy, mười đầu móng tay cụt ngắn, đường hằn ngang dọc hiện rõ trên da, khắp người từ trên xuống dưới toát lên vẻ xơ xác, như bị đóng dấu “Thất sủng”. A Phụng càng bơ phờ bệ rạc, dựa vào bàn thêu túi hương, thêu được mấy đường lại ngáp một cái, mới đầu còn hoảng hốt mỗi khi Lý Thường Đăng ghé thăm, về sau vô số lần

tăng dần, lòng nhiệt tình lại giảm bớt, chỉ uể oải bưng trà lên cho xong chuyện, đến tiếp nước cũng không buồn làm.

“Đợi tôi, không lâu nữa đâu!”

Lý Thường Đăng uống cạn một hơi chén trà hoa cúc trong tay, thầm hứa với Trương Diễm Bình, vị thanh ngọt của nước trà ngưng đọng trong lệ đắng, rỉ ra nơi khóe mắt, ông ta đưa tay quạt vôi rồi bỏ đi.

Trương Diễm Bình vẫn ngồi im tại chỗ, như một pho tượng tàn phế phủ bụi, ánh nắng dịu dàng sượt qua má bà ta, không để lại chút vết tích ấm áp nào.

Bài vị tổ tiên trong Phật đường đã được lau sắp mòn cả đi, vì Hoàng Thiên Minh là trẻ mồ côi đi lên từ tay trắng, cha mẹ mình họ tên thế nào còn không biết, nên tổ tiên được cúng tế thực ra là người bên nhà Mạnh Trác Dao, bao gồm cả cha mẹ, ông bà ngoại, cùng một vị tháo công nghe nói sống hơn trăm tuổi của bà ta. Phật đường rộng, chỉ đặt mấy bài vị ấy quả cũng hơi khó coi, nhưng người tinh ý đều hiểu, quy củ truyền thống này không phải nhất thời đặt ra trong một sớm một chiều mà là cách thức giao tế của Hoàng Thiên Minh, muốn gia nghiệp bền vững thì cội nguồn phải lo cho tốt, từ đó làm ăn mới thịnh vượng, thuận buồm xuôi gió.

Trong nhà tuy người ra vào vô cùng náo nhiệt, nhưng Mạnh Trác Dao lại đặc biệt thanh nhàn, đang ngồi trong phòng con gái uống trà. Hoàng Mộng Thanh biết bà nhất định sẽ kêu ca than vãn một tràng, vội gọi Ngọc Liên đem ít hạt hướng dương tới, để hai mẹ con nói chuyện.

“Theo con thấy, mẹ cứ yên tâm ngồi đây hưởng phúc nhàn, tội gì phải lao tâm khổ tứ? Mẹ Hai có làm tốt đến đâu cũng chỉ là làm hộ mẹ thôi, lẽ nào mẹ quên bài vị nhà ta cần tế bái là của những ai rồi?”

Hoàng Mộng Thanh đành khuyên giải như vậy.

Nào ngờ Mạnh Trác Dao vẫn lắc đầu nói: “Có những chuyện bọn con còn trẻ không hiểu nổi đâu, từ xưa nhà ai mà chẳng phải xảy ra ít họa to họa nhỏ, con nghĩ nhà mình thì không chắc? Cái chính là cha con bị sắc dục làm mờ mắt, chỉ nhìn ra cái không tốt ở mẹ, còn nhìn thấy cái tốt ở người khác.”

Nói rồi, trong mắt thoáng nét thê lương.

Đang trò chuyện lại thấy Ngọc Liên xồng xộc chạy vào bẩm: “Có cô Đỗ tới!”

Hoàng Mộng Thanh thoát ngạc nhiên, rồi lập tức bày ra vẻ mặt tức giận, chỉ nói: “Cứ kêu vào đây, phải hỏi xem mấy ngày nay cô ta đi đâu lập đàn làm phép đóng vai bà cốt.”

Vừa dứt lời, Đỗ Xuân Hiểu đã tự ý chạy vào, mở miệng đã kêu khát đòi uống trà. Mạnh Trác Dao dờ khóc dở cười, nói: “Con xem Đỗ tiểu thư bây giờ hết như người nhà ta, chỉ là không biết nên coi như con gái hay coi như đứa ở nữa.”

“Không giống con gái, cũng không giống đứa ở, mà như lão tổ tông nhà chúng ta, phải hầu hạ thế này đây.” Câu nói này của Hoàng Mộng Thanh chọc mấy người xung quanh đều phải bật cười, duy có Đỗ Xuân Hiểu vô tâm vô tính chỉ chăm chăm uống trà lạnh, uống sạch rồi mới thở phào một hơi.

Hoàng Mộng Thanh thấy mặt mày mình mẩy cô toàn bùn đất, bèn chau mày nói: “Xem ra không phải đi làm bà cốt mà đi làm ruộng hả, bần thủ thế này.”

Đỗ Xuân Hiểu đưa mu bàn tay quạt miệng, cười nói: “Không phải làm ruộng, mà là chơi một trò còn thần kỳ hơn!”

“Trò gì?” Mạnh Trác Dao cũng nổi tính tò mò, nôn nóng hỏi.

“Đợi mấy ngày nữa sẽ kể cặn kẽ cho các vị, giờ vẫn phải giữ bí mật!”

Hoàng Mộng Thanh đã cười đến tưởng vỡ bụng, miệng kêu “ui chao”, Mạnh Trác Dao cũng gạt đi ẻ u sầu ban nãy, người duỗi ra thoải mái, không khí ai oán trong phòng thoáng chốc đã biến mất không còn tăm tích.

Trương Diễm Bình không biết đã thiếp đi bao lâu, chỉ biết khi mở mắt ra, cả người bà ta không còn chút sức lực, muốn động một đầu ngón tay cũng khó. Thậm chí bà ta còn không rõ mắt rốt cuộc đã mở hay chưa

vì không thấy nổi tia sáng nào, cả người như chìm sâu không biển đen, không thấy đâu bến bờ. Định mở miệng gọi trà, lại cảm thấy mũi miệng ngột ngạt, từng thớ thịt trên mặt bị kéo căng đến cực hạn. Khoang miệng bị nhét một vật cứng tròn vo, lèn cứng lưỡi, bà ta ép mình phát ra tiếng, nhưng chỉ nghe thấy âm thanh “ú ớ”, bấy giờ mới nhận ra miệng mình bị thứ gì như dải vải bịt chặt. Bà ta muốn ngồi dậy, nhưng cánh tay đã tê dại, lại ép sát vào hông, phần cổ tay như bị một sợi thừng chắc chắn trói nghiêng, cổ chân cũng vậy, đến nỗi lúc trở người có thể đau đến trào nước mắt.

Bà ta không biết mình đang ở đâu, là ai bắt mình, chỉ có thể co ro ở nơi thăm thẳm này đợi được cứu. Nhưng ai sẽ tới cứu bà ta đây? Trong mắt mọi người, bà ta chẳng qua chỉ là một mù diên, một mối phiền toái, thứ phế vật của nhà họ Hoàng, giá trị duy nhất có chăng là lý do để Hoàng Thiên Minh cưới vợ Tư. Nhưng bà ta vẫn kiên trì, ánh mắt thâm tình khổ sở của Lý Thường Đăng cho bà ta niềm tin, khiến bà ta cố chấp khẳng khái với lựa chọn tiền đồ hung hiểm này. Biết rõ giả vờ diên sẽ phải nhập ma đạo từ đây, chịu đựng khảo nghiệm nơi a tì địa ngục, nhưng bà ta cho rằng đây là cách duy nhất có thể vãn hồi tình thế.

Vậy mà giờ đây, mù diên đáng lẽ đã được mọi người loại trừ mọi đề phòng lại bị cột như một cái bánh tét, bà ta cảm thấy phần da thịt bị dây thừng ghim thật đang lở loét chảy mủ, một mùi hôi tanh thoảng qua chóp mũi. Bà ta chán nản giãy giụa chốc lát, lại “ưm” một tiếng từ cổ họng, nhưng vẫn không ai đáp lời.

Cuối cùng bà ta cũng hơi sốt ruột, không màng đau đớn, ra sức vặn vẹo cơ thể, hai tay bị trói quặt bỗng nhiên trượt qua một bờ rìa chắc chắn, bà ta bất lực rơi xuống, bụi bặm lập tức xộc vào khoang mũi, muốn ho nhưng không sao ho nổi, chỉ biết lặn lội trên nơi có vẻ là mặt đất, đôi gót sen bị trói gộp lại cố hết sức duỗi ra, mong có thể chạm tới đồ vật gì đó, hoặc một con đường sống.

Một luồng sáng vàng rực nhen lên sau lưng Trương Diễm Bình, bà ta biết có người đang châm đèn ở đây, vừa mừng lại vừa lo, muốn xoay người nhìn cho rõ nhưng rồi nhanh chóng gạt đi ý định này, chỉ cứng đờ một chỗ bất động. Vì bà ta nghĩ tới, nếu nhìn rõ mặt mũi tên vô lại này, chưa biết chừng sẽ bị giết người diệt khẩu, chẳng thà cứ tiếp tục giả diên có khi còn giữ được cái mạng chưa biết chừng.

Nhưng người đó dường như không hề hiểu cho nỗi khổ tâm của Trương Diễm Bình mà đi vật bà ta lại, thành ra hai người không thể không đối mặt. Kẻ Trương Diễm Bình nhìn thấy là một người trùm áo choàng đen, cả khuôn mặt, cả cơ thể đều được tấm áo choàng ấy che phủ. Bà ta đoán chừng kẻ này là tên Hồ phi mà người dân trong trấn vẫn hay nhắc đến, bắt trói bà ta hông đòi tiền chuộc, nghĩ vậy bà ta lại yên tâm đôi chút, vì biết mình tạm thời vẫn không nguy hiểm đến tính mạng.

Những nhỡ đâu không phải thì sao?

Ý nghĩ này cơ hồ giầy vò bà ta phát điên thật.

Giữa lúc nội tâm đang đấu tranh, kẻ ấy đã túm lấy tóc kéo bà ta lên, bà ta đành đứng thẳng người, cũng nhân cơ hội quan sát quang cảnh xung quanh. Đây là một không gian không có cửa sổ, bốn bề vuông vức, ngoài cái ghế đầu đặt cạnh cửa ra vào, không có đồ vật nào khác.

Bà ta lập tức thấy tuyệt vọng, thậm chí nếu thật phải ở đây mấy ngày, e rằng còn khổ hơn cả chết. Kẻ trói bà ta dường như lại chẳng đắn đo gì, chỉ đem một vòng thừng quấn quanh cổ bà ta, thắt một nút sau gáy. Bà ta trở lại nên hoảng hốt, ra sức lắc đầu, hai mắt rơm rớm nước. Động tác của đối phương gọn lẹ dứt khoát, trông có vẻ vô cùng bình tĩnh, như thể mọi chuyện đều chỉ thực thi theo kế hoạch, không có lấy một chút ngập ngừng. Nỗi sợ hãi của bà ta lúc này đã đạt đến cực điểm, nhất là khi sợi dây thừng trông trên cổ từ từ được kéo dài, cột vào một cái đỉnh tường hoen gỉ, hai ống quần bà ta đã tong tồng dòng nước nóng tanh tưởi.

Đối phương coi như không thấy cảnh đại dâm của Trương Diễm Bình, chỉ lo làm việc của mình, đem cái ghế cạnh cửa ra giữa phòng, sau đó đứng lên, cột sợi dây thừng tròng cổ bà ta vào thanh xà gỗ trên trần nhà, mỗi lần kẻ này dùng lực thắt một nút, cổ bà ta lại bị thít chặt một lần, không khí lọt qua cổ họng càng lúc càng hẹp lại trở nên quý giá vô cùng.

Đến khi kẻ đó nhắc Trương Diễm Bình lên chiếc ghế đầu kia, bà ta mới hiểu ra cách chết của mình, chỉ cần ghế đổ, cổ bà ta cũng sẽ theo đó đứt lìa. Vì vậy bà ta đành giữ thăng bằng trong tuyệt vọng, giằng chặt lên ghế là cửa ải sinh và tử, nhưng bà ta biết rõ, chỉ cần kẻ không nhìn rõ mặt kia kêu nhẹ chân ghế, bà ta sẽ

phải đi lên cầu Nại Hà. Bà ta mở tròng hai mắt, nhìn như đóng đinh vào đối phương, bởi bất kỳ một giây phút nào sau đây cũng có thể là phút cuối đời của bà ta.

Cũng không biết bao lâu, đối với Trương Diễm Bình, có thể tính như trải qua cả mấy thế kỷ, chiếc ghế vẫn chưa đổ, bà cũng chưa nghe thấy tiếng cổ mình gãy lìa. Người khách thần bí kia chỉ xách đèn xoay lưng đi khỏi, thậm chí còn đóng luôn cửa lại.

Bà ta tức thì lại chìm trong “biển đen”.

41. Chương 41: Phán Quyết Cuối Cùng (4)

Hoàng Mạc Như điên cuồng chạy về phía trước, hễ chạy được mấy bước lại gõ lên vách tường mong có thể tìm được một cánh cửa ngấm để hấn chuyển nguy thành an. Tuy hấn đại khái đã nhìn rõ tình hình xung quanh, nhưng vẫn cứ là mò mẫm trong đêm tối, cảm giác sợ hãi chưa hề mất đi. Chân giẫm xuống phát ra những tiếng “bịch bịch” quen thuộc, mặt đất bắt đầu trở nên khô ráo, so với đất ẩm vừa đi qua rõ ràng tốt hơn chút, hấn không hề buông lỏng cảnh giác, chỉ cầm đèn chạy, vì sợ tên sát nhân cầm rìu ban này có thể bò dậy tiếp tục đuổi theo, chờ thời cơ lấy mạng hấn. Hấn không nhớ nổi mình làm cách nào thoát khỏi lưỡi rìu của đối phương, chỉ biết khi đó bốn bề đều là màu đen, duy có viên rìu là lóe lên sáng lóa, hấn đã không còn đường thoái lui, chỉ hét lên một tiếng, nhào tới ôm chặt lấy eo đối phương. Kể đó vì cú lao bất ngờ này mà ngã bổ chửng, hai người cùng lăn ra đất, Hoàng Mạc Như vung cây đèn trong tay ra sức đập vào đối phương, hấn không nhìn rõ mình đánh vào đâu, chỉ biết rần công tới tập cơ thể sống đang vung vẩy dưới thân mình...

Lúc ấy, hấn đã không còn sợ nữa, khắp người trái lại còn tỏa ra sát khí. Thì ra, khi bị bức đến đường cùng, con người ta quả thật sẽ không màng hết thảy để tự bảo vệ bản thân. Dù đã nghe tiếng rìu rơi xuống đất, hấn vẫn không hề nhệ tay, ý niệm duy nhất trong đầu bấy giờ chính là phải khiến con “quái vật” này bất động, chỉ cần nó còn động đậy thì hấn chưa thể thoát khỏi lòng bàn tay tử thần!

Bên tai chỉ toàn tiếng thủy tinh vỡ, mảnh vụn chao đèn găm vào mu bàn tay hấn, nhưng không thấy đau mấy may, máu trong cơ thể đang chảy dào dạt, nào còn thời gian sờ đèn vết thương? Giữa chừng hấn định nhặt một mảnh vỡ to to chút, cắt đứt cổ họng đối phương – nếu tên sát nhân này có cổ họng, đáng tiếc bàn tay chỉ quờ quạng được những mảnh vụn trên mặt đất, cùng chất dịch lỏng nóng hổi. Hấn lo mình chảy máu mà chết, bèn chạy nhanh hơn, gió sượt qua da đầu tê dại của hấn, vết thương trên tay bấy giờ mới đau âm ỉ, chính những cảm giác đau đơn khó chịu này khiến hấn mừng rằng mình còn trên nhân gian. Bước chân hấn càng hăng hơn, người “dẫn đường” vô hình trong đầu dường như đang chỉ rõ phương hướng, những cánh cửa ngấm cùng góc ngoặt khuất nẻo cũng không đến nỗi khó nhận ra, mỗi bước sỏi đều rất hiệu quả.

Đúng rồi, chính là đây!

Mũi chân hấn chạm vào một vật cứng, hấn liền ngồi thụp xuống lần mò, là một bậc thang, có nghĩa trước mặt có lối đi dẫn lên trên. Lúc này, hấn mới nghĩ thấy một thứ gọi là “hy vọng”.

Tô Xảo Mai đang nổi trận lôi đình với thực đơn Hương Bảo trai đưa tới, chê “Bào ngư hoa lan” quá tầm thường, khẳng khái đổi thành “Kim ngọc mãn đường”, rượu Phần đất tiền cũng bị bà ta lôi ra hàng trăm điểm xấu, bắt Đỗ Lương đi mua lại ít rượu Mao Đài, dung riêng cho bà của trần trường. Bà ta mồm nói thì rất sượng, chỉ khổ mỗi đại quân gia, đề nghị Hương Bảo trai đổi món gấp không phải chuyện khó, nhưng lúc này kiếm đâu ra rượu hảo hạng. Giữa lúc khổ não, Ngọc Liên cười hì hì đi tới, lén giật giật ống tay áo Đỗ Lương, nói: “Cô Cả bảo cháu dặn ông, không cần để ý đến chỉ thị của bà Hai, giờ đổi cái này thành cái kia, thần tiên cũng không hầu nổi. Vì vậy ông cứ việc làm theo ý ông, kéo lỗ dờ đại sự.”

“Thay ta cảm ơn ý tốt của cô Cả.” Đỗ Lương cười nói, “Nhưng cô và ta đều biết tính khí bà Ha rồi đấy, đến chút bùn trong kẽ móng tay còn phải gẩy ra bằng sạch, huống hồ chuyện lớn thế này, vẫn phải theo ý bà ấy thôi, bằng không cáo chức quân gia này của ta e cũng khó giữ.”

Ngọc Liên lại nói: “Đại quân gia lo nghĩ nhiều rồi, nhà này còn thiếu ai cũng không thiếu nỗi ông. Giờ bánh xe phong thủy xoay vòng, không biết vòng tiếp theo xoay đến chỗ ai, nhưng ít nhất cũng không phải bà Hai.”

Đỗ Lương bấy giờ mới quay lại nhìn kỹ Ngọc Liên từ trên xuống dưới, nghi hoặc nói: “Lẽ nào những lời này cũng là cô Cả bảo người nói?”

Ngọc Liên cười đáp: “Sao có thể chứ? Đương nhiên là tự cháu nghĩ ra mới nói với ông rồi.”

Đỗ Lương không khỏi thăm cảm khái, thì ra người hầu kẻ ở nhà này lòng đều như gương sáng, chỉ là ngày thường vẫn hay giả ngốc, duy có ông ta tâm cơ kém nhất, năng lực bày hết ra ngoài, lại phải chịu chèn ép. Ông ta chợt nảy ý thôi việc, nhưng nghĩ lại, vẫn quyết định đợi đến sau ngày tế tổ, giờ trong lúc cấp bách này mà bỏ đi thì có hơi thiếu đạo đức.

Đang nghĩ ngợi thì thấy Đường Huy từ xa vẫy tay gọi, ông bèn đi tới hỏi xem có chuyện gì, thì ra bà Hai nghĩ ra trò mới, muốn bày một bức hình phong gỗ tử đàn trong sảnh tiệc, nói rằng để cho sang trọng. Đỗ Lương vừa nghe liền biết ngay đây là mưu đồ bà Hai nhắm vào bà Ba, bởi chỉ có bà Ba lúc về nhà này mới được lão gia đặc biệt tặng ón đồ cổ quý giá ấy, hòng xây dựng uy tín cho bà ta trong nhà họ Hoàng. Vì vậy món đồ này đương nhiên chướng mắt Tô Xảo Mai, bà ta bèn nhân cơ hội này mượn nó, dung xong đến lúc nào mới trả thì rất khó nói.

“Cũng không biết bà Ba có chịu không?” Đỗ Lương miễn cưỡng nặn ra một câu, “Hơn nữa món đồ này bảo ai đi mượn được đây?”

Đường Huy tâm tính phôi phôi, nói: “Chuyện tốt đẹp này đương nhiên phải là Đỗ quân gia xuất mã rồi, những người khác không ai đi được.”

Đỗ Lương đành bấm bụng dẫn theo hai đứa ở tới phòng Trương Diễm Bình. Đứng ngoài cửa gọi mãi vẫn không ai đoái hoài, họ đành phải bước vào, thấy A Phụng đang nằm bò ra bàn say giấc nồng, nước dãi chảy đầm đìa. Ông ta khóc dở mếu dở, thăm nghĩ quả thật thời đời nóng lạnh, chủ nhân mất hồn, kẻ ở cũng mất tinh thần theo. Đưa tay đập bộp vào gáy ả ta, ả chỉ chép chép miệng, hơi thở vẫn đều đều như cũ, không hề tỉnh dậy.

“A Phụng!” Đỗ Lương bắt đầu bực, túm lấy vai A Phụng lật ả dậy, cầm nước trà nguội trên bàn rót thẳng vào mặt ả, tiện thể cho ả hai cái bạt tai, bấy giờ ả mới mơ mơ màng màng mở mắt.

“Con ranh gan cũng to quá nhỉ, chủ nhân đang bệnh mà còn ngủ say như chết!”

A Phụng bị dọa sợ, cuống cuồng quỳ xuống nức nở: “Bình thường còn đều hầu hạ bà chu đáo, tuyệt đối không dám ngủ vụng, hôm nay không hiểu sao lại ngủ đến tận giờ!”

“Bà Ba đâu?” Đỗ Lương nghĩ đến chuyện chính cần làm gấp, cũng không so đo với ả, chỉ ngó đầu vào phòng trong xem xét, định bụng chủ nhân đằng nào cũng điên, có nói gì cũng không hiểu, chỉ bằng dặn luôn A Phụng rồi khiêng bình phong đi.

A Phụng rụt cổ bước vào phòng, không bao lâu đã lại chạy ra, mặt tái mét nói: “Bà... bà Ba không thấy đâu nữa.”

Trương Diễm Bình mất tích, người đầu tiên Đỗ Lương đi báo là Hoàng Thiên Minh, ai ngờ ông ta nghe xong chỉ điều hai ba người ở đi tìm một vòng. Đỗ Lương vốn định hỏi có cần rút mấy người đang bận việc tế tổ ở bên bà Hai về giúp không, nhưng thấy lão gia đứng đưng như vậy cũng đành lui ra ngoài. Hoàng Mộ Vân biết chuyện, ho sặc sụa một trận, rồi khi không đem roi mây ra vụt A Phụng tới tấp, A Phụng cũng không tránh, chỉ lặn ra đất khóc ti tỉ, nói là toàn thân bủn rủn không ngồi dậy nổi.

“Mau đi tìm! Không được để sót chỗ nào!”

Lời Hoàng Mộ Vân vừa rời khỏi miệng, Đỗ Lương đã nghe ra ý tứ, bèn đáp: “Những chỗ có thể tìm đều đã tìm rồi, kể cả lầu sách cũng trống không.”

Dứt lời, Hoàng Mộ Vân đã xỏ giày da đi ra ngoài, Đỗ Lương vội đuổi theo sau thì gã trừng mắt quát: “Các người đâu thực lòng đi tìm mẹ ta? Thà để ta tự đi, không phiền đến các vị lo đại sự tế tổ!”

Đỗ Lượng đành đứng lại, mặt thoát đỏ thoát trắng, nghĩ tới nghĩ lui vẫn đến tìm Hoàng Mộ Thanh, kể lại sự tình. Hoàng Mộ Vân nghe rồi cũng tỏ vẻ hững hờ, cười nói: “Bà ấy yếu ớt như vậy, còn có thể chạy được tới đâu? Nhất định là vẫn loanh quanh trong nhà này thôi, đợi lát nữa cháu sai Ngọc Liên ra tìm cùng, chú hãy đi gọi Mộ Vân về, dặn nó đừng làm ồn lên. Bất luận thế nào cũng không được ảnh hưởng đến đại lễ ngày mai, hiểu cả chưa?”

Mấy lời này nói ra đến Đỗ Lượng cũng rung mình, ông bấy giờ mới hiểu món đồ quý lão gia khi xưa nâng niu trong tay giờ đã thực sự thành đồng tro gấm, e chẳng bao giờ có thể lấy lại phong quang trước đây nữa. Thế nên ông ta quyết ý, cứ mặc Hoàng Mộ Vân đi, còn mình tới thẳng Phật đường lo tiếp việc tế tổ, gạt chuyện Trương Diễm Bình ra sau. Có một số chuyện, đã lực bất tòng tâm thì chi bằng từ bỏ luôn cho thoải mái dứt khoát.

Trương Diễm Bình đáng thương, giờ vẫn không biết bị nhốt trong gian mật thất nào, toàn thân cứng đờ đứng trên ghế đầu, cổ bị sợi thừng “đoạt mạng” siết chặt, chỉ cần một ngọn gió khẽ thổi qua cũng có thể rơi xuống địa ngục.

Hạ Băng và Đỗ Xuân Hiểu đã là những tay mù đường chính hiệu, không biết vào từ cửa nào, cũng không định sẵn lối ra, những nơi có hút than vạch qua không hiểu vì sao thoát cái đã bị bùn tro che lấp. May mà chuẩn bị đầy đủ, cũng không đến nỗi cùng đường bết lối, hai người thậm chí còn lấy đó làm vui, bởi đều kiên định tin vào đạo lý “đi tới hết đường ắt có lối quanh”, cho rằng tuyệt cảnh này có thể giúp họ phát hiện ra “kho báu” lớn hơn nhiều. Đỗ Xuân Hiểu vừa đi vừa ư ử một giai điệu không biết tên, Hạ Băng nắm một tay cô, thỉnh thoảng còn lấy điều thuốc trên môi cô rít một hơi, rồi nhét trả, hành động tự nhiên như đôi vợ chồng già.

“Tôi đang tính, nếu còn tìm không thấy lối ra thì cậu đem bài ra mà bói lấy một đường.” Anh đùa.

Cô cười lớn, buông tay, lấy một lá Chiến xa ra huơ huơ trước mặt anh, nói: “Chỉ còn mỗi lá này thôi.”

“Đồng còn lại đâu rồi?”

“Đều để lại chỗ đó làm dấu rồi.” Đỗ Xuân Hiểu lùi lại chừng mười bước, mở một cánh cửa ngầm, bên trong không có đường nhánh nào khác mà bị bịt bởi tường gạch, trên tường dính một lá bài tarot.

“Bài tôi mang theo người chỉ đủ xem lá lẻ thôi, vì hiện giờ chỉ có hai mươi hai quân. Trước kia mỗi lần chúng ta để lại dấu đều bị người ta xóa sạch, nên tôi bèn tìm những cửa ngầm bị bịt kín, dính bài lên đấy, rồi đóng cửa lại, như thế người bạn muốn chúng ta lạc đường kia sẽ không biết được.” Cô cười rạng rỡ như hoa xuân, gương mặt phấn chấn hẳn lên dưới ánh lửa.

Hạ Băng chau mày: “Cũng chẳng có thứ tự, thì tác dụng gì chứ?”

“Ai bảo tôi không nhớ thứ tự đặt bài?” Cô hếch cằm, tỏ ra vô cùng kiêu ngạo.

Anh bấy giờ mới thở phào, đang định nói một câu mở lối thoát thì nghe cô bổ sung: “Thực ra tôi không nhớ thật.” Trắng trợn chọc anh tức muốn thổ cả huyết.

Hai người đang định đấu võ mồm, cô lại nhìn về khoảng không tối thui trước mặt, lẩm bẩm đầy âu lo: “Hơn nữa bài trong tay tôi cũng chỉ còn một lá thôi...”

Hạ Băng lúc này đã không nhịn nổi nữa, vừa đi lên phía trước, vừa ngoái đầu quát Đỗ Xuân Hiểu: “Trước kia chẳng nói mình còn lợi hại hơn cả ông trời sao? Giờ lại lộ ra là nhát gan thế? Nhỡ mà chúng ta không ra khỏi đây được thật, đến khi lương đạn cạn hết, cậu nhất định phải chết trước, để tôi ăn thịt cậu.”

“Phì! Xương cốt cậu còn yếu hơn tôi, đương nhiên là cậu chết trước, tôi ăn thịt cậu!” Đỗ Xuân Hiểu lập tức phản bác, vứt đầu mẩu thuốc xuống đất, chạy lên trước véo tay Hạ Băng một cái thật đau.

Anh đau đến nhảy dựng lên, vội vén tay áo xem, thấy da thịt chỗ ấy đã đỏ như tôm luộc, bèn nói: “Mụ điên cậu đến lúc nào mới bình thường chút hả? Nói đùa thôi mà cũng động thủ! Còn thể nữa...”

“Ha! Quả nhiên vẫn là tôi khỏe hơn cậu!” Đỗ Xuân Hiểu không đợi anh nói hết đã tự dừng vỗ tay cười lớn. Hạ Băng trở mắt nhìn cô, thầm nghĩ chắc không phải điên thật rồi chứ.

Chỉ thấy cô khoa chân múa tay gập eo, nhặt mẩu thuốc đẹp lép vừa vút xuống đất, reo lên: “Dấu hiệu này chắc cũng là do tôi dọc đường để lại, đảm bảo không chệch đi đâu được!”

Dứt lời, cả hai nhìn nhau im lặng hồi lâu, đột nhiên cười phá lên.

Hạ Băng cười xong, quay đầu lại định đi tiếp thì loạng choạng bổ nhào về phía trước, nắm búi nhùi trong tay cũng theo đó văng ra, sượt qua má phải Đỗ Xuân Hiểu, cô lập tức nghe có tiếng “vù” bên tai, da mặt đau rát. Vốn định mắng Hạ Băng mấy câu cho bõ tức, nhưng cảnh tượng trước mắt đã làm cô á khẩu.

Bởi thứ Hạ băng vấp phải chính là một cầu thanh dẫn lên trên, điều này chứng tỏ, họ cuối cùng cũng có thể thoát khỏi mê cung dưới lòng đất, ôm lấy ánh sáng rồi!

42. Chương 42: Phán Quyết Cuối Cùng (5)

Hoàng Mạc Như đứng dưới khung cửa sổ sáng nhất, nhìn bụi bặm nhảy nhót, hần không rõ có thể coi là may không nữa, chỉ biết vết thương chẳng chịt trên tay vẫn găm đầy vụn thủy tinh vỡ. Lúc này, hần vốn nên chạy khỏi đây, liên hệ với đội cảnh sát, lật tung cái mật đạo kia lên, để tìm ra càng nhiều bí mật hiểm người biết. Song luôn có một giọng nói non nớt luẩn quẩn trong đầu hần, bảo hần “không được kể cho bất kỳ ai.”

Bởi thế hần quyết định giữ miệng kín bưng, nhưng lại hơi không cam lòng, vài đoạn ký ức đã càng lúc càng rõ ràng, chỉ là vẫn chưa có một sợi dây liên kết chúng lại với nhau, nên hần đành tiếp tục tìm kiếm. Cầu thang gỗ trong lầu sách như người già ở tuổi xế chiều, bậc thang nào cũng có các lỗ mối gặm li ti, đường vân như sóng nước hòa lẫn vào nhau, tựa hồ mỏng manh tột cùng, khiến người ta không nỡ giẫm lên. Mỗi tầng đều có hàng dãy giá sách kê thành vòng cao vút tới tận trần, nhét kín những pho cổ tịch đóng chỉ, dày mỏng khác nhau, giữa gáy sách và trần nhà giăng đầy mạng nhện, như thổ lộ nỗi ai oán trước năm tháng nước chảy mây trôi. Những bước đi như mộng du của hần khiến các bậc thang cú kuys ấy rên lên náo nê, càng lên cao, tâm trạng hần càng phần chấn, vì biết ký ức bị cướp đi lúc trước đang dần được hoàn lại.

Vết tích vụ hung án trên tầng mái lầu sách vẫn rất rõ rệt, sau cái giá sách trống một nửa, sau cánh cửa ngăn tróc sơn đỏ, chính là nơi Tiết Túy Trì từng ẩn nấp. Đẩy cửa ra, mùi chua loét vẫn chưa bay hết mà còn lẫn quất trong không gian chật hẹp đó. Hần nín thở, khom lưng chui vào, phát hiện trần nhà chỉ cách đỉnh đầu hai tấc, ở trong này có muốn đứng thẳng người cũng khó. Hần bắt giác hít vào một luồng khí lạnh, cảm giác không biết phải chấp niệm đến thế nào mới có thể khiến một người chui rúc trong đây song cuộc đời một con chuột hai mươi mấy năm trời!” Không khí làm người ta ngạt thở khiến hần mấy lần chực nôn, đành giật lùi ra ngoài, vừa tới cửa đã đụng phải một vật...

Không! Là bàn tay người, đang đặt trên lưng hần!

Hần kinh hoàng, da đầu lập tức như muốn nứt toác, lỗ chân lông trên người đều mở to, vết thương vừa chớm lành sau đầu đang khoan vào ký ức ở nơi sâu thẳm trong linh hồn. Không sai, trước kia hần cũng từng gặp tình cảnh tương tự, một bàn tay đặt lên lưng hần, ngỡ là muỗi ruồi gì đấy sượt qua, vừa quay đầu lại định phỉ thì đã không kịp nữa rồi! Như thế đột ngột bị rút mất trọng tâm, hần bổ nhào trên cầu thang, gỗ xù xì đâm sượt qua má và cánh tay, không hề thấy đau, chỉ thấy như lửa cháy khiến người ta lo lắng, mất khả năng ứng biến!

May mà lần này hần không đứng trên cầu thang, dù có bị ám toán thì nhiều nhất cũng chỉ ngã vào căn mật thất hồi hám này thôi. Nhưng, nếu trong tay đối phương còn cầm một cây rìu thì sao?

Trải nghiệm khủng khiếp trong mật đạo một lần nữa quẩn lấy hơi thở hần, hần bất động, từng thớ thịt đều căng cứng, từ từ quay đầu lại, mồ hôi theo lông mày nhỏ vào hốc mắt, cũng không màng quệt đi, chỉ ra sức mở mắt thật to, muốn chết inh bạch.

“Là cậu Cả ư...”

Chủ nhân của bàn tay trên lưng là Hạ Băng, đứng sau anh là Đỗ Xuân Hiểu người nồng mùi khói thuốc.

Hoàng Mạc Như bấy giờ mới khôi phục lại nhịp thở, hần hần không ra hơi, tay ghì chặt trước ngực: “Hai người đến đây làm gì?”

“Vậy cậu Cả đến đây làm gì?” Đỗ Xuân Hiểu neho mắt, không hề khách khí hỏi vặn lại.

“Tôi...” Hoàng Mạc như vừa định trả lời thì thấy trên đầu Đỗ Xuân Hiểu nhô lên một cây rìu, lưỡi rìu đang nhằm chính giữa hộp sọ cô.

“Cẩn thận!” Hấn hét lớn, nhưng trong lòng thầm đoán không kịp rồi, chỉ vài giây nữa thôi, đầu Đỗ Xuân Hiểu e sẽ bị chẻ làm đôi.

Nào ngờ cô như có mắt sau lưng, không xoay đầu mà ngồi thụp luôn xuống. Tên sát nhân vốn đang giơ cao cây rìu thấy con mồi bỗng chốc lùn tịt, nhất thời không biết làm sao, tay khựng lại trên không, khoảnh khắc ấy đã cho Hạ Băng cơ hội phản công, anh vung mạnh cái túi trong tay vào mặt tên sát nhân. Hoàng Mạc Như cuối cùng cũng nhìn rõ kẻ ấy, y trùm áo choàng đen, che kín mặt mũi và cơ thể, như Tử thần bằng xương bằng thịt chui ra từ lá bài của Đỗ Xuân Hiểu.

Tên sát nhân bị Hạ Băng quăng túi đựng bụi nhùi trúng mặt, phần mũ trùm đầu tuột xuống, để lộ một khuôn mặt lạ lẫm. Tóc bạc trắng, mặt méo mó, ngũ quan vì sát ý mà trở nên hung ác, da dẻ trắng bệch lảng bóng, như đã lâu không thấy ánh mặt trời. Trong khoảnh khắc áo choàng tụt xuống, cả người lão bị phơi bày giữa ánh sáng ban ngày, lão vội giơ cánh tay lên che mắt. Hạ Băng tức thì nhào tới cho lão một cú đấm, đối phương hự lên ngã lăn ra sàn, tay phải vẫn nắm chặt cán rìu.

Hoàng Mạc Như đứng bên, hoàn toàn không có ý bước lên hỗ trợ, mà chỉ nhìn đăm đăm về phía trước như bị trúng tà. Đỗ Xuân Hiểu cuống quýt, hét lên bên tai hắn: “Mau tới giúp một tay đi!”

Thực ra chính cô cũng không biết phải giúp thế nào, vì Hạ Băng đã nhào tới cùng lăn lộn trên sàn với tên sát nhân kia, cả hai dính đầy bụi bẩn, áo choàng của tên sát nhân cũng đã tuột ra, để lộ áo ngắn quần dài mặc bên trong. Bọn họ dùng sức giằng co, người ngoài cuộc đã không phân biệt nổi ai là ai nữa. Hạ Băng giữ chặt lấy bên tay cầm hung khí của đối phương, một tay vòng qua siết lấy cổ lão, kẻ kia hét lên ú ớ vì khí quản bị thít chặt, mặt nhanh chóng đỏ lựng, vằn máu trong mắt phình lên.

Đỗ Xuân Hiểu chăm chú nhìn theo hai người trên sàn nhà, nhưng không biết nên nhúng tay từ đâu, đành giậm chân bình bịch, cảnh tượng kinh tâm động phách thế này, cô quả thật không ứng phó nổi, giậm chân lại vô tình giẫm nát luôn cả cặp kính của Hạ Băng văng ra, càng luống cuống không biết làm sao. Lúc này, cô mới thật sự coi mình là con gái, túm lấy Hoàng Mạc Như đang đỡ đỡ hét: “Mau tới đó giúp đi! Còn đàn thôi ra đó làm gì?”

Lời vừa dứt, cô đã bị một sợi dây chằng tròn lấy cổ họng thít chặt, không khí từ đó đứt đoạn. Cô chỉ có thể điên cuồng vùng tay quờ quạng, đáng tiếc người ghìm dây lại ở sau lưng.

Là ai đánh lén cô?

Đỗ Xuân Hiểu dựa vào luồng khí cuối cùng trong khoang phổi, ra sức ngoái đầu lại nhìn, tiếc rằng toàn thân tê dại, máu như đã đông cứng, muốn cựa quậy một chút cũng vô vọng. Trong đầu cô bất giác thoáng qua cảm giác nản lòng, lần đầu tiên trong đời thấy làm thân con gái thật thiệt thòi, không được uy phong dũng mãnh như cánh đàn ông, đi điều tra gặp nguy hiểm cũng chỉ có nước chờ chết. Giữa lúc ý thức mơ hồ, cô nhìn thấy Hoàng Mạc Như vẫn đứng dưới ánh nắng trước cửa sổ, như thể đang tắm mình trong hào quang của thần Phật, vẻ thành kính, đỡ đỡ trên khuôn mặt ấy khiến cô lập tức hạ quyết tâm, sau khi biến thành ma nhất định sẽ tìm đến cậu Cả này đầu tiên rồi mới tính chuyện báo thù hung thủ!

Cô đang tuyệt vọng tính toán thì chợt nghe bên tai một tiếng rầm mơ hồ, cổ cũng theo đó được nới lỏng, nửa bàn chân vừa đặt vào Quỷ Môn Quan lập tức thu về! Sau khi thính giác và thị giác phục hồi, cô quay ngay ra nhìn hai người vẫn đang quấn lấy nhau trên sàn, ắt hẳn tiếng động khủng khiếp vừa rồi đã làm kinh động tất cả, Hạ Băng bất giác lơ tay, liền bị tên sát nhân phản công, đẩy dính vào tường, lưỡi rìu sắc lẹm một lần nữa giơ lên, bổ xuống đầu Hạ Băng...

Ngay lúc đó, lại nghe một tiếng “Pằng”.

Động tác giết người của tên sát nhân khựng lại vài giây, cả người mềm nhũn đổ xuống Hạ Băng, cây rìu rơi đánh “xoảng” xuống đất, mọi sát cơ căng thẳng khi trước cũng bất ngờ hạ màn ngay lúc này.

Hạ Băng mặt mày tái mét đẩy tên sát nhân ra, mái tóc trắng lờm chờm của lão sượt qua cằm anh, biến khát vọng cầu sinh mãi liệt lúc trước thành hơi ẩm còn dư sau cơn hoảng loạn, anh vội đẩy tên sát nhân

không biết còn thở không sang một bên, ngẩng đầu nhìn lên.

Hoàng Phi Phi đứng đó, từ họng súng sẵn vừa ngắm chuẩn tên sát nhân bốc theo một làn khói xanh, nòng súng nhấp nhô dữ dội theo khuôn ngực đầy đặn.

“Đây... đây là Lý Thường Đăng...” Đỗ Xuân Hiểu chỉ vào xác chết trên sàn nhà, nói.

“Vớ vẩn! Người này tôi chưa gặp bao giờ!” Hạ Băng vội ôm cổ bò dậy.

Hoàng Phi Phi chỉ cây súng sẵn về phía xác chết bên cạnh Đỗ Xuân Hiểu, dẩu mồm nói: “Chị ấy nói người này chứ không phải tên vừa hành hung anh đâu.”

Quả nhiên, Lý Thường Đăng trợn trừng hai mắt nằm dưới chân Đỗ Xuân Hiểu, ngón tay trái còn quấn một sợi dây đỏ mảnh, não tương hồng đào chảy ra từ huyết thái dương bị động vỡ, chảy qua chân Hoàng Mạc Như, nhuộm đỏ quá nửa chiếc tàu thuốc gỗ hoàng dương cũ lằn lóc trên sàn.

“Vậy đây là ai?” Hạ Băng mau chóng lấy lại bình tĩnh, lật ngửa xác tên hung thủ tóc bạc. Lão trúng đạn ở lưng, máu chảy ra không quá nhanh nhưng đã thấm ướt một khoảng sàn lớn.

Không ai trả lời, vì tất cả đều không biết nói gì, không khí thoáng chốc lại đông cứng. Mãi một lúc sau, chỉ nghe Hoàng Mạc Như reo lên một tiếng: “Tôi nhớ ra rồi!” Trông hấn đau đớn như đầu sắp nổ tung, ôm lấy dải băng đã đầm máu trên trán, môi run lên bần bật, tựa hồ người lữ hành trên sa mạc tìm được nguồn nước.

“Ừm, thực ra, tôi cũng nhớ ra đây là ai rồi.” Đỗ Xuân Hiểu chỉ tên sát nhân da tóc đều trắng phớt, nhoen cười.

Cái ghế đầu dưới chân Trương Diễm Bình hình như bị chênh một chân, trong căn phòng quá đổi yên tĩnh, bà ta có thể nghe tiếng mõng gỗ long ra. Vì vậy bà ta nhẹ nhàng kiễng một chân, chừa thêm chút khoảng trống giữa cổ và thong lưng. Hiện giờ bà ta cần thật nhiều không khí, vốn dĩ sợi thừng đang siết chặt vào da thịt là trở ngại lớn nhất đối với hô hấp, lại thêm lâu ngày không ăn uống, gan bàn chân cuối cùng cũng sẽ đến lúc rún đi. Lúc này, cảm giác cô độc còn mãnh liệt hơn cả sợ hãi, bóng tối mệnh mông không bền bờ khiến bà ta không sao thích ứng nổi. Bà ta nhớ lại đêm trước khi gả vào nhà họ Hoàng, mưa trút xối xả, mẹ có vẻ không vui, vằm ra một túi hương thêu màu kim lục, bảo bà ta treo lên song cửa sổ, cầu cho ngày mai nắng ráo, để bà ta xuất giá được vẻ vang. Bà ta treo túi hương lên, ngồi trước cửa sổ đợi trời tạnh mưa, đêm về khuya, bỗng thấy cách đây không xa có một người co ro dưới chân tường, đem đèn dầu soi lại gần, là khuôn mặt Lý Thường Đăng nhòa trong nước mưa, cũng không rõ có nước mắt hay không, chỉ thấy đôi mày chau lại, miệng lẩm bầm gì đó không rõ.

Bà ta hận không thể dừng ký ức lại ở đấy, từ đó về sau, bản mặt cay nghiệt của Tô Xảo Mai khi bà ta bước qua cửa, cơn đau xé tim xé phổi khi sinh nở, nỗi buồn khi phải làm bộ khách sáo với Mạnh Trác Dao, tất cả đều có thể lược hết đi, không cần giữ lại gì trong cuộc đời này ngoài sự yêu thương chăm sóc của Lý Thường Đăng. So với Hoàng Thiên Minh, ông vừa không anh tuấn, lại không giàu có, là một chàng trai bình thường mà người ta có thể thoát cái đã quên. Nhưng ngày trẻ, mỗi lần bà ta chèo thuyền gỗ nhỏ củ ấu ngang qua con đường mòn bên bờ sông, là có thể trông thấy gã trai trẻ cao kều đen thui ấy ngồi trên một cái ghế thấp, miệng ngậm sợi nan tre, bên chân rơi kín vụn bào trắng xóa, lúc nào cũng cười với bà, trong vẻ gượng gạo xen lẫn cả khao khát. Hơn nữa ông chỉ dăm dăm dõi theo bà từ xa, không giống như mấy tên du côn mồm miệng bắn thối trên phố. Ông ta đã đánh cắp trái tim bà như thế, lẳng lặng im lìm, thậm chí trời xanh cũng không báo trước một tiếng, khẳng khẳng đem bà trao cho ông ta, về sau bất luận bà ở đâu, sợi dây trói buộc ấy vẫn luôn tồn tại.

Đến giờ bà bị treo ở đây, bên tai như vang lên tiếng mưa rả rích đêm gió, ngô đồng và tử đằng trong sân đều bị xối thành sanh sấm. Đáng tiếc ở trong này không phân biệt nổi ngày đêm, chỉ biết tính mạng đang treo trên một sợi dây, tiếp theo cũng nhất định hung nhiều hơn cát. Có lúc, bà ta nghĩ chỉ bằng hai chân đạp một cái, kết thúc luôn cho xong. Nhưng trong đầu lại chợt hiện lên cặp mắt thiêu đốt linh hồn bà của Lý Thường Đăng, trong đôi mắt ấy chất chứa khát vọng hạnh phúc. Trong hạnh phúc hự cầu ấy cũng có cả bà, yêu kiều thướt tha đứng bên bờ sông, đang cầm một cái tấm bạc, tỉ mỉ khêu cặn bẩn trong khe tàu thuốc cho ông ta... Nếu được chết trong ảo mộng này, có lẽ cuộc đời mới có thể miễn cưỡng xem như “viên mãn”.

Đương khi ngây ngất, cánh cửa lại mở ra, kẻ mặc áo choàng đen tiến lại gần.

Tuy giờ mắt đã nửa mù, nhưng bà ta vẫn biết kẻ này đang ngửa mặt nhìn mình, bà ta mở hé mắt, ánh đèn vàng vọt hắt lên tương bóng một “con thú” khổng lồ.

Đến lúc rồi sao? Bà ta thăm hỏi.

Chỉ nghe “cạch” một tiếng, dưới chân hẫng đi, trong hoảng hốt, bà ta trông thấy Lý Thường Đăng từ trên cao chìa một cánh tay ôm lấy mình, rồi thấy toàn thân nhẹ tựa lông hồng.

43. Chương 43: Phán Quyết Cuối Cùng (6)

Mạnh Trác Dao ngoài miệng nói cứng, chỉ chữi thề không đời nào hối hận đến chuyện tể tử nữa, nhưng rốt cuộc vẫn ngồi không yên, bèn nói rằng trong mình không khỏe, muốn ăn cơm tối trong phòng, rồi tới Phật đường xem một vòng. Vì khách mời quá đông, mỗi lần mở tiệc đều phải kê bàn ra cả sân. Do đó vừa bước vào sân đã thấy kê kín mấy chiếc bàn tròn phủ vải, chỉ thấy mấy chậu cá mè hoa và cá trắm cỏ đợi làm thịt để cả bên ngoài, thớt gỗ cũng xếp dọc phơi khô dưới chân tường, lông gà vẩy cá chất đống một góc, mùi tanh xộc vào mũi, bầu không khí phần khởi như đón Tết. Bà ta không kìm được thở dài, cảm giác tuổi tác lớn dần, từ lâu đã sợ nhiều hơn mong trước những lễ mừng to nhỏ kia, cứ giao hết lại cho Tô Xảo Mai cũng chẳng sao. Nhưng nghĩ vậy rồi lại thấy ảm ức, tháng năm cùng chung vinh nhục với Hoàng Thiên Minh ở cả đây, đâu thể nói buông tay là buông tay được? Thế nên vẫn phải nể tình vợ chồng. Bà biết ông ta chỉ nóng giận nhất thời, lại không chịu xuống nước đi làm hòa, bát cháo cánh yến Đỗ Lượng đưa tới ban tối chính là một minh chứng, việc hòa giải giữa hai bọn họ trước giờ đều dựa vào sự thấu hiểu trong lòng, khi ông ta cưới hai bà vợ lẽ, đều phải trải qua quy trình này, đôi bên mỗi người lùi một bước là lại bình yên vô sự.

Nhà bếp lúc này vẫn còn sáng đèn, bà đi một vòng bên ngoài, cuối cùng thấy quá bẩn, không bước nổi chân vào, bèn thôi. Bà còn thăm kinh nagej trước sức ỉ của mình, nếu đổi lại mấy năm trước, dù trước mặt là Tô Xảo Mai thao túng hết mọi chuyện, bà ta vẫn đi sau theo dõi rất sát sao, không để xảy ra một li sai sót, ra vào nhà bếp đều hùng hừng hổ hổ, nào quan tâm để giày có bẩn hay không. Lẽ nào bà ta đã mệt mỏi thật rồi? Hai chữ “báo ứng” thốt ra từ miệng Bạch Tử Phong như âm hồn đeo bám, liên tục quấy rối thần kinh, đầu lưỡi bà đến giờ vẫn còn vị đắng của cao thuốc cô ta bôi cho, chẳng khác nào bùa chú đóng dấu vào ký ức.

Đang định quay về thì thấy Hoàng Mộ Vân xồng xộc bước tới, không buồn nhìn mà đi sượt qua vai bà ta. Bà ta biết gã có vẻ đang có việc gấp, nhưng vẫn gọi giật lại: “Sao giờ trong mắt không thấy ai cả thế, đến ta mà cũng không quen sao?”

Hoàng Mộ Vân đành cứng lại, cung kính hết mức chào mẹ Cả.

Mạnh Trác Dao hỏi: “Sao thế này? Người ngợm mặt mũi bẩn như vậy, vừa lăn dưới bùn hả?”

Hoàng Mộ Vân đáp: “Mẹ con không thấy đâu nữa, con đang đi tìm khắp nơi, sợ bà trốn ở đâu đó trong hang giả sơn nên chui vào mấy chỗ tìm, mới thành ra bẩn thế này.”

Mạnh Trác Dao nghe vậy, quả nhiên cũng không để tâm, chỉ nói: “Mẹ con bệnh tật thế, không đi xa được đâu, cứ qua các phòng khác tìm xem sao.”

Hoàng Mộ Vân dậm bước định đi, nhưng lại bất ngờ quay đầu hỏi Mạnh Trác Dao: “Mẹ Cả, mẹ có nghe thấy tiếng súng không?”

Mạnh Trác Dao nghiêng đầu nghĩ ngợi, rồi lắc đầu đáp: “Ta không nhớ, chị Hai con suốt ngày chơi trò súng ống, sắp điếc lỗ nhĩ chúng ta rồi, đâu có tiếng súng ta cũng không để tâm.”

“Để con tới phòng chị ấy xem, chưa biết chừng mẹ con bị chị ấy dọa sợ nên mới chạy mất!”

Mạnh Trác Dao nghe vậy bất giác sốt sắng, cảm giác thằng bé này nhìn thế nào cũng đáng tin hơn anh nó, tuy bà ta cũng động một tí là làm khó Trương Diễm Bình, nhưng với Hoàng Mộ Vân lại không thể nào ghét nổi, khác hẳn Hoàng Mộng Thanh, sau lưng ít nhiều vẫn tỏ ý xem thường đứa em trai vại thuốc này, chỉ coi nó là một phế nhân.

Nhưng dù phế nhân thì cũng là con trai. Mà không thể sinh cho nhà họ Hoàng một nam đinh, e sẽ là tâm bệnh cả đời này của bà, lại thêm đứa con gái cũng thuộc hạng người không ham danh lợi, chẳng may may

quan tâm tới mấy thứ như quyền thế gia nghiệp, khiến bà càng bức bối, không tránh khỏi muốn trút hết oán hận lên đầu hai ả tiểu thiếp kia. Song với Hoàng Mộ Vân, bà lại có chút tình cảm khó diễn tả, thậm chí còn có thể cảm giác được nét gì đó giống Hoàng Mộ Thanh trên người nó, ví như thông minh, đằm đằm, cùng mối chung tình với vài người hay việc nào đó.

“Phi Phi không thể so được với chị Cả con, tính khí nó con cũng biết rồi đấy, phải hết sức chú ý.” Bà không kìm được căn dặn.

Gã sững người giây lát, nhớ đến màn đánh lộn kinh thiên động địa giữa bà ta và Trương Diễm Bình mấy ngày trước, câu “cảm ơn” đã ra đến miệng cuối cùng vẫn không thốt nổi thành lời, bèn sầm mặt quay người đi, tới phòng Hoàng Phi Phi.

Mạnh Trác Dao cảm thấy chán chường, lại quay về chỗ con gái, thấy cô đang xoay lưng ra cửa, nằm nghiêng trên chiếu thần người ra, bèn đi tới vỗ một cái vào vai, đối phương quay đầu lại, hóa ra là Đỗ Xuân Hiểu.

“Cô mặc quần áo của Mộ Thanh làm gì?” Mạnh Trác Dao giật mình nhảy dựng lên, nhìn chòng chọc Đỗ Xuân Hiểu.

Chỉ thấy Hoàng Mộ Thanh bưng một khay lựu bước ra, đặt xuống chiếu, Đỗ Xuân Hiểu vội nhóm dậy lấy một quả, chăm chú bóc vỏ. Hoàng Mộ Thanh cười nói: “Quần áo trên người cô ấy nào còn mặc nổi nữa? Đành tắm r

44. Chương 44: Phán Quyết Cuối Cùng (7)

45. Chương 45: Phán Quyết Cuối Cùng (8)

Tô Xảo Mai đứng giữa từ đường vừa sợ vừa tức, không biết phải giải thích thế nào, đành đợi nghe lão gia giáo huấn. Trước đó Hoàng Thiên Minh đi ngang qua sảnh yến tiệc, nổi hứng vào xem thì trông thấy trên bức bình phong gỗ tử đàn chuyển từ phòng Trương Diễm Bình ra loang lổ vết đỏ, tranh mỹ nữ vẽ trên men sứ khảm đầm đìa máu tươi, không còn nhìn ra hình thù nữa. Tô Xảo Mai tức đến gần như ngất xỉu, bất giác quay ngoắt đầu trừng mắt nhìn Mạnh Trác Dao, Mạnh Trác Dao nào chịu bỏ qua phản ứng này, cười khẩy nói: “Nhìn tôi mà làm gì? Tội ai làm người ấy rõ. Hôm nay là ngày nào? Sao mà gánh vác nổi chứ?”

Vì bốn thiếu gia tiểu thư đều có mặt, Đỗ Lượng dẫn theo vài gia bộc đi theo hầu hạ, lại cộng thêm a hoàn của từng vị chủ nhân, một hàng người khí thế hùng dũng, đông đúc vô cùng. Hoàng Thiên Minh khi ấy cũng không tiện phát tác, chỉ nói: “Mau sai người lau cho sạch!” rồi đi thẳng tới từ đường, mọi người lập tức nơm nớp đi theo. Mới bước vào từ đường, tất cả lại ré lên kinh hãi, không chỉ bài vị tổ tiên cái đổ cái vỡ, lăn lóc trên nền nhà, mà nơi vốn đặt đệm quỳ để bái tế giờ bỗng dưng chình ịch ba xác chết, đều dùng vải trắng đậy lại, cũng không biết là ai. Hoàng Thiên Minh tức thì mặt mày xanh lét, vẫn không nói không rằng, Tô Xảo Mai rốt cuộc không nhịn nổi nữa, cuống đến nỗi hai mắt đỏ hoe, còn bị ép thêm nữa thế nào cũng bật khóc.

Mạnh Trác Dao chỉ vào điện thờ nói: “Cô lúc trước rõ ràng nghi ngờ tôi giả mưu mô, nhưng ở đây thờ cúng người nhà tôi, lẽ nào tôi lại đi lật bài vị tổ tông nhà mình?”

Bà ta hung hổ dọa người như thế, lại khiến ai nấy đều thấy phản cảm, Hoàng Mộ Thanh sợ mọi chuyện ầm ĩ thêm, bèn lén đưa mắt ra hiệu cho Đỗ Lượng, Đỗ Lượng hiểu ý bèn nói nhỏ vào tai gia bộc phía sau, gia bộc đó bèn đi ra ngoài, Hoàng Mộ Thanh liền bước đến đỡ lấy tay mẹ, nói: “Làm rõ đầu đuôi ngọn ngành vẫn cần kíp hơn cả, chuyện linh vị không quan trọng, quan trọng là ở đây không biết bị ai để lại ba xác chết, sợ quá đi mất.”

Lúc này Hoàng Mộ Vân đã bước tới trước xác chết, giơ tấm vải đậy cái xác đầu tiên, là Lý Thường Đăng! Trong từ đường lập tức rộ lên tiếng la hét thất thanh, khuôn mặt vốn đang căng thẳng của Hoàng Thiên Minh cũng thoáng vẻ sợ sệt, ông ta hỏi Tô Xảo Mai giọng run run: “Tối qua có cát người tuần đêm không?”

Tô Xảo mai đã không nói nổi lời nào nữa, chỉ lắc đầu như cái máy. Hoàng Mạc Như đặt bàn tay quẩn trong vải sô trắng lên vai mẹ, như muốn tỏ ý an ủi, nhưng ánh mắt lại lạnh băng.

Hoàng Mộ Vân tiếp tục lật tấm vải trắng thứ hai, mọi người còn chưa biết là chuyện gì đã thấy gã òa lên gào khóc, hai tay ôm đầu đập điên dại vào bàn thờ, mồm chỉ gọi “mẹ”. Bấy giờ mới hiểu đó chính là xác Trương Diễm Bình, Hoàng Thiên Minh vội lao tới xem. Trên khuôn mặt trắng bệch như vôi của Trương Diễm Bình, ngũ quan như bị lõm xuống, gò má phồng lên dị dạng, đầu bẹp một bên, duy chỉ có hai nếp hằn bên khóe miệng vẫn thất lòng người, như thể đang tưởng nhớ dung mạo xinh đẹp của bà ta lúc sinh tiền. Hoàng Thiên Minh nhìn chằm chằm vào mặt Trương Diễm Bình, bà ta vẫn như hồi còn là a hoàn, ăn mặc rất bình dị, chỉ có đôi lúm đồng tiền tiêu hồn kia khiến ông ta say đắm đến mức cưới bà về, vượt mọi trắc trở để lấy lòng bà. Bà ta ở bên ông, dịu dàng và phục tùng, chỉ có điều trong sự ôn nhu phục tùng ấy luôn có một nỗi sầu mong manh khó dò. Ông cảm giác được bà ta không đủ yêu ông, không như Mạnh Trác Dao và ông ta có mối chân tình đồng cam cộng khổ, thậm chí còn không bằng Tô Xảo Mai toàn tâm nịnh bợ ông ta nhằm mưu đồ riêng, bà ta luôn hững hờ, tuy cũng tranh cường hảo thắng, nhưng là kiểu ồn ào không thật lòng, thần trí đều để ở chỗ khác, vì vậy ông càng yên bà ta hơn.

Giờ đây, bà ta đã thực sự hồn tiêu phách tán, nỗi bi thương của ông ta dồn cả vào lồng ngực, không sao phát tiết nổi, chỉ có thể cố kìm nước mắt, đứng dậy, quay đầu nói với Tô Xảo Mai: “Vừa nhìn đã biết là có người ác ý phá hoại, không trách được bà. Có điều nhất định phải tìm được kẻ làm ra những chuyện này.”

“Ai làm?! Còn không phải các người làm sao?” Hoàng Mộ Vân dùng dằng nổi giận, đứng bật dậy chỉ thẳng vào Hoàng Thiên Minh cùng mấy người Mạnh Trác Dao đứng sau.

Mọi người nghĩ hấn quá đau lòng, cũng không tranh cãi, chỉ đứng sững tại chỗ, không biết nên làm sao. Lại là Hoàng Mộ Thanh hấp tấp bước qua xác Lý Thường Đăng, tới trước mặt Hoàng Mộ Vân, ôm lấy vai gã mà khóc: “Em oán trách gì chị cũng hiểu hết, có điều giờ phải lấy đại cục làm trọng. Đây là người một nhà, có gì ẩn ức mà không nói ra được? Chuyện đã qua cũng qua rồi, phải nghĩ đến tương lai một chút. Sức khỏe em không tốt, có đau lòng cũng phải cố chịu đựng, kéo không ngay mọi người nhìn vào cũng...”

Cô không nói tiếp nổi nữa, chỉ ôm lấy Hoàng Mộ Vân nước mắt giàn giụa, Hoàng Thiên Minh cũng xoay lưng lại với mọi người, đứng trong góc cố kìm nước mắt.

“Chao ôi! Kịch hay còn chưa bắt đầu, sao ai nấy đều như muốn tản đi hết thế?”

Đỗ Xuân Hiểu chui ra từ sau điện thờ, Hạ Băng và Cố A Thân đã đứng sẵn hai bên trái phải của ba cái xác, duy có Đào Chi là sợ hãi rúm ró, lặng lẽ nép mình sau lưng Đỗ Xuân Hiểu. Hôm nay a cố ý ăn vận bình thường, không tô son trát phấn, mái tóc xanh búi lỏng trên đỉnh đầu, xường xám vàng nhạt kết hợp với khăn tay trắng muốt, chân xỏ đôi giày vải xanh sẫm, thoát nhìn giống như con gái nhà bình dân còn chưa xuất giá, không hề có chút phóng đảng nào.

Hoàng Thiên Minh thấy có khách không mời mà đến, liền giận giữ quát: “Đây là trò các người bày ra?”

Hạ Băng đẩy gọng kính, chỉ vào các xác chết trên nền nhà nói: “Đây là trò chúng tôi bày.” Rồi lại chỉ mấy linh bài nát vụn dưới đất: “Đây không phải.”

Hoàng Thiên Minh vừa định đáp trả, Đỗ Xuân Hiểu đã hai tay chống nạnh, đứng chính giữa từ đường, cao giọng nói: “Các vị, cái chết của mấy người hầu nhà họ Hoàng, cùng án mạng xảy ra gần đây trong trấn, nay cũng đến lúc đưa ra phán quyết rồi!”

“Ha!” Mạnh Trác Dao cười rít lên một tiếng, nói, “Một cô nương như cô, khẩu khí cũng lớn quá nhỉ, lẽ nào định dựa vào mấy lá bài tây gì đó đưa ra phán quyết?”

“Đúng thế!” Đỗ Xuân Hiểu giơ cao bộ bài tarot trong tay, cười nói, “Các vị, tính từ Điền Tuyết Nhi, a hoàn kẻ cận bên cô Cả nhà họ Hoàng, đến nay đã có mười bốn mạng người bị hại. Đây là mạng người chứ đâu phải trò chơi, người chết rồi, sớm muộn gì cũng phải đòi lại công đạo. Giờ mọi người đều tề tựu đông đủ, bài của tôi cũng có đủ, phiên mỗi người hắng rút trước một lá.”

Dứt lời, cô bèn cầm bài đi xuống, để mấy người có mặt trong từ đường mỗi người rút một lá, nào ngờ Hoàng Thiên Minh gạt phăng bộ bài, chau mày nói: “Cũng không xem là lúc nào, còn ở đây chơi mấy trò này!”

Hạ Băng cãi lại: “Không phải chơi trò chơi, mà là pháp án.”

“Phá án?” Tô Xảo Mai lúc trước vì tự trách mà lần nữa không dám lên tiếng, giờ được một câu an ủi của Hoàng Thiên Minh liền khôi phục tinh thần, góp lời, “Phá án là việc của đội cảnh sát, cần Đỗ Tiểu Thư nhảy ra làm gì?”

Đỗ Xuân Hiểu không lấy làm bức bối, chỉ đi vòng quanh xác Trương Diễm Bình, nghiêm mặt nói: “Mười bốn oan hồn người chết kia, e hiện giờ đều đang tụ họp tại đây, trong mỗi góc ngách đều có con mắt của họ đang nhìn vào các vị, mong được giải oan. Các vị thì hay rồi, đến rút một lá bài, bói xem ai là hung thủ cũng không chịu. Chắc nghĩ nhà họ Hoàng chẳng qua là chết mấy đứa a hoàn, nhiều nhất chỉ chết mất một bà Ba, không phải nhân vật gì quan trọng, chết thì cũng chết rồi, đem chôn là xong. Có phải vậy không?”

Ai nấy đều nín thinh.

Cô thừa thắng truy kích, nói: “Giờ đây, cố ý khiêng ba cái xác này tới, chẳng qua là muốn mỗi người bọn họ đều được chết minh bạch, các vị cũng được nghe minh bạch. Hôm nay bất kể nhà họ Hoàng hay toàn trấn Thanh vân, đều có thể bớt mất vài mạng người. Vì vậy bài hôm nay, nhất định phải rút! Xin mời Hoàng lão gia làm gương đi đầu.”

Lời vừa dứt, bài đã được đưa tới trước mặt Hoàng Thiên Minh, ông ta chấp tay sau lưng đấu tranh một hồi, cuối cùng cũng rút ra một lá bài, vừa định chìa ra đã bị Đỗ Xuân Hiểu ngăn lại, cười nói: “Vẫn chưa đến lúc lật bài, xin đợi ột lát.”

Thế là ai nấy đều bắt chước theo, mỗi người rút một lá, giữ trong lòng bàn tay. Đợi tất cả rút xong, cô mới quay về bên cạnh xác chết, để Hoàng Mộ Vân và Hoàng Mộng Thanh rút mỗi người một lá.

Khi bài được chìa tới trước mặt Đào Chi, ả hơi ngạc nhiên, nhưng cũng không hỏi nhiều, chỉ cầm lấy lá bài cuối cùng, áp chặt trước ngực.

Đỗ Xuân Hiểu thấy mọi chuyện đều đã ổn thỏa, bèn khẽ hắng giọng, bắt đầu giải bài. Lá đầu tiên lật ra là lá Ngôi sao trong tay Hoàng Mộng Thanh, ý chỉ tình yêu kỳ vọng quá cao.

“Chuyện này, nếu nói lần lượt, nhất định phải kể từ Điền Tuyết Nhi, a hoàn kề cận cô Cả nhà họ Hoàng bị sát hại trong đêm mưa, khéo thay cô ta lúc sinh tiền từng tới chỗ tôi bói bài, tôi thấy cô ta dung mạo như tiên, tâm khí cao ngạo, lại muốn xem về nhân duyên thì biết ngay có ý muốn trèo cành cao, bài giải ra cũng giống như tôi nghĩ. Chỉ đáng tiếc cô bé đó lại trúng phóc “mệnh kẻ ở”, chết thật vô cùng thê thảm, bị khoét mất bụng, nhất cắt ấy cũng khoét luôn cả cái thai người nào đó để lại trên mình cô ta. Đội cảnh sát từng điều tra được mấy lời ẩn ý của đám người hầu cùng các phu nhân, các vị có vẻ đều biết người tư thông với Điền Tuyết Nhi là ai, song không chịu nói ra. Càng thú vị hơn là, về sau nhà họ Hoàng lại chết liên tiếp hai a hoàn nữa – Bích Tiên và Thúy Chi, đều thuộc hạng có nhan sắc ở đây, cũng bị khoét bụng, cách hành hung giống nhau, nhất định do cùng một người làm. Sau đó, chị Quế từ chỗ a hoàn Tiểu Nguyệt ở phòng cậu Hai, tìm được một cái đê khâu bằng vàng.”

Đỗ Xuân Hiểu bước tới trước mặt Tiểu Nguyệt, lật lá bài trong tay cô ta: Người treo, ý là rơi vào mê cảnh.

“Hết sức tiêu cực, chị ruột của Thúy Chi là Đào Chi, đã nói từng trông thấy chiếc đê vàng trên người em gái. Nói như vậy, tức là hai cô nương này đều quen biết cùng một người đàn ông, ‘vật đính ước’ được nhận cũng hết như nhau. Vì vậy chúng tôi liền xác định, Điền Tuyết Nhi và Thúy Chi, nhất định có dây dưa gì đấy với một trong hai vị thiếu gia đây. Lý Thường Đăng càng nôn nóng, chỉ dựa vào lời một phía của ai đó bèn bắt ngay cậu Cả đi thẩm vấn, bỏ qua hung thủ thật sự...”

Cô vừa nói vừa lật lá bài Ác quỷ trong tay Hoàng Mộ Vân, cười nói: “Cậu Hai, mấy a hoàn đó, đều do cậu hại.”

Hoàng Mộ Vân lộ vẻ kinh ngạc, giọt nước mắt đọng trên mi chảy dài xuống má, vẽ ra một vết ướt: “Đỗ tiểu thư, chị... Mấy lời này là sao? Sao lại là tôi hại?”

Đỗ Xuân hiểu không đếm xỉa đến gã, chỉ cười hì hì bước tới chỗ Đào Chi, lật lá bài trong tay ả: Pháp sư.

“Cậu Hai, người hoang dâm vô độ thật sự trong nhà họ Hoàng, chỉ có cậu mà thôi! Khi Đào Chi và chị Quế nhắc đến cái đê vàng ấy, tôi đã hơi nghĩ rồi.” Cô vừa nói vừa cầm chiếc đê ấy lên, móc vào ngón tay cái, giờ ra trước mắt Đỗ Lượng, nói, “Chú, chú có nhận ra chiếc đê này làm từ vật liệu gì không?”

Đỗ Lượng mặt vô cảm lắc đầu, trong lòng đã toát mồ hôi lạnh vì hành động liều lĩnh này của đứa cháu gái. “Đê đồng và đê vàng không dễ gì phân biệt, dù cái chị Quế đưa tôi xem là vàng thật, chị ta cũng đâu thể nhận rõ cái Điền Tuyết Nhi đeo trên tay lúc sinh tiền cũng là vàng? Cả cô nương Đào Chi nữa, cô cũng nói dối mà không tính toán gì hết, cái đê Thúy Chi dùng, cô làm sao có thể chỉ dựa vào mấy lần nhìn

46. Chương 46: Phán Quyết Cuối Cùng (9)

47. Chương 47: Phán Quyết Cuối Cùng (10)

Hoàng Mộ Vân như đã quên mất dưới chân còn có thi thể mẹ đẻ, bước lên xấp lại gần mặt Đỗ Xuân Hiểu, khuôn mặt tuần tú xanh xao đã hơi tái, hơi thở thoát ra từ miệng đều mang theo lưỡi đao: “Vây theo ý Đỗ tiểu thư, tôi một lượt giết chết bốn a hoàn nhà họ Hoàng là vì có tư tình với bọn họ, còn để lại nghiệt chủng, nên trong lúc cấp bách bèn giết người diệt khẩu?”

Đỗ Xuân Hiểu cười đáp: “Hoàn toàn ngược lại, cậu Hai giết họ, là vì cậu không khiến họ mang thai, ngoài Tuệ Mẫn ra, ba a hoàn còn lại đều không mang cốt nhục của cậu trong bụng.”

“Chao, càng nói lại càng lạ lung, vòng một vòng, rốt cuộc vẫn là định vu oan cho Mạc Như.” Tô Xảo Mai có phần không đứng vững nổi nữa, bỗng dưng nói ra một câu bao che cho con.

“Bà Hai quá lo rồi, đứa bé này không phải của cậu Hai cũng không phải của cậu Cả.” Trong lúc giải thích cô đã lật quần bài trong tay Tô Xảo Mai: Sức mạnh, ý chí kiên định, đã tâm hừng hực.

“Bạch Tử Phong cứ ba tháng lại tới kiểm tra sức khỏe cho người trong nhà họ Hoàng, ai có thai, cô ta đều nắm rõ trong lòng bàn tay. Có điều vị đại mỹ nhân này tâm còn cao hơn trời, vẫn luôn muốn tới bến Thượng Hải mở mày mở mặt. Một cô gái có chí hướng như vậy, vốn dĩ cũng không vấn đề gì. Tiếc thay cô ta một thân một mình, bên cạnh không có người nào giúp đỡ. Đúng lúc ấy, cậu Hai lại ra sức săn đón cô ta, cô ta bèn tóm lấy cơ hội này, cùng cậu lên lút qua lại...”

“Chuyện này thì đúng là nói bừa,” Hoàng Mộ Thanh đứng bên cạnh nói, “Mộ Vân thích Bạch Tiểu Thư là điều ai ai cũng biết, có điều trăng ươm rãnh thấp, người ta có thể nào cũng không ửng, cố ý lạnh nhạt với nó, đâu ra chuyện tư thông?”

“Lãnh đạm với cậu là vì cô ta biết hai bí mật lớn của cậu Hai. Một là cậu bị bệnh khuyết tinh, tỷ lệ khiến nữ giới thụ thai rất thấp; người như Bạch Tử Phong đương nhiên không muốn dừng lại ở chuyện hoang lạc xác thịt với một công tử nhà giàu, mấy vụ làm ăn vụn vặt ấy chỉ chiếm được cái lợi nhỏ, cái cô ta muốn là rất nhiều tiền. Muốn có rất nhiều tiền, thì phải trả một cái giá rất đắt, thế nên cô ta trăm phương ngàn kế tìm mọi cách để có mang đứa con của cậu Hai, nhưng cố thế nào cũng không thành, bèn sinh nghi, âm thầm lấy tinh dịch của cậu đi xét nghiệm. Khi phát hiện chuyện mình mang thai là vô vọng, cô ta bèn quả quyết cắt đứt quan hệ, đây chính là nguyên nhân vì sao sau này cô ta lại lạnh lùng vô tình với cậu.”

“Cô lại nói xằng rồi đấy, giữa tôi và Bạch tiểu thư hoàn toàn trong sạch!” Hoàng Mộ Vân lại ngồi thụp xuống, dịu dàng nhìn vào xác Trương Diễm Bình, vẻ mặt thuần khiết của gã đã cảm động được rất nhiều người.

“Trong sáng? Từ lâu tôi đã biết hai người không hề trong sáng!” Đỗ Xuân Hiểu phản bác không chút kiêng dè, “Còn nhớ khi xác Bạch Tử Phong được phát hiện không, cậu chạy đến nhận xác, không nhìn đâu khác mà nâng ngay đầu cô ta lên, tìm nốt mụn ruồi chu sa sau cổ. Lúc đó tôi đã thấy kỳ lạ, Bạch tiểu thư trước mặt mọi người đều quen mặc áo cao cổ, phần lớn thời gian còn thả tóc sau lưng, cậu từ đâu biết được ở nơi kín đáo nhường ấy của cô ta có một nốt ruồi chứ?”

Hoàng Mộ Vân cảm lạnh, chỉ nhìn sà nhà.

“Cậu Hai, chớ vội kích động, Bạch tiểu thư phát hiện bí mật thứ hạ của cậu, mới là kinh thiên động địa!” Đỗ Xuân Hiểu nghiêm túc lạ thường, “Cậu không phải con đẻ của Hoàng lão gia.”

“Những lời này không thể nói bừa! Cô từ đâu nghe được mấy chuyện láo lếu này?” Không đợi Hoàng Mộ Vân phản ứng, Hoàng Thiên Minh đã nổi trận lôi đình.

Đỗ Xuân Hiểu nói: “Bí mật này, sau khi ghi chép khám và điều trị của phòng khám Bạch tiểu thư thì chẳng có gì là bí mật nữa. Theo cách kiểm tra của phương Tây thì xét nghiệm nhóm máu là một khâu trong đó.”

Lúc này Hạ Băng đã lấy ra một tập hồ sơ bìa da bò được cột chắc, sau khi mở ra bèn rút ra một tờ giấy, chỉ vào nói: “Đây là giấy xét nghiệm nhóm máu của mọi người nhà họ Hoàng, bên trên ghi rõ nhóm máu của các vị, so với cách ‘nhỏ máu nhận thân’ thời xưa thì đây mới là bằng chứng huyết thống thực sự. Nhóm máu của Hoàng lão gia là B, bà Ba là A, nhưng cậu Hai lại mang nhóm máu O, vì vậy Bạch Tử Phong từ mấy năm trước trong lần đầu tiên khám sức khỏe cho nhà họ Hoàng đã biết được bí mật này!”

“Đây chính là nguyên nhân khiến cậu Hai giết người diệt khẩu, Bạch tiểu thư biết quá nhiều bí mật, cô ta nắm được thóp cậu, đồng thời dựa vào đó uy hiếp đòi tiền cậu. Cậu nhất định không biết, giết Bạch Tử Phong, cậu không những giải thoát cho chính mình mà còn giải thoát cho cả bà Cả nữa. Bởi chuyện a hoàn trong phủ có thai là chuyện rất mất mặt, bà Cả đã yêu cầu Bạch Tử Phong giữ bí mật, để tránh chuyện xấu trong nhà truyền ra ngoài, không tránh được cũng phải âm thầm tổn cho cô ta một khoản.” Đỗ Xuân Hiểu tiếp lời.

Hoàng Mộ Vân lúc này đã bình tĩnh trở lại, vẫn chưa thôi đấu tranh, hỏi: “Đứa bé đã không phải con tôi, tôi việc gì phải giết bọn họ?”

“Vì tôn nghiêm.” Đỗ Xuân Hiểu đã di chuyển tới trước mặt Hoàng Thiên Minh, dùng ánh mắt bi thương nhìn ông ta, nói, “Vào lúc cậu được biết mình không có khả năng làm cha, Điền Tuyết Nhi lại báo với cậu chuyện cô ta có thai, nên cậu vô cùng tức giận, bèn chất vấn cô ta, cô ta thấy không giấu nổi, đành thành thật cho cậu biết chân tướng. Cha của đứa bé là...”

Cô từ tốn lật lá bài của Hoàng Thiên Minh: Tử thần, ý chỉ sự sa đọa tằm tối.

“Đúng thế, đứa bé trong bụng Điền Tuyết Nhi là của Hoàng lão gia, vì vậy cậu mới lỡ tay giết người. Có thể là để cảnh cáo cha, hoặc để tránh nghi ngờ, sau khi giết người, cậu còn cắt bỏ phần bụng của cô ấy, hòng che giấu bí mật người chết đang mang thai. Nhưng từ đó về sau, hận ý và sát ý của cậu đã khó bề kiểm soát, khéo thay mẹ cậu, cũng chính là bà Ba, khi ấy không biết nghe đồn đại từ đâu mà hiểu nhầm Điền Tuyết Nhi có tư tình với anh trai cậu. Chuyện này khiến cậu như được mở mắt, bèn giết cả hai a hoàn khác cũng từng nảy sinh quan hệ với mình, đồng thời mua chuộc Tuệ Mẫn phao tin đồn, kể chuyện bẽ bối giữa cậu Cả và Điền Tuyết Nhi cứ y như thật. Ở nơi này, tin đồn lại thành ra vũ khí nguy hiểm, đồn đại quá nhiều rồi đâm thành thật. Vì vậy bà Ba mới nắm chuôi dao ấy, dám gây tranh chấp với bà Hai, không hề biết đã rơi vào tròng của cậu. Huống hồ mấy người phụ nữ này nếu cứ luôn luôn xuất hiện trước mặt cậu sẽ động chạm đến nỗi đau của cậu, cậu bắt buộc phải làm họ biến mất, mới có thể an lòng. Giết Tuệ Mẫn cũng vẫn là để diệt khẩu, để động cơ trông có vẻ thống nhất nên mới cắt bỏ bụng cô ta, nha đầu đáng thương này còn chưa tổ tưởng chuyện đời, làm sao có thể yêu đương vụng trộm? Chị Quế biết được chuyện của cậu, lại giúp che giấu, cậu mới tạm thời tha cho chị ta, đợi khi thời cơ chín muồi, cậu rồi cuộc vẫn phải hạ độc thủ.”

“Lão gia, chuyện Đỗ tiểu thư nói có phải thật không?” Giọng Mạnh Trác Dao đã có phần ghen ngào.

Đỗ Xuân Hiểu chậm rãi lật lá bài trong tay Mạnh Trác Dao: Ân sĩ, ý chỉ bản thân chìm sâu trong dối lừa, thường xuyên ở trong trạng thái bị che giấu.

“Có phải thật không, bà Cả có thể hỏi thẳng Hoàng lão gia.” Cô bất chợt quay đầu lại, chỉ Lý Thường Đăng nằm trên sàn, nói với Hoàng Mộ Vân, “Đúng rồi, cậu biết cha đẻ mình là ai chứ? Chính là vị này.”

Hoàng Mộ Vân cắn răng không đáp, Hoàng Thiên Minh mặt mày càng tái xanh, đáng vẻ suy sụp, thoáng chốc như đã già đi mười tuổi.

“Vốn dĩ tôi cũng không biết Lý Thường Đăng và bà Ba có quan hệ gì, có điều để hãm hại Hoàng Mạc Như, bà Ba ngoài giả điên giả ngốc, còn bóp chết chim chóc nuôi trong nhà, dồn cả đến trước cửa phòng Hoàng

Mạc Như. Song tôi đi theo chú tới nhà kho để lồng chim xem xét thì thấy lồng nhốt những con chim chưa gặp nạn đúng là có chút đặc biệt. Nghe nói những chiếc lồng này được người chủ cũ của ngôi nhà tức Tiết Túy Trì làm ra, nhưng tôi kiểm tra dưới đáy lồng lại thấy khắc một chữ “Đặng” nho nhỏ, nếu như đoán không nhầm thì mấy cái lồng này bị lẫn trong số lồng Tiết Túy Trì làm, đều được giữ cả lại, duy chỉ bà Ba vì có tình với ông ta nên mới nhận ra.”

Dứt lời, cô giật tung tấm vải che xác chết thứ ba, nhìn mái đầu bạc phơ, nói: “Tiết lão gia,

48. Chương 48: Phán Quyết Cuối Cùng (11)

49. Chương 49: Phán Quyết Cuối Cùng (12)

“Không được nói! Mạnh Trác Dao đột nhiên nhào tới, quỳ dưới chân Đỗ Xuân Hiểu khóc như mưa.

“Vì sao không được nói?” Giọng Hạ Băng cũng rất kích động, trên mắt kính đã phủ một lớp sương mờ, “Món nợ này, lẽ ra phải tính từ lâu rồi!”

Dứt lời, anh liền lấy tấm bản đồ từ tay Đỗ Xuân Hiểu, cao giọng nói: “Ba mươi năm trước, hai người Tiết Túy Trì và Hoàng Thiên Minh hợp tác thu mua kén tằm với giá cao, tuy rêu rao bên ngoài nói giá cả cao gấp đôi giá xưởng lụa tỉnh ngoài, nhưng trên thực tế tiền vốn của họ không có là bao, nên chỉ giả vờ giả vịt, trả tiền mặt mua kén của một hai hộ nuôi tằm, còn đâu đều phải khát nợ. Có vài nông dân không chịu cho nợ, vẫn muốn đem kén tằm bán cho xưởng dệt, những người không nghe lời này đều bị bọn họ mời xuống mật đạo, nói là đàm phán nhưng thực chất là dùng vũ lực ép họ giao kén tằm. Lúc xây mật đạo, bọn họ vờ lừa gạt nông dân nuôi tằm, nói để tiện việc vận chuyển, dùng lối này có thể tiết kiệm thời gian, cũng tránh bị lái buôn tỉnh ngoài giữa đường chặn lại tranh mua, lối ra mật đạo vì thế được đặt trong gian sây của các hộ nuôi tằm. Chúng tôi lại phát hiện, mật đạo ấy nằm sát với bờ đê con sông trên nên gần nửa đều là bùn đất ẩm, căn bản không thể nào giữ được kén! Vì vậy, mê cung dưới lòng đất này không những là nơi các người cưỡng ép nông dân nuôi tằm giao dịch, mà còn là hiện trường giết người cướp hàng!”

Hạ Băng nói đến đây phải nghỉ lấy hơi, sắp xếp lại mớ tư duy bị bi phần làm rối loạn, mới tiếp tục nói: “Hồi tôi còn nhỏ đã thường nghe mọi người kể chuyện Hồ phi gi đó, nói là thủ đoạn tàn nhẫn, thường cướp của những hộ nuôi tằm trên đường chuyển hàng, chồng chị Quế cũng vì thế mà chết, dù sao hễ trong trấn có người mất tích là mọi người lại thi nhau đổ trách nhiệm lên đầu Hồ phi. Nhưng tôi từ nhỏ tới lớn chưa từng một lần thấy Hồ phi ra làm sao, ngay thuyền của bọn chúng cũng chưa thấy bao giờ, hỏi những người xung quanh, đều chỉ là nghe nói, chưa từng tận mắt nhìn thấy. Ngay sau khi tôi gia nhập đội cảnh sát, Tề Thu Bảo vốn là Tây Thi phường thêu có đến tìm tôi, nói nghi ngờ chồng mình không phải mất tích mà là bị hại chết, đồng thời đưa tôi một danh sách những người mất tích, cũng giống chồng chị ta, đều là hộ nuôi tằm có giao dịch với Tiết Túy Trì, Hoàng Thiên Minh. Chị ta giao bản danh sách ấy cho tôi, là muốn tôi tìm ra nguyên nhân thực sự khiến chồng chị ta mất tích, tôi nhận lời, cũng thường xuyên bí mật thông tin cho chị ta tình hình mình biết được. Đêm trước Tề Thu Bảo chết, chính là hẹn gặp tôi ở con hẻm sau tiệm son phấn phía Tây trấn, đang trao đổi thì không may bị Đào Chi bắt gặp, Đào Chi ngờ đây là một câu chuyện diêm tình phong lưu, bèn đem kể với cậu Hai nhà họ Hoàng, nên tôi mới rước phải họa sát thân!”

“Vậy là ai giết Ngâm Hương?” Tô Xảo Mai hỏi như đổ thêm dầu vào lửa.

“Vẫn là cậu Hai động thủ.” Hạ Băng gật đầu nói, “Hai thiếu gia và hai tiểu thư đều lớn lên, trưởng thành từ nơi đây, khó tránh chạy đi chạy lại chơi đùa, chính thế mà tìm ra mật đạo ở thành giếng hay dưới gốc cây. Vì vậy cậu Hai sau khi giết người, cắt bụng người chết bèn mở cửa mật đạo, đem phần cắt bỏ giấu ở đó, rồi sau kiểm cơ hội tiêu hủy. Duy có Tuệ Mẫn, là cậu lên vào phòng ngủ, siết cổ cô ta rồi cắt bụng đem đi. Bốn chị em các cậu có thể do hẹn ước từ nhỏ, phải giữ bí mật mật đạo nên chỉ âm thầm biết với nhau, không ai nói ra chuyện này. Nhưng ngày hôm đó Ngâm Hương ngủ cạnh bờ ruộng trồng khóm trúc đào, không may gặp cậu Cả giả gái, ắt hẳn hành tung của cậu Cả đã khiến cô ta sinh nghi, nên cũng đi tìm quanh sân, kết quả tìm ra một lối vào mật đạo. Trong mật đạo, cô ta bắt gặp cậu hai đang xử lý vật

chúng giết người. Cậu Hai không còn cách nào khác, đành nhận lời cho cô ta tiền, đồng thời mê hoặc rủ cô ta cùng chạy trốn, thực chất là muốn lừa cô ta ra ngoài, ngụy tạo thành cô ta bị Hồ phi giết hại. Nào ngờ Ngâm Hương cũng mưu trí, sau khi nhận nữ trang vàng bạc cậu đưa, còn xúi giục một người nữa cùng mình bỏ trốn, để đề phòng cậu giết người diệt khẩu. Đáng tiếc hành tung của Ngâm Hương và tên phụ bếp kia bại lộ, cậu Hai bèn nhờ người chuyển thư mật tới huyện, cô ta bấy giờ mới buộc phải ôm tiền chạy về trấn Thanh Vân, hết sức vui mừng định dùng số tiền này cùng người mình yêu chạy trốn, nào ngờ cậu chỉ một nhát rìu đến giải quyết được rắc rối lớn này.”

“Còn Tề Thu Bảo thì sao?” Tô Xảo Mai không ngừng truy hỏi, bà ta lúc này chỉ hận không thể ngay lập tức giết luôn Hoàng Mộ Vân.

“Cái chết của Tề Thu Bảo, là do tôi.” Hạ Băng lộ vẻ đau xót, “Tôi điều tra ra Điền Quý và Giản Chính Lương năm xưa giúp hai người Tiết, Hoàng làm ăn phi pháp táng tận lương tâm, nên về sau Điền Quý bị bèn hồng chân, Hoàng Thiên Minh vẫn bỏ tiền nuôi ông ta, còn Giản Chính Lương mỗi tháng đều có thể nhận từ nhà họ Hoàng một món tiền, ăn tiêu thoải mái. Sau khi

50. Chương 50: Phán Quyết Cuối Cùng (13)

51. Chương 51: Phán Quyết Cuối Cùng (14)

Vừa qua bảy ngày để tang Hoàng Mộ Vân, Hoàng Mộng Thanh đã giục Đỗ Xuân Hiểu dọn ra ngoài, chỉ nói là nhà có người chết vốn không tốt lành, huống hồ cô còn là người vạch trần những việc như thế, mọi người ngoài mặt tuy không nói gì, nhưng sau lưng thì hận cô lắm. Lời này quả thật có lý, có điều Mạnh Trác Dao và Tô Xảo Mai giờ lại càng lún sâu vào một cuộc chiến ngầm khác, đều dốc hết toàn lực săn sóc Hoàng Thiên Minh, thực chất là nhắm đến bản di chúc của ông ta.

Điều khiến Tô Xảo Mai sầu não là người thừa kế vốn đã chắc chắn của nhà họ Hoàng – Hoàng Mạc Như sau khi lo xong tang sự liền để lại một phong thư rồi không từ mà biệt, nói cái nhà này đã tích quá nhiều bụi bẩn, toàn oan hồn với huyết lệ, ở trong môi trường này chỉ khiến hần ngọt ngào, chẳng thà cao chạy xa bay, tới nơi khác phiêu bạt một phen.

Cứ thế, trong nhà chỉ còn mỗi cô Cả có thể chủ trì đại cục, về sau tất cả sự vụ đều phải thông qua cô Cả sắp đặt, Hoàng Mộng Thanh do vậy cũng thay đổi tính cách ôn hòa giản dị trước đây, lộ rõ diện mạo một nữ cường nhân. Chỉ mình Hoàng Phi Phi vẫn không phục chị Cả, chuyện gì cũng làm ngược lại, mọi người chỉ coi cô ta tính khí trẻ con, cũng không chấp nhặt. Vì vậy giờ Hoàng Mộng Thanh muốn Đỗ Xuân Hiểu đi, Đỗ Xuân Hiểu đương nhiên không có lý do gì ở lại, nhưng cô vẫn dày mặt không đi, suốt ngày chỉ biết chơi bài. Hoàng Mộng Thanh cũng không tiện đuổi, chỉ đành để cô ở lại, cho đến một ngày nói chuyện với Đỗ Xuân Hiểu, bảo mình phải xem mặt kén người ở rể.

Đỗ Xuân Hiểu bấy giờ mới cười nói: “Cô Cả giờ mới đúng là công đức viên mãn rồi, sau khi kén rể, những tâm tư cậu nhọc lòng trước đây cũng coi như được đáp đền. Tới khi đó nhớ đừng quên đại ân nhân đã thả cho cậu một con đường là tôi đây nhé!”

Hoàng Mộng Thanh biến sắc mặt, hỏi: “Nói thế là sao? Cậu ở chỗ tôi ăn không ngồi rồi, còn tự coi mình là ân nhân kia đấy? Đừng tưởng tóm được em trai tôi coi như có ơn với nhà họ Hoàng, nói thật, ngoài mẹ tôi ra, những người khác hận cậu còn không hết đấy. Cậu xem chuyện lần này gây đến trời long đất lở.”

“Long trời lở đất chẳng phải hợp với ý cậu?” Đỗ Xuân Hiểu cười hì hì đem bộ bài tarot, trải bài bốn lá.

“Cũng không biết cậu nói linh tinh gì nữa, diên diên khùng khùng.” Hoàng Mộng Thanh cười cười cúi đầu, tiếp tục tra số sách.

Đỗ Xuân Hiểu lật lá quá khứ: Thế giới ngược.

“Hoàng Mộ Vân tuy độc ác, nhưng chỉ là một sát thủ hữu dũng vô mưu, luôn phải có một người đứng đằng sau giết dây mới thành được đại sự.”

Câu nói này đã ép Hoàng Mộ Thanh phải ngẩng đầu, vẻ dụi dằm nhìn xa trông rộng lúc trước đã không thấy đâu nữa, thay vào đó là đặc y và gian xảo.

“Cậu biết là tôi từ khi nào?”

“Từ khi cậu gọi tôi tới nhà họ Hoàng.” Đỗ Xuân Hiểu lật hai lá bài hiện trạng: Sự cân bằng ngược và Đại tư giáo ngược.

“Sao mà khéo thế, sau khi Điền Tuyết Nhi tới tìm tôi xem bói, liên tiếp lại có thêm ba kẻ đoán mệnh. Nhà họ Hoàng nhiều a hoàn như vậy, nếu khi đó cậu vô ý tiết lộ ột a hoàn kề cận, khơi dậy hứng thú của những a hoàn khác, cũng tuyệt đối không thể chỉ nói cho những người có dây mơ rễ má với Hoàng Mộ Vân được, vì vậy tôi nghĩ đi nghĩ lại, cảm thấy nhất định là cậu đứng sau bày trò.” Đỗ Xuân Hiểu ấn xuống lá bài Đại tư giáo hết lần này đến lần khác, tựa như đang đánh cờ với cao thủ.

“Nhưng tôi giở trò ấy ra mà làm gì?” Hoàng Mộ Thanh gập sổ lại, chuyên tâm lắng nghe cô giảng giải.

“Mới đầu, tôi cũng không hiểu dụng ý của cậu nhưng về sau đã hiểu ra. Lúc tôi mới vào nhà họ Hoàng, cậu nói nghi ngờ mấy vụ hung án ấy do một kẻ gây ra, thậm chí còn thề tên kẻ ấy vào tai tôi, cậu còn nhớ không?”

Hoàng Mộ Thanh gật đầu: “Nhớ, cái tên tôi nói với cậu chính là Mộ Vân.”

“Sau đó, cậu lại tỏ ra là mình vô cùng ngưỡng mộ Hoàng Mạc như ở bất cứ đâu, như thể có thứ tình cảm thâm kín gì đấy với cậu ta, đó đều là diễn để tôi thấy. Vì cậu quá hiểu tính khí kỳ quặc của tôi, càng là thứ người ta cho rằng tốt thì tôi càng chán ghét, vì vậy tự nhiên sẽ nghi ngờ cậu Cả họ Hoàng đầu tiên.”

“Cậu quả thật có cái tật đó, song tôi vẫn thích cái tật đó của cậu.” Hoàng Mộ Thanh nhướn một bên mày, như đang trêu đùa Đỗ Xuân Hiểu.

“Chuyện kiểm tra sức khỏe trong nhà họ Hoàng là chủ ý của cậu phải không?” Đỗ Xuân Hiểu thấy bộ dạng hờ hững của cô ta, liền tự dừng phát câu, tiếp tục truy hỏi, “Cậu biết trong bất cứ gia đình giàu có nào cũng có những bí mật đen tối không được để người ngoài biết, chỉ cần tóm được mấy cái là có thể đào được kho báu, nên mới để bà Cả thuê Bạch Tử Phong. Bà Cả là một phụ nữ thôn quê, cũng không có tầm nhìn gì, làm sao nghĩ ra được chuyện này, chắc chắn là cậu đã nói dối. Đương nhiên thăm khám như thế, mới đầu chỉ là cậu hiểu kỳ về Hoàng Mộ Vân, gã trông bệnh tật yếu ớt là lại lén lút dây dưa với tận mấy a hoàn trong phủ, cậu từ đó mới sinh nghi, đặc biệt yêu cầu Bạch Tử Phong kiểm tra cho gã. Kết quả gã chỉ giả bệnh, việc đó chắc là do bà Ba chỉ đạo từ khi còn nhỏ, khăng khăng nói con trai mình thể chất yếu đuối, không đảm đương được trọng trách, quả thật cũng tránh được không ít minh thương ám tử, đặc biệt đứa con trai này còn là con hoang, nên càng phải im ắng hết mức. Nào ngờ Bạch Tử Phong kiểm tra lần này lại đem tất tật những bí mật ấy phơi bày ra ánh sáng, vì bà Cả không hiểu y lý, đương nhiên không nhìn ra tính quan trọng của nhóm máu, còn cậu lại hiểu. Vì thế cậu bèn đem những tài liệu này đến xòe bài với Hoàng Mộ Vân, đề nghị hai người liên thủ, đoạt lấy địa vị trước nay không dám nghĩ tới, dã tâm của cậu Hai đã bị cậu khơi dậy như thế.”

Hoàng Mộ Thanh cười rũ phụ họa: “Nó trước kia quả thật không có triển vọng gì, may mà gặp được tôi.”

“Hoàng Mộ Vân tuy có dã tâm, nhưng rốt cuộc vẫn không dám hành động, chuyện với Bạch Tử Phong càng khiến gã tâm ý nguội lạnh. Nào ngờ đúng lúc này, cậu lại đem chuyện Điền Tuyết Nhi có thai ra nói cho gã biết, gã bấy giờ mới nổi xung lên, nổi tay giết chết cô nương ấy. Người đứng là Hoàng Mộ Vân giết, nhưng cắt bỏ bụng lại do cậu dạy, gã giết người xong, kinh hoàng hoảng loạn, bèn tới tìm cậu giúp đỡ, cậu đưa ra ý kiến cắt bỏ phần bụng của cô ta để tránh khi xét nghiệm tử thi phát hiện ra cô ta mang thai. Cậu biết rõ, làm vậy chỉ khiến chuyện Điền Tuyết Nhi mang trong mình nghiệt chủng càng rõ ràng hơn. Sau đó, cậu lại xúi giục cậu Hai giết nốt hai a hoàn có quan hệ với gã, Mộ Vân vốn dĩ đã ôm hận về thân thể cũng như chứng bệnh của mình, lại thêm được cậu xúi bẩy, bèn liên tiếp gây ra hung án. Món nợ này, cậu đã tính toán từ lâu, tổ nhất là có thể gán sang cho Hoàng Mộ Vân, còn nếu điều tra kỹ ra, thì cũng là Hoàng Mộ Vân chịu tội, không đến phiên cậu.”

“Nói hay lắm, tiếp tục đi.” Hoàng Mộng Thanh vỗ tay cười nói.

Đỗ Xuân Hiểu lại không sao cười nổi, nói tiếp: “Ai là cha đẻ của Hoàng Mộ Vân cũng là vấn đề cậu quan tâm, Trương Diễm Bình lần đầu đem chim chết vứt trước các phòng, cậu đã phát hiện bí mật lồng chim trước cả tôi, đoán ra người tình của Trương Diễm Bình chính là Lý Thường Đăng. Thế là cậu lên tìm tới Lý Thường Đăng, đem tương lai con đẻ ông ta ra làm điều kiện, yêu cầu ông ta bắt giữ ép cung Hoàng mạt Như, đáng tiếc cậu Cả lại có cái đầu cứng như đá, có thể nào cũng không chịu khuất phục, về sau đành phải thả ra. Sau khi trở về, Hoàng Mạt Như cũng đã nghĩ đến hung án có liên quan đến mật đạo trong nhà, bèn hỏi mượn cậu bù nhui. Vì mấy ngày đó Tô Xảo Mai dọn đến ở cùng phòng với Hoàng Mạt Như để tiện bề chăm sóc hẩn, cứ vậy sẽ khó mà hành động, hẩn đành dùng hương mê để mẹ ngủ mê mết, bấy giờ mới tiến vào mật đạo. Vì Hoàng Mạt Như hỏi mượn cậu bù nhui, cậu đương nhiên biết hẩn định đi đâu, bèn để Hoàng Mộ Vân làm chim sẻ rình mồi, thừa cơ đánh lén Hoàng Mạt Như, ngụy tạo hiện trường như hẩn trượt chân từ cầu thang ngã chết. Không ngờ, người nhà họ Hoàng mạng lớn, Hoàng mạt Như vẫn không chết mà chỉ mất trí nhớ. Tuy không hỏi được gì từ hẩn, nhưng cô Hai đã phát hiện dưới chân Hoàng Mạt Như có dính mấy kén tằm, cô ta lập tức nghĩ ra hẩn đã vào trong mật đạo, rồi giẫm phải mấy kén tằm này ở trong đó, nên muốn đem chuyện này báo thẳng cho đội cảnh sát. Vì cậu là chị Cả của bọn họ, có lẽ cũng là người đầu tiên phát hiện ra mật đạo, đã yêu cầu cả bọn họ giữ bí mật, nên cô Hai tôn trọng đi bàn bạc với cậu, cậu biết chuyện mật đạo tuyệt đối không thể lộ, bèn nghĩ trăm phương ngàn kế khuyên ngăn đỡ dành, nói chỉ cần mật đạo bị truyền ra ngoài, danh tiếng nhà họ Hoàng coi như đi đời. Cô Hai cũng đành nghe theo cậu, giữ miệng kín bưng.”

“Cậu có muốn uống ngụm trà không? Nói đã nhiều vậy rồi.” Hoàng Mộng Thanh tự nhiên đưa trà qua, Đỗ Xuân Hiểu vừa định đón lấy, đã bị cô ta ngăn lại, cười nói, “Cẩn thận có độc.”

Đỗ Xuân hiểu cầm lấy chén trà, một hơi uống cạn, nói: “Tôi không bị bệnh đa nghi nặng như cậu, chị Quế chết cũng vì cái bệnh dấy của cậu! Từ sau khi cô Hai bàn bạc với cậu chuyện tiết lộ mật đạo, cậu luôn thấp thỏm không yên, bèn sang chỗ cô ta thám thính, ở đó cậu ngửi thấy mùi thuốc quen thuộc, cậu biết nhãn thuốc “Hoàng Tuệ Như” chỉ có tôi và chị Quế hút, sợ một trong hai người chúng tôi moi được gì đó từ cô Hai. Nhất là chị Quế, biết quá nhiều chuyện, tuy nói là che đậy giúp cậu Hai nhưng cậu lại lo chị Quế biết được chồng mình thực ra là một trong những nông dân nuôi tằm bị cha cậu hại chết. Tôi có nghe Hạ Băng nói, chồng chị ta từng né được một lưỡi rìu của Giản Chính Lương, chạy ra ngoài, nào ngờ cuối cùng vẫn trọng thương không khỏi, nhắm mắt xuôi tay. Chuyện bí mật ấy vẫn vì vậy cũng tạm được chôn vùi, nhưng cậu sợ rồi một ngày chị ta biết được chân tướng, sẽ đem công khai hết các bí mật nhà họ Hoàng cho thiên hạ, nên đã chỉ thị cậu Hai dẫn lòng hạ sát thủ với chị ta.”

Không biết vì sao, Đỗ Xuân Hiểu mơ hồ trông thấy một nỗi quanh hiu thoáng qua mắt Hoàng Mộng Thanh, chỉ nghe cô ta lẩm bẩm: “Tôi đúng là mắc bệnh đa nghi nặng.”

“Còn một cái đinh trong mắt nữa, đó chính là tôi, vì tôi cũng hút thuốc nhãn ấy. Thực ra cô Hai quả có lên tìm tôi, kể tuốt tuốt chuyện mật đạo, vì vậy mùi thuốc của tôi mới lưu lại trong phòng cô ta. Sau khi chị Quế chết, tôi bèn tới hỏi cô Hai có nói chuyện mật đạo cho ai nữa không, cô ta bảo không, có điều sau khi tôi rời đi, cậu có tới phòng cô ta một chuyến, còn nói ngửi thấy mùi lạ. Tôi vừa nghe đã biết cậu đứng đằng sau bày trò, bèn tương kế tựu kế, vấy bùn khắp người, tìm tới cậu nói đã phát hiện ra một bí mật lớn, cậu đương nhiên nghĩ cái tôi và Hạ băng phát hiện ra là mật đạo. Vốn dĩ cậu cũng lên kế hoạch để Hoàng Mộ Vân xuống mật đạo truy giết tôi diệt khẩu, nhưng vì bên cạnh tôi còn có Hạ Băng, cậu sợ Hoàng Mộ Vân ứng phó không lại, bèn điều đến một trợ thủ khác, Lý Thường Đăng.

Hoàng Mộng Thanh cúi đầu uống trà, không hề phản bác.

Đỗ Xuân Hiểu nói tiếp: “Tiết Túy Trì là quân vua cuối cùng trong tay cậu, sau khi giết chết Tần thị nghe nói ông ta đã mất tính, song tôi đoán chắc ông ta trốn trong lầu sách, bị cậu phát hiện, cậu thỏa thuận với ông ta, nói sẽ đưa hai anh em họ Hoàng xuống dưới mật đạo để ông ta báo thù. Kế của cậu là, nhờ đâu kế hoạch thất bại, sẽ mượn luôn tay Tiết Túy Trì diệt trừ bọn họ. Thế nên Tiết Túy Trì ngày ngày đi lại trong mật đạo chờ đợi, vừa hay Hoàng mạt Như lúc đó cũng ở trong mật đạo, ông ta bèn truy sát Hoàng Mạt Như. Đồng thời lúc ấy Lý Thường Đăng không ngừng xóa dấu hiệu chúng tôi để lại trong mật đạo, hòng khiến chúng tôi lạc đường, nhưng chúng tôi vẫn tìm được lối ra ở lầu sách, trong lúc cấp bách, ông ta định trừ khử chúng tôi trên lầu. May có cô Hai đến kịp thời, cứu được chúng tôi.”

“Phi Phi chính vì quá nhiệt tình mới hỏng việc lớn.” Hoàng Mộng Thanh tỏ vẻ bất lực, cười gượng.

“Thực ra vào lúc ấy, cậu còn đang tính toán một chuyện khác, vì chúng tôi đã phát hiện ra mật đạo, đồng thời thi thể đội phó Kiều cũng được moi lên, điều này có nghĩa hành vi độc ác của Lý Thường Đăng sắp lộ tẩy, một khi tội ác của ông ta bị phơi bày, rất có khả năng sẽ kéo ra cả bí mật về mật đạo, chỉ có thể giết ông ta diệt khẩu! Thế là cậu lại lên kế hoạch, bắt cóc Trương Diễm Bình tới một gian ám thất trong mật đạo, ý đợi Lý Thường Đăng ẩn nấp trong mật đạo giết được bọn tôi xong, cũng sẽ đưa ông ta tới Tây Thiên, ngụy tạo hiện trường giả là ông ta và Trương Diễm Bình cùng tự tử vì tình. Đáng tiếc kế hoạch xảy ra biến cố, Lý Thường Đăng truy đuổi chúng tôi từ mật đạo vào trong tháp lại bị Hoàng Phi Phi bắn chết, cậu đành phải quay lại căn ám thất trong mật đạo kia, giết chết Trương Diễm Bình.

“Cái chết của mẹ Ba chó đở lên đầu tôi, Mộ Vân tự thừa nhận rồi còn gì.”

“Đó là để bảo vệ cậu.” Đỗ Xuân Hiểu nói trúng tim đen, “Hổ dữ cũng không ăn thịt ‘mẹ’, cậu Hai có máu lạnh thế nào cũng tuyệt đối không thể hạ thủ với mẹ đẻ mình, vì vậy khi gã ta nhìn thấy xác Trương Diễm Bình mới đau khổ như thế. Cậu có nhớ gã ta lúc đó giơ ngón tay chỉ các người, nhưng thực ra là chỉ cậu, gã biết là cậu làm, nên mới tự mình gánh lấy. Nếu là tội ác do gã gây ra, gã sao còn hỏi tôi tìm thấy xác Trương Diễm Bình ở đâu, sau đó lại nhận tội?”

“Thế thì lạ đấy, một người vô tình như nó, sao lại bảo vệ tôi?” Cơ mặt Hoàng Mộng Thanh đã hơi giật giật, chén trà cầm trong tay cũng run nhẹ.

“Vì trước đó cậu từng nói với gã, cậu đã có thai.”

Đỗ Xuân Hiểu lật lá bài tương lai: Hoàng hậu xuôi.

“Khả năng Hoàng Mộ Vân khiến nữ giới mang thai tuy nhỏ, nhưng không phải hoàn toàn không có. Vì cậu và gã không có quan hệ huyết thống, nên có thể thân mật thể xác, để thao túng gã, cậu đã quan hệ với gã, thậm chí còn mang thai. Bởi vậy gã không chịu công khai chỉ đích danh cậu là hung thủ giết hại mẹ gã, vẫn muốn bảo vệ cậu! Khi gã đau đớn tột cùng trước xác Trương Diễm Bình, cậu lo gã mất đi lý trí, khai ra cả cậu, nên đã bước lên nói mấy lời rất ý nghĩa, gì mà ‘em oán hận gì chị đều hiểu, nhưng giờ phải lấy đại cục làm trọng’, rồi thì ‘đều là người một nhà’, ‘chuyện đã qua cũng đã qua rồi, phải nghĩ đến tương lai một chút’, ‘sức khỏe em không tốt’, mỗi câu nói đều khuyên gã cân nhắc đến đứa bé trong bụng cậu. Đây rõ là đang cố ý nhắc nhở gã bình tĩnh, phải nghĩ đến cốt

52. Chương 52: Phán Quyết Cuối Cùng (15)

53. Chương 53: Kết Thúc

Mùa hè vừa trôi qua, Đỗ Xuân Hiểu khẽ nhìn thấy đồ ăn là mắt sáng rỡ, sau khi ăn xong hai bát cơm bát bảo liền ợ một cái thật dài. Tiệm sách vẫn bản như mọi khi, chỉ xung quanh quầy thanh toán còn có thể miễn cưỡng đứng được, những khoảng trống khác đều là thiên hạ của Hạ Băng, anh đang cầm cây lai nhà dọn dẹp, rất mạnh tay, như muốn lột luôn một lớp da của nền nhà.

“Cậu bảo có nên trả tiền công cho tôi không? Từ hồi tôi không làm cảnh sát nữa, cả ngày đều ở đây phụ việc, cậu còn không biết đủ, chỉ biết ăn!”

Mặc cho anh oán hờn dậy đất, cô vẫn chỉ lo xoa bụng, ngồi đó giở tạp chí đọc.

“Gọi cho tôi bát mì, mì thịt dê ấy nhé.” Nhìn hai chiếc bát không trên quầy của cô, anh mới cảm thấy đói.

Đỗ Xuân Hiểu uể oải ngẩng đầu lên nói: “Không cần quét dọn nữa đâu, dù gì tôi cũng sắp chuyển địa điểm rồi...”

“Chuyển địa điểm? Chuyển đi đâu?” Hạ Băng vội đỡ gọng kính, mở to hai mắt hỏi.

“Đến chỗ này, đèn màu rực rỡ, ca múa tưng bừng, thánh địa phồn hoa, nơi có người chịu vì nó mà vứt bỏ tính mạng.”

Cô gõ đầu ngón tay lên tờ Thượng Hải họa báo trên quầy, một mỹ nhân tóc uốn xoắn mặc xường xám màu đỏ son trên trang bìa đang nở nụ cười ngọt ngào với Hạ Băng, ánh mắt hút hồn.

—————Hết—————

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/tarot-la-bai-phan-quyet>